



Linda Nichols

tiểu thuyết

dùng để chim sẻ non gục ngã



nhà xuất bản Phụ nữ

Đừng Để Chim Sẻ Non Gục Ngã

Linda Nichols

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

MỞ ĐẦU
CHƯƠNG 1
CHƯƠNG 2
CHƯƠNG 3
CHƯƠNG 4
CHƯƠNG 5
CHƯƠNG 6
CHƯƠNG 7
CHƯƠNG 8
CHƯƠNG 9
CHƯƠNG 10

Sơ lược nội dung:

Từ lúc 16 tuổi Mary Bridget đã bỏ nhà ra đi cùng với Jonah làm nghề sản xuất và bán thuốc phiện. Nhưng, cuộc sống luôn bị cảnh sát truy đuổi, không ổn định, lại thêm mặc cảm tội lỗi với bà ngoại, với mẹ đã khiến Bridget quyết định tìm cơ hội ra đi. Những tưởng cuộc sống của cô sẽ tốt đẹp hơn ở một xứ sở khác, nào ngờ số tiền lấy được của Jonah đã bị đánh cắp. Cô trở nên trắng tay. Sau đó, cô đón chuyến xe tới thành phố Alexandria. Cô xin vào làm ở một cửa hàng thực phẩm với vị trí thu ngân. Rồi mọi chuyện thay đổi, khi một lần đi lễ trong nhà thờ Knox Presbyterian, cô bắt gặp những mẫu giấy cầu nguyện đức Chúa trời một cách khẩn thiết của một cô bé có gương mặt sầu não, đáng thương.

Cô bé ấy chính là Samantha, nhà ở gần nhà thờ Knox Presbyterian. Cô bé có 3 người cô - hai người thì hay cáu gắt, bảo thủ; người còn lại thì hiền hậu, nhân từ. Cả 3 người đều là khách hàng thân thiết ở cửa hàng Bridget bán. Và một người cha - Alasdair Mac Pherson - là một người thuyết giảng trong nhà thờ. Alasdair có một diễn biến tâm lý bất thường từ sau khi vợ ông chết để lại cho ông 3 đứa con dại. Vì lẽ đó mà Samantha bị ảnh hưởng những sự cố ấy.

Sự có mặt của Bridget trong vai trò là một cô giữ trẻ nhưng đã dần dần làm gia đình Mac Pherson có nhiều thay đổi, từ cách trang trí nhà cửa, các món ăn nhất định từ trước đến cách nhìn và suy nghĩ của cả những con người, trong đó có Samantha và nhất là Alasdair. Ông đã tìm thấy ở cô gái này một sự chia sẻ, cảm thông. Để rồi chính Bridget cũng không ngờ, cuộc đời nàng giờ đây có nhiều niềm vui và hạnh phúc trong một gia đình ấm cúng...

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

CHƯƠNG 1 - CHƯƠNG 2 - CHƯƠNG 3 -CHƯƠNG 4 - CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6 - CHƯƠNG 7 - CHƯƠNG 8 - CHƯƠNG 9 - CHƯƠNG 10

MỞ ĐẦU

Bà Hattie không biết chính xác bà đang cầu nguyện cho cái gì hoặc cho ai. Bà chỉ biết có cái gì đó đánh thức bà dậy, nó tựa như một cơn đau quặn thắt trong lồng ngực. Nếu là trước đây, chắc có lẽ bà sẽ bỏ qua và đi ngủ tiếp. Bà sẽ nghĩ chắc mình ăn phải cái gì đó làm cho bụng lộn xộn, hoặc giả bà đã có kinh nghiệm hơn rồi. Sau hơn 80 năm lắng nghe lời phán truyền của Chúa Trời, cuối cùng bà cũng quen với cách thức Chúa Trời phán bảo:

Bà thì thầm:

- Lạy chúa, có ai đó đang gặp rắc rối. Ngài biết đó là ai mà, Ngài biết họ cần gì mà. Bà tiếp tục cầu nguyện mãi cho đến khi bà cảm thấy tâm hồn mình thanh thản hơn thì cũng là lúc những ánh nắng yếu ớt của mùa đông xuyên qua những khe cửa và nằm vắt ngang trên giường của bà.

Bà nghe tiếng loảng xoảng ở hướng nhà bếp rồi có tiếng kẹt cửa mở và tiếng cánh cửa đóng lại.

- Bà Hattie là cháu đây.

- Xin chào Martha - Bà Hattie đáp lời.

Bà nghe những tấm gỗ lát sàn kêu két két và bà thầm dõi theo những cử động của Martha trong tâm trí. Bà nghe tiếng Martha treo áo khoác, rồi nghe tiếng kim loại va vào nhau, đó là tiếng mở nắp bếp ga, sau đó là tiếng máy tờ báo theo gió bay loạt xoạt và tiếng nôi kim loại đặt lên bếp khi Martha vừa bật bếp xong.

Rồi sau đó nhiều hình ảnh tưởng tượng nữa, khuôn mặt Martha tươi cười hiện ra. Gò má của Martha cao như được tạc từ một tảng đá màu sẫm. Khóe môi cô cong lên trong một nụ cười rạng rỡ. Cô gái xinh tươi và thông minh đủ để kiếm được một vị trí xứng đáng trong thế giới rộng lớn ngoài kia, và rất có thể làm nên chuyện thay vì cứ phải chăm sóc một bà lão già yếu. Bà Hattie tự hỏi liệu Martha có hài lòng khi đến nhà bà làm nhiệm vụ chăm sóc người ốm. Bà không bao giờ hỏi cô vì bà sợ mình sẽ là kẻ vẽ đường cho hươu chạy, để rồi một buổi sáng nào đó, một cô hộ lý đúng nghĩa sẽ xuất hiện ở cửa thay vì Martha một người bạn tâm tình.

Martha giúp bà Hattie mặc quần áo, đỡ bà lên xe lăn và đẩy bà ra ngoài nhà bếp và để cho xe ngay ngắn ngay trước bàn ăn. Bà Hattie nhìn Martha đi lại trong nhà bếp chuẩn bị bữa điểm tâm cho cả hai người. Cô gái đang hát, cũng như mọi khi thôi, bài hát hôm nay có tên Chúa Trời Luôn Dõi Mắt Đến Những Sinh Linh Nhỏ Bé Nhất.

Cô gái chiêm xúc xích rồi xúc mấy lon bột mỳ bỏ vào cái tô chuẩn bị nhào bột.

- Ngày hôm nay chúng ta sẽ ăn bánh bột ngô thay vì ăn bánh biscuit như mọi khi, bà Hattie ạ. Tất nhiên là nếu bà cũng thích món này.

- Thế thì ngon lắm.

Bà Hattie trả lời, nhưng chỉ có một nửa tâm trí của bà là nghĩ tới nên ăn món gì. Còn nửa kia bà nghĩ tới những linh cảm đã đánh thức bà trong đêm tối. Bà nhắm mắt lại, những lời cầu xin từ tận đáy lòng thốt ra theo làn môi của bà.

- Thưa Đức Chúa cha, kẻ thù muốn tiêu diệt một trong những đứa con của Người. Sinh linh nhỏ bé và tội nghiệp ấy đang đau khổ. Không ai có thể cứu giúp nó ngoài sự giúp đỡ của người!

Bà nghe tiếng vỏ trứng đập vào cạnh chảo rồi nghe tiếng xèo xèo của trứng chiên trong mỡ nóng. Đứng cạnh bếp ga, Martha cũng kêu lên:

- Xin hãy cho chúng con thấy quyền năng thiêng liêng của Người. Xin hãy cứu sinh linh nhỏ bé đang gặp nạn của Người.

Bà Hattie mở bừng mắt. Martha lật trứng bỏ vào đĩa, mở lò nướng và mang bánh bột ngô đặt ra bàn. Hai người phụ nữ ngồi vào bàn cùng với cà phê nóng và bữa điểm tâm trước mặt

họ.

Martha nói:

- Con có cảm giác như Chúa Trời đã nghe thấu lời cầu nguyện của hai bà cháu chúng ta. Con cũng có linh cảm rằng mọi chuyện bây giờ đây rồi sẽ bình yên vô sự.

Bà Hattie gật đầu:

- Lấy cho ta hũ mứt mận ở đằng kia lại đây.

- Vâng thưa bà.

CHƯƠNG 1

- Cô mua hết cả số thuốc này sao?

Nhân viên thu ngân là một ông già có chùm râu bạc cứ rũ xuống nhìn nàng tò mò. Tuy nhiên đơn thuần đó chỉ là cái nhìn tò mò chứ không có ý nghĩa gì khác.

Mary Bridget Washburn nhìn xuống chiếc khay đầy thuốc ho và thuốc cảm đặt ngay phía trước nàng. Nàng nói dối:

- À dịch cúm đấy bác ạ. Cả gia đình cháu nằm liệt giường luôn. Này nhé, chồng cháu cũng ốm, mấy đứa con cháu cũng bị cảm hết.

Nàng cho tay vào túi áo cầm sẵn bằng lái xe. Đó là một trong rất nhiều bằng lái xe mà Jonah đã trả tiền cho một người ở Charlottesville để làm những giấy tờ ấy cho nàng. Đôi khi ở tiệm thuốc người ta hỏi giấy thông hành khi thấy nàng mua nhiều thuốc tây như vậy mặc dù nàng hoàn trả bằng tiền mặt.

Nhân viên thu ngân lắc đầu:

- Trông cô còn trẻ thế thì làm sao có chồng được, lại có con nữa thì không tưởng tượng nổi.

Mary đang nghĩ không biết phải nói gì nhưng nàng chợt nhận ra ông ta không đợi câu trả lời. Nhân viên thu ngân tính tiền xong bỏ những chai thuốc vào túi.

Mary chỉ gật đầu, nàng biết một lần nữa phép lạ lại đến: mớ tóc màu bạch kim mượt như tơ và cặp mắt màu xanh luôn mở to ngây thơ của nàng luôn đánh lừa được cặp mắt người lạ.

- Sinh nhật tới cháu sẽ tròn 25 tuổi.

Nàng nói. Đó là lời nói thật duy nhất nàng nói với ông già tội nghiệp.

- Trông cô không quá mười bảy tuổi. - Ông vừa nói vừa đưa cho nàng tiền thối bởi nàng đưa cho ông tờ một trăm đô la.

- Cháu cảm ơn bác.

Nàng ngược nhìn lên, ông lão đang chăm chăm nhìn nàng như thể bất chợt ông nhận ra nàng định làm gì với đồng thuốc. Không hề để lộ nét bối rối, nàng nhoẻn miệng cười với ông.

Nàng cảm thấy nhẹ nhõm khi cánh cửa xe khép lại sau lưng. Sau đó, nàng nhắm thẳng tới vỉa hè phía bên kia cạnh chiếc xe tải. Thường thường nàng phải giết thời gian chờ Dwayne quay trở lại sau khi anh ta đã chạy đi mua những vật dụng cần thiết cho công việc đồng áng và đảo qua các cửa hàng bán đồ kim loại. Nhưng lần này anh ta lại đang đợi nàng. Mary lấy thế làm mừng bởi vì trời rất lạnh mặc dù tháng mười mới bắt đầu ở Virginia mà thôi.

Dwayne bung tòn thuốc qua cửa sổ, khởi động xe khi thấy nàng đặt chiếc bao ni lông lớn toàn thuốc cảm ra hàng ghế phía sau chung với đám chất hóa học chống đông, dung dịch thông cống và hai can lớn chứa đầy amoniac khô. Nàng cố không hỏi những chất hóa học ấy dùng để làm gì. Có lần nàng đã xem được những bức hình trong trường học của một kẻ nghiện ma túy. Bức hình đầu tiên người ấy vẫn bình thường. Bức hình thứ hai trông anh ta già hơn bức hình trước khoảng mười tuổi. Và bức hình thứ ba thì người thanh niên ấy hom hem như một ông

già.

Viên sĩ quan trong ban phòng chống ma túy đã giải thích:

- Những bức hình này chụp một người và lần chụp này cách lần chụp kia sáu tháng. Như vậy các em cũng đủ biết thứ ma túy hủy hoại con người ta như thế nào.

Mary cố sũa đuối ý nghĩ ấy ra khỏi tâm trí. Ít nhất thì nàng cũng cố không nghĩ đến nó nữa. Nàng trèo lên hàng ghế phía sau và cảm ơn trời vì hôm nay Dwayne không nói câu nào. Hắn ta chỉ tăng tốc chiếc xe tải, đưa xe rời khỏi vỉa hè xuống lòng đường và đi thẳng về nhà. Nàng rùng mình. Đó chỉ là một căn nhà di động mục nát. Nơi đó, họ vừa ăn vừa ngủ, đằng sau là cái nhà đổ nát trước đây dùng làm lò sấy cá hoặc thịt. Bây giờ Jonah dùng nơi đó để sản xuất ra thứ kẹo của hắn. Dwayne gọi những viên ma túy đó là kẹo. Nàng nhắm mắt lại cố không trả lời giọng nói tự trong thâm tâm cứ hỏi nàng. Mỗi ngày càng lớn dần thêm. Nàng đang làm gì ở cái nơi tồi tàn đó?

Nàng cố tìm lý lẽ để cãi với giọng nói vang lên từ thâm tâm mình. Đâu có phải lỗi tại tôi. Tôi chỉ tận dụng hết khả năng của mình có được. Nàng chưa tốt nghiệp xong bậc phổ thông nhưng đã từ bỏ sách vở lao vào nghề sản xuất ma túy. Không, giống như bà ngoại nàng vẫn thường nói, việc nàng làm bây giờ như người ta đem luộc chín một con nhái nước: sức nóng từ từ dâng lên xung quanh nàng, nhấn chìm nàng. Nàng nhớ lại những bước đường đời đã đưa nàng tới đây, những lý do khiến nàng quyết định bỏ nhà đi cùng Jonah và nhận lời mời mọc của anh ta: đi với anh ta nàng sẽ kiếm được tiền dễ dàng. Nhưng khi nàng biện hộ cho việc làm của mình thì nàng nghe tiếng nói của mẹ nàng dịu dàng nhưng nghiêm khắc (thậm chí dù bà đang nằm dưới mồ) cũng đủ cảnh báo nàng rằng không thể tìm được lời giải thích nào cho một việc làm sai trái.

Nếu mẹ nàng có mặt ở đây mọi chuyện sẽ ổn cả hoặc chí ít nó cũng không đến nỗi quá tồi tệ như hiện nay. Nhưng mẹ nàng đã chết, cha nàng cũng qua đời, anh chị em thì tan tác mỗi người một nơi. Còn nàng thì phải ở đây.

Thôi thì đằng nào cũng phải sống. Suốt năm năm qua, nàng không thể đếm được những nơi mình qua. Họ sống như những người du mục. Cứ mỗi lần biết được cảnh sát đang dò la là họ lại chuyển chỗ ở. Có đôi khi Jonah và Dwayne bị bắt đi, họ bị bỏ tù. Rồi sau đó được thả ra, họ lại tiếp tục sản xuất chất hóa học ghê gớm ấy. Nàng chưa bao giờ bị bắt. Nàng cho rằng đó chỉ là do may mắn. Đáng lẽ, nàng đã có thể bỏ đi trong khi hai người kia phải ngồi tù, thậm chí ngay cả bây giờ nàng cũng có thể bỏ đi ngay lập tức.

Chính xác thì nàng không phải là một tù nhân. Trong một ngày, nàng có thể bỏ đi bất cứ nơi nào. Hoặc giả nàng có thể thoát ra bằng lối cửa hậu của một tiệm thuốc trong lúc Dwayne đợi bên ngoài trong chiếc xe tải nhỏ. Hoặc nàng có thể đi thẳng tới trạm xe bus trong khi Dwayne bán ma túy. Nhưng rồi nàng sẽ đi đâu? Nàng không thể về nhà. Thậm chí nàng cũng không dám nghĩ đến nhà. Cái gọi là nhà gợi nên hình ảnh một căn nhà quét vôi trắng cũ kỹ, nằm né trong một thung lũng. Mỗi khi nhớ đến căn nhà ấy, lòng nàng lại đau nhói. Nàng không thể lại trở về nhà. Khoảng cách giữa nàng và ngôi nhà ấy không chỉ là một giờ đi đường mà dường như nó đã thuộc về một kiếp khác. Không, sau những việc mà nàng đã làm để trở thành con người như bây giờ thì nàng không thể về lại đó. Và nàng cũng không có tiền để bắt đầu một cuộc sống mới ở một nơi khác. Những mối lợi được hứa hẹn từ trước đã không bao giờ đến với nàng. Thỉnh thoảng nàng cũng hỏi đến phần của mình nhưng Dwayne nói:

- Đi mà hỏi Jonah ấy.

Và lúc đó Jonah lại bố thí cho nàng một tờ bạc hai mươi đô la. Nhất định bọn chúng biết rằng nếu trong tay có số tiền lớn thì nàng sẽ bỏ đi và không bao giờ quay trở lại.

Nhưng nếu nàng bỏ đi thì sao nào? Nàng không hề có nghề nghiệp gì ngoài việc đi mua những nguyên liệu để cho đồng bọn mình sản xuất ma túy. Nàng sợ chuyện sẽ xảy ra với nàng nếu nàng phải sống vất vưởng ngoài đường phố. Những kẻ đến mua bán ma túy với Dwayne đều không rời mắt khỏi nàng. Đó là chưa nói đến chính bản thân Dwayne cũng bắt đầu để ý đến nàng. Thế nhưng Jonah, người mà nàng đã bỏ nhà để chạy theo anh ta lại không còn để ý tới nàng nữa. Anh ta luôn vắng nhà, chui vào cái nhà kho lụp xụp phía đằng sau để nếm thứ kẹo

chết người. Nếu có khi nào anh ta xuất hiện trước mắt nàng bằng xương bằng thịt, thì anh ta cũng đắm chìm trong cái thế giới của riêng mình. Nhân cách của anh ta cũng đã bị hủy hoại vì suốt ngày cứ phải tiếp xúc với thứ thuốc làm mê hoặc con người.

Gần đây, Jonah thường liên tục phải chịu đựng những cơn hoang tưởng. Nàng ghê sợ hấn và nàng bắt đầu giấu những con dao (thường là dao cạo) hoặc bất cứ thứ nào mà anh ta có thể dùng để hủy hoại bản thân mình hoặc người nào khác. Tuần qua, Jonah đã lao vào phòng khách của một gã buôn ma túy, chìa súng ngắn vào trong nhà và nói nhảm về chuyện có ai đó đã đánh cắp bộ não của anh ta.

Dwayne giật khẩu súng trong tay Jonah rồi nói:

- Đưa tao thứ đó trước khi mày giết người ta.

Dwayne trao khẩu súng cho nàng.

- Đây, tốt hơn hết là cất biến khẩu súng này đi. Không có ai tự quảng cáo cho thứ thuốc của chúng ta hiệu quả bằng chính bản thân thằng Jonah lúc này.

Nàng cầm khẩu súng và khi đó nàng ngộ nhận rằng Dwayne tin tưởng nàng. Nhưng ngay sau đó như thể đọc được ý nghĩ trong đầu nàng, hấn lẳng lặng ngồi xuống chiếc ghế op ẹp. Thân hình hấn dán vào người nàng, đặt cánh tay xăm trổ đủ mọi thứ hình thù kì quái lên vai nàng. Nàng phải cố lắm mới không nôn mửa.

Sau khi khách đến mua ma túy đã ra về hết, nàng trở lại phòng mình. Khi ấy, nàng thường đọc một tờ tạp chí nào đó, rồi cuối cùng là ngủ thiếp đi.

Khoảng năm giờ sáng, nàng đi nhà tắm, khách khứa đã về cả. Nàng nghe tiếng Dwayne ngáy trên chiếc trường kỷ. Khi nàng quay lại phòng ngủ, nàng đã thấy hấn thức dậy và đi theo nàng xuống nhà lớn. Nàng sợ hãi chạy vội về phòng mình đóng chặt cửa lại và khóa kỹ bên trong. Nhưng nàng biết, dù có cài cửa kỹ đến đâu, nếu hấn cứ nhất định vào thì hấn cũng có thể vào trong phòng nàng một cách dễ dàng. Nàng nghe tiếng hấn dừng chân ngoài cửa. Nàng nín thở. Sau một vài phút, nàng nghe thấy tiếng cánh cửa phòng ngủ của hấn mở ra rồi đóng sập cửa lại. Nàng biết mình cũng chẳng được yên thân lâu. Nàng quỳ xuống, tựa trán lên cánh cửa phòng ngủ và cố cầu nguyện. Nhưng cơn sợ hãi khiến không có một lời cầu nguyện nào có thể đến được môi nàng.

Lúc này đây, nàng quay mặt nhìn ra cửa kiếng xe tải. Bên ngoài kia cảnh núi rừng hùng vĩ đẹp đến mê hồn, điểm thêm những chiếc lá vàng cháy sáng trên các ngọn cây. Thật ra thì nàng là người như thế nào mới được chứ? Chắc chắn địa vị lúc này của nàng chẳng phải là địa vị mà nàng ao ước. Nàng cố nhớ lần cuối cùng nàng dám nhìn thẳng vào bản chất của chính con người mình. Nàng tập trung suy nghĩ và tâm trí nàng trở về nơi chốn mà nàng cố không hề ghé thăm bấy lâu nay. Lúc đó nàng mới hai mươi tuổi, hàm răng trắng và đều với hai chiếc răng hơi lớn một chút. Mái tóc bạch kim mượt như tơ buông xuống ôm lấy hai bờ vai. Nàng mỉm cười nhớ về kỳ nghỉ hè hạnh phúc nhất năm ấy. Khi đó, nàng đã có thể ghi nhớ được cả trăm bài thơ nàng học được tại trường dạy giáo lý vào sáng Chủ Nhật của nhà thờ, và nàng đã được thưởng một cuốn Kinh Thánh bằng da trắng còn mới tinh với tên của nàng được khắc nổi chữ vàng ngay trang đầu tiên.

Ký ức như một cuốn phim và các cảnh phim lại thay đổi. Nàng thấy mình ngồi với mẹ nàng tại nhà bà ngoại, vừa nhặt đậu vừa ôn lại những bài thơ ấy. Dù ngồi đây, tưởng tượng lại những cảnh lúc ấy, nhưng nàng như có thể ngửi được mùi hương thơm tỏa ra từ căn bếp của bà ngoại. Đó là một mùi quyến rũ pha trộn giữa mùi của cà phê, táo chín, mùi khói bếp và mùi của những món ăn nàng nấu để chuẩn bị cho bữa tối.

Mẹ và bà ngoại nàng đều đến nhà thờ vào cái đêm nàng được thưởng cuốn Kinh Thánh. Nàng có thể thấy cả hai người ngồi ở hàng ghế đầu, vẻ mặt hân diện của người thân thiết. Nàng tự tin hơn rất nhiều. Cho tới lúc này, niềm kiêu hãnh ấy vẫn còn làm nóng bừng khuôn mặt nàng. Nàng cố giữ hình ảnh ngọt ngào đó càng lâu càng tốt. Nhưng rồi sau vài giây phút trôi qua đi, nó mờ dần bởi những lo lắng thực tại dâng ngập tâm hồn nàng.

Nàng chán chường nhìn ra ngoài cửa kiếng xe tải. Cô gái dễ thương và đầy tự hào đó giờ

đầu mất rồi? Chuyện gì xảy ra đã làm thay đổi con người nàng? Đó là một câu hỏi mà Mary không bao giờ cho phép mình được hỏi. Và cái lý do duy nhất khiến bây giờ nàng tự hỏi mình là gần đây, một nỗi đau khổ to lớn cứ thường xuyên cắn xé nàng. Kể sau cái buổi sáng khi nàng tỉnh dậy bên cạnh Jonah nàng nhận ra mình phạm sai lầm. Cho đến lúc đó, nàng chưa bao giờ cảm thấy đau khổ như vậy. Nỗi tủi hổ tràn ngập người nàng. Nó như một thứ độc dược khủng khiếp và lạnh lẽo. Mỗi khi nghĩ tới nỗi hổ thẹn ấy, nàng có cảm giác không thể nào chịu nổi. Nàng cứ tưởng tượng mình sẽ chết dần chết mòn vì đau đớn và tủi hổ. Thế nên nàng học được cách không bao giờ nghĩ đến nó nữa.

Đừng bao giờ nghĩ ngợi gì cả. Đó là tất cả những gì cần phải làm. Cứ phải nhìn thẳng ra phía trước, không suy nghĩ, không cảm nhận. Cứ phải thực hiện việc sắp tới mình phải làm và mỗi khi có một việc gì xảy ra làm cho mình vô cùng buồn bã thì cứ việc ngó lơ đi chỗ khác. Tìm một trò vui, thậm trí là một trò vô bổ ngớ ngẩn nào đó để làm cho mình quên đi. Nhưng rồi cách ổn định tâm lý ấy không còn hữu dụng với nàng nữa. Càng ngày nàng càng nhận ra điều đó. Đôi khi tâm trí nàng được rảnh rang một chút thì khuôn mặt cô bé gái bé nhỏ xinh đẹp thời ấu thơ của nàng lại xuất hiện trong trí nhớ. Và khi đó nàng không hiểu số phận đang chế giễu hay đang mách bảo nàng. Lúc này đây, nàng quay lại cuộc sống tươi đẹp ngày xưa cũng như chưa phải là quá trễ.

Liệu có được không chứ? Cô gái ngây thơ trong trắng tốt bụng ngày xưa có còn bên trong con người nàng không? Hay nàng đã đánh mất tư cách của nàng mãi mãi.

Khi câu hỏi đó cứ lặp lại trong đầu nàng thì những lời thơ đã lâu rồi nàng không đọc lại hiện về. Nàng thì thầm. Ước gì tôi có đôi cánh của một chú chim bồ câu, tôi sẽ bay đi thật xa tìm tổ ấm.

Bay đi thật xa tìm tổ ấm, nàng lại thì thầm khi nhìn vào đồng hồ thuốc cách cái cổng lộ thiên. Hàng đồng những chai lọ rộng đựng những hóa chất thông cống, chất chống đông, rồi những cái can trước đây dùng để chứa dầu hỏa. Nàng thì thầm mãi câu thơ vừa rồi và không hiểu bằng cách nào mà vào thời điểm chiếc xe tải nhỏ rùng mình ngừng lại ngay trước căn nhà lưu động gỉ sét thì có cái gì đó đang thay đổi trong con người nàng. Những lời thơ kia đã trở thành một kế hoạch chứ không chỉ là một lời cầu nguyện.

Mary Bridget nóng lòng chờ thời cơ đến. Một tuần trôi qua, rồi một tuần nữa, cuối cùng kế hoạch cũng được vạch rõ đến từng chi tiết và nàng nhận ra rằng đó chính là những thứ nàng cần. Là cơ hội mà nàng đang chờ đợi.

Nàng và Dwayne vừa trải qua một ngày dài nữa, ghé các tiệm thuốc để mua nguyên liệu chế biến ma túy. Tới tận sáu giờ chiều họ mới cho xe trở về cái nhà di động cũ kỹ. Jonah chui ra khỏi căn nhà ọp ẹp ám khói chỉ để lấy những thứ anh ta cần rồi quay vào làm việc. Mary Birdget đi thẳng vào nhà bếp. Khi Dwayne ra khỏi xe tải và quay vào với hai thùng bia dùng cho bữa tối thì tim nàng đập dồn. Thời cơ đã đến !

Dwayne ngửi nắp can và cười nhả nhỏ:

- Loại bia ngon đây.

Mary cười đồng tình. Nàng tới nhà bếp làm một bữa ăn thịnh soạn và ngon hiếm thấy: nào là gà chiên, bánh nướng và thịt hầm. Những món ăn này Dwayne thường ăn rất ngon miệng. Hắn ăn thêm hai ba lần rồi sau khi căng da bụng, trụng da mặt hắn sẽ ngáy khò khò trên chiếc ghế tràng kỷ trong lúc xem ti vi. Hết chương trình này rồi sang chương trình khác, Dwayne không rời can bia. Cuối cùng, khi nàng không còn hi vọng thực hiện được kế hoạch của mình thì đầu hắn ngả qua một bên, Dwayne ngáy vang nhà. Nàng ngồi đó thêm một phút để chắc chắn hắn đã ngủ say, nàng chuồn người ra khỏi cánh tay hắn đang ôm vai nàng và bước ra ngoài hành lang. Cố giữ dáng đi sao cho thật tự nhiên. Nàng còn một giờ rảnh rỗi trước khi những kẻ

đến mua ma túy vào buổi, bắt đầu nườm nượp kéo đến. Nàng vào phòng tắm và nhìn ta ngoài cửa sổ. Trời tối đen, nhưng nàng có thể nhìn thấy ánh sáng trắng tỏa ra từ căn nhà ám khói phía sau. Nàng đi ra ngoài, Dwayne vẫn ngáy ầm ĩ.

Cửa phòng Jonah không khóa. Hắn không còn ngủ trong phòng nữa mà nói cho đúng ra hắn không hề ngủ. Vừa bước vào bên trong nàng vừa cầu nguyện hắn sẽ giữ tiền trong phòng này chứ không phải trong cái phòng xập xệ phía sau nhà.

Căn phòng bừa bộn chẳng khác gì có một quả bom vừa nổ. Giường ngủ không được xếp gọn gàng. Một mùi hôi hám từ đồng quần áo dơ bốc lên nồng nặc. Chỗ nào cũng thấy tiền. Những tờ bạc mười đô la và cả hai mươi đô la cuộn tròn lại thành cuộn lớn để trên tủ, tiền xu vung vãi xung quanh. Nàng liếc nhìn quanh vì nàng biết nhất định còn có một đồng tiền lớn hơn đồng tiền này đang giấu đâu đó. Mỗi ngày bọn chúng thu về vài ngàn đô la là chuyện bình thường.

Nàng mở ngăn kéo vội vàng nhưng cũng nhanh tay đóng sập lại vì trong đó chỉ có một đồng quần áo ngáp ngựa bên trong mà không có gì. Cuối cùng nàng kiểm tra khắp căn phòng. Không thấy tiền, nàng tựa người vào tường, quỳ gối trên tấm thảm trải nền nhà, nước mắt tràn ra.

Nàng phải ra khỏi đây thôi. Đồng tiền trên nóc tủ kia là khoản tiền cất giữ ở nơi này. Còn phần chính nhất định ở chỗ Jonah. Nàng suy nghĩ làm cách nào để có thể lôi hắn ra khỏi nhà nấu thuốc. Nàng nhìn thẳng, cố tìm một cách nào đó. Và khi nhìn thẳng như vậy, nàng chú ý tới một thứ giữa lớp lò xo và nệm giường. Có một góc giấy màu xanh lá cây. Nàng mò đến bên giường và nhẹ nhàng lôi tờ giấy ra. Đó là một tờ bạc một trăm đô la. Đúng như nàng dự đoán, đây chính là nơi bí mật cất giấu tiền. Hàng đồng tờ giấy bạc nằm vung vãi khắp giường. Gần như lớp giấy bạc ấy phủ kín khung giường bằng lò xo. Nàng nhìn kỹ hơn đồng tiền đó, tâm trí chưa hết bàng hoàng. Sau đó, nàng lấy một chiếc túi bằng vải thô màu xanh lá cây trong tủ ra và bắt đầu cào những đám giấy bạc một trăm và năm mươi đô la cho đến khi che kín chiếc túi. Trông chiếc túi tròn căng phồng như một chú heo con béo ụt ịt.

Nàng nhấc chiếc túi lên rồi về phòng ngủ và lấy chiếc ba lô của nàng. Nàng ra phòng tắm, nàng mở cửa sổ nhỏ phía trên cao của phòng tắm, quăng cái túi và ba lô ra ngoài. Sau đó, nàng trèo ra nhảy xuống nền đất mềm, đóng cửa lại. Nàng rón rén đến gần chiếc xe tải nhỏ, quăng túi vào hàng ghế phía sau. Nàng vừa ngồi vào sau tay lái thì có tiếng chó sủa ầm ĩ. Tim nàng ngừng đập. Một luồng ánh sáng như xé tan màn đêm, Jonah mở cửa phòng nấu thuốc. Một tay cầm khẩu súng, tay kia cầm đèn pin, hắn lia đèn pin như điên cuồng khắp sân. Cuối cùng hắn chìa thẳng vào Mary đang ngồi sau vô lăng chiếc xe tải nhẹ. Nàng hít một hơi thật sâu và quyết định phải đối mặt với hắn.

- Tắt ngay cái đèn pin ấy đi, nếu không mắt tôi mù bây giờ.

Ánh sáng của đèn pin tiếp tục chiếu vào nàng một lúc rồi chìa xuống chân nàng. Mặc dù nàng rất sợ nhưng cũng cố bình thần ra khỏi xe và bước về phía Jonah. Vì điều nàng sợ nhất là hắn sẽ đến chỗ nàng, nhìn thấy chiếc túi lớn ở hàng ghế phía sau.

Nàng đứng trước mặt hắn và nói trước khi hắn ra câu hỏi. Giọng nàng như ra lệnh, âm vực giọng nói tự tin.

- Đưa cho tôi chìa khóa xe. Tôi muốn xuống phố.

Hắn nhìn nàng nghi ngờ:

- Để làm gì?

Nàng cố giả giọng sao cho thật khó chịu:

- Thôi đi mà. Làm ơn một chút được không? Tôi mua đồ lót với băng vệ sinh phụ nữ.

- Ồ...

Jonah gật gù. Nàng lại đòi:

- Đưa chìa khóa đây cho tôi.

Hắn nhìn nàng một phút, mặt vênh lên.

- Đưa chìa khóa xe đây.

Nàng nói dai dẳng, và cuối cùng hấn thọc tay vào túi quần đưa chùm chìa khóa cho nàng. Nàng chìa tay ra rồi như chợt nhớ ra nàng nói thêm:

- Vói lại đưa thêm một ít tiền nữa.

Jonah cất súng đi lúi lút ra.

- Này cầm lấy.

Hấn đưa cho nàng một tờ hai mươi đô la rồi cánh cửa của nhà nấu thuốc đóng sập lại trước khi nàng kịp nói một điều gì đó.

Đến lúc này thì Mary Bridget bắt đầu chạy. Tim đập như vỡ tung lồng ngực. Nàng cho xe nổ máy và thăm cầu nguyện cho Dwayne ngủ say như chết trên ghế tràng kỉ. Nàng cho xe thả dốc xuống sườn đồi mà không mở đèn. Nàng không đóng cửa. Chỉ sợ cánh cửa sập lại gây ồn ào. Mãi cho tới khi ra đến đường lớn nàng mới bật đèn và đóng cửa lại. Tới lúc này nàng không còn có lựa chọn nữa rồi. Đã phóng lao thì phải theo lao.

Phải đến hai giờ sáng nàng mới dừng xe ở siêu thị Wal-Mart, mở cửa hai tư giờ một ngày ở Charlottesville. Nàng ngồi một lát suy nghĩ, sau đó nàng vạch một kế hoạch. Nàng vào trong siêu thị mua một chai thuốc nhuộm tóc màu sẫm. Nàng vào trong nhà vệ sinh của siêu thị, nhuộm tóc, lấy khăn giấy lau những giọt thuốc nhuộm dính lên vai nàng. Nàng đau khổ nhìn hình bóng mình trong gương: mái tóc bạch kim óng mượt giờ đã mang màu bùn đen xỉn. Nhất định sau này khi đã an toàn, nàng sẽ tẩy thứ thuốc nhuộm đen xỉn ấy. Nàng đeo cặp bông tai dài thướt vừa mua. Trông nàng hơi giống ngoại quốc. Xong nàng tô môi bằng son màu sẫm. Mary sững sờ thấy một cô gái xa lạ tròn mắt nhìn nàng trong gương. Nàng đã sẵn sàng rồi, không ai còn có thể nhận ra nàng trong lớp hóa trang này. Và người làm chứng minh giả cho nàng, người đã làm không biết bao nhiêu chứng minh thư dưới tên một cô sinh viên trường đại học sẽ không thể nào nhận ra nàng là một khách hàng cũ. Thế nên, anh ta cũng không thể tìm được mối liên hệ giữa nàng với Jonah.

Nàng lái chiếc xe tải của Dwayne về phía trường đại học và cho xe nàng chạy chậm dọc con đường để tìm tòa nhà chung cư của gã làm giấy tờ giả. Nhà đó đây rồi. Nàng đậu xe rồi đi vào mê cung bằng bê tông của khu nhà liên hợp gồm rất nhiều căn hộ. Hi vọng nàng có thể nhận ra tên làm giấy tờ giả mạo. Nàng sợ anh ta đã chuyển nhà rồi. Hai năm trôi qua kể từ lần cuối cùng nàng đến đây nhờ anh ta làm cho bộ giấy tờ giả. Lòng nàng quặn thắt vì lo lắng rồi nàng thở phào nhẹ nhõm khi thấy tên người này vẫn còn trên hộp thư: Eric Whitley.

An tâm, nàng quay trở lại chiếc xe tải, đóng kín cửa xe và ngủ thiếp đi một lát. Khi nàng tỉnh dậy đã gần tám giờ sáng. Nàng quay trở lại căn hộ của Eric, nàng gõ cửa. Không nghe tiếng động, nàng gõ lại lần nữa. Lần này, nàng vô cùng mừng rỡ khi nghe thấy tiếng động. Nàng gõ cửa lần nữa. Lần này, nàng vô cùng mừng rỡ khi nghe thấy tiếng bước chân loẹt xoẹt từ trong nhà đi ra. Nàng chuẩn bị tư thế đỉnh đạc, cố nhớ lại khuôn mặt của Eric. Nàng nhớ anh ta là một người lặng lẽ trầm tư, có hàm râu quai nón không được xén tỉa mọc lộn xộn. Tuy nhiên, tóc lại thưa mỏng. Nhìn anh ta, người ta có cảm tưởng anh ta là giáo sư một trường đại học gần đó. Nàng không thể ngờ anh ta lại là một kẻ làm giấy tờ giả.

Cửa mở, một bé gái khoảng bốn năm tuổi, tóc vàng óng mượt như thể được gội bằng một thứ dầu gội hảo hạng. Cô bé mặc bộ đồ pyjama đã chật và trông nó có vẻ như không được mặc đủ ấm. Mary nói:

- Xin chào, ba mẹ cháu dậy chưa?

Bé gái không trả lời, vẻ như không thèm để ý, nó bỏ đi. Không biết phải làm gì, Mary bước vào bên trong đóng sập cửa lại.

Căn hộ bề bộn nhưng không đến nỗi giống như lần cuối cùng nàng đến đây. Trên bàn đầy những lon bia rỗng và những khay cáu bẩn.

Bé gái đến bên ghế sofa, kéo một tấm chăn nhỏ xíu dành cho trẻ em đắp ngang cặp chân trần của nó. Chiếc tivi đang chiếu bộ phim hoạt hình.

Mary hỏi:

- Cháu tên là gì?
- Brittany.
- Mẹ cháu đâu?
- Kìa.

Brittany nói, chỉ ra ngoài phòng khách. Một phụ nữ đang đứng đó, mặt chớp chớp. Tóc cô ta ngắn màu nâu, một tai đeo sáu bảy cái khoen, còn tai bên kia lại chẳng có cái nào. Bụng cô ta to tướng có vẻ như ở cuối thai kỳ. Cô ta thậm trí không hề lấy làm lạ khi thấy Mary ở trong nhà mình. Có vẻ như người lạ vào nhà không còn là chuyện đáng chú ý nữa.

- Cô là ai?

Chủ nhà hỏi. Kéo tà áo choàng khép lại.

Xém chút nữa Mary nói ra tên thật của mình. Nàng chợt nhớ đến lý do khiến cho mình đến đây. Không thể cho người ta biết tên thật của nàng. Nàng không biết mình phải sử dụng tên gì nhưng vào giây phút này thì một cái tên buột ra khỏi miệng nàng. Nàng có cảm tưởng chính lúc ấy linh hồn của mẹ nàng đã phù hộ cho nàng.

- Tôi là Bridget Collins, nhưng mọi người thường gọi là Bridget.

Cuối cùng thì Eric cũng từ phòng ngủ chui ra. Anh ta làm một bằng lái xe, cái tên mới của nàng vào mạng quản lý chung của liên bang. Và chẳng mấy chốc Mary có thể an ninh xã hội.

Mary Bridget mở chiếc túi đựng tiền và kín đáo hết sức, rút ra bốn tờ một trăm đô la trong bọc tiền nằm ngay phía trên rồi đưa chúng cho Eric. Chiếc bằng lái xe vẫn còn nóng hổi vì vừa được ép plastic. Khuôn mặt trong tấm hình quá lạ lẫm: chính là nàng nhưng không phải là nàng. Cả cái tên cũng vậy. Nàng tự nhủ, phải nên quen với chuyện này. Nàng nhắm đi nhắm lại: Bridget Collins.

Vụ làm ăn của họ thế là xong. Mary nói lời tạm biệt với chị chủ nhà đang mang bầu, với bé gái và cảm ơn Eric. Nàng đi ra cửa.

- Anh sẽ không nói với ai chứ?

- Nếu tôi tiết lộ bí mật thì tôi không thể hành nghề lâu như vậy được.

Đột nhiên nàng cảm thấy mình phải cần làm một việc.

Nàng mở túi tiền một lần nữa. Khi đi ngang qua chỗ chị chủ nhà đang đứng, nàng nhét tờ một trăm đô la vào tay chị.

- Cầm lấy đi, mua cái gì cho cháu bé.

Nàng nói và bỏ đi trước khi người phụ nữ kia kịp trả lời.

Eric không nói gì. Brittany cũng lặng thinh. Thậm chí như lúc đầu người phụ nữ kia cũng không biết mình nhận một món tiền thưởng. Mary Bridget ngoái lại lần cuối cùng trước khi ra đi. Cả nhà Eric đang buồn bã và lặng lẽ ngồi trên ghế sofa nhìn nàng đi ra.

Cuối cùng thì chiếc xe tải nhẹ cũng tìm được một nơi trong bãi đỗ Piggly Wiggly, bên cạnh một cây hoa mộc lan đứng sừng sững. Mary cứ để nguyên cái chìa khóa trong ổ khóa hy vọng có kẻ nào đó lấy trộm chiếc xe này đi cho rồi.

Cái gì không hiện hữu thì không thể lần theo dấu vết được.

Nàng băng qua đường, đến trạm xe bus Greyhound.

- Cô đi đâu vậy?

Người bán hàng hỏi. Mary Bridget khoác ba lô lên lưng và tay nắm chặt chiếc túi màu xanh. Bàn tay nàng run lên bần bật, vì đói, vì mệt và vì sợ hãi. Nàng đọc điểm đến đầu tiên của chiếc xe bus sắp khởi hành trên chiếc bảng thông báo sau lưng nhân viên bán hàng. Nàng cố lấy

giọng kiên định trả lời:

- Alexandria.

- Nếu vậy vé là hai mươi đô la.

Nàng đặt hai tờ bạc hai mươi đô la vào lòng bàn tay của người bán vé đang chìa ra. Anh ta đưa cho nàng vé và tiền thừa. Nàng cúi đầu bước về sân ga xe bus. Nàng lên xe, không dám nhìn quanh cho tới khi chiếc xe bus chuyển bánh rù rì tiến trên xa lộ. Nàng quan sát xa lộ trong một giờ đồng hồ mà không hề nhìn thấy một chiếc xe nào quen cả. Và cuối cùng, chiếc xe bỏ xuống sườn đồi tiến tới một đồng cỏ. Nàng lấy chiếc ba lô làm gối và chìm vào một giấc ngủ đầy mộng mị.

Nhất định tiếng thắng xe đã làm nàng giật mình thức dậy. Nàng hơi lảo đảo một chút, nhìn qua bậc cửa sổ đọc tấm bảng có dòng chữ: CULPERE. Mọi người xung quanh nàng dường như đang sửa soạn xuống xe. Một vài người đã xuống hẳn xe rồi còn một vài người nữa đang tư thế sẵn sàng. Nàng tự hỏi liệu mình có đủ thời gian để xuống xe mua một cái gì đó để ăn không? Nàng cúi xuống chân định lấy một tờ năm mươi đô la từ trong chiếc túi. Nhưng nàng khua khoắng vào khoắng không. Nàng có cảm giác có ai đó dùng dao đâm xuyên qua ngực. Rồi nàng quỳ hẳn xuống sàn xe bus dơ bản và nhìn xuống dưới gầm ghế: Chẳng có gì! Chiếc túi đã biến mất. Nàng ngồi ôm lấy ngực một lát rồi cố luồn lách đi lên phía trước.

- Xin lỗi ông...

Người lái xe quay nhìn nàng, ông ta có một khuôn mặt đôn hậu:

- Ông có thấy ai xuống xe tay xách một chiếc túi màu xanh lá cây không?

Ông ta không trả lời, chỉ nhìn nàng lạ lẫm. Ông ta chỉ dám người vừa bước xuống xe bus tay người nào cũng xách ba lô hoặc túi cả. Nàng gật đầu, cố không để nước mắt rơi. Nàng cứ ngồi im như pho tượng cho tới khi quyết định mình phải làm gì tiếp theo. Nàng những tưởng món tiền kia sẽ đưa nàng tới một nơi thật xa. Alexandria chỉ là một chỗ nghỉ chân tạm thời cho đến khi nàng nghĩ ra một kế hoạch mới cho mình. Nhưng giờ đây, đối với nàng nó là chặng cuối. Nàng suy nghĩ đến những rắc rối sẽ xảy đến với mình. Nếu như nàng không thể đi một nửa quãng địa cầu để tránh xa Jonah thì nàng phải làm mọi cách khiến cho hắn không thể đuổi theo nàng. Nàng cương quyết mở ba lô lấy món tiền lẻ từ tờ một trăm đô la nàng đã dùng mau thuốc nhuộm tóc. Thật ra khoản tiền này với khoản tiền lẻ sau khi mua vé xe bus là tất cả số tiền còn lại của nàng. Nàng nhét tiền vào túi rồi lại đi lên phía đầu xe, nàng hỏi người lái xe:

- Thời gian ngừng ở trạm nghỉ nào có đủ để cho tôi gọi một cuộc điện thoại không?

- Nghe rồi.

Cảnh sát Walter Hinkley đặt miếng bánh kẹp thịt đang ăn dở dang một bên và lái xe cảnh sát xuống đường. Nhiều người không biết sử dụng thời gian của mình làm gì. Nếu không họ đã chẳng làm ầm ĩ lên về đám vật liệu để sản xuất ma túy trong một chiếc xe tải nhẹ bị bỏ quên bên đường. Khi Thomas Jefferson còn sống ở đây thì thị trấn Charlottesville là một thị trấn nhỏ thanh bình. Nhưng bây giờ tội phạm nảy nở ở đây như nấm mọc sau cơn mưa. Vì vậy, việc tìm ra những vật liệu sản xuất ma túy chẳng phải là một chuyện gì to tát mà làm cho ông ấy phải gián đoạn bữa ăn trưa giữa chừng. Walter lái xe về phía Piggly Wiggly. Mỗi khi xe ngừng lại trước đèn đỏ anh lại gặm một miếng bánh với hamburger và phô mai. Ông đậu xe trong bãi xe, ông chủ cửa hàng bán thực phẩm đã đứng đó. Ông ta cứ loay hoay bên chiếc xe tải nhỏ như gà mắc tóc. Ông Ned Pearson đã có thời mơ ước làm cảnh sát. Mặc dù công việc ngày nay của ông ta là đứng trông coi một tiệm bán thực phẩm nhưng phải nói ông ta có thiên bẩm về việc điều tra tội phạm. Và ông kiểm soát khu vực chung quanh tiệm Piggly Wiggly bằng tất cả khả năng thiên bẩm của mình. Lần này chắc là Ned Pearson mừng lắm đây.

Walter ra khỏi xe.

- Cái gì đây?
- Cứ xem đi.

Ned Pearson chỉ tay vào hàng ghế phía sau của xe tải. Rõ ràng trông ông ta rất phấn khích. Walter bước đến xe tải nhìn vào bên trong, đó là chiếc can 50 lít, những vết hóa chất màu xanh trên miệng. Dấu hiệu cho thấy bên trong chiếc can nọ chứa Amoniac khô chứ không phải là dầu lửa. Ned nói:

- Tôi dám chắc đây là hiện trường của bọn tội phạm.
- À...à...

Walter âm ừ giữ giọng ngạc nhiên nhưng ông biết Ned nói đúng. Walter nói tiếp giọng bình tĩnh:

- Ông vào trong tiệm bán hàng đi. Gọi cho tôi đội cảnh sát chuyên trách tội phạm sản xuất độc dược. Nói với họ rằng đây có lẽ là một xe tải của một nơi chế biến ma túy.

Ned đi trước khi Walter nói xong. Cảnh sát Walter là người nhìn xa trông rộng. Chẳng phải người ta nấu ma túy ngay trên chiếc xe này nhưng ông vẫn quyết định kiểm tra.

Ông mở cửa hàng ghế phía sau, mở ngăn kéo nhỏ trong xe, kiểm tra rồi mở nắp ca bin. Chẳng có gì ngoài một chùm chìa khóa và bằng chứng tội phạm ở hàng ghế sau như thế nhỉ? Ông lắc đầu. Làm sao có thể đoán được cơ chứ.

Ông vào xe mình, dùng máy bộ đàm gọi về sở cảnh sát kiểm tra nơi đăng kí của biển số xe tải.

Một phút sau đã có thông tin trả lời: Chủ xe là Dwayne Heslop, ở một địa chỉ gần Nelson Coutry. Walter gọi thông tin cho cảnh sát trưởng, phòng cảnh sát ở Nellson. Ông tin chắc họ sẽ tìm ra cái tổ chức sản xuất ma túy ở đâu đó nằm sâu trong rừng.

Cảnh sát trưởng ở Nelson cho Walter biết:

- Chúng tôi đã có một tiết lộ thông tin về địa chỉ này. Cảnh sát đã có mặt ở chỗ đó rồi.
- Thật không?
- Đúng thưa ngài. Một phụ nữ đã gọi điện báo cho chúng tôi. Đây là một nhân vật nặc danh.
- Thôi được rồi.

Walter thở dài, như vậy là đã tìm ra bí mật. Ông thì thầm: “trời đánh tránh miếng ăn” rồi ngọam nốt miếng bánh mì kẹp thịt cuối cùng trong khi chờ các nhân viên kỹ thuật kiểm tra chất hóa học có mặt.

Chiếc xe buýt Greyhound ì ạch tiến vào thành phố Alexandria, bang Virginia và đỗ xình trong bến xe vào lúc năm giờ. Từ bến xe, Mary Bridget lên một chiếc xe bus trong thành phố xuống trung tâm và xuống một chốn bất kì ở King Street. Nàng không biết làm gì chỉ đứng nhìn vì Alexandria không phải là nơi nàng định đến. Đây là một thị trấn cổ với những tòa nhà xây bằng gạch đỏ và vỉa hè lát đá. Ở đây có rất nhiều người giàu có. Nàng có thể đoán ra khi nhìn những chiếc xe hơi đắt tiền nối đuôi nhau trên đường phố và những tòa nhà mới xây đẹp mê hồn. Nàng mệt mỏi không muốn suy nghĩ gì thêm nữa. Vậy mà nàng vẫn phải lên kế hoạch. Nghĩ mãi không ra nàng bắt đầu tản bộ nhưng chẳng biết phải đi đâu? Không nhà không cửa không tiền bạc. Nhưng rắc rối của nàng là nàng không thể suy nghĩ cho đúng đắn để vạch ra một kế hoạch khả dĩ cho mình. Nàng quá mệt mỏi, quá đau buồn.

Nàng bước chậm. Con tuyệt vọng chụp lấy người nàng. Nàng đứng lại và hỏi chính xác là nàng muốn đi đâu? Nàng chẳng biết ai và cũng chẳng có ai chờ đón nàng phía trước. Nàng ngồi thụp xuống vỉa hè và bắt đầu khóc. Nàng cứ thổn thức mãi cho đến khi trong lòng cảm thấy vui

hắn đi. Khóc xong, suy nghĩ của nàng sáng suốt trở lại. Nàng ngẩng đầu lên nhìn ánh đèn chiếu tới nơi nàng ngồi, ánh đèn từ tòa nhà bên kia đường gọi cho nàng một ý tưởng. Tòa nhà có bậc tam cấp dẫn lên một bậc thềm hẹp. Kế đó là hai cánh cửa lớn sơn màu lá cây sẫm, cửa sổ thiết kế theo kiểu cổ với những ô cửa kính hình vuông. Phía trong có những ngọn đèn nhỏ chiếu sáng. Nhà thờ KNOX PRESBYTERIA: đó là hàng chữ trên tấm biển phía ngoài cánh cửa. Nàng đứng dậy và bước tới phía cánh cửa đó. Bà ngoại và mẹ của nàng đều tu ở dòng tu Baptist, nhưng đối với nàng, ngay lúc này đây, một nhà thờ của Ấn Độ giáo có đứng sừng sững trước mặt nàng cũng không thành vấn đề, miễn là cửa nhà thờ ấy không khóa.

Nàng xoay nắm đấm cửa, mở cửa, có vẻ như không có ai ở bên trong. Phía trong nhà thờ tỏa ra một thứ mùi cũ kĩ và ẩm ướt quen thuộc, giống như màu tử quần áo của bà ngoại. Đóng cửa nhẹ nhàng sau lưng, nàng bước vào trong giáo đường và nhìn quanh. Đây là một giáo đường cổ có những chiếc ghế đóng thành hình hộp sơn màu trắng. Khi đứng từ ngoài nhìn vào nàng thấy ánh đèn bão đang lắc lư trên khung cửa sổ. Nàng tìm được một góc tối, bước về phía ấy, ngồi xuống, ôm áo khoác trong lòng. Nàng cố tập trung suy nghĩ nhưng không được. Nàng buồn ngủ quá và không sao mở mắt ra được. Dùng chiếc ba lô làm gối nàng nằm xuống và kéo áo khoác đắp lên ngực và ngủ thiếp đi.

Jonah chớp mắt, tim đập thình thịch khi nhìn xuống dưới tấm nệm giường và hiểu con bé đó đã chạy chốn. Nó mang theo cả linh hồn của hắn. Hắn mím môi nhưng môi khô rát. Hắn cầm lấy một ly nước, sau đó hắn nghĩ mình phải tìm cho ra Mary và sau đó mang linh hồn về trả lại cho thể xác. Hắn có súng và hắn sẽ đạt được mục đích. Hắn kéo nệm lại, lôi khẩu súng mười hai ly giấu trong hốc tường và mở cửa bước ra. Nhưng khi hắn vừa ra khỏi cửa thì có tiếng la hét có tiếng bước chân chạy rầm rập. Chỉ khi hắn nằm sấp xuống nền nhà thì hắn mới nhận ra có người nào đó xô hắn ngã.

Jonah bắt đầu gào lên âm ỉ.

Đột nhiên người kéo đến một lúc đông, một bàn tay chặn ngang cổ hắn. Đột nhiên hắn có cảm giác thở không được nữa.

- Hắn la hét cái gì vậy?

Hắn nghe thấy giọng nói vang lên rồi Jonah thấy mình úp xuống chiếc nệm ghế xe hơi. Một bàn tay khóa chặt tay hắn từ phía sau.

Một giọng nói khác trả lời:

- Hắn gào lên, kể về mục đàn bà nào đó đã lấy hồn hắn đi mất.

- Thế này thì khi hắn vào tù, hắn cũng sẽ bị bọn tù nhân cười cho thú vị.

Cả hai viên cảnh sát cười hô hố.

CHƯƠNG 2

Một năm sau.

Alasdair Ma Pherson đứng nghiêm hệt như cha anh đã dạy cho anh phải làm như vậy khi ở trong nhà thờ. Đó là một ngày trời xám xịt, sương mù dày đặc. Ngoài kia trời mờ tối dần dần, những chiếc đèn bão trên cánh cửa vẫn tỏa ánh sáng dịu dàng.

Ca đoàn đã ngồi vào chỗ và mở sách ra. Những chiếc áo chùng màu đỏ tươi của họ tạo nên một bầu không khí vui vẻ, khác hẳn với thứ âm nhạc mà họ đã chọn để trình bày. Đó là nhạc giao hưởng của nhạc sĩ nổi tiếng Bach. Thứ nhạc mạnh mẽ và u uẩn. Alasdair nhắm chặt mắt, cúi đầu để tiếng nhạc ấy thấm đẫm người anh.

Khi bản nhạc kết thúc, anh nghe tiếng người làm lễ trong nhà thờ vang lên.

- Ân huệ của Chúa Jesus Christ luôn ở bên các người.

Anh ngược nhìn lên và trả lời một cách vô thức:

- Chúa cũng ban phước lành cho ngài.

- Nào, chúng ta cùng cầu nguyện.

Anh cúi đầu.

“Đức Chúa tối cao...”

Alasdair nghe như nuốt từng lời cầu kinh. Anh nhìn xung quanh thấy một biển người, đầu họ cúi xuống thấp, thân hình mỗi người một khác nhưng họ đều thuộc tộc người Anglo-Saxon. Tiếng cầu nguyện chấm dứt, và những cái đầu lại đồng loạt ngẩng lên.

Kia là con gái anh, con bé càng lúc càng trông giống Anna. Nó cũng mang một vẻ yếu ớt trang nhã y như cô ấy. Cử chỉ của con bé cũng hoàn toàn thừa hưởng từ Anna. Con bé ngồi thẳng người, tách hẳn ra khỏi đám bạn gái cũng đang thì thầm cầu nguyện.

Người trợ lễ bước xuống, những tà áo chùng bay bay theo bước chân của cô. Tiếng hát của ca đoàn lại vang lên: Chúng con xin Đức Chúa tha tội.

Những nghi lễ lần lượt qua đi, đã đến giờ thuyết pháp. Alasdair đứng lên, bước về phía bục giảng kinh.

- Chưa đầy hai năm kể từ sau ngày ấy! Fiona khẳng khẳng nói.

- Ít nhất là hai năm, nếu không nói là hơn! – Winifred khẳng định chắc chắn.

Winifred nói đúng, nhưng Lorna hiểu nếu biết điều thì chớ nên cãi lại. Mặc dù đã ba mươi lăm tuổi nhưng chị vẫn luôn là đứa em bé nhất. Đối với những người trong gia đình thì chị là một cô gái mới lớn. Quyết định của chị chỉ góp phần nhỏ nếu như hai chị gái có điều gì bất đồng, khi Fiona và Winifred cãi cọ thì hết như thần Zeus và thần Apollo đùng độ. Lorna thấy như vậy và ngay lúc ấy chị biết nếu cha chị còn sống sẽ không cho phép chị so sánh như thế. Chị như nghe tiếng của cha vang lên, “hai vị thần ngoại đạo ấy không bao giờ được một tín đồ của giáo hội Presbyterian nhắc tới”.

Em trai chị càng lúc càng giống cha của họ. Anna qua đời đã hơn hai năm, chị chắc thế. Một cảm giác bất an chột đến trong chị. Chị không biết điều gì đã gợi lên cảm giác đó. Ký ức về cha chị, sự thay đổi cá tính của em trai hay là cái chết của Anna.

Fiona vẫn cứ khẳng khẳng:

- Chưa đến hai năm mà.

Winifred cảnh báo chấm dứt việc cãi cọ bằng phán quyết cuối cùng của chị.

- Nói khẽ chứ, cô thừa biết tiếng động dễ dàng chui vào ống thông hơi kia mà.

Fiona gật đầu, rửa tay trong bồn và lau khô. Chị nói:

- Dù sao chẳng nữa đây cũng là lần cuối cùng chúng ta bàn đến những giải pháp lâu dài để duy trì việc chăm sóc ngôi nhà này.

- Em không biết làm thế nào để giữ chân cậu ấy ở nhà. Khi đi ra ngoài, cậu ấy luôn làm tròn bốn phận. Nhưng về nhà thì...

Fiona nói đúng.

Lorna đồng tình với chị mình khi chị mở tủ lạnh tìm chỗ cất thực phẩm cho cả tuần. Thật ra ngoài chị ra, không ai biết sự chệnh mảng của Alasdair xuất hiện từ sau cái chết của Anna. Mọi phản ứng của anh đều bình thường, Lorna không có mặt ở đây vào lúc cảnh sát đến báo việc xảy ra tai nạn. Và lúc Lorna đến thì anh vừa đi nhận xác về. Thậm chí ngay lúc đó trông anh vẫn

rất tự chủ. Chị là người xuống tinh thần đầu tiên. Fiona và Winifred lúc trước không bao giờ gần gũi Anna, cũng phải bàng hoàng đến mấy tuần và nhiều ngày họ khóc thảm lắng lẽ. Chỉ riêng có Alasdair là vẫn giữ thái độ đúng mực, anh vẫn luôn tự tin dù trong lòng vô cùng buồn phiền.

Trong quãng thời gian khủng khiếp ấy, chính anh là người đưa ra mọi phán quyết để giải quyết những xáo trộn. Anh nhờ các chị gái trông nom Samantha, đưa con gái nhỏ mười một tuổi và hai đứa con sinh đôi vừa mới ra đời là Bonnie và Cameron. Anh nhờ thư ký của mình đáp lại những cú điện thoại chia buồn và gửi bưu thiếp cảm ơn tới những người đến dự tang lễ. Phải, sau cái chết của Anna, Alasdair luôn chứng tỏ mình là người vững vàng. Cũng giống như anh tự khẳng định mình trong các công tác giáo hội khác. Lorna tự hỏi cậu ta đã phải làm thế nào để có được nỗ lực phi thường ấy.

- Sao, chúng ta làm được những gì rồi?

Winifred hỏi, tâm trí Lorna quay trở về với những gì đang có trong tủ lạnh.

- Đồ ăn chuẩn bị cho cả tuần đã xong.

Chị trả lời và đặt chiếc hộp nhựa cuối cùng vào tủ lạnh.

- Tủ để thức ăn và tủ lạnh đều đã đầy và tiền ăn trưa của Samantha đã được chia đều vào các phong bì cho cả tuần – Fiona góp chuyện.

Chuông điện thoại reo, Winifred nhanh tay cầm ống nghe. Fiona mệt mỏi dựa lưng vào quầy bếp.

- Như vậy là chuẩn bị bữa ăn cho cả tuần đã xong. Bây giờ chúng ta đi giặt giũ nhé.

Winifred treo điện thoại và quay về phía họ, mặt đanh lại:

- Cô giữ trẻ gọi điện đến.

- Trời ơi, lại nữa rồi.

Lorna nhắm mắt và lắc đầu.

- Cô ấy bảo cô ta sẽ trả tiền lại.

Fiona hỏi:

- Vậy chúng ta phải làm sao đây?

Winifred thông báo:

- Ngày mai Alasdair được nghỉ việc. Tôi hy vọng cậu ấy sẽ tự lo liệu được.

- Đâu có đơn giản như vậy.

Fiona lắc đầu, kéo ghế trong nhà bếp và ngồi phịch xuống.

- Mọi chuyện lại tùm lum lên cho mà xem. Tôi không biết chúng ta sẽ duy trì được tình trạng này trong bao lâu nữa đây.

Mặt Winifred lộ vẻ cay đắng.

- Vậy mà cả giáo đoàn không động đậy một ngón tay để giúp gia đình ta.

Lorna lên tiếng:

- Em cho rằng họ không biết gia đình chúng ta lâm vào cảnh khó khăn. Họ thấy mọi việc vẫn diễn ra trôi chảy mà.

Winifred cau mày nhìn chị. Lorna chột đỏ mặt. Đáng lẽ chị nên giữ ý kiến của mình, không nên nói ra. Hai bà chị luôn tự hào về Alasdair. Cậu ấy vẫn giữ vị trí quan trọng trong giáo đoàn, vị trí mà khi cha chết đã truyền lại cho anh và anh đã biến giáo đoàn ấy thành một tổ chức quốc tế. Ngày nào cũng được đưa tin trên đài phát thanh. Thậm chí giáo đoàn còn cho ra đời một tạp chí xuất bản hàng tháng. Rồi những cuộc hội họp, hội thảo và họ xuất bản những quyển sách nói về những đất nước theo đạo Cơ đốc giáo. Thậm chí cậu ấy còn cho xuất bản những nghiên cứu riêng của mình về Kinh Thánh. Vậy mà thỉnh thoảng vẫn có người phàn nàn rằng công việc anh giải quyết không được trọn vẹn. Rằng có những việc đáng lý ra phải được

giải quyết tốt hơn.

Những bài thuyết pháp của anh vẫn được chuẩn bị rất kỹ và rất hay. Nó được truyền đạt tới người nghe một cách sống động. Tuy lời lẽ có hơi dữ dội một chút. Từ dữ dội là từ Lorna muốn dùng để chỉ tính chất những bài thuyết pháp của em trai. Nhưng rồi một lần nữa, chị lại cho rằng như thế là hơi thái quá. Chị mỉm cười nhớ lại những ngày đầu, khi Alasdair đảm nhiệm chức vụ trong giáo đoàn. Với phong thái hơi xa cách như cha chị, khi thuyết pháp, giáo đoàn nghe như nuốt từng lời thuyết giáo của Alasdair. Anh thuyết giáo say sưa, sử dụng những ngôn từ tao nhã. Anh luôn có mặt bên giường người bệnh hoặc người đang hấp hối. An ủi họ, tư vấn cho họ, cầu nguyện cho họ. Nhưng rồi một thành viên trong giáo đoàn đã có một ý kiến rất hay là nên bắt đầu thuyết giáo trên sóng phát thanh. Và rồi các sáng kiến lần lượt thay nhau ra đời. Và Alasdair trở thành người phát ngôn được nhiều người yêu cầu và yêu thích. Rồi dần dà ngôi nhà này càng ngày càng thiếu vắng sự có mặt của anh. Fiona nói:

- Sáng nay, tôi có nghe một tin đồn khiến tôi bất an.

Winifred hỏi:

- Đó là tin gì vậy?

- Có một cuộc vận động đang được tổ chức nhằm tìm người thế chỗ Alasdair.

Lorna thấy ngực mình đau nhói.

- Một tiểu tiết – Winifred gạt đi – Nhảm nhí. Ai nói với cô như vậy?

- Ruth Anderson nói. Cô ấy nghe tin từ Edga Willis.

Winifred cau mày. Edga Willis là một trong những thành viên lão thành của giáo đoàn. Một vị trưởng lão trong ban lãnh đạo.

Lorna cố tránh cảm giác bất an khi linh cảm thấy một điều gì không lành sắp sửa xảy ra. Chị đóng cửa tủ lạnh, đến bên bồn rửa chén. Một cảm giác phẫn nộ dâng lên mà chị không biết vì lý do gì. Chị đột nhiên tức giận hai bà chị của mình và đột nhiên kinh hoàng khi nhận ra cơn tức giận ấy cũng giành cho cả Alasdair.

- Mấy chị em đang cãi cộ điều gì vậy?

Giọng Alasdair vang lên sau lưng Lorna khiến chị giật mình. Lại thay, không như trước đây, chị thường bỏ qua những suy nghĩ của mình thì lần này sự có mặt của anh càng làm cho chị giận dữ. Em trai chị mang ấm đun nước đến bên vòi nước ở bồn rửa chén để chuẩn bị đun nước pha cà phê. Fiona cười lớn nói:

- Chị cũng không nhớ nữa, em vẫn biết tụi chị thì thiếu gì chuyện để mà nói.

Lorna đột nhiên nóng mặt như thể có ai đốt một đồng lửa nhỏ trong lồng ngực của chị. Tại sao không một ai trong cái gia đình này nói lên sự thật? Cơn tức giận tuôn trào, chị nói thẳng:

- Họ đang cãi cộ về chuyện Anna mất được bao lâu rồi? Bao lâu rồi hả Alasdair?

Winifred há hốc miệng. Fiona mở tròn mắt kinh ngạc. Thậm chí Lorna cũng giật nảy mình mặc dù chính chị vừa thốt lên những lời ấy.

Alasdair ngưng tay chuẩn bị pha cà phê nhìn chị nói:

- Em không còn nhớ chính xác nữa, song...

Anh quay mặt đi.

- Alasdair nói thật đấy, Lorna.

Winifred đã lấy lại bình tĩnh, Fiona lảng lảng làm thỉnh, Alasdair tìm cà phê trong tủ, anh không nhìn Lorna nữa. Lorna bắt đầu giận dữ chà những vết ố vàng trong bồn rửa chén. Khi chị hoàn tất công việc, chị khó chịu quay sang kệ bếp chất đầy những thứ rác rưởi sau suốt một tuần không cọ rửa.

Có mấy lời nhắn điện thoại trong cuốn sách của Samantha. Còn cả hai bức thư với địa chỉ người nhận là “Reverend Alasdair MacPherson, Nhà thờ A Knox Presbyterian, Fairfax Street, thị trấn Alexandria bang Virginia”. Một lá thư từ B. Henry, số 33 đường Harrison, quận

Richmond, Virginia và lá thư kia mang con dấu của Hiệp hội Anh giáo có trụ sở cũng ở thành phố Richmond. Cả hai lá thư đều để ngỏ. Trên kệ bếp còn có một bình sữa rỗng, một cái ly cà phê đã mẻ, bên trong cắm đầy bút chì. Một chiếc bao tay nhỏ xíu có vẻ như không biết chiếc còn lại ở đâu.

Lorna nghĩ: Hệt như một cơn bão lốc vừa thổi qua căn nhà này vậy. Những rèm cửa che trên cửa sổ cần phải giặt giũ lại cho sạch. Trông chúng thật là khủng khiếp. Rèm cửa thì màu vàng đầy những vết dơ màu nâu sẫm cùng với những quả bóng bằng lụa tròn màu cam lủng lẳng treo dưới mép rèm. Chẳng phải chỉ có cái rèm ghê khiếp. Cả ngôi nhà đều bẩn thỉu. Giấy dán tường đen xỉn vẽ những quả cam, những cây nấm màu nâu nổi bật trên nền xanh lá cây sẫm. Đồ ăn trong kệ với các lọ đựng cà phê đều đã quá hạn sử dụng. Khắp mọi nơi trong căn phòng đều gây nên cảm tưởng về sự mục rữa, ảm mốc đang lan tràn và làm cho người ta có cảm giác tuyệt vọng. Lorna phải thú nhận rằng căn nhà này đã như vậy ngay cả khi Anna còn sống.

- Em phải đi xem lại bài thuyết pháp tối nay đây.

Alasdair nhấn nút chiếc máy pha cà phê rồi mới bắt đầu dùng đường. Anh bẽn lễn nhìn các bà chị. Và cũng như mọi khi, anh lịch sự cảm ơn tất cả sự giúp đỡ của họ.

Lorna lắc đầu buồn đến héo hắt khi nghĩ đến cái gia sản mà em dâu của chị đã để lại. Ba đứa trẻ con thơ dại và một ông chồng hết ngày này qua ngày khác cứ để tâm hồn lơ lửng ở cành cây.

Chị mở miệng một lần nữa, hoàn toàn vô tình:

- Anna mất ngày 15/10, cách đây vừa tròn hai năm. Bây giờ đã là ngày 24/10 rồi, như vậy tính ra đã hai năm, một tuần, hai ngày.

Chẳng ai nói gì, Alasdair ngó chăm chăm chị một lát, khi anh cất tiếng nói, khuôn mặt anh chẳng để lộ bất cứ tình cảm gì, chỉ ngoại trừ cặp mắt tỏ ra sầu não.

- Vậy đó, cả ba đã nghe cả rồi, như vậy vụ cãi cộ này được dàn xếp xong xuôi.

Winifred tức giận hỏi:

- Cô làm thế để làm gì?

Fiona dịu dàng nói thêm:

- Quả thật chị cũng không hiểu ý định của em, Lorna. Đáng lẽ em nên để cho cậu ấy quên chuyện đau buồn đi mới phải.

Lorna không trả lời. Cơn giận dữ của chị chột nổ tung như đã bị kìm nén từ rất lâu rồi. Thực sự thời gian qua chị nghĩ gì, và chị muốn chứng minh điều gì?

Hai người chị của Lorna dường như ngăm ra hiệu với nhau từ trước, cùng đứng lên lấy áo khoác và túi xách.

Lorna nói về biết lỗi:

- Em sẽ ở lại cho tới buổi lễ chiều.

- Chị phải đi tìm xem có ai nhận việc trông trẻ hay không?

Winifred tự biện hộ như thể Lorna đang buộc tội chị vậy. Winifred ghét phải tranh cãi xem ai là người giúp đỡ Alasdair được nhiều nhất.

Lorna dịu giọng:

- Tốt thôi, chị đi đi, em sẽ ở đây khi bọn trẻ thức dậy và em sẽ để mắt tới Samantha.

- Hay đấy.

Fiona mặc áo khoác và cài nút, những ngón tay chị thoăn thoắt trên hàng nút áo.

- Vậy, chúng ta hãy cùng đi Winifred, em còn phải chăm bài nữa.

Hai chị em đi ra phía cửa, Lorna chột thấy nhẹ nhõm khi những người kia đã ra về. Sự có mặt của họ đã làm cho chị cảm giác mình lạc lõng và ngu dốt hẳn đi. Chị đun nước pha trà rồi lên lầu xem Samantha đang làm gì.

Cửa phòng con bé hé mở, một tia sáng mảnh chiếu trên bức tường màu sẫm ngoài hành

lang. Lorna đẩy cửa thật nhẹ nhàng, những mong mình sẽ không làm phiền cháu gái khi con bé đang ngồi học. Nhưng Samantha không ngồi bên bàn học, nó cũng không có mặt trong phòng, con bé lại lên ra ngoài nữa rồi.

Lorna thở dài, tự hỏi chị có nên báo cho Alasdair biết hay không. Chị nhìn quanh căn phòng, có rất nhiều những tấm ảnh lớn treo trên tường, toàn là các ban nhạc rock, trông các ca sĩ kì quái của các ban nhạc đó chẳng khác nào các thiên thần báo điềm gở.

Chị đóng cửa rồi dừng lại bên ngoài cánh cửa phòng của hai anh em sinh đôi. Không nghe tiếng động gì, chị rón rén đi xuống cầu thang, và kịp thời đưa tay tắt bếp trước khi chiếc ấm chứa đầy nước sôi hú lên. Chị rót nước vào ấm pha trà rồi rót trà ra ly, chị rót hết nước trong ấm rồi bỏ thêm trà vào, rồi lại đổ thêm nước sôi lên trên những lá trà khô. Trong lúc đợi cho trà ngấm, chị bắt đầu gọi điện thoại đến những nơi quen thuộc. Sau cuộc điện thoại thứ hai thì chị đã biết Samantha đang ở đâu: nhà một thằng con trai tại đeo đầy những vòng khuyên cổ quái và mặt càng càng không bao giờ coi ai ra gì. Không hiểu tại sao những đứa bé bất hạnh luôn tìm được nhau? Chúng đã sử dụng loại sóng siêu âm nào vậy?

- Về nhà đi cháu, làm ơn đi mà.

Chị nói nhẹ nhàng nhưng chỉ nhận được câu trả lời khó chịu của cô cháu gái. Cuối cùng chị đe dọa:

- Hay để ta gọi bố cháu xuống nói chuyện điện thoại với cháu.

Lần này người ở đầu dây bên kia đập máy ngay lập tức. Chị thở dài đặt điện thoại xuống và tức tối quay sang dùng nùi giẻ chà mạnh kệ bếp.

Chị mang bình sữa em bé rửa thật sạch, chuẩn bị mang đi cất. Nhưng rồi suy nghĩ lại, chị lấy thêm một bình sữa nữa. Chị rót sữa vào đầy cả hai bình và đặt hai bình sữa vào cửa tủ lạnh để khi hai đứa trẻ sinh đôi ngủ dậy chị mang hâm nóng ngay. Chúng đã hai tuổi rồi. Đáng lẽ nên cai sữa, và phải tập cho chúng khi có nhu cầu đi vệ sinh là phải ngồi bô. Nhưng để làm được như vậy phải mất rất nhiều thời gian. Vậy mà chị, một ngày tám tiếng đã phải làm công việc thư kí ở trường dòng John Knox, một tuần bốn đêm chị phải làm thêm công việc tráng phim tại nhà máy sản xuất phim Kodak bởi chị có cả đồng hóa đơn phải chi trả. Nghĩ đến đó, chị nhăn mặt nhìn đồng hồ, chị phải có mặt tại nhà máy tráng phim vào lúc 3 giờ sáng, và lúc này chị nhất định phải về nhà ngủ một chút trước khi đi làm thêm.

Chị thu thập những lời nhắn điện thoại, xem có ai cần phải trả lời gấp hay không. Có sáu lời nhắn từ ban điều hành của giáo đoàn, và của các giáo dân, và một lời nhắn điện thoại của bà Tronsett tại trường Knox. Bà Tronsett là hiệu trưởng của trường. Lời nhắn này đã được ghi lại vào cuối ngày thứ sáu. Trên mảnh giấy có ghi:

- Xin hãy gọi để nhà trường thông báo về em Samantha.

Tin nhắn này làm cho chị thêm một mối lo lắng nữa. Lorna thở dài cầm mảnh giấy cuối cùng lên. Lại một lời nhắn điện thoại. Lời nhắn này ghi lại lời yêu cầu của một người là Bob Henry với một số điện thoại đường dài. Chị nhíu mày: B. Henry là cái tên trên là thư chị đã xem lúc trước. Chị mở thư ra. Đây là lần thứ ba trong ngày chị làm một việc mà chị không thể nào giải thích nổi. Bức thư có biểu tượng của hiệp hội của Giáo Hội Anh Giáo. Chị mở thư và bắt đầu đọc. Những thắc mắc của chị chẳng bao lâu đã được sáng tỏ.

Reverend MacPherson thân mến!

Đã hai năm qua kể từ khi vợ anh – Anna yên giấc ngàn thu. Tôi biết rằng nỗi đau khổ to lớn đến nhường ấy sẽ mang bóng tối của nó lên lối đến nơi xa xôi nhất của tâm hồn một con người, và thu hẹp giới hạn năng lực của người ấy. Mặc dù chúng tôi luôn hô hào việc tận tâm tận lực để thực hiện những kế hoạch của chúng ta đã vạch ra, nhưng có lúc nghỉ ngơi là cần thiết.

Dẫu cho chỉ có Chúa Trời mới ban cho anh sức mạnh gánh trên vai những trách nhiệm nặng nề, cái giá cho việc phải làm tròn những nghĩa vụ ấy là quá lớn, không phải chỉ cho riêng anh mà còn cho cả giáo đoàn của anh nữa.

Tôi có trách nhiệm của một người giám sát, không chỉ chặn dắt các con chiên mà còn phải để mắt tới công việc của những người có trách nhiệm chặn dắt đàn chiên của Chúa. Tôi rất biết ơn

nếu có được cơ hội bàn bạc với anh về những biện pháp mà anh đang cần và về những điều giáo đoàn của anh cho là cần thiết thực hiện. Nếu tự cho phép mình nghỉ ngơi một quãng thời gian thì đó chẳng phải là điều gì đáng xấu hổ. Tôi cũng phải thú nhận những lý do của tôi trong chuyện này không hoàn toàn là không tính đến lợi ích bản thân. Tại trụ sở giáo đoàn ở đây rất nhiều người cần đến tài năng của một con người nổi bật xuất chúng như anh.

Chào thân ái.

Chủ tịch giáo đoàn Gerald Whiteman.

Lorna ngồi phịch xuống ghế. Em trai của chị sẽ bị gọi về trụ sở giáo đoàn. Không có một lời giải thích nào hết cho bức thư này. Chị biết có một chuyện gì đó bất ổn nhất định sẽ xảy ra nhưng chị không ngờ nó lại tồi tệ tới mức này.

Chị cố hít thật sâu ba bốn lần. Sau đó chị quyết định đối mặt với bất cứ điều gì tồi tệ nhất. Ngay lúc này. Nên chị mở lá thư thứ hai. Lá thư này được viết cùng ngày với lá thư của Gerald Whiteman.

Al mến!

Gerald có nhận được một số thư của một số người trong giáo đoàn của cậu. Họ kêu ca rằng cậu không có đủ năng lực làm việc. Có lẽ để tỏ nói thêm vài lời với Gerald cũng không sao nhưng trước hết chúng ta cần phải lên một kế hoạch cho thời gian sắp tới. Nhớ gọi điện cho tớ.

Bob.

Lorna nhớ Bob Henry. Anh ta cùng học trường dòng với Alasdair. Nhưng trước khi tốt nghiệp anh ta đã thôi không tiếp tục theo học và hiện nay đang nằm trong guồng máy quản lý giáo hội ở Richmond.

Chị cắt cả hai lá thư trả vào phong bì của chúng đặt chúng tại nơi chị đã tìm thấy. Chị rút cho mình một ly trà rồi ngồi xuống và cố nghĩ ngợi.

Như vậy lời đồn là đúng. Những người không vừa lòng với Alasdair, cho thấy một động thái chống đối anh. Và chị chẳng lạ gì cái cách người ta luồn cửa sau để vận động chống đối Alasdair. Nếu như Alasdair từ chức thay vì bị yêu cầu phải ra đi thì sẽ không còn hận thù gì nữa. Không còn có chuyện chửi rửa lẫn nhau. Không còn có chuyện những người trung thành với MacPherson phải tức tối rời khỏi nhà thờ.

Chị nhớ lại những chuyện nhảm nhí đã từng được nghe thấy người ta bàn tán. Người ta nói rằng Alasdair đang quan tâm tới những việc của riêng mình hơn là công việc của nhà thờ. Lo lắng đến chuyện viết sách hơn là chuyện chăn dắt các con chiên.

“Nếu tôi muốn nghe tiếng của người cha tinh thần, tôi chỉ việc mở máy thu thanh lên là xong”.

Trong một cuộc họp giáo đoàn vừa rồi đã có người nói mỉa mai chua cay như vậy.

- Nhiều khi em muốn thân này sể làm hai được.

Alasdair đã tâm sự với chị như vậy sau khi buổi họp kết thúc. Chị nghĩ ra cả trăm lời khuyên cho anh: đại loại như có lẽ anh nên cân nhắc lại những gì cần thiết nhất đối với anh lúc này. Chẳng hạn như: Các con chiên đang cần cậu, Alasdair! Cậu là lãnh tụ tinh thần của họ. Suy cho cùng là như thế.

Chị cố nhớ những điều chị đã nói và đã cố mỉm cười ra sao khi chị đối đề tài câu chuyện.

Cách đó giờ không hiệu nghiệm nữa rồi. Không thể nào tránh chuyện này được nữa. Mặc dù trong tình thế cấp bách như vậy nhưng chị vẫn chẳng nghĩ ra được phương cách gì.

Hai người chị của Lorna nói đúng. Chị chậm hiểu, không nhanh nhẹn và thông minh như họ. Suy cho cùng, ra xã hội chị chẳng làm được trò trống gì. Không có thành tích gì nổi bật. Chị nghĩ về Fiona, chị ấy thật thông minh khi đứng dạy lớp học của mình ở trường đại học. Chị có thể gọi cho chị ấy. Không. Một giọng nói lặng lẽ từ trong tâm trí của chị trả lời.

Vậy thì Winifred vậy. Winifred, người có thể chỉ bảo người ta làm việc này, việc nọ. Mặc dù họ không bằng lòng nhưng họ cũng phải bằng mặt với chị.

Không. Lorna lại cảm giác một bức tường ngăn cách giữa mình với Winifred như thật sự hiện hữu.

Chị thì thăm:

- Ôi lạy Chúa, nhất định phải có ai đó ra tay chứ?

- Chính cô là người đó.

Giọng nói trong thâm tâm chị lại vang lên.

Chị hiểu mình phải tìm một người đủ thông minh và đủ dũng cảm đứng mũi chịu sào trong lúc khó khăn này.

Chị nhớ đến bài thuyết pháp em chị đã rao giảng cách đây nhiều năm trước khi thời kỳ đen tối trong gia đình chị ập đến. Câu ấy nói Chúa Trời trao những trọng trách cao cả vào tay những con người không hoàn hảo, những con người từng mắc lỗi. Những con người bình thường. Lúc đó Alasdair nhắc nhở giáo dân mình nhớ rằng Chúa Trời viết nên những dòng chữ ngay hàng thẳng lối bằng những dòng kẻ ngoằn ngoèo.

Lorna đưa cánh tay ôm mặt và rồi chị tưởng tượng ra một hình ảnh được vẽ bằng niềm ước ao. Hình ảnh Alasdair với khuôn mặt tươi cười hớn hở. Hình ảnh Samantha cười giòn giã như một cô bé ngây thơ, hình ảnh hai đứa bé sinh đôi được yêu thương và được chăm sóc chu đáo. Sau đó, cũng giọng nói lạnh lẽ từ tận thâm tâm nhắc lại lời cuối cùng trong kinh tạ ơn mang đến cho chị một thông điệp cuối cùng: Con sẽ làm việc mình cần làm và Chúa Trời sẽ ra tay giúp đỡ.

- Con xin tạ ơn Chúa.

Lorna kêu lên và chẳng bao lâu sau khi chị nghe tiếng hai đứa trẻ khóc. Giọng chúng khàn khàn và nghẹn ngào. Rồi tiếng cửa chính bật mở và Samantha giận dữ dậm chân thành thịch bước lên lầu. Lorna đứng dậy vội vã chạy theo con bé vừa đi vừa tự hỏi: Chuyện gì đã xảy ra. Một nguồn lực đến chi viện cho chị.

CHƯƠNG 3

Mary Bridget đi vòng qua lối đi ngoằn ngoèo chạy dài và nó đây rồi. Nhà của nàng đây. Đó là một căn nhà xây bằng vữa gạch quét vôi trắng. Mái tôn dốc xuống hai bên. Cửa trước rộng mở, những cây gỗ hoàng dương, những cây đỗ quyên màu hồng và màu đỏ nở rộ trong vườn cây um tùm. Phía ngoài kia là những đỉnh núi cao chìm khuất trong sương, nàng bước trên lối đi trải sỏi. Cửa chính khẽ mở và nàng đứng thẳng người để nhìn người đứng trên ngưỡng cửa ấy. Một khuôn mặt quen thuộc và đáng yêu. Những bước chân ngần ngừ của mình rào bước thật nhanh hơn nữa, nàng chạy như bay đến bên ngưỡng cửa.

Nàng giật mình tỉnh dậy và nhìn chăm chăm vào mọi vật trong phòng. Phải mất một lúc nàng mới định thần được nàng đang ở đâu: trong căn hộ nàng ở chung với Carmen. Giờ đây căn hộ này là mái ấm của nàng. Nàng ngồi lên và kiểm tra đồng hồ. Đồng hồ vẫn chạy tốt và nó chỉ gần bảy giờ. Nàng tắt chuông đi vì thể nào lát nữa chuông cũng kêu toáng lên. Rồi nàng lấy áo, đứng lên và khoác áo vào. Cuối cùng nàng mở cửa phòng và bước ra ngoài. Cửa phòng của Carmen đóng chặt. Nàng ra phòng khách, tới bên cửa sổ vén màn cửa nhìn ra. Chiếc xe hơi của Newlee đã không còn ở đó. Nàng thở phào nhẹ nhõm. Mỗi khi anh ta quanh quẩn ở đây nàng lại lo sợ mặc dù nàng biết không có cách gì cảnh sát Alexandria biết được vụ tấn công vào một nơi điều chế ma túy cách đây một năm tại một khu vực rất xa xôi của bang Virginia. Cho dù là cảnh sát, Newlee cũng không biết nàng là kẻ trốn thoát trong vụ lục soát lần ấy.

Trong những ngày đầu căng thẳng của năm trước, nàng tìm kiếm tin tức cho tới khi đến bên một quầy báo có đăng tải bài về Charlottesville, nàng đọc không sót một chữ nào trong tờ báo ấy. Ba ngày sau bài báo nàng mong đợi đã xuất hiện với cái tựa: MỘT ĐƯỜNG DÂY ĐIỀU CHẾ MA TUÝ BỊ PHANH PHUI. Nàng đọc bài báo dài tới hai trang cho tới khi nàng tìm được tin tức

mình mong đợi. Cùng với tin tức về những cuộc lòng bắt khác, bài báo viết rất hoa mỹ về một kẻ nặc danh tiết lộ tin tức và từ đó dẫn tới việc đóng cửa một phòng điều chế ma túy khá lớn. Thậm chí có một bức ảnh chụp cái căn nhà lưu động và cái chòi lá ám khói phía sau.

Nàng nín thở đọc tiếp bài báo đưa tin Dwayne và Jonah đều bị bắt cả.

Nàng cắt bài báo đó và kẹp nó trong quyển Kinh Thánh. Thỉnh thoảng nàng lấy nó ra đọc lại cho tới khi cơn sợ hãi thôi không hành hạ nàng nữa. Nàng có thể tưởng tượng ra cuộc sống trong tù khổ sở như thế nào đối với một người như Jonah. Một người không thể sống trong thành phố chật chội và bức bối. Sống lang thang trong rừng, hẳn ta mới thấy vui thú và yêu đời. Nhưng Jonah giờ không còn tồn tại, nàng tự nhủ với mình như vậy. Jonah mà mình biết giờ không còn nữa, chỉ còn một người đàn ông càng lúc càng mắc những chứng tâm thần lạ lùng và giờ phải đang ngồi tù.

Anh chàng Jonah có thời đầy sức sống, vụng về và vô cùng bí hiểm. Tình yêu nồng nàn của anh dành cho vùng đất nơi anh ở thì chói sáng như một ngọn lửa nóng bỏng và thuần khiết. Anh ngạc nhiên khi tìm được một nơi vùng núi hẻo lánh, sống lại cuộc sống của người miền núi xưa kia với niềm hạnh phúc vô cùng. Anh thích sống mà không cần nghĩ tới những chiếc xe hơi chạy qua chạy lại, những con người làm ô nhiễm vùng núi non của anh. So sánh Jonah với những người khác giống như một nguồn nguyên liệu cho tình cảm say đắm nồng nàn nàng dành cho anh và nàng luôn ở trong trạng thái say đắm ngất ngây trong suốt một thời gian dài khi nàng ở bên anh.

Nàng cho rằng, nàng và Jonah là hai kẻ lạc loài. Đó là lý do vì sao họ gặp nhau và có thể sống với nhau. Chắc là bởi họ có hoàn cảnh tương tự nhau. Cha mẹ Jonah đã ly dị, Vì những khoản nợ nần chồng chất nên ngân hàng đã phát mãi ngôi nhà của họ. Một trong những người anh trai của Jonah gia nhập quân đội và trở thành lính hải quân. Người anh còn lại chuyển đến Lynchburg và làm việc trong một cửa hàng bán đồ trang trí nội thất. Trước đây, Jonah đã từng làm việc trong một xưởng dệt khăn tắm nhưng rồi anh bị đuổi việc. Anh định đến ở chung với ông bác nếu như bác anh không đột ngột qua đời. Một ngày nọ, ông Joshua Porter ra ngoài chăm những con chim mà ông nuôi, rồi vấp té và gần như liền sau đó người ta phát hiện ông bị chứng viêm phổi. Những chuyện gì xảy ra sau sự kiện đau lòng đó thì Jonah không cần nhớ và cũng không cần quan tâm.

Cũng từ đó anh lao vào sản xuất ma túy. Nàng biết hết chuyện của Jonah khi nàng bỏ nhà đi theo anh ta. Nhưng thật sự nàng cũng không thể kén cá chọn canh vào thời điểm đó. Có vẻ lời đề nghị cùng kiếm tiền một cách dễ dàng là một cách để nàng thoát ra khỏi hoàn cảnh mà nàng không còn chịu nổi.

Giờ đây ngồi nghĩ lại, nàng lắc đầu cay đắng. Cứ tưởng mình được đổi đời.

Nhưng mà thôi, không nghĩ tới chuyện đó nữa. Lúc này, nàng đã được an toàn. Jonah không thể đuổi theo nàng được nữa. Nhưng việc nàng gây ra cho anh ta có thể khiến anh ta phát điên lên, chỉ muốn giết chết nàng. Nghĩ đến đó nỗi lo sợ đến lạnh người lại quay trở về.

Nàng thôi không nghĩ tới những chuyện không hay, đi xuống tầng trệt đặt một ấm nước để pha cà phê, cho một miếng bánh mì vào lò nướng và ngồi bên bàn. Carmen rất tự hào vì cô có chiếc bàn ấy, một chiếc bàn formica màu vàng với khung nhôm sáng loáng bao bọc xung quanh. Cô ấy đã mua cái bàn này với giá 50 đô la của một người dọn nhà và muốn bán tổng, bán tháo những đồ dùng không cần thiết trước khi chuyển đến nơi ở tại một nơi xa xôi.

- Tớ có thể bán cái bàn này với giá gấp bốn lần ngay vào ngày hôm sau, Bridget ạ.

Nàng mỉm cười, mỗi khi Carmen uốn lưỡi đọc tên của nàng. Giờ thì nàng đã quen cái tên Bridget rồi.

Cuối cùng thì nàng cũng cảm thấy dễ dàng khi sống trong một căn nhà mới, và có một cái tên lạ lẫm. Lúc đầu nàng chấp nhận cái tên ấy như chấp nhận một trò đùa. Nhưng rồi nàng tự hỏi (trước khi đưa ra một quyết định gì): đứng vào địa vị này thì mẹ nàng sẽ làm như thế nào? Nàng mừng rỡ tưởng ra cách giải quyết của mẹ nàng rồi làm theo. Đôi khi một khách hàng đến cửa hàng thực phẩm nơi nàng bán hàng mang theo một vẻ mặt khó chịu, một giọng nói gắt gỏng thì nàng tự hỏi trong trường hợp đó mẹ nàng sẽ làm gì. Nàng tìm ngay được cách giải

quyết công việc một cách trơn tru. Những lời giải thích của nàng với người khách đó sẽ trở nên vững vàng và kiên nhẫn.

Đầu xuôi thì đuôi lọt. Bà ngoại nàng vẫn thích câu châm ngôn ấy. Trong một thoáng một tia hy vọng mong manh trong tâm trí Bridget, nhưng rồi tia hy vọng ấy biến đi thật nhanh trước khi nó có thể khiến nàng thỏa mãn đôi chút. Nàng vẫn có thể hành động nhanh nhẹn, nói năng nhanh nhẹn, thậm chí nghĩ nhanh nhẹn nhưng cái bóng ma quá khứ của một cô Mary Bridget Washburn vẫn cứ bám riết lấy nàng ở mọi chỗ, mọi nơi.

Một tấm giấy để trên bàn. Đó là một loạt những tấm hình. Nàng mỉm cười. Đó là hình của Carmen, cô gái tươi cười, mắt to, sáng rõ và mái tóc dợn sóng bồng bềnh. Bên cạnh cô, Newlee đứng trong tư thế che chở trông hết như anh lính nghiêm túc với mái tóc cắt ngắn và cặp mắt bình tĩnh. Nhìn họ, nàng chợt thấy nổi cô đơn lớn hơn bao giờ hết. Nàng trả bức hình trở lại mặt bàn rồi đứng lên đi tắm. Nàng tắm xong đi ra hành lang trước khi nghe tiếng lò nướng tự động nhảy nút và nhớ ra mình phải ăn điểm tâm. An uống tắm rửa xong xuôi, nàng đón chuyển xe buýt sớm đi làm, chẳng màng đến ly cà phê mà nàng đã mất công pha từ sáng sớm.

- Lorna, lay Chúa tôi, có chuyện gì quan trọng đến độ mà cô bắt chúng tôi ra ngoài vào ngày nghỉ thế này?

Winifred cởi áo khoác cẩn thận treo lên lưng ghế tựa trong quán ăn.

- Chị em mình cứ đợi cho đến khi chị Fiona đến đã. Em có chuyện muốn nói ngay với các chị.

Winifred nhú mày nhìn đồng hồ và thở dài nặng nề.

- Chị đã phải bỏ lỡ một cuộc họp được hoạch định từ trước chuẩn bị cho cuộc bán hàng từ thiện tổ chức vào dịp Giáng Sinh. Chỉ có Chúa mới biết những người trong cuộc họp kia sẽ làm gì nếu như không có ai chỉ lối dẫn đường cho họ.

- Em xin lỗi.

Lorna nói, chị lẩn tránh ánh mắt khó chịu của chị gái và nhìn ra ngoài cửa sổ. Đường phố tấp nập với dòng xe cộ đông đúc vào buổi chiều tối... Dòng người hối hả xuống các ga tàu điện ngầm và sải bước về nhà họ ở vùng ngoại ô. Sáng ngày mai họ lại tiếp tục hối hả như thế trên con đường quay trở lại Washington DC để làm việc.

Đã có lần Lorna tưởng tượng chị sẽ thử bước ra ngoài kia, trên những con đường ấy theo những con người nườm nượp kéo nhau đi các ngã để có được cảm giác thú vị và sôi động như vậy. Nhưng không hiểu sao chị không bao giờ ra khỏi cánh cửa khu giáo xứ nhà mình. Chị đã có hai năm ngồi trên ghế trường đại học ở George Mason nhưng chị không thể nào chọn cho mình được một môn học chính để sau này phát triển thành nghề nghiệp của mình. Khi Michael xuất hiện và ngỏ lời cầu hôn chị, chị có cảm tưởng đó là cách tốt nhất để thu xếp cuộc đời của mình. Nhưng ngay cả khi đã kết hôn rồi, chị cũng chỉ chuyển nhà đến cách nơi ở cũ có vài căn nhà mà thôi.

Chị những tưởng họ sẽ có con cái và có cuộc sống ổn định. Nhưng thượng đế không chiều theo ý muốn của chị và mọi chuyện thành ra như thế này đây.

Chị vẫn luôn không tin tưởng những chuyện Michael làm mặc dù chị biết chị cần phải quen với những việc làm của anh. Anh gom hết số tiền dành dụm của hai vợ chồng, đem cầm cố hết tài sản, rút hết tiền trong thẻ tín dụng và chi xài hết sạch mà không hề nói với chị một tiếng. Với số tiền đó, anh đầu tư vào địa ốc chung với một người khác. Không may thay, vụ liên doanh đó đổ bể và anh đã phải trả một khoản tiền thuê quá nặng trước khi anh mất hết. Trước khi biết được toàn bộ sự thật phũ phàng, anh đã tuyên bố với chị rằng mình đã có người khác nâng khăn sửa túi rồi. Gia tài cố định của hai vợ chồng bán đi để trả rất nhiều hoá đơn tồn đọng từ sau vụ phá sản của Michael. Số tiền bán bất động sản cũng không thể nào trả hết số hoá đơn kia.

Chị cảm giác mình bị bỏ rơi và cảm thấy như có tội mỗi khi nghĩ đến món tiền dành dụm của chị đã tan thành mây khói. Nếu không có sự cố đó diễn ra thì chị đã có thể nghỉ làm, giúp đỡ Alasdair và ở nhà cả ngày trông nom lũ trẻ. Chị không còn nhớ bao nhiêu lần chị đã cầu Chúa Trời mở đường cho chị đạt được ước nguyện ấy cho dù chị có phải chịu thiệt thòi. Nhưng cho tới nay, lời cầu nguyện của chị vẫn chưa được đền đáp.

Alasdair sẽ sẵn lòng để chị giúp anh, chị chắc thế. Anh đã từng mời chị hãy chuyển đến nhà anh, ở trong phòng dành cho khách. Chị thích lắm nhưng rồi đành phải từ chối. Nếu như chị ở với anh như vậy mà vẫn đi làm, bỏ mặc lũ trẻ thì quả thật là không biết điều. Như thế chị lấy trộm đồ của anh, lấy đi những thứ không phải của chị và giấu giấu giếm giếm một cách bất lương. Chị tự hỏi, nếu chị đến trông nom cho gia đình của em trai mình nhiều như thế liệu có ảnh hưởng đến phu quân của chị và dẫn tới sự chia tay của vợ chồng chị sau này hay không? Tất nhiên không có gì có thể biện hộ cho việc làm của Michael. Nhưng chắc ... Ô chẳng ai biết trước được chuyện gì có thể xảy ra cả.

Fiona thốt lên:

- Chị biết thế nào chuyện này cũng xảy ra mà.

Nét mặt Winifred đanh lại:

- Tôi biết ai là kẻ đã gây ra chuyện này.

- Chuyện đó đã không còn quan trọng nữa.

Fiona cãi nhưng cũng ử rữ không kém. Cả ba chị em đều biết chuyện sẽ xảy ra như vậy. Trước đây cha của họ cư xử không được mấy vừa lòng với một số người. Khi ông mất, người ta đang chờ thời cơ để trả thù.

Lorna tiếp tục nói:

- Chưa hết, tối hôm qua Edga Wills cùng vài người lãnh đạo lão thành khác xuất hiện ở giáo xứ mà không hề báo trước. Họ nói giáo dân bất bình rằng họ không được chăm sóc về tinh thần. Họ rất ít gặp Alasdair vì họ rất khó gần và tỏ ra xa lánh. Họ yêu cầu anh phải từ chức.

Fiona bàng hoàng:

- Không, không thể có chuyện đó được.

Lorna nói:

- Có đấy.

Winifred hỏi:

- Vậy anh ấy làm gì?

- Anh ấy không từ chức. Anh ấy từ chối thẳng thừng. Em không biết họ đã đến xách động những người trong giáo đoàn hay chưa. Nhưng rõ ràng họ đang muốn chia rẽ.

Fiona tiên đoán:

- Rất có thể họ sẽ quay trở lại gặp chủ tịch Whiterman và gây sức ép hơn nữa.

Lorna nói:

- Em không cho rằng chuyển nhà tới Richmond là tốt. Vào lúc này, bọn trẻ con cần một nơi ở tương đối ổn định.

Winifred tuyên bố:

- Việc Alasdair rời khỏi vị trí trong lúc này là không thể được. Luôn luôn phải có một người trong dòng họ MacPherson đứng tại vị trí bục giảng kinh tại nhà thờ Knox Presbyterian. Cha của ông cố nội của chúng ta là Hamish cũng giữ vị trí này rồi, rồi tới ông cố nội Dougal, ông nội Seamus và sau đó là đến cha chúng ta.

Fiona nói:

- Vậy Alsdair là người cuối cùng giữ vị trí ấy.

- Hay là chị em mình bảo cậu ấy hãy bỏ hết những công việc phụ đi để tập trung lo công việc

chính.

Fiona phản đối:

- Vì Chúa Winifred, cậu ấy là một người đàn ông đã trưởng thành chứ không phải là một đứa trẻ con nữa. Hơn nữa, tính tình nó cũng ương ngạnh lắm cơ.
- Nhưng nếu cậu ấy không xem lại công việc hiện tại thì rất có thể mất việc làm. Cứ nói biết đâu cậu ấy nghe lời chị em chúng ta thì sao.

Fiona bảo:

- Tốt hơn hết là chúng ta hãy nghĩ kỹ rồi nói chuyện với cậu ấy.

Winifred đồng ý. Và như vậy đối với họ công việc đã được giải quyết xong. Lorna thấy nhẹ nhõm khi chị trút được gánh nặng trên vai mình. Nhưng chị nhớ lại ngày chị cầu nguyện mới đây: chị có cảm giác chính chị chứ không phải hai người chị gái tài năng kia được chọn để giúp cho Alasdair giải quyết những rắc rối dù cho những rắc rối ấy đến từ hướng nào đi chăng nữa.

Đồ ăn được mang đến và họ bắt đầu nói về những chuyện khác. Winifred bảo:

- Tiện thể, cô trông trẻ chính thức xin nghỉ việc.
- Những người trông trẻ nghỉ việc mau lẹ hết như chúng ta đi tìm thuê họ cũng rất vội vàng.

Fiona nói dứt khoát:

- Bọn trẻ nhất định phải đi nhà trẻ. Tôi không thể tốn thời gian đi hỏi thuê mấy cô giữ trẻ được.

Lorna đề nghị:

- Để em làm điều đó. Em sẽ gọi điện đến mấy tờ báo đề nghị họ đăng một tin quảng cáo cần người. Có lẽ lần này sẽ có điều gì khác lạ hơn lần trước chẳng?

Chị nói thêm mà thật sự không tin tưởng lắm về điều mình nói. Với số tiền ít ỏi mà cậu em chị có thể trả công cho người trông trẻ thì khó có thể tìm được người nào có khả năng và lại sẵn lòng làm việc.

Winifred chợt nhớ ra:

- Có lẽ chúng ta cũng nên đến cửa hàng thực phẩm Bag and Save. Ba chị em ta sẽ mua đồ ăn để nấu tiệc cho ngày lễ tạ ơn các Thánh.

Fiona cũng gật đầu đồng tình:

- Em cũng cần phải mua thức ăn cho mèo.

Winifred nói:

- Nhất định phải có một giải pháp cho hoàn cảnh của Alasdair lúc này.
- Em cũng đang nghĩ đây.

Fiona đồng tình. Còn Lorna ăn nốt bữa tối và trong đầu nghĩ có lẽ chị sẽ không đi mua sắm với hai bà chị thì hơn!

Bridget đẩy bao khoai tây nằm cân về phía Jelamy và quay sang ba chị em vừa bước vào cửa hàng. Nàng rất thích gặp họ. Tuần nào họ cũng đến cửa hàng này. Họ rất đúng đắn và có ý tứ. Họ tiêu xài cũng rất đúng mực. Trước đây, bà ngoại nàng cũng thích những người như vậy. Nàng cảm thấy đau lòng khi nghĩ về bà ngoại. Nhưng nàng muốn quên ngay cảm giác đó và nhớ đến những điều may mắn đến với nàng. Nàng cũng có tiền dành dụm, cũng có một mái nhà và có một người bạn là Carmen, Jonah thì không thể đi tìm nàng được. Chưa thể. Nghĩ đến đó nàng lại cảm thấy sợ hãi vô cùng.

Cứ hai tuần một lần nàng lại ngồi trước máy tính của Carmen, vào Website của nhà tù Virginia. Nàng vào trang thông tin của nhà giam. Tìm kiếm tên Jonah Porter. Lần nào nàng cũng

kiểm tra thông tin nói về Jonah: Tình trạng sức khoẻ tốt, cải tạo tốt và cái thông tin làm cho nàng yên tâm hơn cả đó là ngày ra tù. Thế nào sau này nàng cũng phải đi xa hơn nữa, tăng thêm khoảng cách giữa nàng và Jonah. Nhưng không phải là hôm nay.

Nàng hít một hơi thật sâu và tập trung suy nghĩ về ba chị em người khách. Người đứng trước mặt nàng là người chị cả Winifred Graham. Tóc chị ta màu đỏ, thỉnh thoảng đã thấy vài sợi bạc. Mỗi chị ta mím lại mỗi khi mở ví trả tiền. Chị ta kết hôn với một người làm nghề kế toán và có ba con gái đã lớn. Hai cô đầu đã lấy chồng và sống ở nước ngoài. Cô con gái út học đại học và mới lên đường đến ký túc xá xa nhà vào tháng trước. Cô ta học ở tận Montreal. Đối với Bridget, đó là một gia đình kiểu mẫu.

Nàng chào đón bà Winifred:

- Chào bà Graham. Hôm nay bà khoẻ chứ ạ?
- Cám ơn cô Bridget, tôi khoẻ.

Bà ta trả lời nàng như mọi khi. Bà Graham gọi nàng bằng tên thân mật và bà cứ thản nhiên gọi như vậy ngay từ đầu. Tuy nhiên không bao giờ bà gợi ý Bridget gọi bà là Winifred. Bridget tự cười giễu bản thân rồi cân sổ hàng mà bà Winifred đã chọn. Nào khoai lang, nào đậu nào bánh mì tròn và cả một con gà tây. Tổng cộng gần chục ký lô.

- Bà định tổ chức một buổi tiệc lớn vào ngày lễ tạ ơn các Thánh đấy ư?

Bridget hỏi và như vậy nàng đã vi phạm luật lệ của cửa hàng là không hỏi khách hàng của mình về những món hàng mà họ đã mua. Bà Winifred đáp với một cái gật đầu khó chịu.

- Phải, số thực phẩm này là để nấu tiệc trong ngày lễ tạ ơn.

Bridget đỏ mặt nhìn đồng hành tây, cà rốt và tự nhủ mình phải giữ mồm giữ miệng. Từ lúc này trở đi nàng sẽ không nói thêm câu nào nữa. Nàng quan sát hai chị em gái mà nàng yêu mến. Lorna còn trẻ hơn hai chị kia. Cô ấy kín đáo và rất mực dịu dàng. Cô ấy có khuôn mặt ưa nhìn và thân hình đầy đặn. Mặt cô ấy hình trái tim và một làn tóc mây mềm mại ôm lấy khuôn mặt xinh xắn. Mặc dù Bridget biết ba chị em chỉ qua quầy tính tiền của cửa hàng này nhưng Bridget có cảm giác rằng Lorna và nàng rất có thể là bạn thân nếu như cuộc sống của họ không có quá nhiều khác biệt như hiện nay.

Nàng hỏi:

- Hôm nay cô khoẻ không, Lorna?
- Tôi khoẻ, Bridget à.

Lorna mở chiếc túi xách để trên mặt quầy trong đó có vài chùm chìa khoá, một bịch khăn giấy và một quyển sách.

- Em tìm mua gì thế Lorna?

Fiona hỏi, giọng tỏ vẻ nhẵn nại.

- Em mua đồ về nấu món súp hành. Em chỉ biết nấu món đó thôi.

Winifred khẽ đưa mắt cho Fiona.

Luôn bênh vực cho Lorna, Bridget cảm thấy hơi tức giận một chút. Nàng lục ngăn kéo lấy tiền lẻ trả cho Lorna rồi quay qua máy tính toán số tiền giảm giá dành cho những khách hàng mua hàng nhiều.

- Cô có kế hoạch gì dành cho ngày lễ sắp tới chưa Bridget?

Cô chị thứ hai hỏi. Cô ta xinh đẹp và có mái tóc sẫm màu hơn mái tóc Winifred. Khuôn mặt có những nét trang nhã và thanh tú. Cô nói với Bridget rằng cô là giáo sư dạy lịch sử tại trường đại học Street Metrorail, chồng cô là một bác sỹ. Tuy không có con nhưng cô dễ thương và cách cư xử không quá cứng nhắc như Winifred. Khi Bridget gọi cô là Brooklyn thì cô lắc đầu khẳng khái bảo gọi cô là Fiona, chứ đừng gọi là bà Brooklyn nghe không được thân mật.

- Vào lễ tạ ơn các Thánh chắc tôi sẽ ở đây thôi. Hôm nay, các bà có cần gì thêm không ạ?

Fiona lắc đầu, Winifred cũng lắc đầu chỉ có Lorna là còn đang bối rối một chút.

Winifred nói:

- Hôm nay như thế là đủ rồi, cảm ơn cô.

Bridget đẩy tấm hoá đơn ghi tổng số tiền và nói:

- Như vậy, số tiền phải trả là một trăm hai mươi hai đô la và chín mươi xen.

Ba chị em thường trả tiền thực phẩm bằng một quyển sổ séc có ký tên sẵn từ tài khoản của một người có tên là Alasdair MacPherson. Đối với Bridget nàng coi đó là một dịp thú vị để nàng tự hình dung ra anh chàng Alasdair MacPherson này là ai. Tại sao anh ta lại không đi mua hàng? Có thể anh chàng què quặt chăng? Hay cũng có thể đó là một chàng trai trẻ, hoặc là em trai út nên được các cô chị chiều chuộng bởi tài năng ưu tú? Tuy nhiên nàng không bao giờ hỏi, nàng cứ để mình tưởng tượng thì thú hơn.

Lorna hỏi Bridget câu hỏi chị luôn hỏi mỗi khi ba chị em đi mua thực phẩm.

- Cô có muốn xem giấy tờ tùy thân của Alasdair cho đúng thủ tục không?

Bridget không hiểu tại sao lúc đó nàng lại hành động như vậy. Thay vì lúc đầu nàng định như mọi khi thì đột nhiên nàng lại muốn xem cái ông Alasdair như thế nào.

- Nếu bà không phiền xin hãy cho tôi ngó qua một chút.

- Tất nhiên rồi.

Lorna chìa ra một tấm bằng lái xe vẫn còn trong hạn sử dụng của bang Virginia và Bridget liếc nhìn qua. Đó là một người đàn ông trẻ. Điều ngạc nhiên đầu tiên đối với nàng là anh ta đẹp trai nữa. Tuy nhiên, cái nhìn của anh ta trông dữ dội và khắc nghiệt, như thể anh ta chụp hình trong khi đang giăng đạo. Tóc anh ta màu nâu chải ngược ra phía sau để lộ vàng trán cao. Cặp mắt màu xanh dương sẫm và cái mũi cao hơi khoằm, cảm vuông. Một khuôn miệng đẹp nhưng mím chặt như thể chưa bao giờ hai bên khoé miệng được phép nhếch lên để lộ một nụ cười. Bridget nói:

- Cảm ơn. Tuần qua người quản lý có đề nghị kiểm kê trong cửa hàng chúng tôi.

Nàng trả lại chiếc bằng lái xe, đặt túi hàng vào trong xe đẩy, trong lòng hơi ngượng ngùng vì đã tò mò như vậy.

- Xong rồi đấy ạ. Mong được gặp các bà vào tuần sau.

Hai người chị gái lớn chào chiếu lệ rồi đẩy xe ra cửa. Nhưng Lorna vẫn còn đứng đó.

- Cô định làm gì vào lễ tạ ơn các Thánh? Tôi... muốn hỏi... ý tôi là liệu cô có muốn ghé qua chỗ chúng tôi dự bữa cơm thân mật không?

Mặt Bridget đỏ bừng. Nàng cảm thấy ngượng ngập như thể mình bị bắt quả tang làm một điều xấu. Nhưng rồi nàng hiểu là Lorna đang thương hại nàng. Nàng nói:

- Thật cảm ơn chị, nhưng tiếc là tôi không đến được.

Khuôn mặt của Lorna lúc này gọi cho Bridget cảm giác nàng vừa hắt một cốc nước lạnh vào mặt cô ấy. Và bây giờ đến lượt Bridget cảm thấy thương Lorna vô cùng. Lorna nói:

- À, tôi hiểu rồi, chắc là cô đã có kế hoạch khác.

Bridget chỉ nghe mà không nói gì. Giọng bà Winifred gọi em gái mình thật to, nghe có vẻ khó chịu:

- Lorna, đi thôi!

Lorna nói vui vẻ:

- Để tôi nói cho cô nghe nhé, tôi sẽ để lại số điện thoại, nếu cô thay đổi ý định, cô nhớ nói cho chúng tôi hay.

Chị xé một mẫu giấy từ hoá đơn tính tiền, viết vào đấy một con số và nhét vào tay Bridget. Bridget định nói là nàng không thể đến được, nàng rất tiếc nhưng Lorna đã quay lưng.

Carmen Figueroa liếc ngang qua quầy kiểm tra sang chỗ Bridget đang làm ở quầy tính tiền bên kia. Khó có thể tin rằng một năm đã trôi qua, cô vẫn còn nhớ Bridget khác biệt thế nào khi lần đầu tiên cô nhìn thấy nàng. Lúc đó cô bé gầy gò, xanh mướt, mặc một chiếc váy như vừa mua ở tiệm đồ cũ ra. Tóc thì nhuộm lem nhem, móng tay cắn nham nhở. Đó là tất cả những gì cô nhớ về Bridget lúc đó. Carmen có lẽ chẳng bao giờ đề nghị cô gái ở chung nhà với mình. Nhưng có một cái gì đó đã thuyết phục được cặp mắt kiểm tra nghiêm khắc của Carmen. Có lẽ đôi mắt của cô gái kia, một cặp mắt xanh to như mắt búp bê sứ. Cặp mắt đó không hẳn là nài xin Carmen. Tuy nhiên, cặp mắt đó nói lên nhiều điều. Khi cô gái đến bên Carmen nói giọng dịu dàng, ánh mắt cô bừng sáng niềm hy vọng, khiến Carmen có cảm tưởng như có ai đánh một que diêm trong một căn phòng tối đen.

- Có phải chị là người đã dán mẩu thông tin trong nhà ăn thông báo rằng chị đang cần một người ở chung phòng phải không?

Carmen thở dài:

- Vâng, chính tôi đây.

Và mọi chuyện đã xảy ra như thế. Bây giờ thì nhìn Bridget kìa: mái tóc tuyệt vời buông phủ xuống vai, cứ nhìn vào chân tóc Carmen đã đoán ngay là tóc màu bạch kim, phần đuôi thì còn màu nâu nhưng bây giờ là màu nâu sáng bóng, chứng tỏ cô gái không sử dụng chất nhuộm tóc vĩnh viễn. Hai gò má hồng. Làn da mềm mại mịn màng. Bridget sẽ rất xinh đẹp nếu bộ tóc của cô trở lại với màu bạch kim. Nhưng mặc cho Carmen nói không biết bao nhiêu lần, cô gái vẫn tiếp tục nhuộm tóc màu nâu như thế.

Carmen luôn thấy lạ lùng vì Bridget luôn trả lời không mỗi khi cô ngăn không cho Bridget nhuộm tóc. Lạ lùng thật. Chuyện nhuộm tóc là một trong những điều lạ lùng mà thôi. Có điều gì đó hơi khác lạ ở con người Bridget, Carmen không biết đó là gì. Thậm chí đôi khi cô còn tự hỏi không hiểu sao mình cứ nghĩ mãi về sự khập khiêng đó. Có một sự khác biệt giữa tâm hồn và vẻ bề ngoài của Bridget.

Bridget cảm nhận được ánh mắt của Carmen như đang nhìn thấu qua lưng của mình. Ngay sau khi nàng hoàn tất việc bán hàng cho ba chị em nhà Winifred, nàng quay qua mỉm cười với Carmen.

Nàng hỏi:

- Tối nay chị có đi chơi với anh Newlee không?

Carmen nói:

- Không, chúng tôi ở nhà. Nhưng em chẳng cần phải ra ngoài đâu. Cứ ở nhà và ăn tối với chúng tôi nhé.

Chị mời, phần vì thật lòng, phần vì chị muốn biết Bridget nói sao.

- Ồ không sao đâu mà, ở ngoài rạp có một bộ phim em đang muốn xem.

Carmen nói:

- Vâng tùy em.

Đúng như mình dự đoán, Bridget luôn sợ hãi mỗi khi thấy Newlee. Có điều gì ở con người Newlee khiến Bridget không được tự nhiên khi thấy anh và Carmen chắc chắn một điều đó là bởi Newlee là một cảnh sát. Chị đoán thực ra Bridget là một kẻ đang đào tẩu từ một chuyện rắc rối nào đó nhưng vì chị không có chứng cứ nên chị không thể khẳng định. Carmen nhủ mảy, Bridget cho chị thấy đủ dấu hiệu của một người lẩn trốn. Này nhé: ít khi cô bé đi đâu và lúc nào cũng kể chuyện về quê nhà của mình. Nhưng mỗi khi người ta hỏi kỹ đến từng chi tiết thì cô bé lại kín như bưng. Những chi tiết đó cùng với thái độ mỗi khi Newlee có mặt ở nhà đều chứng tỏ điều Carmen suy đoán.

Carmen đóng cửa quầy tính tiền. Đã tới giờ nghỉ rồi. Cô đi thẳng ra ngoài hút một điếu thuốc. Khi đi ngang qua Bridget, cô nháy mắt với nàng. Thôi được, dù sao cũng không quan trọng. Đúng là có điều gì đó không ổn nhưng phận sự của cô không phải đi tìm điều không ổn

đó. Nếu như cô bạn gái cùng phòng này thực sự là một kẻ đang trốn tránh pháp luật thì sớm muộn gì sự thật cũng phơi bày thôi. Người ta thường nói rằng kim để lâu trong bọc lâu ngày cũng lòi ra.

Bridget treo chiếc áo choàng mặc khi làm việc ở cửa hàng vào tủ và không hiểu vì lý do gì nàng rút mẫu giấy và số điện thoại của Lorna từ trong túi áo choàng cất vào túi áo khoác. Nàng đi qua lối cầu thang hẹp để đến phòng ăn phía ngoài. Lần đầu tiên nàng thấy mừng vì Carmen đã có hẹn với Newlee. Lúc này, nàng không muốn trò chuyện với ai. Nàng sẽ tìm một nơi nào đó giải trí cho qua vài giờ đồng hồ khi Newlee có mặt trong căn hộ nàng ở chung với Carmen. Nhưng điều này thì nàng nói đúng. Nàng đã định đi xem phim hết như nàng nói với Carmen.

Nàng ra khỏi cửa hàng, đứng ngần ngừ trên vỉa hè một lúc. Trời mưa. Một vài chiếc xe hơi đi ngang qua mặt nàng đã mở đèn pha để có thể nhìn rõ đường trong màn mưa dày đặc. Nàng thích Alexandria, nó không hẳn là quê hương nàng nhưng là một thành phố xinh tươi, vườn tược được xén tỉa gọn gàng, núp đằng sau những hàng rào bằng sắt uốn hình hoa văn rất đẹp. Những cửa hiệu trong thành phố gọn ghẽ và ở đây người ta xây nhà bằng thứ gạch chắc bền màu đỏ đặc trưng của vùng Virginia.

Nàng bắt đầu bước đi, trong lòng vẫn còn cảm thấy vui sướng vì mình được mời đến dự một bữa tiệc. Nàng bước đến nhà thờ Anh giáo Knox. Muốn tới đó nàng phải đi qua đường Fairfax để tránh làn xe nườm nượp đi lại như mắc cửi trên con đường chính.

Và nhà thờ đây rồi. Nó đứng sừng sững ngay trước mắt nàng. Một nhà thờ mang đầy vẻ trang nghiêm nhưng rất đẹp. Trình trọng nhưng cũng rất thanh bình. Một tấm biển gắn trên chiếc cột treo ngay vỉa hè trước nhà thờ có đề dòng chữ: Nhà thờ được xây từ năm 1788. Nàng không biết tại sao nàng lại yêu mến ngôi nhà thờ cổ này. Nhìn toàn cảnh, nhà thờ có những góc vuông vức. Vẻ chắc chắn của lối kiến trúc làm cho Bridget có cảm giác an toàn và như được che chở. Nó đã là một nơi ẩn náu dành cho nàng khi ngày đầu tiên nàng có mặt tại Alexandria.

Nàng mở cửa bước vào trong. Nàng ngửi thấy mùi cổ kính, mùi ẩm thấp toát ra từ những cuốn Kinh Thánh. Nàng đến chỗ ngồi dành cho khách, trên bàn đầy những cuốn sách nhỏ và các tờ rơi. Một tấm bảng tin treo trên tường, bên cạnh bàn. Bảng có vẽ một con chim sẻ bị rút ra khỏi tổ. Những mẫu giấy kỳ lạ đủ mọi hình thù, đủ mọi kích cỡ, với chữ viết của rất nhiều người được xâu vào một thanh sắt nhọn đóng cố định dưới bàn. Trên bảng, dưới hình vẽ là dòng chữ: Đức Chúa Cha luôn biết đâu đó luôn có một con chim non rơi ra khỏi tổ. Bridget đọc một vài mẫu giấy. Một mẫu giấy viết: Cầu cho mẹ tôi sống sót qua ca mổ. Mẫu thứ hai: Tôi muốn được gặp cha tôi một lần trước khi ông nhắm mắt. Cầu xin Chúa Trời hãy khuyên nhủ ông tha thứ cho tôi.

Cổ họng Bridget nghẹn lại, nàng đang ở một nơi tôn nghiêm. Nơi này làm cho nàng thấy hạnh phúc hơn. Nàng cảm thấy vui hơn khi ngắm những chiếc đèn bão sáng trên những ô cửa sổ, ánh lửa nhảy nhót gần lớp kính cửa dãi dầu mưa nắng. Nàng vẫn còn nhớ những ánh đèn đó đã làm nàng vui biết bao trong ngày đầu tiên cô đơn lạc lõng lúc mới đến nơi này. Hôm đó, nàng bước vào cánh cửa phía bên kia của Thánh đường. Hôm nay, nàng lại vào đây và ngồi xuống, nhắm mắt, mặc cho tâm trí trôi bồng bềnh, nàng chỉ hé mắt khi có tiếng cánh cửa mở ra rồi đóng lại.

Nàng đứng lên định đi ra khỏi cửa hậu, nhưng rồi nàng dừng lại khi thấy một người từ ngoài bước vào. Đó là một cô gái trẻ. Không một bé gái thì đúng hơn. Cô bé gầy gò, tóc nâu dài ngang lưng. Vẻ mặt cô bé có cái gì đó rất quen thuộc khiến tim nàng thất lại. Đó là một vẻ mặt biểu lộ những cảm xúc pha trộn giữa sự lạc lõng và cơn tuyệt vọng đầy đau khổ. Bridget ngắm cô gái, lấy ra một mẫu giấy trong túi áo khoác và xâu nó vào chuỗi những mẫu giấy dưới tấm bảng có hình chim sẻ đang rơi khỏi tổ. Thế rồi cô gái đứng trầm ngâm một lát trước tấm bảng ấy, hai bờ vai rũ xuống. Đột nhiên Bridget nhớ ra: hình ảnh của cô gái kia chính là hình ảnh của nàng trước đây, một thân phận nữ nhi phải xa tổ ấm để đến những miền xa xôi mà không biết tương

lại của mình ra sao.

Bridget nhủ thầm:

- Ước gì tôi có đôi cánh của con chim câu nhỏ, tôi sẽ bay đi tìm tổ ấm.

Đó là những lời thơ nàng học thuộc từ nhỏ.

Bé gái không thể nghe tiếng nàng nhưng lạ thay cô bé ngược nhìn lên ngay khi Bridget thầm đọc lại câu thơ ấy. Cô gái nhìn khắp thánh đường mờ tối rồi nhanh chóng quay lưng đi ra phía cánh cửa mà cô đã bước vào lúc này.

Bridget nhìn qua cửa sổ để xem cô gái ấy đi đâu. Cô bé kia rồi. Cô bé đang đi ngang qua bãi cỏ rộng, giữa nhà thờ và một toà nhà cao xây bằng gạch đỏ kế bên nhà thờ, nơi Bridget đang đứng. Cửa nhà đó mở. Một phụ nữ bước ra ngoài bậc thềm để đón bé gái. Bridget nheo mắt lại. Người phụ nữ kia quen quá. Khi chị ta quay lại, nàng sững sờ vì nhận ra đó chính là cô Lorna. Ngôi nhà kia chính là nơi cô đã mời Bridget đến dự buổi tiệc tạ ơn các Thánh. Đó cũng là nhà bé gái vừa từ trong nhà thờ này bước ra.

Bridget nắm chặt mẫu giấy ghi số điện thoại trong túi áo khoác. Nàng đi về phía tấm bảng, ngại ngần khi đến gần nhưng nàng biết thế nào mình phải xem bé gái kia đang cầu xin điều gì. Nàng hít một hơi thật sâu, nhìn tấm giấy mới được cài vào đó và đây là dòng chữ trên tấm giấy nhỏ kia: Lạy Chúa, xin hãy cứu con.

Bridget thấy tim mình thắt lại. Không có gì đặc biệt nếu như trên tờ giấy ấy có những lời cầu nguyện thông thường đại loại như: Lạy Chúa, xin hãy giúp con qua được kỳ thi toán khó khăn này. Hay là: Lạy Chúa, xin hãy đừng để con mèo của con chết yếu thì nàng có thể hiểu được người cầu xin và bước ra ngoài lập tức. Nhưng lần này nàng không thể làm ngơ. Có điều gì đó thật mơ hồ nhưng cũng thấy bất an trong dòng chữ: Lạy Chúa, xin hãy cứu con. Tại sao cô bé lại chỉ cầu xin với vài từ ngắn ngủi. Người ta có thể đoán đủ thứ từ dòng chữ ấy. Có thể cô bé bị mắc bệnh hiểm nghèo, cũng có thể cô bé bị ngược đãi. Bridget thở dài bước ra ngoài nhà thờ, màn đêm lạnh lẽo chụp xuống người nàng, ánh đèn bên trong ngôi nhà kế bên vẫn sáng nhưng nhìn nó mới đơn độc làm sao. Trông nó như thể tượng trưng cho một tâm hồn bị bỏ rơi và cô đơn đến ghen lòng. Bridget quay lưng bước về phía trung tâm của thị trấn. Nàng dừng trước một rạp chiếu phim mua một vé xem bộ phim rồi bước vào trong rạp xem hết bộ phim kia. Thỉnh thoảng cũng có một vài cảnh gây cười nhưng nhìn chung quá nhạt nhẽo.

Khi buổi chiếu kết thúc, nàng trở về nhà. Khi về tới nơi nàng cảm thấy nhẹ nhõm vì cả Carmen và Newlee đều không có ở nhà. Nàng bước đến bên điện thoại trước khi treo áo khoác.

- Xin cho được nói chuyện với cô Lorna.

Nàng nói vào ống nghe khi thấy một người đàn ông trả lời ở đầu dây bên kia. Ngay lập tức nàng hình dung ra khuôn mặt nghiêm nghị của Alasdair MacPherson. Anh ta nói:

- Xin chờ một phút.

Bridget nghe tiếng trao đổi trong điện thoại và kể đó là giọng của Lorna:

- Chị Lorna, tôi là Bridget Collins ở cửa hàng bán thực phẩm đây.

Giọng Lorna nghe rất vui vẻ:

- Ô, rất mừng vì thấy cô gọi điện tới.

- Không hiểu có gì thay đổi kể từ sau khi chị mời tôi đến dự lễ tạ ơn không ạ?

Bridget hỏi mà chỉ sợ Lorna trả lời rằng có.

Giọng Lorna mừng rỡ:

- Ô, chúng tôi rất mừng nếu cô đến chơi.

Bridget hỏi giọng yếu ớt:

- Tôi nên mang gì đến để chung vui đây?

- Không cần đâu, cô cứ đến chơi là vui lắm rồi. Tiệc sẽ bắt đầu lúc hai giờ chiều, nhưng nếu cô muốn xin hãy đến cùng chúng tôi qua nhà thờ trước đã.

Bridget trả lời:

- Thế thì tuyệt lắm, tạm biệt cô. Nàng nói rồi treo máy.

Bridget có cảm giác mình đã đặt quân bài đầu tiên trước khi chơi hết ván bài domino này.

CHƯƠNG 4

B. Henry nôn nóng gõ mạnh vào cánh cửa gỗ màu nâu lên nước bóng loáng.

- Vào đi! – Giọng Gerald Whiteman đầy quyền lực vang lên. Bob đưa tay cào vội mái tóc cho đỡ rối, kiểm tra lại cà vạt xem đã ngay ngắn chưa, mới đẩy cửa bước vào phòng.

- Xin chào chủ tịch.

- Ngồi xuống đi Bob.

Bob ngồi xuống ghế và chờ đợi.

Whiteman nói:

- Tôi lại nhận thêm một lá thư nữa vào sáng hôm nay, lá thư của các bậc cao tuổi tại John Knox, nhà thờ Alexandria. Mục sư đó là bạn học của anh.

- Alasdair MacPherson phải không ạ? Như ngài đã yêu cầu, tôi đã gửi cho anh ta một bức thư rồi.

- Và chuyện gì đã xảy ra?

Bob lắc đầu:

- MacPherson có vẻ như không sẵn sàng chấp nhận đề nghị của chúng ta. Ít nhất là anh ta không hào hứng nói chuyện với tôi.

Bob tự nhủ, anh tự biết rằng Alasdair chưa bao giờ quan tâm đặc biệt đến anh. Và anh cũng biết lý do tại sao.

MacPherson là một người rất kiên quyết, đạo đức hoàn toàn trong sạch. Thực tế, Bob thân thiết với MacPherson bởi MacPherson khi đi học là sinh viên ưu tú về khoa chú giải văn bản cổ.

Gerald Whiteman cao giọng nói khiến Bob phải chú ý:

- Tôi rất hoang mang về chuyện đã xảy ra. Ta muốn anh tìm xem ở trụ sở này có chỗ nào cần người không. Có lẽ chúng ta hãy đề nghị một vị trí quan trọng một chút để MacPherson nghiêm túc cân nhắc lời đề nghị của chúng ta hơn.

- Vậy tôi sẽ thực hiện ngay ý định của ngài.

Bob đứng lên rồi ngần ngừ, mọi chuyện có thể xấu đi. MacPherson không phải là người dễ thuyết phục. Nếu anh ta không chịu đến gặp cả chủ tịch Gerald, thì điều gì khiến cho Gerald Whiteman nghĩ rằng anh ta sẽ thôi công việc ở nhà thờ ngay khi nghe lời Bob khuyên nhận một việc làm ở trụ sở, chỉ bởi vì công việc đó lợi lộc hơn công việc hiện tại?

- Bob à, anh có vẻ như băn khoăn điều gì?

- Vâng, tôi nghĩ trong hoàn cảnh thực sự khó khăn, nhất định phải có những nguyên nhân sâu xa nào đó.

Whiteman lắc đầu:

- Tôi hy vọng chúng ta sẽ thuyết phục được MacPherson rằng cách tốt nhất anh ấy nên làm là hợp tác với chúng ta.

- Có lẽ tôi nên đến Alexandria để trực tiếp nói chuyện với anh ấy.

- Bob đề nghị.

Whiteman lặng lẽ gật đầu rồi nhún vai:

- Tôi cũng không chắc cách đó mang lại kết quả.

Bob giữ im lặng. Anh biết, như vậy chuyện rắc rối không chỉ là một vài bức thư nặc danh.

Cuối cùng Whiteman tiết lộ:

- Hãy chuẩn bị cho thật kĩ lưỡng. Trong quá trình xem xét, chúng ta sẽ biết thêm hoàn cảnh hiện tại trước khi ra tay giải quyết rắc rối. Chúng ta nên chứng minh những lời phàn nàn từ nhà thờ chứ không nên dựa vào tin đồn của những kẻ ngồi lê đôi mách.

Nghe được câu nói ấy, Bob muốn reo lên vì sung sướng. Anh đồng tình:

- Chắc chắn là nên như thế rồi, để tôi đi điều tra vài chuyện trước khi gọi điện cho MacPherson.

Whiteman gật đầu:

- Tôi cũng sẽ gọi điện cho những vị trưởng lão, bảo họ nếu có muốn hành động gì cũng nên chờ một thời gian, chớ đừng nên nôn nóng.

Bob từ biệt, anh mừng không sao tả nổi. Anh cứ tưởng phải đi Alexandria và quay trở về với lá đơn từ chức do MacPherson kí. Như vậy, việc anh cần làm là phải tìm ra MacPherson đã phạm phải lỗi lầm gì để gây nên chuyện.

Bob luôn tin rằng bất kì ai cũng có một vài bí mật như bản nào đó và Alasdair MacPherson không phải là ngoại lệ. Nhưng nhớ lại đạo đức và tài năng của MacPherson khi còn học đại học, anh tự nhủ MacPherson không phải là người trực tiếp nhúng tay vào một chuyện như bản nào đó.

Anh vuốt cà vạt cho thật thẳng, cảm giác vô cùng hưng phấn hết như mọi khi anh ta bắt tay vào việc lần theo một vụ việc nào đó. Lần này, anh sẽ làm hết sức mình để bới lông tìm vết. Để xem anh bạn cố tri có vẻ như rất hoàn hảo kia đã gây nên tội lỗi gì đến độ nhiều người chống đối như vậy. Chỉ với vài điều khả nghi nhỏ nhẻ là sẽ ra cả một câu chuyện thôi mà.

Bridget trà trộn vào đám đông đến dự lễ tạ ơn các Thánh tại nhà thờ Knox Presbyterian. Ngay tại cửa giáo đường, một ông già đứng phát những tờ thông báo cho mỗi người và chỉ chỗ ngồi cho họ. Nàng kiên nhẫn đợi, chẳng bao lâu nàng đã đến trước bảng thông báo và điều đó gọi lên cho nàng bao suy nghĩ. Trên bảng thông báo là con chim sẻ nhỏ và lời hứa hẹn Chúa Trời luôn để ý chăm nom dù là một sinh linh nhỏ bé trong cái thế giới vô cùng to lớn do Người tạo ra.

Thật là một ý tưởng hay. Nhưng những gì Bridget đã trải nghiệm lại đang chứng minh điều ngược lại. Nàng nhớ tới khi mẹ nàng bị bạo bệnh mà mất, cha nàng vì buồn phiền đã lao vào con đường nghiện ngập. Và ngay lập tức những hóa đơn nợ tới chồng chất, rồi thì tử giả trong nhà trống trơn và chẳng bao lâu sau những làn sóng bạo lực gây giông tố trong nhà nàng. Cuối cùng, nàng phải trơ mắt đứng nhìn những nhân viên phụ trách vấn đề tệ nạn xã hội đổ xe tải trước nhà, đưa Betty, Kitty, Jimmy lên trên một chiếc xe tải màu trắng, bỏ lại nàng một mình. Họ hối hả đưa các em của nàng đi tới những nhà muốn nhận con nuôi, thậm chí không thèm trả lời những câu phản đối của nàng rằng nàng sẽ nuôi được các em nàng, rằng nàng đã từng nuôi nấng chúng chu đáo trong suốt hai năm qua.

Nàng nhớ lại cảnh phiên tòa hôm đó. Nàng đã làm hết sức mình để chứng minh với vị quan tòa rằng nàng mới là người có trách nhiệm giám hộ em của mình. Nàng đã cố học những công việc nội trợ kể từ khi mẹ nàng qua đời. Nào là nấu nướng, giặt giũ, lau chùi, đi chợ. Nàng luôn chú ý mua đầy đủ dụng cụ đi học cho các em. Sách bút chúng không bao giờ thiếu, lo tiền ăn trưa, lo quần áo ấm, chăm sóc chúng khi chúng ốm đau. Nàng có thể tiếp tục nuôi nấng chúng, thậm chí sau hai năm nàng đã có thể thành thạo hơn trong công việc nhà và trong việc trông em. Nhất là giờ đây, cha nàng không có ở nhà, nàng không còn phải sợ những khi ông uống rượu say xỉn và đánh đập con cái nữa.

Bà ngoại cũng cầu xin quan tòa để cho hai bà cháu nuôi ba đứa em. Nhưng quan tòa cho rằng bà quá già và sức khỏe quá yếu không thể đảm nhiệm trách nhiệm đó. Hơn nữa quan tòa còn quyết định rằng hai cô em gái nhỏ của nàng cần phải có một cuộc đời mới ở xa California,

trong những trường học tư có đầy đủ điều kiện chăm sóc, có cơ hội học tennis nữa. Bridget cảm thấy cay đắng và tự hỏi không biết hai em gái của nàng sẽ sống ra sao với cô Brenda nhận trách nhiệm chăm sóc chúng như mẹ. Nàng tự hỏi Jimmy sẽ đi về đâu khi thằng bé đã được mười tám tuổi. Nàng nhắm mắt ước sao những nỗi đau đớn giày vò đó không đeo bám hành hạ nàng mãi. Nàng không thể nào chịu đựng nỗi cảm giác bất lực và đau khổ trước những phán quyết nghiệt ngã của công lý.

- Xin lỗi nhé.

Có ai đó đẩy nhẹ nàng. Bridget nhận ra mình cứ đứng sững trước tấm bảng có hình con chim sẻ, cả thân hình nàng bất động trong khi đầu óc mãi đuổi theo những suy nghĩ miên man. Nàng bước vào giáo đường và tìm một chỗ trống ở hàng ghế sau. Lát sau nàng ngồi xuống, nhà thờ im ắng như làm nền cho những suy nghĩ quá day dứt, quá bi thương của nàng. Nàng nhớ lần cuối cùng nàng đến nhà thờ trong buổi lễ tạ ơn như thế này. Đã lâu lắm rồi, nàng không đi lễ nhà thờ.

Nàng nhớ lại hình ảnh bà ngoại, mẹ và nàng cùng các anh em ăn mặc thật đẹp ngồi trong giáo đường chật cứng người. Cha nàng không bao giờ đi lễ nhà thờ, nhưng những người còn lại trong gia đình mỗi sáng chủ nhật đều có mặt trong giáo đường. Ít nhất là cho đến khi mẹ nàng phải nằm liệt giường vì bạo bệnh. Sáng đến lễ nhà thờ, sau đó là đến nhà bà ngoại để dùng một bữa cuối tuần thịnh soạn.

Bridget mở mắt nhìn quanh, nàng không còn ở nhà nữa. Nàng đang ở đây, ở một thành phố xa lạ. Thật không tốt chút nào nếu cứ bám lấy quá khứ, một thứ mà không bao giờ quay trở lại. Nàng tập trung vào buổi lễ, vị mục sư bước về phía bục giảng kinh.

- Ôi lạy Chúa!

Nàng nhìn lên bảng thông báo và ngay lập tức nàng biết tên đó là tên của vị mục sư: Alasdair MacPherson.

Bridget cố để tâm vào bài thuyết giảng. Cả giáo đoàn lắng nghe, khuôn mặt của một số người càng lúc càng trở nên quả quyết như thể họ sắp lao vào một cuộc đấu đá khốc liệt. Khi buổi lễ kết thúc, một vài người trông có vẻ nhẹ nhõm hơn, một vài người khác trông có vẻ thất vọng. Còn một số đông người tỏ ra tức giận. Bridget cố hiểu tại sao lại có những cảm xúc khác nhau trong Thánh đường như vậy. Những lời thuyết pháp của vị mục sư kia quá nặng nề như trút gánh nặng vào vai của giáo dân. Niềm tin vào Chúa dường như phức tạp và gây hoang mang sau khi ông ta dùng lời.

Nàng theo đám đông ra ngoài rồi cố lách qua đám đông để đến nhà vị mục sư. Căn nhà nằm thật sâu vào so với mặt đường không giống như những căn nhà khác nằm cùng dãy. Nhà này có hàng rào bằng gỗ bao quanh nhưng lại không có cây xanh. Mùi gỗ hoàng dương khiến nàng lại chạnh nhớ nhà. Không hiểu tại sao nó lại gợi lên hình ảnh của một cuộc sống ấm đạm.

Không biết mình đến đây để làm gì nhỉ? Nàng cứ tự hỏi khi nàng bước lên bậc tam cấp. Ốc không mang nỗi mình ốc mà cứ đòi mang cặp cho sên. Đòi cứu rồi bé gái kia ư? Và cứu rồi khỏi cái gì? Và tại sao nàng phải làm thế kia chứ?

Nàng đã định quay về nhưng hình ảnh bé gái găm mảnh giấy dưới bảng thông tin trong nhà thờ đã thắng thế. Bridget hít dài ba hơi thật sâu và nhấn chuông.

Cứ nhìn vào cách chào người ta đón khách đến nhà có thể nhận ra họ là người như thế nào. Trong khi chấp nhận những nghi thức nàng vừa nghĩ như thế.

Winifred có vẻ khó hiểu khi Lorna giới thiệu nàng. Lorna quay sang Winifred.

- Chị chắc còn nhớ Bridget chứ?

- À, cô gái bán hàng thực phẩm.

Khi nhớ ra rồi, Winifred nói với vẻ am hiểu rồi quay sang tiếp tục câu chuyện đang dở dang với chồng của bà về việc ai nên ngồi đâu. Fiona dễ chịu hơn, cô cười dịu dàng và bảo:

- Rất mừng được gặp lại em.

Alasdair MacPherson cúi đầu chào, bắt tay rồi cứ đi lòng vòng quanh nhà như thể không

biết mình phải làm gì. Còn bé gái nàng gặp ở nhà thờ tên Samantha lại chẳng thấy đâu.

Lorna tội nghiệp đánh vật với hai đứa trẻ trong lúc chuẩn bị nốt những công việc cần thiết cho bữa tối. Bridget muốn được giúp đỡ. Nàng thích trẻ con và nàng không thể không chú ý đến hai đứa bé đang quấy khóc kia được. Chúng ăn mặc sạch sẽ, trông có vẻ no đủ nhưng nhìn chúng lồm nhồm trên mặt đất rên khóc khe khẽ, Bridget tự hỏi người trong nhà có bỏ nhiều thời gian để chăm sóc chúng thật chu đáo hay không?

Nàng tình nguyện trông hai đứa trẻ. Nàng đặt chúng vào ghế dành cho trẻ con để gần đó, nàng xắt mấy miếng thịt gà, thêm vài miếng khoai tây nghiền và ít đậu đã ninh nhừ. Khi chúng ăn xong, nàng ẵm chúng ra khỏi ghế, lau mặt và lau tay cho chúng. lát sau nàng giúp Lorna thay tã giấy, đặt chúng vào nôi và khẽ đưa cho chúng ngủ. Xong xuôi, Lorna và Bridget rửa tay rồi xuống dưới nhà. Lorna gọi mọi người trong nhà ngồi vào bàn.

Cô con gái lớn (cũng là lý do mà Bridget dự buổi tiệc ngày hôm nay) cuối cùng cũng xuất hiện. Nó thung thảng đi xuống cầu thang, con bé mặc một chiếc váy màu đen, áo len khoác ngoài cũng màu đen. Tóc Samantha dài, gọn sóng và đẹp như một mớ tơ óng mượt. Con bé có khuôn mặt xinh xắn với những nét thanh tú nhưng cặp mắt trống rỗng và mệt mỏi. Lorna nói:

- Mọi người ngồi vào bàn được chưa nhỉ?

Bridget mỉm cười và gật đầu rồi theo những người khác ngồi vào bàn. Có một điều rất rõ ràng để giải thích cho việc Lorna mời người ngoài vào buổi tiệc: Làm cho không khí vui vẻ hơn. Nhìn qua cũng có thể thấy chồng của Fiona và Winifred ít khi mở lời. Họ chỉ thì thầm khe khẽ khi cần thiết. Những người ngồi quanh bàn tiệc gọi cho Bridget nhớ đến hành động của những người đi dự tang lễ trở về. Nàng ngượng ngập đứng lên khi mấy chị em tiếp tục bàn về ai nên ngồi ở đâu. Rõ ràng ý kiến của Lorna cho rằng Bridget nên ngồi giữa vị linh mục và Samantha là hợp lý. Ai cũng tán thành.

Cuối cùng, vị mục sư kia đành hắng và ba cô chị kia thôi không bàn cãi nữa. Mọi người ai ngồi vào chỗ người nấy. Chồng của Winifred là ông Kenvi ngồi ở cuối bàn, Bridget ngồi cạnh ông ta và Samantha ngồi ngay bên cạnh nàng. Vị mục sư lên tiếng:

- Mình cầu nguyện nhé.

Giong anh trầm, ấm vang lên lời cầu nguyện ngắn. Lúc đó Bridget có điều kiện quan sát anh ta kỹ hơn. Anh ta khá to cao, quần áo may rất vừa người trông rất chỉnh tề. Có thể nói vị linh mục này sẽ rất đẹp trai nếu anh ta học được cách mỉm cười như thế nào. Khi lời cầu nguyện kết thúc, vị mục sư thốt lên:

- A men!

- A men! – Bridget thì thầm hòa giọng nói cùng với người khác. Họ cùng ngồi xuống và bắt đầu gấp thức ăn cho nhau. Bridget gấp đủ món rồi đưa chiếc đĩa đó cho Samantha. Nàng nhiều lần cố gọi chuyện nhưng Samantha chỉ trả lời nhát gừng. Dòng chữ trên tờ giấy của Samantha ở nhà thờ có ghi xin hãy cứu con. Bridget muốn đáp lời: Có tôi đây. Xin hãy nói cho tôi nghe tôi phải làm gì.

Nhưng Samantha vẫn cắm cúi ăn. Bridget có cảm giác sứ mạng nàng tự nhận có hơi kỳ cục. Nàng tập trung vào cuộc trò chuyện quanh bàn ăn, chốc chốc lại rộ lên rồi lắng xuống thật lâu, hết như một chiếc xe hơi cố chạy nốt những quãng đường còn lại trước khi hết xăng.

- Cô Collins à, quê cô ở đâu vậy?

Mục sư MacPherson hỏi nàng rồi đưa tay dụi mắt.

- Charlotte, bắc Carolina.

Nàng nói dối, nàng chọn đại một nơi nàng đến thăm nhiều nhất.

- À...

Anh ta mỉm cười và nét mặt bớt đi vẻ căng thẳng:

- Nơi đó đẹp lắm. Gia đình cô vẫn còn ở đó sao?

Nàng nói một câu có mang phần sự thật.

- Bà ngoại tôi, người thân duy nhất của tôi còn ở Carolina.

Nàng có cảm giác mọi người nơi bàn tiệc có vẻ xôn xao một chút.

Lorna thì thầm về thông cảm:

- Ôi, lúc đó cô bao nhiêu tuổi?

- Mười sáu tuổi.

- Vậy cha cô đâu?

- Tôi cũng không biết hiện giờ cha tôi ở đâu nữa – Bridget nói và đó là sự thật.

Một thoáng im lặng sừng sùng bên bàn tiệc.

- Vậy cô có thường xuyên đến khu láng giềng của chúng tôi không?

Vị mục sư hỏi, anh khéo léo chuyển đề tài câu chuyện sang một lĩnh vực an toàn hơn.

- Lần đầu tiên tôi đến khu vực này vào sáng nay.

Nàng không tính những lần đến nhà thờ một mình ngồi suy nghĩ. Chắc đó không phải là điều anh ta muốn hiểu.

Alasdair đề nghị:

- Hy vọng cô sẽ trở lại nhà thờ một lần nữa, và nếu có khó khăn gì xin cứ cho chúng tôi biết.

- Cám ơn ông.

Nàng trở lại và nhận ra giọng ông rất chân thành.

Nàng cảm thấy xấu hổ vì mình đã buộc tội người cha khi nghĩ về nỗi đau khổ của người con. Khi suy nghĩ thấu đáo hơn thì nàng không còn trách ông ta trong chuyện này. Nàng tự hỏi liệu bà Alasdair MacPherson không có mặt trên bàn tiệc có liên quan gì đến nỗi đau của con gái lớn vị mục sư hay không. Nàng nhìn quanh bà thấy mọi người vẫn đang ăn rất ngon lành. Nàng nhìn quanh và thấy mọi người vẫn đang ăn rất ngon lành. Có vẻ như câu chuyện mào đầu đã kết thúc. Khi ai nấy đã ăn xong, vị mục sư xin lỗi trở về phòng làm việc của ông, Winifred và Fiona đi lấy túi xách và áo khoác, để mặc một mình Lorna giữa đồng chén đĩa cao ngất.

Winifred dường như không thể ra về trước khi thông báo cho Lorna một tin buồn: Cô giữ trẻ mới lại không nhận việc rồi.

- Tôi đã đoán ra điều này từ trước mà.

Lorna thì thầm:

- Để em xem có tìm được ai khác không.

- À, thế thì cô phải tự làm chứ tôi không giúp được đâu. Vài tuần tới đây, tôi không được rảnh rỗi nhiều, tôi phải tổ chức cuộc bán hàng phúc thiện nhân lễ Giáng sinh. Vả lại, ngón chân cái của tôi tự nhiên sưng tấy lên, tôi phải đến bác sĩ làm tiểu phẫu.

Fiona nói thêm:

- Tôi cũng không giúp gì được, bởi rất nhiều sinh viên đang muốn phúc tra điểm.

Lorna đáp:

- Không sao đâu, em sẽ trông nom mọi việc ở đây.

Họ kéo nhau ra về sau khi Winifred đưa mắt cho Fiona vì không tin tưởng vào lời nói của Lorna vừa rồi.

Lorna từ chối Bridget khi nàng muốn giúp rửa chén, chị cũng nài nỉ nàng hãy mang về nhà chút đồ ăn còn sau bữa tiệc. Samantha ngồi sau chiếc tivi trong phòng khách nhỏ xíu cạnh nhà bếp, một căn phòng tối tăm và ảm đạm. Bridget đến bên cô bé, ngồi xuống bên cạnh, cố gắng lần cuối cùng nói chuyện thân mật với Samantha trong khi nàng đợi Lorna xẻ thức ăn để nàng về.

Nàng đang ngẫm nghĩ đủ cách tiếp cận với Samantha nhưng đột nhiên con bé quay sang

nàng.

- Hóa ra cô cũng là loại người không được xã hội chấp nhận đấy nhỉ?

Con bé hỏi, không hiểu sao cặp mắt to đen màu nâu của nó lại lạnh lẽo đến thế.

Bridget cười gượng:

- Tôi cho rằng tôi là một kẻ không được xã hội chấp nhận.

Samantha nhún vai như thể con bé đã chờ đợi câu nói đó từ lâu, nó nói:

- Nếu có ai đó dừng chân ở cái thị trấn này thì rõ ràng họ đã gặp chuyện rắc rối, đây là chặng đường cuối cùng của những con người như thế.

Bridget tròn mắt nhìn Samantha không biết phải trả lời cô bé như thế nào. Nàng tự hỏi không hiểu tại sao nàng lại nghĩ tới chuyện đến đây ngày hôm nay cơ chứ?

- Bridget à, đồ của cô đây.

Lorna đến chỗ nàng, tay xách một túi nhỏ, mặt chị bừng sáng:

- Tôi rất vui mừng vì cô đã đến dự tiệc cùng gia đình tôi.

Bridget cười đáp lễ, nàng cố cười thật tươi trong một hoàn cảnh trở trêu như thế này, nàng nói:

- Tạm biệt Samantha nhé, rất mừng vì được gặp cháu!

- Vâng.

Samantha đáp, mắt không rời tivi.

Lorna thì thầm:

- Samantha.

Bridget cầm túi đồ ăn từ tay của Lorna, phá vỡ khoảnh khắc sượng sùng:

- Cảm ơn chị về bữa tối rất vui. Em sẽ chờ chị đến mua hàng vào tuần sau nhé.

Hai người trò chuyện vui vẻ trên đường ra cửa. Lát sau Bridget đã ra tới ngoài đường, nàng có thể thở bình thường được rồi. Buồn cười thật, nàng dường như thấy vui vẻ khi ra khỏi ngôi nhà u uẩn kia. Rồi nàng cảm thấy mình như người có lỗi, tiếng nói lương tâm bảo nàng hãy đến để giúp đỡ trẻ kia nhưng nàng hiểu như chưa làm gì để thực hiện việc đó.

Nàng tự trả lời, tôi đã làm tất cả những gì có thể. Tuy nhiên, nàng biết sự biện hộ ấy không đủ sức thuyết phục cho lắm.

Nàng nhớ lại nội dung dòng chữ trong nhà thờ: Đức Chúa Cha luôn biết đâu đó có chú sẽ con bị rơi khỏi tổ. Bridget bình tâm lại, nếu vậy Chúa Trời cũng không bỏ qua sự chú ý của nàng tới cô bé Samantha. Nàng xiết chặt dây đeo của túi xách trên vai, đi thẳng ra bến xe buýt. Nàng quay lưng nhìn căn nhà kia một lần nữa, trong một thoáng nàng nhận ra cái bóng gầy gò của Samantha đang nhìn ra cửa sổ theo dõi từng bước chân của nàng.

Jonah chạy thật nhanh một vòng sân nhà tù. Đây là lần thứ một ngàn sáu trăm hai mươi bảy kể từ khi hắn bị nhốt vào đây. Chạy bộ là một trong những thói quen của hắn để giữ lối sống bình thường. Việc chạy xung quanh sân nhà tù khiến hắn khỏi phát điên trong cái thế giới của những bức tường bê tông cùng những con đường và sân trải nhựa. Hắn chạy chính xác một trăm năm mươi bước chân rồi ngừng đầu, nhìn lên phần trên cao của những bức tường đầy hàng rào kẽm gai. Đây là tòa nhà dành làm bệnh xá của nhà tù, hắn đã ở đây hai mươi ngày hắn mắc phải sau một thời gian dài dùng ma túy. Gã cai ngục gọi lớn:

- Jonah Porter, luật sư của anh đến đây.

Jonah bồn chồn, luật sư của hắn đến gặp hắn mỗi khi không thể dừng, và như vậy chắc chắn bà ta mang theo một số tin tức nào đó.

Hắn đi ngang qua sân theo người gác cổng, qua nhiều cánh cửa xuống hành lang và vào phòng khách.

- Này, sao mặt hốt hoảng thế hả? – Người lính ấn hẳn ngồi xuống ghế nhúu mày.

Jonah không trả lời, người gác cổng sang phía phòng tiếp khách. Jonah vào phòng gặp luật sư, bà ta đang ngồi đó chờ, đó là một phụ nữ da đen. Chính tòa án chỉ định bà làm luật sư cho hẳn. Hẳn ngồi trên chiếc ghế bằng nhựa màu xanh rồi lê chiếc ghế đến bên bàn, lính gác khóa cửa lại.

Bà luật sư chào hẳn:

- Anh Potter à, lúc này ăn uống ra sao?

Hẳn mở tròn mắt không trả lời có lẽ đến một phút. Cuối cùng hẳn nhắc lại câu hỏi:

- Ăn uống ra sao à? Sao bà không dẹp cái trò tỏ ra thân thiện mà làm cho xong việc của bà đi. Bà có mang hồ sơ đến như tôi yêu cầu không?

Bà nhìn hẳn sững sờ rồi lấy một tập hồ sơ ra khỏi chiếc cặp bà mang theo đưa cho hẳn.

- Khi tôi còn ở đây thì anh nên xem qua và xem cả cái này nữa.

Bà đưa một tập hồ sơ khác và mỉm cười như thể hẳn chưa hề xúc phạm bà:

- Tập hồ sơ này sẽ giúp anh chống án.

- Vậy, tôi phải đợi phán quyết của họ trong bao lâu?

Bà nhún vai:

- Họ có tiền trình làm việc riêng mà.

Jonah tức giận:

- Nếu họ không chấp nhận đơn chống án của tôi thì phải bao lâu nữa tôi mới được thả ra?

- Nếu họ tổ chức một phiên tòa mới thì anh sẽ bị đưa trở lại hạt Nelson, ngày ở tù của anh sẽ tính từ khi anh trở về trại giam ở hạt ấy, và anh sẽ phải ngồi tù lâu. Và anh hãy hy vọng luật sư của liên bang sẽ thỏa thuận với anh chứ không tổ chức một phiên tòa khác. Nếu thỏa thuận xong xuôi anh sẽ được thả ngay.

- Tốt thôi.

Jonah không xem bản hồ sơ lâu, hắn chỉ liếc qua bản báo cáo của cảnh sát. Đột nhiên một dòng chữ đập vào mắt hắn:

Vụ khám nhà của cảnh sát xảy ra sau một cú điện thoại gọi 911, một phụ nữ thực hiện cuộc gọi này, hình cô ta dán ngay dưới, bức hình chụp từ cổ trở lên. Đúng là Marry Bridget xinh đẹp lịch lãm, cô ta đã cho cảnh sát biết mọi thông tin, mọi cái tên, địa điểm, số lượng hàng, thậm chí cả đường đến nơi đó. Hắn đóng tập hồ sơ lại trả cho luật sư, gọi lính gác vào rồi đứng lên bỏ đi.

Hắn biết khá rõ về Marry Bridget Washburn. Hắn nhớ cả quá trình con bé đó lớn lên như thế nào. Từ một bé gái tóc tai bù xù, trưởng thành và biến thành một cô gái xinh đẹp. Hắn nhớ cái ngày hắn đã làm thay đổi tất cả, đó là ngày dương Joshua qua đời. Hắn xuống đường gõ cửa sau nhà cô bé bởi đời hắn quá đen tối và hắn biết cô bé cũng chẳng hơn gì.

Cô bé ra mở cửa, hắn vẫn còn nhớ hình ảnh xinh đẹp đứng trước mặt hắn. Hôm ấy, cô bé mặc chiếc quần Jean và áo thun màu trắng, hắn ngửi thấy mùi gì đang hầm ở trong bếp, hình như là gà hầm, cô bé đang khóc, một vết roi lằn ngang má của cô bé đang ửng đỏ. Jonah nắm chặt hai bàn tay tưởng tượng như hắn đang chứng kiến cảnh Marry bị ăn đòn.

Hắn gầm gừ:

- Ông ấy đâu rồi?

- Trong tù.

Cô ấy nói và khóc òa lên, hắn ôm lấy cô. Cô bé còn thốn thức:

- Bọn họ đến đây và bắt mấy đứa em đi rồi. Họ là những người làm việc tại sở quản lý an sinh xã hội.

- Vậy em đi với anh, chúng ta sẽ đi thật xa nơi này.

Cô bé không đồng ý và bảo sẽ cố gắng đòi quyền nuôi các em, thế là hắn nặng nề lê bước trở về căn nhà trên núi. Nhưng chẳng bao lâu sau, cô bé đã có mặt tại ngưỡng cửa nhà hắn, vai đeo chiếc túi du lịch màu xanh lá cây.

- Mấy đứa bé đã được đưa về nhà những người nhận nuôi rồi.

Cô bé nói bằng giọng hắn chưa từng nghe từ miệng cô bao giờ, một giọng nói tức giận, hai hàm răng cô nghiến lại.

Jonah và Marry Bridget đã bỏ nhà đi đúng vào ngày hôm ấy, cả hai không hề quay đầu nhìn lại, họ đến nhà một vài người bạn Jonah quen, nhưng là để vay tiền thôi. Và chẳng bao lâu họ đã nấu lên cái thứ kẹo toàn những viên nho nhỏ mang đi bán, dường như họ chẳng còn sự lựa chọn nào khác. Chuyện làm kẹo ấy đã xảy ra khá lâu rồi, họ chỉ là những người kế tục.

Jonah quay trở lại phòng giam chờ cho những suy nghĩ cùng cảm xúc lắng đi trong hắn. Thế nhưng không hề có chuyện đó, hắn cảm thấy đau nhói trong lồng ngực, hắn cần phải làm một cái gì đó, hắn đứng dậy và đi vòng quanh phòng giam, tự hỏi cái câu hỏi đã hiện ra cả ngàn lần trong óc hắn. Marry Bridget đã làm gì với món tiền kia? Hắn biết con bé sẽ không xài tiền đó hoặc xài ít thôi, nhưng hắn chắc chắn rằng hầu hết khoản tiền kia đã được giấu ở đâu đó xung quanh nhà bà ngoại của nó.

Không thành vấn đề, con bé sẽ phải tự nói cho hắn nghe, và chẳng bao lâu nữa, hắn sẽ biết, hắn chắc như vậy. Hắn cười vì một sự thật trớ trêu: Sự phản bội của con bé là chìa khóa cho

hắn tự do. Lúc đầu nếu như họ tìm thấy khoản tiền lớn như thế kia thì thế nào hắn cũng phải ngồi tù lâu, nhưng bây giờ khi không tìm thấy khoản tiền ấy thì kẻ chủ mưu không phải là hắn và hắn sẽ được ra tù sớm. Hắn hít một hơi thật dài, thấy mình mạnh mẽ trở lại, hắn sẽ ra khỏi đây không bao lâu nữa đâu. Hắn sẽ mạnh hơn bao giờ hết và lúc đó hắn sẽ đi tìm Marry Bridget Washburn.

- Cô nói, các cô không trông nom được hai đứa con tôi nghĩa là sao? – Alasdair cố giữ cho giọng nói của mình được bình thản.

Cô giữ trẻ vòng tay trước ngực nhìn anh vẻ khó chịu:

- Ý tôi muốn nói là rõ ràng cả hai đứa đều bị ốm, tôi ngạc nhiên khi thấy anh không còn quan tâm đến sức khỏe của con mình nữa.

Alasdair không cần quan tâm giải thích rằng bệnh của hai đứa trẻ sắp khỏi rồi, chúng đã uống thuốc đều đặn và đang trong giai đoạn bình phục. Anh dắt tay hai đứa trẻ sinh đôi và lôi chúng trở lại xe hơi, về đến nhà anh sẽ phải gọi điện để hủy hết mọi cuộc gặp gỡ bàn công việc đã hẹn trước.

Anh cho xe về nhà mình và đậu vào nhà xe, đúng lúc anh dắt tay bọn trẻ vào nhà thì chuông điện thoại reo. Alasdair không trả lời mặc cho máy ghi lại lời nhắn trong điện thoại. Anh vừa cởi áo khoác cho con vừa nghe lời nhắn.

- Thừa mục sư, tôi là Ellen Smith, thủ quỹ của nhà thờ, Alasdair mừng vì anh đã không ra trả lời điện thoại.

Người kia tiếp tục nhắn:

- Tôi phải đi chuyển tiền và tôi có việc bận nên chiều nay mới đến ngân hàng được.

Anh lắc đầu, chuyện này thật lạ lùng, anh không thể tin nổi nhà thờ lại không còn tiền, nhưng giáo đoàn không ưa gì anh, và có thể đây là một cách bày tỏ thái độ của họ.

Anh đặt hai đứa trẻ vào gối rồi quay ra soạn bài thuyết pháp. Chẳng bao lâu sau đầu anh bắt đầu đau buốt, anh ho rũ rượi, anh đã hủy cuộc hẹn nhằm cố vấn cho một giáo dân, và giờ đây anh gọi điện thoại đến đài phát thanh và thông báo: Tôi ốm rồi – anh nói thú nhận sự thật.

Người phụ trách chương trình của đài phát thanh nói: Tôi có thể lo liệu được, ít nhất là trong một thời gian ngắn.

Alasdair treo máy và đến bên ghế sofa, anh ngồi đó nhìn đăm đăm vào bức tường trước mặt, có lẽ anh nên từ chức, chấp nhận lời đề nghị của Gerald Whiteman.

Ý nghĩ ấy làm anh bàng hoàng, ngay lập tức hình ảnh cha anh xuất hiện trước mặt anh, nét mặt đỏ bừng căng thẳng.

Anh nghe như giọng của cha anh vang dội:

- Đó là ước nguyện cao cả nhất trong cuộc đời của con, bức giảng kinh phải là chỗ của con, hãy giữ vững vị trí của mình, đừng để cho bất cứ ai gạt con ra ngoài.

Không, anh không thể bỏ cuộc.

Bonnie hai tuổi khóc thét lên rồi đến thằng em trai sinh đôi cũng hòa giàn hợp xướng với nó. Alasdair thấy lòng mình đau quặn, anh phải cho lũ trẻ ăn, có lẽ chúng đã đói rồi, anh vào bếp cố pha chế thức ăn cho chúng, sau đó anh thay tã giấy cho chúng và đặt chúng vào gối cho chúng ngủ tiếp, rồi bản thân anh cũng nằm xuống nghỉ ngơi một lát.

Ba giờ mười lăm, chuông điện thoại vang lên.Ồ không anh lại đến trễ giờ đón Samantha rồi.

Đúng như anh đoán, giọng Lorna gọi điện từ trường học:

- Alasdair, Samantha ốm à?

Anh chóng mặt nhưng cũng ráng chống tay lên đứng cho vững.

- Theo em biết thì con bé vẫn khỏe, tại sao chị lại hỏi thế?

Đầu dây bên kia ngưng một chút như ngần ngại điều gì.

- Hôm nay, Samantha không đến trường.
- Con bé không ở trường ngày hôm nay sao?
- Không, nó không đến trường, em cứ tưởng nó ốm.
- Sáng nay anh đưa nó đi học mà, vậy lại trốn học mất rồi.
- Thế thì đáng lẽ nó phải về trường trước ba giờ để có người đến đón, nếu không người ta sẽ phát hiện ra là nó bỏ học chứ.

Lorna nói thêm để Alasdair rõ. Alasdair thất sắc, anh thấy tim mình đập dồn dập.

- Em sẽ đợi nó thêm một tiếng đồng hồ nữa, sau đó nếu không thấy sẽ gọi cảnh sát.

Suốt cả buổi chiều, cửa hàng lúc thì đông nghịt khách, lúc lại chẳng có ai, rồi lại đông nghịt khách, rồi lại chẳng có ai. Bridget chờ cho một quý bà nhỏ bé lấy đủ bốn hộp thức ăn cho mình rồi tìm việc gì khác để làm.

Viên quản lý của cửa hàng là Winslow tìm ra việc cho nàng, ông ta bảo nàng:

- Đi rửa cái khay sữa đi, có ai đó đã làm đổ tung tóe ra quầy.

Bridget đóng cửa ngăn kéo, đến quầy sữa và chứng kiến một vụ ăn trộm vụng về nhất trong cửa hàng mà nàng từng thấy. Trước tiên là tên trộm kia mặc bộ đồ quá chật nên cái chai cô ta ăn trộm nhét trong áo hằn lên rõ mồn một, thêm vào đó nó cứ lén lút lút lút quanh mấy quầy hàng như thể đang chạy trốn một kẻ thù mang súng vậy. Ngay lúc này nó trốn sau quầy thịt và đợi như thể đang chờ cho tiếng súng diệu hản rồi mới lén thật nhanh ra ngoài.

Bridget đến đằng sau:

- Ra đây đi, tôi thấy cô rồi đó.

Con bé giật nảy người quay phắt lại, đánh rơi cái chai, những mảnh chai màu sẫm vàng tung tóe dọc lối đi, thứ chất lỏng màu đỏ tươi lên bất cứ thứ gì gần nó. Tuy là thứ rượu nhẹ, lại dành cho phụ nữ, bọn trẻ con rất thích vào đây ăn trộm những chai rượu này. Bridget nhìn từ đôi giày của con bé ăn cắp vật nhìn lên, một khuôn mặt hoảng hốt nhìn thẳng vào nàng, một khuôn mặt rất quen thuộc.

Samantha trân trối nhìn nàng, mắt mở lớn và nước mắt trào ra.

- Chuyện gì xảy ra thế này? – Giọng của Winslow vang lên.

Bridget mỉm cười:

- À, chỉ là lỡ tay thôi mà!

Winslow đâu có bỏ cuộc một cách dễ dàng như vậy:

-Ồ, không đâu, tôi không nghĩ thế, cô gái trẻ này đã không định mua chai rượu kia, cô ta quăng nó xuống đất bởi vì cô ta đã ăn trộm.

Nước mắt Samantha bắt đầu chảy thành dòng trên má.

- Ai nói cô ấy quăng nó xuống đất?

Bridget quay sang Winslow và nhìn thẳng khuôn mặt to bè của ông ta.

- Cô định nói với tôi nó không quăng chai rượu này đấy ư?

Bridget ngấn người một lát rồi nói ngay:

- Chính tôi là người lỡ tay làm rớt chai rượu xuống đất đấy, con bé chạy tới góc lối đi có hơi nhanh và thế là chạm vào tay tôi quá mạnh khiến cái chai rớt xuống.

Winslow nói:

- Tôi không tin điều đó, để xem xem.

Bridget nhúu mày, sau đó nàng mới chợt nhớ ra. Trời đất, đầu óc nàng để đâu không biết, trong cửa tiệm có những máy quay an ninh theo dõi ở mọi phía kia mà.

- Chỉ cần lên phòng máy nhấn nút REW và chúng ta có những gì nào?

Bridget lo lắng và sợ đến phát khiếp nhưng nàng vẫn gật đầu nói cứng:

- Tốt thôi, đi lên xem thế nào.

Winslow dẫn đầu, Bridget ngẩng cao đầu đi qua dãy quầy thu ngân, những người làm việc chung với nàng đã xúm đông, xúm đỏ ở đó, bởi vì họ đã thấy rất nhiều vụ bắt quả tang những tên trộm vặt.

Carmen kinh ngạc và khi nhìn thấy Bridget, khuôn mặt kinh ngạc của chị gần như hốt hoảng:

- Chuyện gì xảy ra ở đây thế này? – Chị la lớn.

- Tôi bắt quả tang mấy tay ăn trộm. – Winslow trả lời.

Carmen nheo mắt, môi mím chặt, chị rút điện thoại di động và nhấn số...

Winslow dẫn họ vào văn phòng và bắt đầu dò lại mấy cuốn băng, Bridget nghĩ, nếu ông ta gọi cảnh sát mọi việc sẽ vượt ra ngoài tầm tay, nếu như cảnh sát điều tra kỹ họ sẽ không thấy trong hồ sơ lưu có những cái tên giả của nàng, và nếu họ tìm ra tên thật của nàng họ sẽ công bố lệnh truy nã và lập tức bắt nàng ngay. Nàng thở hổn hển nhưng không sao lấy được bình tĩnh.

Samantha đưa mắt nhìn nàng, rõ ràng cô bé cũng rất lo.

Winslow cho băng chạy ngược lại một đoạn, lúc này ông ta đã tìm được đoạn cần xem:

- Nào tất cả nhìn đây! Nói rồi ông ta nhấn nút PLAY.

Bridget nhìn thấy mình đang đi về phía quầy sữa, trước mặt là Samantha, khuôn mặt đầy vẻ lén lút trước khi đưa tay lấy chai rượu rồi nhét nó vào trong áo. Bridget đứng nhìn như bị thôi miên, bởi lúc đó nàng đã thấy hành động của con bé rồi, sau đó nàng đến bên con bé và xoảng một cái, cái chai vỡ tung tóe.

Winslow quay lại vẻ đắc thắng:

- Tôi đã có bằng chứng đây rồi, cả hai người đều ghi hình hết trong cuốn băng này, hai cô thông đồng với nhau phải không?

Bridget không nói gì, đầu nàng cúi ngay một thấp xuống:

- Ông đã có bằng chứng về việc tôi ăn cắp, và bằng chứng đó đúng. Tôi chính là kẻ trộm đồ đây.

Kinh ngạc, Bridget mở bừng mắt, Samantha đang nói đó, Samantha nói tiếp:

- Ông đã có hình ảnh của tôi trong cuốn băng kia nhưng ông chỉ nhìn thấy những cảnh đó thôi, chứ còn suy luận của ông thì sai rồi. Cô ấy không phải là đồng phạm của tôi, chính cô ấy bắt quả tang cho nên tôi mới đánh rớt chai rượu.

Bridget chớp mắt, Samantha cũng mở to mắt nhìn nàng.

Winslow nhếch mép cười thỏa mãn:

- Bắt quả tang cô đang ăn cắp mà lại che chở cho cô khi tôi ập đến hay sao?

Vậy là tệ quá rồi, Bridget nhớ lại lời bà ngoại nàng thường dạy nàng khi nàng còn bé: lời nói dối không bao giờ giải quyết được bất cứ chuyện gì, nó chỉ làm cho một tình huống đã tồi tệ lại càng tồi tệ hơn.

- Có chuyện gì xảy ra ở đây thế này?

Một giọng nói vang lên, Bridget như trút được gánh nặng, nàng tới bên chiếc ghế và ngồi xuống.

- Carmen có gọi điện nói rằng các người đang gặp sự cố. Tôi hy vọng trong lúc nghỉ giải lao, tôi giải quyết được việc này.

Bridget tránh cái nhìn của Newlee, nhưng thỉnh thoảng nàng có liếc trộm anh. Khuôn mặt anh nghiêm nghị nhưng không hề có ý buộc tội ai.

- Tại sao chúng ta không ngồi cả xuống đi?

Anh đề nghị, tay kéo chiếc ghế bọc da nứt nẻ và ngồi xuống.

Mặt Winslow tím rím như mắc chứng nhồi máu cơ tim. Ông ta không chịu ngồi, cứ tiếp tục trả bằng lại. Ông ta bảo:

- Chuyện rắc rối là: Cô gái trẻ này trộm đồ trong tiệm của tôi với sự giúp đỡ của người làm công của chính tôi.

Newlee hướng câu hỏi về Samantha:

- Cháu bao nhiêu tuổi?

Cô gái chớp mắt run rẩy trả lời:

- 13.

Newlee rút cuốn sổ tay ra:

- Cháu tên gì?

Giọng Samantha khản đặc:

- Samantha MacPherson.

Newlee ghi nhanh, hỏi:

- Cha mẹ hiện có nhà không?

Samantha rưng rưng. Nước mắt chảy thành dòng trên má.

- Cha cháu... Cha cháu chắc có nhà.

Nói tới đây, con bé nấc lên.

Newlee gật đầu nhìn lên. Winslow đã sẵn sàng với cuốn băng:

- Cảnh sát à, anh hãy xem cái này.

Ông ta nhấn nút PLAY. Toàn bộ cảnh trộm đồ đáng xấu hổ kia lại diễn ra lần nữa.

Newlee nói:

- Tôi thấy rồi. Hình ảnh cho thấy có kẻ vừa bị bắt quả tang.

Winslow kêu lên sung sướng:

- Đúng vậy! Cả hai đứa chúng nó là đồng đảng!

Samantha kêu lên, giọng cứng rắn dù chưa qua cơn hoảng loạn:

- Không hề! Cô ấy không hề biết gì hết!

Winslow định phản đối nhưng Newlee đã giơ tay ngăn lại:

- Theo tôi, ông đã cố gắng nhằm làm to chuyện, khiến việc này càng xấu xa. Từ những gì tôi vừa xem, tôi có thể kết luận nhân viên của ông không dính dáng gì vào vụ này.

- Không, không, không thể kết luận như thế được.

Tiếng thổn thức của Samantha càng to hơn. Cô bé đã nhận thức được tính chất nghiêm trọng hành vi của mình. Toàn thân cô run lên.

- Anh hãy giải quyết con bé này. Winslow hất hàm về phía Samantha. – Còn tôi có chuyện cần nói với cô Collins đây!

Bridget cao giọng:

- Tôi sẽ không gây thêm phiền toái cho ông nữa.

- Đâu có dễ thế! Cô không thể tự xin nghỉ việc trước khi tôi đuổi cô ra khỏi đây!

- Tôi bị bắt sao?

Bridget nhìn Newlee chờ câu trả lời. Anh lắc đầu quả quyết.

Nàng nói với Winslow:

- Vậy tôi đi lấy đồ. Ông có thể viết bất kỳ thứ gì ông muốn vào bản nhận xét quá trình làm việc của tôi ở đây.

- Cô nên tin vào khả năng nhận xét của tôi. Tôi cá với cô, khi tôi viết xong thì không ai còn

nhận cô vào làm nữa đâu.

Newlee đề nghị:

- Để tôi đưa cô về nhà.

Bridget phản đối:

- Không cần đâu.

Nàng sợ nhất trên đời là phải một mình trò chuyện với Newlee.

- Nhưng tôi nhất định muốn thế.

Nàng nhìn anh, giọng mềm lại:

- Tốt thôi ạ. Để tôi lấy đồ trong ngăn tủ trên lầu. Tôi sẽ xuống sau vài phút nữa.

Winslow ban cho Newlee một cái nhìn hiềm khích.

Lorna cuống cuống lao vào nhà, mắt đỏ hoe:

- Alasdair ơi, mong sao con bé chỉ trốn học chứ không bỏ đi luôn.

- Mong thế.

Anh đáp, nhần mặt vì nghe tiếng hai đứa sinh đôi gào thét trên lầu. Anh đã ôm thập tử nhất sinh một lần và chắc đây sẽ là lần thứ hai. Cả căn phòng quay cuồng. Anh phải nhắm mắt trấn tĩnh. Anh đã không hiểu được con và bây giờ đã mất nó vĩnh viễn. Mấy tháng qua, không, mấy năm qua anh ngỡ rằng sẽ có ngày này. Giờ đây, con gái anh phải một mình chống chọi với thế giới tàn nhẫn, trước khi nó đủ khôn ngoan để đương đầu với những cạm bẫy giăng đầy ngoài ấy.

Có tiếng gõ cửa. Alasdair giật tung cánh cửa. Samantha đang đứng trên ngưỡng cửa, cảnh sát đứng bên cạnh nó và đứng sau người cảnh sát là một phụ nữ.

Alasdair không nói được một lời nào, chỉ ôm chầm lấy con.

- Trời đất, con nghĩ sao mà trốn học vậy?

Cuối cùng anh hỏi, đứng lùi xa một chút để nhìn kỹ mặt con hơn.

Samantha bắt đầu khóc.

Lorna thì thầm:

- Alasdair!

Anh hỏi lại:

- Con nghĩ sao mà lại bỏ học thế hả? Con đã ở đâu thế?

Con bé thốt thức trả lời:

- Con ở cửa hàng thực phẩm.

Người cảnh sát cất tiếng:

- Có rắc rối nhỏ đây.

- Con đến cửa hàng thực phẩm làm gì cơ chứ? - Alasdair hỏi. Anh tưởng tượng hình ảnh Samantha cứ lang thang trước mấy quầy kẹo hoặc giả kiểm mấy cuốn truyện tranh, những thứ mà trẻ con thường bỏ học tìm mua bằng được.

Con bé cúi đầu. Viên cảnh sát bước lên.

- Con gái ông bị bắt quả tang đang trộm đồ trong tiệm. Con bé đã lấy cắp một chai rượu.

Alasdair như trúng đòn chí tử. Anh có cảm giác bệnh tật thừa cơ đẩy anh ngã chúi ngay xuống hành lang.

Samantha ngược mắt nhìn cha, cái nhìn buồn bã đau đớn cũng như cảm giác của Alasdair ngay lúc đó. Anh nói:

- Con lên phòng ngay đi.

Con bé quay lưng bỏ đi, lặng lẽ lên cầu thang và không quay đầu nhìn lại.

Hai đứa trẻ sinh đôi lại khóc gào lên. Lorna chạy lên lầu canh chừng chúng. Người phụ nữ đứng sau viên cảnh sát cũng đã bước lên. Trông cô ta rất quen nhưng Alasdair không biết đã gặp cô ta ở đâu.

Cảnh sát nói:

- Thưa ông, tôi nghĩ việc của tôi vậy đã hoàn thành. Tôi sẽ không ghi sự kiện này và báo cáo, trừ phi chủ cửa hàng cứ khẳng khẳng đòi làm lớn chuyện.

Alasdair trả lời:

- Để tôi dàn xếp chuyện này. Con bé sẽ bị phạt nặng.

Giọng người phụ nữ vang lên sắc nhọn:

- Phải chăng đó là giải pháp của ông?

Alasdair quay lại phía cô ta:

- Tôi có quen cô không nhỉ?

Viên cảnh sát sốt ruột đứng đổi chân. Lorna từ trên lầu trở xuống, cắp một đứa trẻ bên hông. Người phụ nữ đang đứng bên ngưỡng cửa chìa tay bế Cameron. Thằng bé theo cô ta ngay. Nó vẫn còn đang nức nở. Thằng bé vùi mặt vào tóc của cô. Cô gái âu yếm vuốt ve mặc dù nước mũi của nó dây đầy lên vai và tóc của cô. Cô lấy tay xoa lưng đứa trẻ đang thốn thức, Alasdair giờ mới nhớ ra đó chính là người khách đến dự bữa tiệc tạ ơn các Thánh.

Cô gái cất tiếng nói, giọng cô đã dịu hơn nhưng vẫn còn rất nghiêm khắc.

- Con gái ông đang cần người giúp đỡ. Một người có học thức như ông đáng lẽ phải hiểu thấu điều đó, phạt con bé sẽ chẳng giải quyết vấn đề gì.

Alasdair những muốn hỏi cô ta:

- Sao cô lại xía vào chuyện này? Tại sao cô có mặt ở đây? Nhưng một cơn nôn nao chợt đến khiến anh không thể thốt lên lời. Anh rời khỏi phòng khách vào nhà vệ sinh và sau khi nôn hết ra thì viên cảnh sát kia đã bỏ đi. Hành lang trống trải, anh lên lầu. Cảm giác như mỗi bước chân là một hành trình dài. Anh vào phòng mình, nằm lên giường mà không đủ sức để dỡ tấm khăn trải giường lên.

CHƯƠNG 5

Bridget nằm trên giường nhìn trần nhà. Chẳng có lý do gì đặc biệt để mình thức dậy lúc này. Cuối cùng rồi nàng cũng mất việc.

Cứu Samantha, nàng đã mắc một sơ hở. Đó cũng là một lần mắc lỗi sau bao lỗi lầm khác đã đến trong cuộc đời nàng. Bắt đầu chuỗi lỗi lầm kia là khi nàng bỏ đi với Jonah.

Nàng nằm đó thêm giây lát, suy nghĩ về việc lộn xộn mình đã tham gia vào. Và rồi cuối cùng nàng cũng quyết định ra khỏi giường. Nàng ra khỏi phòng ngủ, đến bên bàn điện thoại. Cảm ơn trời, cửa phòng Carmen đóng kín và xe hơi của Newlee cũng không có trong nhà xe. Nàng nhớ lại chuyến đi tới nhà của viên mục sư, một thời khắc chẳng lấy gì làm vui vẻ. Cuộc nói chuyện trên xe gần như một cuộc độc thoại.

Newlee mở lời trước.

- Carmen lo lắng cho cô.

Nàng nghe, tay khoanh trước ngực, mắt nhìn chăm chú ra cửa sổ, nhớ lại hình ảnh của Samantha và hình ảnh của mình khi vào tuổi đó.

Newlee đề nghị, giọng anh tỏ vẻ quan tâm:

- Nếu cô đang gặp rắc rối gì, có lẽ tôi giúp được cô chẳng?

Nàng trả lời:

- Không, cảm ơn anh. Tôi rất biết ơn anh. Nhưng có những việc anh không thể giúp được đâu.

Lúc này, nàng đứng trên ngưỡng cửa và nhớ về Samantha. Nàng tự hỏi:

- Một ngày của con bé sẽ qua đi như thế nào? Nàng nhớ đến khuôn mặt nghiêm khắc của Alasdair MacPherson, và có cảm tưởng như có ai lấy dao xoáy sâu vào ngực nàng. Nàng thương hại bé gái đang cô đơn kia. Và nàng cầu trời sao cho mình lại có dịp được giúp đỡ cô bé. Cái từ “Một tâm hồn tội lỗi” hiện ra trong tâm trí nàng. Nhưng lạ lùng thay, đi kèm với từ đó chẳng phải là khuôn mặt của Samantha mà là của Alasdair MacPherson. Và tất nhiên từ đó dành cho cả bản thân nàng nữa. Nàng tự nhủ và quyết định để tâm vào những rắc rối của chính mình.

Nàng pha cà phê, rồi ra lấy báo. Vừa mở cửa, nàng vội vàng vợ tờ báo rồi đóng ngay cửa lại. Thời tiết ngoài kia cũng giống như tâm trạng của nàng lúc này: lạnh lẽo và tối tăm. Trở lại bếp, nàng rót cho mình một ly cà phê và mở báo xem mục tìm việc.

Lorna lắc đầu hỏi làm thế nào chị có thể đối mặt với khó khăn mới này. Chồng Fiona, anh Kenvin, vốn là bác sĩ nội khoa, đã đến nhà Alasdair thăm bệnh và tuyên bố anh ấy bị cúm. Vì bác sĩ ghi giấy lại yêu cầu bệnh nhân phải được nghỉ ngơi. Tốt hơn hết là nằm yên trên giường, không nên vận động. Để mau chóng khỏi bệnh, anh nên dùng cháo gà.

Lorna ở lại cho tới đêm khuya để trông nom hai đứa trẻ. Tối qua chị đã viết đơn xin nghỉ việc. Và như vậy, cả hai sếp của chị ở hai nơi đều không hài lòng. Rõ ràng chị không thể cứ cố mãi thế này.

Chị pha sữa cho hai đứa trẻ và nhìn đồng hồ. Sắp tới giờ Samantha đi học mà Lorna vẫn không nghe động tĩnh gì từ con bé.

Chị để hai đứa trẻ nằm trong cũi, lên lầu và thấy Samantha vẫn nằm trên giường. Chị nói:

- Cháu vẫn chưa sẵn sàng đến trường sao?

Giọng Samantha nghèn nghẹn:

- Cháu không đi đâu.

- Cháu ốm à!

Im lặng một lúc thật lâu rồi cô bé trả lời:

- Vâng ạ!

Lorna đóng cửa ghé qua phòng Alasdair xem anh thế nào. Anh ta vẫn ngủ. Chị xuống nhà bếp, hai đứa trẻ đang chơi đùa với nhau trong cũi, thế nên chị rót cho mình một ly cà phê, ngồi xuống bàn suy nghĩ.

Chị không nhớ mình đã ngồi như vậy bao nhiêu lâu. Nhiều tuần qua, chị cầu nguyện cho Alasdair, nhưng những lời cầu nguyện của chị như đang làm cho tình thế ngày càng tồi tệ hơn. Alasdair vẫn phải đương đầu với những rắc rối nơi làm việc. Mà những rắc rối này càng lúc càng phức tạp hơn. Những cơn buồn bực của Samantha cũng đã vượt quá mức nghiêm trọng. Thậm chí bạn bè của gia đình chị cũng phải bó tay. Nếu không nói có người phải chịu chung số phận tuyệt vọng đang bủa vây trong nhà. Cứ nhìn cô Bridget tội nghiệp mà xem, bây giờ cô ấy phải đi tìm việc làm mới.

Bất chợt, hai hoàn cảnh trở trêu dường như gặp nhau ở một điểm nào đó khiến Lorna nảy ra một ý nghĩ. Chị suy nghĩ thật cẩn thận về sáng kiến của mình. Điều đó sẽ tốt đây. Chị dự định sẽ gọi cho Winifred và Fiona hỏi ý kiến của họ nhưng rồi chị biết mình không có thời gian để xin ý kiến người này người khác. Đây đúng là một tình thế cấp bách cần phải quyết đoán mới được, và chuyện thành hay bại là nhờ ở chị. Tuy nhiên, chị cũng hơi lưỡng lự vì không biết liệu ước nguyện của chị có thành hiện thực.

Chị mang cuốn danh bạ điện thoại xuống và giở thật nhanh. Nhưng cái tên mà chị tìm lại chẳng có ở đó. Chị nhìn sổ của cửa hàng thực phẩm Best & Save rồi quay số đó, chị yêu cầu được gặp người quản lý cửa hàng và tự giới thiệu. Sau đó, chị lập tức nói với ông ta điều chị cần.

- Tôi chỉ đáp ứng yêu cầu của chị bởi vì chị là người nhà của mục sư và chị đang làm vì lợi ích của ông ấy. Tôi biết tại sao chị lại cần địa chỉ của cô ta rồi. Cô ta dám làm hư hỏng cháu gái của chị. Thật đáng lên án làm sao!

Lorna không phí thời gian để phản đối ông ta. Chị cảm ơn thật nhanh rồi viết thông tin ông ta cung cấp lên giấy, sau đó chị quay số điện thoại vừa được cho, nhưng chị nhận ra đó chỉ là hộp thư thoại, không thể giải quyết được việc này bằng cách để lại lời nhắn vào máy điện thoại được. Chị nhìn xuống hàng kế tiếp mà chị vừa viết vội trên tờ giấy, đó là địa chỉ của Bridget. Chị quyết định thật nhanh rồi sau khi lên ngó xem Alasdair và Samantha ra sao, chị ẵm hai đứa trẻ sinh đôi ra xe hơi và lên đường.

Suốt buổi sáng, Bridget ngồi xem những mẫu tin rao vặt trên báo, ghi lại một vài địa chỉ nhưng nàng biết đó là việc mình cần phải giải quyết lúc này chứ nàng cũng không hy vọng gì nhiều. Không có mẫu quảng cáo nào tìm người thu ngân tại cửa hàng thực phẩm cả, nhưng tiếc thay công việc đó là việc thành thạo nhất của nàng.

Có tiếng gõ cửa. Nàng hoảng hốt đi ra cửa, nhìn qua lỗ nhỏ trên cửa một lát rồi mở cửa ra.

- Xin chào chị Lorna.

Nàng ngồi nghe Lorna nói rõ lời đề nghị. Vừa nghe, nàng vừa ẵm hai đứa trẻ sinh đôi đang làm xáo trộn ngăn kéo đồ trang điểm của Carmen. Nàng suy nghĩ một lát khi nghe xong. Cuối cùng nàng hỏi:

- Nếu tôi nhận công việc thì tôi phải dọn về nhà chị sao?

- Chỉ thỉnh thoảng cô phải ngủ lại thôi.

Lorna nói. Chị lo lắng vì rất có thể Bridget ngại vì phải ở trong nhà mà không chấp nhận lời đề nghị của chị. Nhưng thật ra, Bridget sẵn sàng chấp nhận bất cứ điều kiện nào miễn là tránh mặt được Carmen và Newlee.

Lorna giải thích:

- Alasdair hay đi công tác xa, thực ra lúc này tôi hay ở lại nhà anh ấy. Tôi có việc phải làm ngoài giờ và tôi không thể bỏ việc làm đó được. Lúc này, Alasdair đang ốm, như vậy phải có ai đó trông nom bọn trẻ vào buổi đêm. Nhưng khi mọi chuyện đã tạm ổn thì sau bữa cơm tối, cô có thể ra về. Chúng tôi sẵn lòng mời cô ở lại dùng bữa cả ngày với những người trong gia đình, và cô cũng được phép dùng xe hơi của nhà. Cô cứ tự nhiên như đó là nhà cô, như gia đình của cô vậy. Tôi biết, tiền thù lao không nhiều nhưng nhà thờ có thể trả tiền bảo hiểm y tế cho cô như một thành viên trong gia đình.

Bridget suy nghĩ thật kỹ. Đây không phải là một giải pháp lâu dài, nhưng ít nhất nó cũng cho nàng một nơi chốn để nướng nấu, tránh xa Newlee và Carmen. Dầu sao nàng cũng có được một việc làm, điều đó làm cho nàng cảm thấy nhẹ nhàng hơn cả. Nàng quyết định:

- Thôi được, tôi sẽ nhận công việc này trong một thời gian ngắn xem sao. Khi nào tôi có thể bắt đầu?

- Hãy tính từ ngày hôm qua đi.

12 tiếng đồng hồ sau, Bridget đã đứng trong nhà bếp của vị mục sư, ngoan ngoãn gặt đầu

trong lúc Lorna chỉ dẫn nàng công việc ra sao và cái gì đặt ở đâu.

- Đây là kệ chén đĩa. Đồ ăn của bọn trẻ để trong tủ thức ăn đằng kia. Đây là thời gian biểu tôi đã viết sẵn. Đây là giờ Samantha đến trường, giờ ngủ của hai đứa trẻ, v.v... Nào, bây giờ chắc cô không thấy phiền khi phải ngủ đêm lại đây đúng không?

- Không, tôi không phiền gì cả.

Bridget đáp, nhưng trong đầu nàng quay cuồng với những câu trả lời có, có phiền chứ. Nàng biết có nhiều cách hay hơn để tránh né Carmen và Newlee. Ví dụ như thuê một nhà trọ chẳng hạn. Chứ còn căn nhà này bừa bộn không thể tả.

Mà nhà không chỉ bừa bộn không thôi. Nhìn qua cũng đủ thấy, hình như đã nhiều năm nay không có ai lật nệm ghế, nệm giường lên để phơi, để quét dọn, thậm chí lâu rồi không được giữ sạch, cửa cũng đóng im ỉm suốt cả ngày và mọi đồ đạc trong nhà thiếu bàn tay chăm sóc tỉ mỉ.

Ví dụ như phòng khách, đó là căn phòng lớn nhất trong nhà, nhưng không hiểu phòng khách này được sử dụng vào mục đích gì, đồ đạc trong phòng vừa cũ, hình dáng lại cổ quái, nó không chỉ gợi cho người ta cảm giác khó chịu, không được thoải mái. Bridget nghĩ: Nếu có ai đó ngồi vào một trong những cái ghế kia, chỉ một hai phút sau thôi là thấy tê cứng hết cả người. Làm như mỗi góc nhà là nơi tàng trữ đồ cổ, những thứ mà trẻ con không nên đụng vào. Trong đó có cả một bộ sưu tầm những cái đũa khâu tay đã đen xỉn. Và nữa, những con thú nhỏ bằng thủy tinh cũng được bày trên chiếc kệ thấp như chỉ chờ bọn trẻ đến đập cho vỡ tan. Phòng ăn và hành lang cũng thế. Trong cả căn nhà rộng lớn như vậy mà không có chỗ nào để cho trẻ con thoải mái vui chơi.

Căn phòng duy nhất có sức sống là nhà bếp. Nhưng ở đây bài trí cũng chẳng đâu vào đâu. Một căn phòng nhỏ xíu nhưng không lớn hơn cái tủ quần áo loại lớn là mấy mà nhét đủ thứ lại còn thêm cả một chiếc tràng kỷ và cả cũi của em bé nữa. Chiếc tủ kính để đồ sứ trong phòng ăn đầy những đĩa sứ rất đẹp, nhưng trong nhà bếp là nơi ăn uống thực sự lại chỉ có một bộ chén đĩa mè, hệt như nơi phát chẩn trong nhà thờ vậy.

Lorna kết thúc phần liệt kê tài sản.

- Tôi nghĩ chỉ có bấy nhiêu thôi. Đây là số điện thoại ở nơi làm việc của tôi.

Chị đưa cho Bridget mẫu giấy.

- Ngày mai tôi sẽ đến xem cô có cần gì không.

Chị nhanh chóng ôm hôn cô trông trẻ mới rồi bước ra ngoài đóng cửa lại.

Bridget đứng giữa nhà một lát, cảm giác được sức nặng công việc trong một căn nhà cũ kỹ như thế này, gánh nặng đó sẽ đè xuống vai nàng. Nàng cảm giác ớn đến tận sống lưng. MacPherson hiện nằm bẹp trên giường bệnh. Samantha đóng kín cửa phòng ngủ tránh những nét mặt khó chịu của những người trong gia đình.

Bridget nhìn đồng hồ, đã gần 10 giờ. Nàng nhìn quanh căn phòng, khóa cửa hậu, tắt đèn ngoài thềm rồi đi kiểm tra các phòng khác trong ngôi nhà. Trông có vẻ như nàng đi xem đèn đã được tắt hết chưa, nhưng thật ra nàng muốn xem mọi góc nhà có còn để những vật gì nguy hiểm cho bọn trẻ không. Nàng tắt đèn vàng trong phòng khách và đèn chùm trong phòng ăn. Ánh đèn chiếu sáng các khuôn mặt của các vị tổ tiên của dòng họ MacPherson cũng đột ngột tắt ngấm. Khuôn mặt họ trong các tấm hình quá nghiêm nghị đến mức gần như cấu kính. Còn đèn ở ngoài cổng, nàng quyết định cứ để cho sáng. Nàng cài then cửa và lên trên lầu.

Mỗi bước đi của nàng đều gây nên tiếng cọt kẹt từ lớp gỗ lót sàn. Chắc hẳn phải thế rồi. Nàng ngó vào căn phòng đầu tiên khi mới lên cầu thang. Cửa hé mở, chắc là phòng làm việc của MacPherson. Những kệ sách sát tường đầy sách. Một bên góc nhà dành chỗ cho chiếc bàn đầy những giấy tờ. Có hai chiếc ghế tựa và một chiếc bàn nhỏ nằm đối diện bàn lớn kia. Sàn nhà trải lớp thảm Ba Tư đã xơ xác.

Nàng sang phòng của Samantha. Cửa mở hé, nàng có thể nhìn thấy tóc con bé buông xõa trên gối.

Nàng kiểm tra phòng bọn trẻ, bọn trẻ đã ngủ. Chúng cuộn tròn như những quả bóng nhỏ

như thể chúng rất lạnh. Căn phòng không có đồ đạc gì cả, chỉ có một cái bàn để thay tã, hai cái nôi và một tủ quần áo, vài món đồ chơi, không trang trí tranh ảnh hoặc những món đồ chơi xinh xắn, không ai có thời gian chào mừng những sinh linh nhỏ vừa ra đời. Nàng cố đi nhẹ chân, tội nghiệp mấy đứa nhỏ. Nàng đắp chăn cho chúng rồi nhẹ nhàng bước ra. Phòng ngủ của mục sư MacPherson đóng kín, nàng không mở cửa căn phòng ấy.

Phòng dành cho khách ở cuối hành lang, phòng nhỏ, ít đồ đạc, có một chiếc giường, bốn góc có bốn cọc, một chiếc tủ quần áo bằng gỗ chắc chắn và một kệ. Bridget mở khóa chiếc túi du lịch của nàng, lấy ra quần áo mặc nhà, nàng thay bộ đồ bằng vải lanh rồi treo bộ đồ đi đường vào tủ. Nàng đánh răng rửa mặt, vào kệ sách tìm một cuốn để đọc. Cuối cùng nàng chọn cuốn "A Girl of the Limberlost". Nàng đọc cho tới khi mắt díp lại rồi tắt đèn, thả hồn vào một giấc ngủ đầy mộng mị.

Bridget nghe tiếng khóc và mở choàng mắt. Nàng thoáng ngỡ ngàng, mất một lúc nàng không biết mình đang ở đâu. Thế rồi, nàng nhận ra đó là tiếng khóc của hai đứa trẻ nhỏ. Lúc đó nàng mới nhẹ nhõm đôi chút. Nàng đứng dậy, đến phòng chúng.

Tiếng khóc của thằng bé Cameron. Nàng đến bên bé trai, ẵm nó lên. Cameron bị sổ mũi, tã giấy ướt sũng, lớn như thế này rồi, đáng lẽ phải tập cho nó ngồi bô.

Nàng đặt thằng bé lên bàn thay quần áo và mặc tã giấy cho nó. Bộ quần áo của Cameron cũng đã ướt hết rồi. Nàng thay quần áo, lau mũi cho nó. Cô lấy luôn thuốc nhỏ mũi trên kệ và tra thuốc cho Cameron. Ngày mai nàng sẽ gọi điện cho bác sĩ, thằng bé này ốm mất rồi.

Lorna bảo cứ cho nó bú là nó lại ngủ ngay. Bridget nhìn thằng bé, nó ngồi trên chiếc bàn thay đồ, nét mặt sầu thảm. Bonnie cũng đã tỉnh giấc và đứng trong cũi nhún nhảy. Tóc con bé màu bạch kim, lúc này rối bù. Miệng ngậm núm vú giả. Bonnie cứ mút chùn chụt và nhìn quanh nhà bằng cặp mắt xanh to tròn.

Bọn trẻ này đâu cần bú bình, chúng cần có người bên cạnh trò chuyện, vỗ về chúng.

Nàng ẵm Cameron lên, cặp thằng bé bên mạn sườn rồi cúi xuống ẵm Bonnie cặp mạn sườn bên kia, nàng tắt đèn bằng cách dí cái cằm của mình vào công tắc rồi bước ra khỏi cửa. Nàng quay về phòng mình, đặt hai đứa trẻ lên giường, tắt đèn, bò vào nằm cạnh chúng. Nàng để Cameron nằm một bên, đặt Bonnie nằm phía bên kia, nàng nằm giữa. Một lát sau, hai đứa cuộn tròn và nằm ngủ rất ngon.

Bridget nằm đó, mắt nhìn trần nhà tự hỏi: Nàng đang sa vào một hoàn cảnh khó khăn biết mấy. Nhưng hai đứa trẻ nằm bên cạnh nàng mới dễ thương và ngoan ngoãn làm sao. Nàng đắp chăn che kín cả ba, cảm thấy trong lòng ấm áp hơn. Giờ thì nàng không biết nàng đang an ủi chúng hay chính chúng mang lại niềm vui sống cho nàng?

Một ngón tay chọc vào mắt nàng, một vết ướt xuất hiện trên bộ áo mặc nhà của nàng, ngay cạnh người Cameron. Nàng mở con mắt còn được tự do.

- Xin chào! Nàng nói với Bonnie, chủ nhân của những ngón tay trên mắt nàng.

Bonnie mỉm cười. Cái núm vú giả rớt ra khỏi miệng nó.

Cameron ngồi dậy, mắt nhắm mắt mở sờ soạng quanh giường cho tới khi thấy có người bên cạnh mới yên. Thằng bé lại sổ mũi nữa rồi. Bridget nói với Cameron:

- Trông cháu lồi thoi quá, quấy rối như vậy đủ rồi đấy. Thằng bé ẵm ứ trong cổ họng.

- Ta nói cháu đấy. Nàng nhắc lại, nâng áo thằng bé lên, thối vào bụng nó phát ra âm thanh thật lớn. Thằng bé cười, xoa bụng bằng bàn tay bụ bẫm.

- Thích giỡn nữa phải không? Nàng lại thối vào bụng thằng bé, nó cười khúc khích.

- Chuyện gì thế này?

Samantha, con bé đẩy cửa phòng dành cho khách và nhìn vào. Cổ che giấu vẻ tò mò hiện

trên nét mặt bằng cách nhúu mày lại khó chịu.

- Chúng tôi đang chơi mà. Chuyện xảy ra là thế đấy.
- Không, cháu hỏi là tại sao cô lại ở đây kìa?

Bridget ngồi lên:

- Thế không ai nói gì với cháu à?

Mặt con bé tối sầm lại:

- Chẳng có ai nói gì với cháu cả.

Bridget bình thản trả lời:

- Bây giờ cô làm việc ở nhà cháu. Cô là thành viên mới trong gia đình. Một cô giữ trẻ.

Cameron a lên như muốn hỏi. Bridget thoát khỏi những giây phút sượng sùng.

Nàng mỉm cười, lại thối vô bụng nó lần nữa.

- Trông quần áo cháu lộn xộn quá. Đi tắm thôi.

Nàng đứng lên ẵm thằng bé. Bonnie xuống giường lồm chồm đi theo nàng.

Samantha đi cuối cùng, vừa đi vừa lồm bồm:

- Cháu chẳng cần ai chăm sóc hết.
- Nhưng em cháu cần.

Samantha không thể cãi cọ thêm gì về chuyện này. Bridget cởi chiếc quần ướt của Cameron, rửa ráy cho thằng bé, thay tã giấy khô, đặt nó vào trong chiếc giường ngủ khô ráo, lót chăn thật ấm, sau đó bắt đầu lại quy trình ấy cho Bonnie.

- Trông em để cô đi thay đồ. Nói xong, nàng đi ra cửa trước khi Samantha kịp phản đối. Không đầy một phút sau, nàng quay lại.

Bốn người xuống tầng trệt. Khi đã vào tới bếp, Bridget gấp chiếc cũi lại, đổ thùng đồ chơi xuống dưới nền nhà. Một khi nàng còn sức lực thì mấy đứa bé này không còn sống trong tình trạng phải nuôi nhốt nữa. Bọn trẻ sà vào đám đồ chơi và vui vẻ tíc tíc. Samantha nheo mắt nhìn cảnh đó.

- Đi tắm đi. Nếu không lại trễ giờ đến trường bây giờ.
- Cháu không đi. Cháu ghét trường học lắm.
- Tại sao thế? Bridget đặt nôi quấy bột lên trên bếp ga, mắt vẫn canh chừng hai đứa trẻ sinh đôi đang chơi vui vẻ.

Mặt Samantha tối sầm. Bridget biết con bé đau khổ thực sự.

- Cháu cũng không biết nữa.

Bầu không khí im lặng khi món cháo nấu yến mạch cứ dài ra mãi. Khi món cháo ngũ cốc ấy được nấu xong, Bridget đổ ra bốn cái tô. Nàng chiên bánh mì với bơ. Đặt Cameron và Bonnie lên ghế ăn dành cho trẻ, bỏ vào tô bột của chúng mỗi tô một thìa đường.

Samantha ngồi xuống, khó chịu nhìn đĩa bột.

Bridget không mất thời gian để ý tới con bé. Nàng bắt đầu dùng bữa điểm tâm.

Nàng nói:

- Cô có rắc rối đây, Samantha. Cô biết chỉ là khách lạ ở đây. Một người làm công. Cô biết cháu có nhiều lý do để không nghe. Nhưng nếu như cháu không cho cô biết rõ thì cô không thể yên tâm, nếu cháu cứ ở nhà hoài. Hay là cô nói với cha cháu nhé? Cháu có muốn biết cô sẽ nói gì với ông ấy không?

Samantha khó chịu ậm ừ gật đầu và chỉ tiết lộ một chút điều nó đang giấu kín.

- Bọn trẻ ở trường chẳng coi cháu ra gì. Chúng nó bảo cháu là con khùng. Thậm chí không có đứa bạn gái nào chịu ngồi chung với cháu. Bọn chúng nói những chuyện đại loại như cháu sẽ có ngày vác đến trường một khẩu súng và bắn chết hết mọi người.

Món bột yến mạch đắng nghét trong miệng Bridget, nàng nuốt chửng rồi đứng lên rót cho mình một ly cà phê, nàng cố giữ nét mặt bình thản.

- Tại sao bạn cháu lại nói thế?

Samantha nhún vai:

- Cháu không biết.

Bridget suy nghĩ rất lâu. Nàng có thể che chở cho Samantha, cho nó sự cảm thông hoặc nàng nói ra hết sự thật với mọi người trong gia đình. Nàng phải quyết định thôi.

- Để cô nói cháu nghe. Ngày hôm nay cô cần có người giúp thì mới chăm sóc chu toàn cho cha cháu và hai đứa em sinh đôi này. Cháu cứ ở nhà giúp cô, hoặc nếu không cháu đi mặc đồ đi, cô chở cháu đến trường.

- Cháu giúp cô vậy. - Samantha hứa. Giọng nói của nó mang âm hưởng sự tuyệt vọng khiến tim Bridget đau nhói.

Nàng mỉm cười với Samantha và tiện đà nàng đưa tay vuốt tóc con bé. Cô bé không hất tay nàng ra, chỉ đứng trong tư thế hơi gượng gạo một chút.

Bridget nói:

- Tốt rồi, vậy hãy nhanh tay lên nào.

Khi Lorna đến vào giờ ăn tối, Bridget và Samantha đã dọn dẹp rất nhiều dưới tầng trệt. Hai cô cháu đi mua thực phẩm, đưa Cameron đến bác sĩ và đã cho cả hai bé uống hai liều thuốc kháng sinh đầu tiên. Bridget giặt giũ xong, xem xét tình trạng sức khỏe của mục sư MacPherson rồi gọi cho ông bác sĩ cũng là anh rể của mục sư. Lúc này, bác sĩ cũng đã có mặt và đang khám cho MacPherson.

Lorna và Bridget gấp quần áo ngồi đợi. Bác sĩ khám xong, xuống cho biết thông tin.

- Alasdair không được khỏe.

Theo Bridget, ông ta nói thế là cốt để mọi người đừng lo lắng. Chứ còn ngày hôm nay, mỗi khi vào xem tình trạng của mục sư thế nào, nàng đều thấy mắt ông ta đờ đẫn mê man.

Kenvin nói:

- Anh ấy sốt rất cao. Tôi khám thấy có triệu chứng của bệnh xung huyết phổi. Nếu ngày mai anh ấy không khỏe hơn, tôi sẽ phải làm thủ tục để cho anh ấy nhập viện.

Bridget hỏi:

- Liệu tôi có thể giúp gì được không?

- Anh ấy phải uống nhiều nước vào. Cứ cách một giờ, anh ấy phải uống ít nhất nửa ly nước lớn.

Lorna thì thầm:

- Bridget à! Cô sẽ phải thức suốt đêm đấy.

Kenvin hỏi:

- Hay cả nhà nghĩ tôi nên đưa anh ấy vào viện ngay bây giờ?

Bridget lắc đầu:

- Không, để tôi chăm sóc ông ấy.

Lorna hứa:

- Ngày mai, sau khi làm xong tôi sẽ đến đây ngay.

Bridget gật đầu. Kenvin ra về.

Nàng và Lorna đưa hai đứa bé vào giường rồi pha trà, ngồi bên nhau một lúc. Samantha đang thích thú xem bộ phim hay cuối tuần. Lorna hồi khi thấy tiếng tivi ồn ã dưới nhà:

- Hay chúng ta xuống phòng khách nhé?

- Vâng. - Bridget đáp, theo Lorna xuống dưới phòng lớn.

Phòng khách đây rồi. Nàng nhìn đồng hồ cũ chất đầy xung quanh. Nàng dự định sẽ vứt hết những món đồ cũ ấy đi, hoặc lôi lên trên gác xép, hoặc cất cho thật kỹ.

Nàng bắt đầu kể cuộc nói chuyện của nàng với Samantha. Câu chuyện có liên quan tới trường học. Lorna nghe chăm chú, khuôn mặt chị có vẻ lo âu.

Bridget nói:

- Với lại, một số thứ trong nhà này, tôi có vài ý muốn trao đổi với chị.

Lorna gật đầu. Bridget nói ý định của nàng.

Mắt Lorna tròn tròn khi nghe nàng nói. Lúc Bridget nói xong, Lorna nhấp một ngụm trà. Sau đó chị đón ánh mắt của Bridget đang nhìn thẳng vào mình.

- Tôi nghĩ đó là những ý kiến rất hay. Em có toàn quyền ở đây. Hãy cứ tự quyết định mọi việc như thể đây là nhà em. Nếu em thấy việc dọn dẹp là cần thiết thì em cứ tự nhiên.

Bridget hỏi:

- Chị có chắc không?

- Chắc chứ! Chị sẽ giải thích tất cả với Winifred và Fiona.

Bridget nhận được một thông điệp trong câu trả lời vừa rồi. Như vậy, chính Lorna đã trả tiền thuê nhà.

Lorna nói như tự nhủ thầm sau khi uống hết ly trà. Chúng ta còn phải bàn trước khi hai chị em ấy đến đây.

- Để tôi kể cho em nghe một số thông tin về gia đình. Mẹ của Samantha, chị Anna, đã qua đời cách đây hai năm.

Bridget gật đầu. Nàng cũng có thể đoán ra được phần nào.

- Samantha đến trường học, còn Alasdair suốt ngày làm việc ở đài phát thanh, lúc đó tôi đã mang hai đứa trẻ sinh đôi về nhà tôi chăm sóc vài giờ để Anna đang bệnh được nghỉ ngơi một chút, khi đó hai đứa mới có mười ngày tuổi.

Bridget cảm thấy sợ hãi.

- Lúc đầu Anna định đi mua chocolate để chị ấy và Samantha làm bánh. Đó là lời chị ấy ghi lại nhắn cho mọi người ở nhà, nhưng hình như chị ấy đã lạc đường và mất phương hướng. Chị ấy đã lao cả cái xe hơi xuống dưới lòng sông. Một người đàn ông đã nhảy xuống ngay lúc đó nhưng ông ta không mở được cửa xe ra. Khi người ta kéo được chị ra ngoài thì đã quá muộn.

Bridget chớp mắt. Quả thật là một câu chuyện quá khủng khiếp đối với nàng.

Lorna nói tiếp, giọng như nghẹn lại.

- Hoàn cảnh thật kinh khủng. Lúc đó hai vợ chồng tôi vẫn còn sống với nhau. Và tôi không đi làm. Lúc đó, đêm nào tôi cũng thức suốt đêm để chăm sóc hai đứa trẻ.

Bridget không nói gì, cứ tiếp tục lắng nghe.

- Đầu tiên, khi nghe tin dữ Samantha như quần trí. Chắc em cũng hình dung ra, sau đó con bé bình tĩnh hơn và tôi cứ tưởng...

Giọng chị vỡ ra trong tiếng nức nở. Bridget đến bên an ủi chị.

- Tôi xin lỗi. - Lorna nói nhỏ nhẹ rồi tiếp tục.

- Tôi cứ tưởng con bé sẽ bình phục. Tôi cứ nghĩ lúc này mọi việc là quá hoàn hảo, điểm số con bé ở trường đều không có gì đáng lo. Phòng nó lúc nào cũng gọn gàng, quần áo tề chỉnh, phong thái không có gì đáng chê trách. Tuy nhiên, con bé vẫn còn cần nhiều thứ khác, nhưng Alasdair không thể đáp ứng được nhu cầu của con, bởi vì công việc bề bộn tại nhà thờ, còn tôi

lại bận rộn với hai đứa bé.

Bridget hỏi:

- Thế từ lúc nào Samantha cư xử không bình thường?

- Cách đây sáu tháng. Vào đúng lúc con bé vừa tròn 13 tuổi, học hành sa sút hẳn và nó bắt đầu lên ra ngoài gặp gỡ mấy thằng con trai tuổi choai choai. Quan hệ của nó với đám bạn gái ngày càng xấu đi và rồi không còn đứa con gái nào chơi với nó.

Đột nhiên Lorna nhìn đồng hồ. Chị rất lấy làm tiếc khi phải nói lời từ biệt:

- Tôi phải đi thôi. Tối nay tôi phải làm việc ở nhà máy phim Kodak, cảm ơn em, em không biết em đã giúp chúng tôi nhiều như thế nào đâu.

Bridget tiễn Lorna ra cửa. Hai người ôm nhau từ biệt.

Nàng giục Samantha đi ngủ rồi vào bếp rót một ly lớn nước pepsi trong tủ lạnh mang lên cho mục sư. Cái từ “Mục sư” theo nàng không phù hợp với Alasdair cho lắm. Tính tình anh ta thân thiện đấy chứ. Nhưng thôi, nàng gọi anh ta là gì không quan trọng. Anh ta ở địa vị nào cũng chẳng còn là điều đáng bàn lúc này. Nàng mang ly nước lên lầu cho Alasdair. Trong nước có đường, có lẽ anh ta sẽ đỡ xót ruột hơn.

Nàng đẩy cửa, bước nhẹ đến bên giường người bệnh. Khuôn mặt anh ta đỏ rực, nóng ran, nóng tới độ nàng hoảng sợ. Nàng cố thuyết phục anh ta uống hai viên thuốc Aspirin cùng ly nước Pepsi. Sau đó, nàng lấy một chậu nước đầy, lau mặt cho anh, cố hạ nhiệt cho người ốm. Nàng dùng khăn bằng vải thô, ướt dầm nước định đắp lên trán cho Alasdair thì nghe anh rên rỉ. Nàng bỏ khăn vào lại chậu và hỏi:

- Chuyện gì vậy Alasdair, anh làm sao thế?

Nàng gọi thẳng tên anh ta mà không cố ý tỏ ra quá thân mật như vậy.

Khuôn mặt người bệnh sáng bừng lên. Mắt anh ta rạng rỡ, có thể vì sốt, có thể vì ảo giác khi phải nằm liệt trên giường quá lâu.

Anh ta thì thầm:

- Vậy là cô đã quay trở lại.

- Yên tâm đi, có tôi ở đây rồi. Nàng dỗ dành và cầm lấy cánh tay chìa ra của Alasdair.

- Vậy là cô đã quay trở lại. Anh lại thì thầm. Lần này giọng nói của anh náo nức và nồng nàn đến độ Bridget cảm thấy ngượng ngập. Anh hôn lên bàn tay nàng, áp bàn tay nàng vào ngực anh. Nàng cảm giác được hơi nóng hầm hập tỏa ra từ làn da của anh. Cảm giác được cả nhịp tim đập dồn dập.

- Cô sẽ cho tôi một cơ hội chứ?

Lại một cơ hội. Trên đời lại có một người nữa đang cần một cơ hội để làm lại tất cả.

Khuôn mặt anh tối sầm vì đau đớn.

- Cô sẽ tha lỗi cho tôi chứ? - Anh ngồi lên, chìa cánh tay còn lại về phía nàng.

Nàng dỗ dành, đỡ lưng anh ta trở lại phía giường.

- Vâng, tôi quên chuyện đó rồi. Bây giờ nằm xuống đi.

- Cô sẽ không bỏ đi chứ?

- Không, tôi sẽ không đi đâu nữa. Nước đây, anh uống đi.

Nàng đưa ly nước Pepsi vào miệng anh. Lấy khăn lau những giọt nước rót ra ngoài khi Alasdair đã uống xong.

Nàng ngồi xuống cạnh anh trên chiếc ghế tựa đặt bên giường suốt đêm. Nàng ngủ thiếp đi giữa những lần mang nước cho Alasdair uống và lau thật khô những giọt nước vương vãi xuống áo.

Khi đêm đã khuya, nàng bừng tỉnh vì nghe tiếng khóc. Alasdair đang khóc, tiếng thốn thức thật sâu, thật náo nức. Nàng cố vỗ về anh. Nàng nói:

- Alasdair, thôi đi nào, mọi chuyện đã ổn rồi mà. Nàng vỗ vỗ vào má anh, để anh cảm nhận được sự hiện hữu của nàng.

Rồi nàng ngồi xuống bên cạnh anh, bất lực. Nàng cũng muốn khóc thương cho bản thân mình. Tại sao nàng lại đến cái nơi chốn khùng khiếp và buồn bã như thế này?

Có một điều chắc chắn là Chúa Trời không bao giờ muốn người ta lâm vào tình cảnh quá sức chịu đựng. Đêm đó, hai đứa trẻ lại ngủ rất ngon cho tới tận bảy giờ. Bridget ngủ thiếp đi khi trời gần sáng, và nàng giật mình tỉnh dậy khi nghe tiếng đứa trẻ khóc. Nàng ngồi trên ghế nhẹ nhàng gỡ tay nàng ra khỏi tay Alasdair MacPherson. Mặt anh vẫn còn nhợt nhạt nhưng thân nhiệt đã hạ. Anh ngủ rất ngon, nàng nhìn anh một lúc tự hỏi liệu anh có nhớ chuyện gì xảy ra trong vừa rồi không. Nàng kéo chăn đắp kín vai anh và nhẹ nhàng ra khỏi phòng chăm sóc cho các con anh.

Alasdair nằm trên giường. Mắt nhìn đăm đăm lên trần nhà. Đã mười ngày qua, anh biết chính xác thể bởi anh đếm từng ngày. Thế giới của anh chỉ là những cơn sốt cao và những cơn khát cháy khô họng. Có những lúc cơ thể nóng ran cùng đôi môi khô nứt nẻ. Và nữa, sự có mặt của cô ấy. Quan hệ của họ vừa tươi mới, vừa thân mật. Bàn tay mát rượi của cô áp vào trán anh, giữ lấy anh. Cặp mắt xanh bình thản đưa anh trở về hiện tại sau những cơn ác mộng vì sốt cao. Giọng nói dịu dàng của cô như một sợi dây bền chắc vô hình, tựa như một cái phao cứu hộ mà anh ôm xiết lấy khi không còn sức lực để vùng vẫy trong bóng tối mê mông của biển cả cô đơn.

Trong khoảng thời gian đó, những công việc ngổn ngang dường như cũng đã buông tha anh. Thậm chí những người trong nhà thờ cũng không cố sức nâng anh lên hoặc hạ anh xuống nữa. Anh đã xuống đến tận cùng rồi. Tinh thần của anh cũng như cơ thể của anh vậy, đã không còn chút sinh khí.

Anh ngồi lên, những suy nghĩ nông nổi cũng đã qua. Kenvin hôm qua đến khám cho anh đã nói rõ căn bệnh của Alasdair. Anh bị cúm và bị sưng phổi, các triệu chứng đã rõ ràng cả rồi.

Alasdair gồng đầu cao và hít một hơi thật sâu. Anh ngửi thấy một mùi gì đó rất ngon lành. Chắc chắn là mùi thơm của bánh mì nướng. Bụng anh đói quặn, nhưng lần này không phải vì sốt muốn nôn ra mà thực sự anh đã có cảm giác đói.

Anh đứng lên, mặc quần áo, xỏ chân vào dép và ra khỏi phòng. Alasdair chớp mắt, hình như xung quanh có gì thay đổi. Vừa đi xuống cầu thang, anh đã nhận ra sự thay đổi ấy.

Cửa sổ mở rộng, màn cửa suốt ngày buông rũ rượi giờ đã được vén lên và cột lại. Những ô kính cửa sổ được lau chùi sạch sẽ. Dưới chân cầu thang, anh bước qua hai cánh cửa bằng nhựa ngăn trẻ con bò lên trên gác. Hai cánh cửa này anh đã định mua từ trước. Anh ra ngoài phòng lớn và nôn nóng vào phòng khách. Những đồ trang trí vật vãnh xếp đầy trên kệ, trên bàn suốt ba thế hệ qua đã biến mất. Mặt bàn nào cũng sạch sẽ và gọn gàng.

Anh vào bếp và anh thấy ngay câu giải thích. Thay vì bị nhốt trong cũi thì hai đứa trẻ sinh đôi đang chạy thoải mái dưới nền nhà. Cameron đang ngồi đó, một tay cầm đĩa gỗ, một tay cầm chiếc tô to bằng nhựa gỗ âm ỉ. Bonnie đang cúi đầu trong ngăn kéo, lôi ra những chiếc ly nhựa và ném ngược ra đằng sau, không cần biết sẽ ném trúng ai. Trong nhà bếp ẩm cúng, mùi bánh mì thơm phức len vào mọi ngõ ngách. Bridget đang cúi xuống bên quầy bếp mái mê nhào bột.

- Chào cô. - Anh cất tiếng.

Nàng nhìn lên. Cặp mắt xanh trong trẻo của nàng hơi bối rối.

Nàng mỉm cười nhưng rồi thật nhanh quay trở lại công việc đang làm:

- Xin chào anh, tôi thấy anh đã khỏe ra.

- Tôi khỏe hơn nhiều rồi. Cảm ơn cô.

- Anh ăn gì vào bữa điểm tâm đây. Anh muốn ăn trứng, ăn bột nóng hay ăn gì đây?

- Ngay lúc này thì cho tôi xin một ly trà được rồi, và cảm ơn cô nhé!

Anh ngồi xuống bàn, tập gọi tên nàng. Bridget phù hợp hơn hay là cô Collins thì hợp lẽ hơn?

Anh mang chiếc ly cùng ấm trà lên bàn. Nàng nhanh tay đặt cái lọc trà bên cạnh ly, rồi mang tới một đĩa chanh cắt lát và một hũ đường, sau đó nàng nhanh chóng trở lại với công việc của mình. Anh nhìn quanh một lát, hai đứa trẻ đang lú lo chuyện trò và chơi đùa với nhau. Anh rót trà, bỏ đường và chậm rãi uống. Trà rất ngon nhưng ngay lập tức anh biết nó quá đặc với cái bao tử ốm yếu của anh. Anh đặt ly xuống.

Ngay lập tức, bánh mỳ được lấy ra khỏi lò nướng như thể Bridget đọc được suy nghĩ của anh. Nàng cắt một khoanh thật to đặt vào đĩa, đưa cho anh hũ mứt và đĩa bơ. Anh chỉ ăn bánh mỳ không, không dám ăn bơ và mứt.

Bánh mỳ thật ngon. Nhưng chỉ với mấy miếng anh đã thấy no. Anh nói:

- Ngon quá. Nhưng tôi chưa dám ăn nhiều.
- Tuy nhiên, anh thấy ngon miệng trở lại tức là anh đã thấy đỡ rồi đấy.

Đúng lúc đó, Cameron đến gần kéo gấu váy nàng. Nàng mỉm cười với thằng bé rồi chìa tay ra.

- Muốn cô ẵm thì phải nói sao nào?

Cameron nói:

- ẵm.

Nàng bế thằng bé lên. Cặp nó bên hông.

Alasdair ngẩng nhìn hai cô cháu chơi đùa và nói chuyện. Trông hai cô cháu thân mật như vậy, anh biết mình là người thừa. Anh đứng đó mỉm cười mãn nguyện.

Điện thoại reo phá tan những giây phút êm ái của Alasdair.

Bridget nghe điện thoại và nói:

- Chờ một chút.

Alasdair lại thấy mệt mỏi. Anh gật đầu, cầm ống nghe lên rồi anh nhận ra một đồng giấy ghi lại lời nhắn điện thoại trên kệ bếp. Cảm giác bất an lại xâm chiếm anh.

Giám thị tại trường học lại thông báo cho anh kế hoạch sắp tới tại trường của Samantha. Nghe xong, anh treo máy, đem đĩa ra bồn rửa chén. Bridget đổ miếng bánh mỳ ăn dở vào sọt rác. Khi đứng thẳng lên, nàng quay lại hỏi anh.

- Chị Lorna có nhắc anh rằng anh sẽ phải đi họp ở Boston vào ngày thứ sáu. Anh nghĩ tới lúc đó anh đã đủ sức khỏe để đi công tác xa chưa?

Anh gật đầu.

- Được, tôi sẽ không sao. Cô ở lại đây với bọn trẻ có gì bất tiện không?
- Ồ, không đâu. Tôi chỉ lo cho anh thôi.

Anh sững sờ. Vậy là cũng có người nào đó lo cho anh rồi. Alasdair nói:

- Cảm ơn cô về tất cả mọi thứ. Vì đã chăm sóc tôi, chăm sóc cho gia đình tôi. Cô không hiểu được chuyện đó có ý nghĩa to lớn như thế nào.

Bridget đặt Cameron xuống nền nhà. Hất lọn tóc óng mượt ra sau vai. Nàng đứng lên nhìn anh. Một cái nhìn khiến anh không thể nào quên được.

- Không có chi đâu ạ.

Alasdair gật đầu. Vì không tìm được lý do gì để nấn ná, thế nên anh nặng nhọc lên gác. Thời gian nghỉ ngơi của anh vậy là đã hết rồi.

CHƯƠNG 6

Bridget nghiêng người ôm chiếc hộp cuối cùng bước qua ngưỡng cửa nhỏ vào góc xép. Mấy

ngày gần đây, căn gác này trở nên quen thuộc đối với nàng. Ước gì mỗi lần đi lên thang gác này, nàng lại được trả công một đồng, nếu vậy nàng cũng có kha khá tiền. Bởi vì nhiều ngày qua, nàng phải cẩn thận đóng gói những món đồ cổ, bọc chúng trong những lớp giấy mềm để cho những đồ quý giá của cụ bà MacPherson được an toàn, để có thể làm món quà tặng quý giá cho thế hệ kế tiếp.

Mấy ngày trước, nàng có hỏi Lorna ở nhà có đồ để trang trí cây thông Noel không.

Ở trên gác xép ấy. Lorna vừa trả lời vừa nhìn đồng hồ. Bridget biết nếu như nàng giữ chị ở lại cùng lên gác xép với nàng thì chị sẽ bị trễ giờ làm việc tại nhà máy tráng phim.

- À, biết vậy được rồi. Chị cứ an tâm đi.

Lorna yếu ớt phản đối:

- Không, chắc chắn bọn trẻ sẽ thích lắm đấy. Em có muốn lên trên đó xem không?

Nàng nhún vai nói rằng lúc này nàng sẽ không lên đó. Nhưng bây giờ nàng hiểu được nét mặt như hối lỗi của Lorna bấy giờ. Căn gác là một ổ chuột, khắp góc phòng đầy những đồ vật cũ nát. Nàng tìm thấy những cái hộp đựng quần áo cũ sặc mùi long não nhưng mãi cho đến ngày hôm nay nàng thực sự vẫn chưa tìm thấy những đồ trang trí dành cho lễ Giáng sinh. Rất có thể nàng đang phí thời gian. Nàng tìm được một vài vật hữu dụng, ví dụ như một bộ chén đĩa bằng sứ rất đẹp và bền chắc. Nàng lập tức mang luôn xuống nhà bếp. Nàng còn tìm thêm được hai cái đèn với hoa văn tuyệt đẹp có thể sử dụng trong phòng khách được.

Samantha canh chừng hai đứa bé còn đang ngủ. Alasdair nói chuyện với hiệu trưởng trường của Samantha và ông ấy đã cho phép cô bé ở nhà cho tới qua ngày Tết. Như vậy, cô sẽ có nhiều thời gian nghỉ ngơi, con bé thấy vui lắm.

Bridget lôi một chiếc hộp mà nàng chưa mở ra xem lần nào. Nàng mở nắp, nhúu mày khi nhìn vào bên trong. Cái gì thế này? Đó là một cái balô nhỏ màu hồng. Nàng mở giầy kéo xinh xinh ra và thấy một tấm hình ép plastic chụp một lớp học. Dòng chữ phía dưới có ghi "Vườn trẻ của cô Wilson, trường học thuộc nhà thờ Knox Presbyterian". Bridget mỉm cười và tìm thấy Samantha trong bức hình đó. Con bé ngồi ở hàng sau, mặc bộ váy đầm thật đẹp, tóc thắt bím, nụ cười dễ thương làm sáng bừng khuôn mặt nhỏ nhắn. Bridget lục balô lại. Trong đó đầy những bức tranh của trẻ con vẽ những người có cái đầu to, bụng bự, tay nhỏ xíu như que tăm và chân cũng thế. Nàng mỉm cười. Có ai đó đã nâng niu cất giữ những thành tích của Samantha trong năm học đó. Nàng đặt balô sang một bên rồi tiếp tục lục chiếc hộp giấy. Trong đó còn có 6 chiếc túi xinh xinh, mỗi chiếc túi dành cho một năm học. Từ lớp 1 lên lớp 6. Có ai đó đã cẩn thận cất những món đồ nho nhỏ của Samantha. Bridget đóng hộp lại và dán một tờ giấy lên trên, dùng bút màu đen ghi rõ món đồ có trong hộp.

Trong hộp thứ hai là một đồng quần áo trẻ con. Bridget mỉm cười cầm một món đồ bằng vải lên xem. Đó là một bộ quần áo nhỏ xíu màu hồng. Phía dưới là rất nhiều quần áo sơ sinh được gói cẩn thận trong giấy bóng kính. Phần còn lại trong hộp là những món quà vẫn còn được gói kín. Một tấm thiệp dán vào một gói quà có ghi: "Xin chúc mừng, hy vọng mẹ tròn con vuông".

Bridget nhìn những cái hộp còn nguyên giấy gói. Nàng cố đoán xem đó là cái gì. Nếu là đồ của trẻ con đã được tặng sau tai nạn của Anna thì nàng đã có thể hiểu được. Nhưng đây là những món quà đã được tặng trước khi cô ấy chết. Vậy tại sao Anna không chịu mở ra.

Bridget cũng đến gần mấy chiếc hộp vẫn còn chưa xem. Mở nắp cái hộp đang ở gần nàng nhất. Trong hộp đựng một bộ tập bìa bọc da. Bridget cầm một cuốn lên xem. Dòng chữ viết tay nắn nót, nhỏ nhắn hiện ra trước mắt nàng. Ngày tháng ghi trên trang giấy cho biết thời điểm ấy cách nay đã 15 năm.

Alasdair bảo tôi nên ghi lại từng giờ phút những khi chúng tôi ở bên nhau để không một khoảnh khắc nào bị lãng quên. Tôi nghĩ anh ấy nói đúng. Nhiều sự kiện đến rồi lại đi, mà khoảng thời gian chúng tôi ở bên nhau đều quý giá cho nên không thể để nó trôi đi như vậy được. Tôi sẽ viết hết những gì xảy ra trong từng thời khắc của cuộc đời mình. Và khi tôi già, tóc bạc trắng, con cái tôi đã lớn, tôi sẽ đọc cho chúng nghe để chúng hiểu cuộc sống của bố mẹ

chúng trước đây.

Bridget thôi không đọc nữa, trả cuốn sách vào trong hộp. Nàng lưỡng lự chọn cuốn cuối cùng, nàng mở nó ra từ phía dưới cuốn tập và thấy ngày tháng ghi những dòng đó là cách đây 2 năm.

Có đôi lúc tôi cảm tưởng rằng những trang giấy trắng trong cuốn sách này là những người bạn duy nhất của tôi, như thể có một sức mạnh của quỷ dữ đã bắt tôi phải xa lánh những người khác. Alasdair nói rằng có lẽ tôi có những suy nghĩ ghê ghớm ấy là bởi tôi đã theo học lớp điều khắc, và tôi biết anh ấy nói đúng. Nhưng khi bóng tối bao trùm lấy tôi, tôi không thể nào tập trung được sức lực để vượt qua màn tối dày đặc ấy.

Bridget gập cuốn sách lại. Không phải chuyện của nàng. Nhưng nàng cứ băn khoăn tự hỏi có chuyện gì đã xảy ra đủ làm Anna, từ một cô dâu đầy hy vọng tới một người đàn bà chỉ nói về sự tối tăm, như thể sự tối tăm ấy là một con người hiện thực, là một con quỷ dữ và là một kẻ thường xuyên xuất hiện trong cuộc sống của cô ta.

- Cô đang làm cái gì thế?

Bridget giật mình, quay trở lại phía giọng nói ấy.

Đầu Samantha nhô lên ở đầu cầu thang.

- Đó là đồ của mẹ tôi đúng không?

Con bé đi ngang qua gác xép, giật cuốn nhật kí từ trên tay của Bridget. – Không cần cô quan tâm tới đâu – Con bé nói.

- Cô biết.

- Trả chúng lại đây.

Bridget để mặc cho Samantha mang chiếc hộp đi. Nó ném cho nàng một cái nhìn ác cảm và biến mất dưới những bậc thang xuống tầng trệt, tay vẫn ôm chặt chiếc hộp. Bridget xoa xoa hai bên thái dương. Thế đấy, nàng lại chuốc tai họa vào mình rồi. Nàng đứng lên, tắt đèn, đóng cửa gác xép. Thôi, để lần khác tìm những món đồ trang trí trong lễ Giáng sinh vậy.

Lorna mãi nguyên vô cùng. Alasdair đã khỏi bệnh hẳn và chiều hôm nay đã đi Boston. Hai đứa trẻ đã được thay đồ sạch sẽ và ngủ say trên giường. Samantha trong phòng riêng chăm chú đọc cái gì đó, thế cũng còn tốt hơn là nó lén ra khỏi nhà đi tìm những đứa bạn bị mất cân bằng tâm lý của nó.

Lorna hỏi Bridget:

- Em uống trà nhé?

Bridget gật đầu biết ơn trong lúc nàng đang rửa chén. Trông nàng có vẻ mệt mỏi. Chẳng trách được, hai tuần liền nàng chăm sóc Alasdair suốt đêm và cả ngày lại ở bên lũ trẻ.

Lorna thầm cảm ơn Chúa Trời đã đưa Bridget đến nhà chị, truyền thêm sức mạnh cho những người trong nhà. Chị giục Bridget:

- Ngồi xuống đi em. Để chị rót trà cho em nhé.

Lần đầu tiên Bridget không từ chối, nàng chỉ lặng lẽ và kéo ghế ngồi xuống. Lorna bảo:

- Căn nhà thật tuyệt vời. Chị không sao nói được mình biết ơn như thế nào về những việc em đã làm.

Chị nhớ tới Winifred, chắc bây giờ vết tiểu phẫu ở kẽ ngón chân cái cũng đã khỏi. Vậy mà không thấy chị ấy đến đây. Thôi cũng không sao. Chị bỏ trà vào ấm, rót nước sôi vào, mang hai chiếc ly và sữa trong tủ lạnh để trên bàn.

- Chị rất cảm ơn em đã ở lại đây chăm sóc bọn trẻ trong lúc Alasdair đi họp.

- Không có chi đâu ạ.

Lorna mỉm cười. Im lặng một lát, Bridget cất lời:

- Em tìm thấy một vài thứ trên căn gác xếp chị ạ. Có một cái hộp hình như đựng nhật kí thì phải.

Lorna chột ớn lạnh. Hóa ra mấy cuốn tập ấy ở trên gác. Lorna buột miệng:

- Nhật ký của Anna đấy mà.

Chị nhớ lại vẻ cứng rắn của cậu em trai trong những tuần lễ sau cái chết của Anna và chị không ngạc nhiên khi biết Alasdair đã cất những cuốn sách đó vào một chiếc hộp giấy lớn và bỏ vào căn gác xếp khóa lại.

- Samantha bắt gặp em đang xem qua mấy cuốn sổ đó. Con bé mang hết đi rồi. Bridget nói nửa như phân trần, nửa như thú tội.

- Em xin lỗi. Nhưng em cũng không có tư cách gì để nói với con bé là nó không nên đọc những cuốn sổ ấy.

Lorna thở dài:

- Chị hiểu rồi.

Nước sôi, Lorna thấy mừng vì có việc để làm. Chị loay hoay pha trà rồi đi đến quyết định. Chị nói:

- Không sao đâu. Cứ để con bé giữ mấy cuốn sổ ấy.

Im lặng nặng nề trôi qua. Bridget cuối cùng lên tiếng hỏi.

- Chị có sợ rằng con bé sẽ biết thêm nhiều điều mà đáng lý ra nó chưa nên biết hay không?

Tất nhiên, Lorna cũng đã suy nghĩ kỹ về điều đó, nhưng có điều gì khiến chị bướng bỉnh giữ nguyên suy nghĩ của chị lúc đầu. Chị đã bắt đầu nghĩ rằng căn nhà này gặp rắc rối một phần cũng tại bởi chẳng ai nói ra điều gì cả. Có quá nhiều bí mật trong nhà, thế nên cứ để con bé giữ mấy cuốn nhật ký đó đi.

- Em cũng biết Kinh Thánh nói như thế nào về sự thật rồi đấy.

«Nếu biết được sự thật, con người ta sẽ thấy được tự do hơn.»

Bridget gật đầu:

- Đúng rồi, đúng là Kinh Thánh có ghi rõ như vậy.

Samantha kiểm tra kỹ xem cửa đã cài chặt chưa. Con bé lôi chiếc hộp đầy những cuốn nhật ký lên trên giường. Nó chui vào chăn, mắt dăm dăm nhìn cái hộp, tim nó đập dồn. Nó chỉ việc đưa tay cầm một cuốn nhật ký lên, mở ra xem và thế là xong.

Samantha muốn biết về mẹ mình. Nó chắc chắn thế. Nó cầm một cuốn nhật ký lên xem ngày tháng ở trang đầu rồi lại đặt về chỗ cũ. Chỉ thế thôi, nó không dám đi xa hơn. Nó ngồi thừ trên giường, thở dài, nhìn chăm chăm vào chiếc hộp. Cuối cùng, nó cũng chọn ra một cuốn ở giữa chồng tập xếp ngay ngắn và mở ra.

Ngày hôm nay, Samantha đã bắt đầu nói được rồi. Con bé bập bẹ, bông bông, và Alasdair đặt ngay cho nó cái tên ấy, tên rất hợp với Samantha. Cô bé xinh xắn và tươi như một bông hoa.

Samantha đóng up cuốn tập lại. Nó ném cuốn tập trở vào trong hộp. Ngồi đó nhìn cái hộp, mắt chớp chớp. Đột nhiên, nó nghe tiếng bước chân lên cầu thang. Tiếng chân của Bridget.

Tiếng bước chân đến gần hơn. Lát sau, Bridget thò đầu vào trong phòng.

- Đây, cô tưởng cháu ngủ rồi chứ.

- Chưa mà. – Giọng Samantha nghẹn ngào.

Bridget nghiêm mặt:

- Có chuyện gì thế?

Samantha cứ nhìn như găm ánh mắt xuống nền nhà. Bridget nhìn theo con bé. Một cảm xúc lạ lùng trỗi dậy, đó là một cơn sợ hãi hoảng hốt. Nàng đã nhìn chồng nhật ký của Anna dưới sàn nhà. Nàng nhẹ nhàng ngồi bên giường.

Samantha càng lúc càng đau khổ hơn. Cô bé vùi đầu vào gối. Bridget ôm lấy đôi vai đang rung lên của Samantha. Nàng những muốn có ai đó cùng có mặt ở đây, có ai đó biết cách cùng nàng giúp Samantha vượt qua cơn chấn động về tâm lý.

Samantha từng cầu xin: Lạy Chúa, xin hãy mang ai đó tới đây cứu rỗi con.

Và nàng đang có mặt ở đây. Không biết chính xác Samantha cầu nguyện điều gì, nhưng rõ ràng nàng chính là phần giải đáp của lời cầu nguyện ấy.

Samantha gục mặt vào đồng gối, khóc thốn thức:

- Cháu không đọc được mấy cuốn tập đó đâu.

Bridget lặng lẽ hỏi:

- Tại sao cháu lại sợ đọc những cuốn nhật ký ấy?

Samantha khóc to hơn. Đột nhiên mắt Bridget rung rung lệ. Ngay trước mắt nàng là hình ảnh con chim sẻ nhỏ đang rơi ra khỏi tổ và đang chúi đầu xuống nền đá cứng.

- Lại đây nào. – Nàng vỗ về.

Samantha quay mặt lại vùi đầu vào vai Bridget. Bridget ôm lấy thân hình gầy nhỏ của cô bé, hôn lên mái tóc lượn sóng.

- Thôi nào, mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Khi những tiếng nức nở vơi dần, Bridget quyết định ngay, nàng nói thẳng:

- Nghe này cháu, theo cô, cháu cần phải biết những gì chứa trong những cuốn nhật ký kia, nhưng cô đoán chắc cháu cảm thấy khó khăn khi đọc nhật ký của mẹ đúng không nào?

Mắt Samantha mở to chờ đợi.

- Cháu có muốn cô đọc nhật ký của mẹ cho cháu nghe không.

Cơn căng thẳng biến khỏi khuôn mặt Samantha. Cô bé gật đầu, mắt lại rung lệ, nhưng lần này nước mắt không tràn ra khỏi khóe mi.

Như thế, Bridget đã đỡ được con chim sẻ nhỏ trước khi nó phải hứng chịu cảnh thịt nát xương tan trên nền đá cứng. Nàng đã cứu được một linh hồn chỉ trong tích tắc. Tuy nhiên, nàng thoáng nghĩ: Không hiểu vị mục sư kia có vui vẻ hay không nếu như biết được người giúp việc trong nhà đang dần khám phá ra những chuyện riêng tư của ông trong quá khứ. Nếu ông ta biết, chắc sẽ tức giận lắm.

Nhưng rồi một tiếng nói tự thâm tâm nhắc nhở rằng: Mình đến đây để giúp bé gái này cơ mà. Và thế là nàng không còn phải đắn đo khi quyết định nữa. Nàng không phải có mặt ở đây để làm bạn với người cha. Nàng không phải có mặt ở đây để làm mẹ của hai đứa nhỏ. Mặc dù những quan hệ đó khá là thú vị. Nàng đến đây để giúp bé gái này. Cảm thấy hơi yên lòng, nàng đứng lên cầm cuốn nhật ký đầu tiên từ chiếc hộp rồi trèo lên giường Samantha mời mọc với vẻ hiếm hoi:

- Ngồi ngay đây nè! Bridget ngồi nép bên cạnh con bé. Cả hai tựa lưng vào chồng gối, rồi Bridget đặt cuốn tập vào lòng. Cuốn tập khổ lớn và nhiều hình vẽ đẹp với bìa da bọc ngoài.

- Đây là nhật ký của Anna Ruth Williams.

Bridget đọc và bên dưới dòng chú thích là bức hình của Anna. Chị rất đẹp. Có vẻ như bức hình được chụp trong một bữa tiệc. Chị đứng ngay ngưỡng cửa, miệng cười tươi, mái tóc dài gọn sóng buông rũ xuống vai. Chị đeo khuyên tai bằng ngọc trai và mặc áo đầm màu đen.

Trang kế bên là dòng chữ nắn nét bay bướm của Anna.

Đáng lẽ lúc này là giờ học nhưng tôi lại đọc cuốn truyện ưa thích của mình. Đó là truyện: Con sư tử, mù phù thủy và ngăn tủ quần áo. Tôi đã đọc đi đọc lại truyện này không biết bao nhiêu lần.

Cha nói rằng cảm giác được vào đại học khiến tôi choáng ngợp. Thế nên, phải cẩn thận nếu không tôi sẽ học sa sút. Phải chuyên tâm học hành hơn nữa. Tôi biết cha nói đúng, nhưng riêng tôi cảm thấy chưa bao giờ tôi thấy hạnh phúc như lúc này. Được sống xa nhà thật tuyệt. Nói thế là có tội. Cha rất dịu dàng với tôi, chăm sóc cho tôi. Nhưng có đôi lúc tôi cảm giác như mình bị ngột thở. Ở đây, tôi cảm thấy mình dễ thở hơn, tôi đến lớp rồi lại về phòng, tôi pha trà và nhìn ra cửa sổ. Ngoài kia, thời tiết ấm áp và đẹp làm sao. Tôi vừa uống trà vừa lục giở những trang sách.

Bridget lật trang kế của cuốn nhật ký đó là một thời khóa biểu của trường đại học Edinburgh. Rõ ràng Anna quyết tâm trở thành một học giả. Những môn học của cô là tập viết luận một cách sáng tạo lịch sử cổ đại, khoa học nghiên cứu về con người và môn giới thiệu văn học cổ điển.

Samantha thúc giục:

- Tiếp tục đi cô.

- Từ từ đã. – Bridget ngắm kỹ những bức hình được Anna sắp xếp một cách đẹp mắt ở trang kế tiếp.

Samantha nép mình sát hơn, đầu dựa vào vai Bridget. Bridget giở sang trang khác. Trang này có thêm nhiều bức hình của Anna chụp với bạn bè của cô. Phía dưới là một bảng ghi giờ tàu chạy dán ngay ở trang bên trái, phía dưới là dòng chữ của Anna.

Mình căng thẳng mỗi khi nghĩ tới việc quay trở về vào lễ Giáng sinh. Thế nào cha cũng lại phàn nàn về mẹ cho mà xem. Mình không muốn nói chuyện về mẹ nữa, mình muốn được vui vẻ.

Bridget dở sang trang khác. Nàng bắt đầu chú ý hơn. Nàng tự hỏi, không hiểu Anna đang gặp những rắc rối gì mỗi khi kể về cha mình.

Mình quay trở lại trường trẻ hơn dự định. Sáng nay, mình tỉnh giấc nhìn qua khung kính cửa sổ, cũng như mọi khi tâm trạng buồn bã đột nhiên bao vây mình. Tối qua, mình lên giường với cảm giác vui vẻ, mừng vì được quay trở lại trường. Vậy mà sáng nay, tỉnh dậy chứng kiến một buổi sáng trời đầy mây. Bầu trời như xả xuống đất những cành cây khẳng khiu rung rinh. Lại thấy buồn khôn tả.

Bridget liếc nhìn Samantha. Mặt con bé căng thẳng. Nàng lật sang trang khác.

Mặt trời tỏa ánh nắng rực rỡ bên cửa sổ. Tuần vừa qua như một cơn mơ kinh khiếp. Mình không hiểu tại sao chỉ một việc nhỏ nhoi như vậy lại khiến mình phải vật vã suốt một tuần liền. Chuyện đã qua rồi, đó mới là vấn đề chính, mình thấy nhẹ nhõm cả người.

Sau đó lại rất nhiều trang gắn những vật lưu niệm. Một cái vé đi xem phim, một vài bức hình khác nữa, có vẻ như một đêm trôi qua một cách bình yên bởi không thấy Anna nhắc đến khung cửa sổ xám xịt nữa. Kể đến là vài trang miêu tả thời tiết mùa xuân. Trong đó có cả một bản liệt kê những bài tập được giao ở lớp. Bridget lật nhanh những trang đó và rồi tới một trang giấy, trong đó bức hình một người đang nhìn thẳng vào nàng, đó là bức hình của Alasdair MacPherson.

Mình có một người bạn mới, anh ấy là Alasdair MacPherson. Anh ấy dạy môn văn chương trong Kinh Thánh, cũng không hẳn là dạy nữa, anh ấy là sinh viên mới ra trường, là một trợ giảng của khoa Tôn giáo. Tất nhiên không mời mình đi chơi như thế là quá đáng, nhưng anh cũng gọi mình lên bàn giáo viên sau giờ học để bàn bạc về bài luận của mình. Sau đó, chúng mình còn nói nhiều chuyện khác nữa. Mình không hề biết câu chuyện rôm rả kéo dài suốt một tiếng rưỡi đồng hồ. Anh ấy tình nguyện đứng ra thành lập một tổ học tập, và tất nhiên mình là sinh viên đầu tiên trong tổ anh ấy. Mình tự nhủ thầm: Đúng là không biết xấu hổ là gì.

Mình mừng vì sắp tới sẽ được học môn văn học thời kì Phục Hưng, nếu không mình sẽ

chẳng bao giờ còn gặp anh nữa. Mình biết mình đã mộng tưởng quá nhiều, nhưng chỉ nói thực là anh ấy rất hấp dẫn, không chỉ hấp dẫn ở vẻ bề ngoài thôi đâu nhé. Ở học kỳ vừa qua, anh ấy đã hướng dẫn lớp học rất tốt.

- Trời đất, không ngờ mẹ lại mê cha đến thế.

Samantha cần nài. Bridget nhớ đến cặp mắt mơ màng của Alasdair MacPherson và khuôn mặt đẹp trai của anh. Nàng có thể hiểu tâm trạng của Anna khi đó. Samantha giục giã:

- Đọc đi cô.

Bridget lật trang vở. Trang bên kia là bức hình chụp Alasdair và Anna đứng cạnh nhau giữa con đường hẹp. Cả hai cười rất tươi. Bridget cảm thấy buồn cười khi một cảm xúc lạ dâng lên trong nàng lúc nàng ngắm bức hình kia. Nàng cũng chẳng buồn phân tích xem đó là cảm giác gì. Nàng cố xua tan cơn buồn bã đến bất chợt và đọc tiếp.

Hãy cho anh biết về đất nước Scotland. Alasdair bảo mình như vậy vào ngày chia tay cuối học kỳ và mình thấy có nghĩa vụ phải thực hiện cho được điều ấy. Trong tuần vừa qua, ngày nào hai đứa mình cũng đi chơi.

Thứ hai, tụi mình đi xe lửa tới Highland và sau đó xuống đi bộ. Tụi mình thức suốt đêm trong ký túc xá. Tất nhiên là mỗi người một giường. Đó là lần đầu tiên tụi mình thân mật hơn bình thường. Khi cả hai cùng leo lên đỉnh đồi nhìn phong cảnh miền núi. Anh kéo mình lại gần, vén tóc xòa trên má mình.

Samantha lại giục:

- Không nên quá tò mò, bỏ qua đi.

Cô Bridget lật trang khác. Lại thêm nhiều bức hình của Anna và Alasdair. Có cả một tờ lịch và mỗi ô đều ghi tên của Alasdair trong đó.

Sự dịu dàng của anh mới hấp dẫn mình mạnh mẽ làm sao. Mình hạnh phúc vô cùng, kể từ khi mình có anh, cuộc đời không còn những ngày đen tối. Mình biết đó là vì yêu quá mới tưởng tượng ra như vậy. Nhưng một điều rõ ràng, anh chính là một nửa còn lại của mình. Mình không biết phải làm gì khi anh quay lại Mỹ vào tháng tám. Lúc này, mình không muốn nghĩ về điều đó nữa. Mình chỉ cảm tạ Chúa Trời đã thấu hiểu nỗi khát khao tận đáy lòng mình.

Bridget dở trang cuối cùng. Trang này trống trơn, nàng gấp cuốn tập lại.

Samantha chớp mắt:

- Hết rồi ư!

Bridget gật đầu, hất hàm về phía đồng hồ. Đã gần 1 giờ sáng.

- Đã đến giờ đi ngủ rồi. Nhưng nếu cháu muốn thì vào ngày mai, chúng ta sẽ đọc những cuốn khác nhé?

Samantha gật đầu. Bridget trả cuốn nhật ký đầu tiên trở vào chiếc hộp.

- Chúc cháu ngủ ngon.

- Chúc cô ngủ ngon.

- Cháu muốn để đèn hay tắt đèn đây? – Bridget vẫn giữ tay ở nắm đấm cửa hỏi.

- Xin cứ để đèn cho cháu – Samantha trả lời dịu dàng chứ không cản cản như mọi khi: Sao cũng được.

Tim Bridget nặng trĩu khi nàng thay đồ lên giường. Nàng có cảm giác như Anna bằng xương bằng thịt đang đứng trước mặt nàng. Nàng cũng thấu hiểu được người bạn mới này rất dễ thương. Nhưng nàng lo cho cô ấy. Những điểm hy vọng và tính cách rắc rối của Anna thể hiện rõ trên những trang nhật ký. Cô ấy đã tin tưởng quá nhiều vào tình yêu của Alasdair MacPherson, tưởng chừng rằng tình cảm ấy sẽ chữa lành mọi vết thương.

Lời của bà ngoại Bridget vang vẳng bên tai nàng. Hãy yêu bằng cả trái tim, đừng lắng nghe lời của bất cứ ai ngoại trừ lời của Đức Chúa Trời răn dạy, như thế con người sẽ không còn cảm thấy trống trải.

Bà ngoại nàng nói đúng. Bridget suy nghĩ khi lên giường nằm. Đột nhiên một cơn sợ hãi bóp nghẹt lồng ngực nàng. Nàng đang làm gì thế này, đọc nhật ký của Anna cho Samantha nghe có vẻ như là một sáng kiến hay, có vẻ như là một cách để hàn gắn lại những vết thương lòng, nhưng rủi nàng đã suy xét sai thì sao nào.

Nàng không cầu nguyện, nhưng nếu như thế thì quá ngạo mạn. Nàng thì thầm những điều nghi hoặc, những câu hỏi chưa có lời giải đáp trong bóng tối, hy vọng có ai đó hiểu được những khúc mắc trong lòng nàng. Cầu nguyện xong, nàng nằm xuống suy nghĩ, nàng không biết gia đình này đang gặp rắc rối về vấn đề gì và không biết phải gỡ rối cho họ ra sao. Nàng nghĩ mình phải làm từ từ thôi. Ngay khi có cơ hội, nàng quay trở lại phòng Samantha và đọc cuốn nhật ký thứ hai cùng cô bé.

Alasdair đến gần ngôi nhà của anh. Anh chớp mắt: Phải nhà của anh không nhỉ? Hay khi anh đi Boston, ai đó đã dọn vào nhà anh ở rồi? Anh đỗ xe bên lề đường, tắt máy và cứ ngồi đó hồi lâu, mắt đăm đăm nhìn ngôi nhà trước mặt.

Đêm qua tuyết rơi dày, ai đó đã dọn tuyết trên lối đi nhưng không phải bằng những nhát xẻng gọn ghẽ thành hàng của những tay chuyên nghiệp. Nhìn đồng tuyết vun hai bên đường, anh có cảm giác vài tay say xỉn tình nghịch nào đó đã xúc tuyết hộ anh. Tuyết vun không khéo biến lối đi thành con đường ngoằn ngoèo và dẫn đến bậc thang. Những dấu chân nhỏ nhắn in trên tuyết, anh mỉm cười: một gia đình người tuyết đứng tùm nãm năm tùm ba dưới những cành cây sồi phủ đầy những bông tuyết trắng. Đám người tuyết ấy đồ siêu đồ vẹo được trang trí như những ông vua. Alasdair nhìn kỹ một người tuyết thì đội chiếc nón da của cha anh, còn người tuyết kia quàng chiếc khăn bằng lông cáo của mẹ anh. Ôi lạy Chúa! Winifred mà biết thì không hiểu chuyện gì sẽ xảy ra.

Anh ra khỏi xe, lòng lâng lâng vui sướng. Anh không thêm bận tâm mang cặp táp vào nhà. Anh theo lối đi ngoằn ngoèo đến bậc thềm, căn nhà sáng ánh đèn, mỗi khung cửa sổ là một bóng đèn tròn to tướng. Có ai đó đã lôi hết những chùm đèn trang hoàng cho lễ Giáng sinh được mua từ nhiều năm qua xuống treo trong nhà. Một hàng những quả bóng tròn chạy phía dưới mái nhà. Những quả bóng đủ màu khác nhau. Những bóng đèn nhỏ li ti trang trí vòng xung quanh cửa sổ. Những ánh đèn nhấp nháy hối hả chạy vòng quanh khung cửa.

Một nụ cười tươi chưa từng thấy làm rạng rỡ khuôn mặt Alasdair khi anh bước lên bậc tam cấp. Một hàng giày dép xếp ngay ngắn nơi ngưỡng cửa, một đôi giày cao cổ của người lớn, một đôi nhỏ hơn đôi kia một chút và hai đôi bé xíu. Một đôi bằng nhựa màu hồng, một đôi màu đỏ. Bảng giá vẫn còn treo ở dây giày. Chắc hẳn đồ chùi chân ở cửa cũng mới luôn. Đó là tấm thảm có hình ông già Noel ngồi trên xe trượt tuyết. Một hàng chữ ngay phía dưới tấm thảm: Đi thôi, đi thôi. Mừng lễ Giáng sinh nào.

Niềm vui tràn ngập cõi lòng. Mắt Alasdair rung lệ. Anh giữ tay nơi nắm đấm cửa, xoay nhẹ và bước vào trong nhà. Phòng lớn phía ngoài sắc mùi sơn mới. Lốp giấy dán tường đã được bóc đi. Tổng khứ đám giấy cũ mềm đó ra khỏi nhà là đúng lắm. Alasdair cảm thấy nhẹ cả người. Màu tường là màu kem ấm cúng. Trong góc phòng có một chùm dây đỏ treo đầy những tấm thiệp mừng Giáng sinh đầy đủ các hình thù và màu sắc.

Âm nhạc mừng Giáng sinh vọng ra từ nhà bếp. Nhưng còn thứ âm nhạc khác nghe mê ly hơn nhiều, đó là tiếng cười con trẻ trộn lẫn với giọng nói ngọt ngào từ những bộ phim hoạt hình như đang thôi miên Alasdair đi về phía các con. Anh liếc nhìn phòng ăn, rõ ràng công việc thu dọn còn đang dang dở. Đồ đạc phủ khăn kín. Một nửa bức tường đang gỡ giấy dán chưa xong. Anh vòng sang phòng khách.

Khung cảnh quen thuộc đã biến mất. Đồ trang trí nội thất cổ xưa của mẹ được dọn sạch sẽ. Nơi trang trọng nhất của căn phòng khách đã được dọn cho chiếc tràng kỷ màu nâu sậm lúc trước đặt trong bếp, có mấy cuốn truyện tranh đang mở trên gối. Tường sơn màu vàng kem. Những món đồ cổ cũ kỹ, những khung ảnh đã ố vàng, những chiếc đĩa gốm phủ đầy bụi treo trên tường đã biến sạch. Trên lớp khăn trải bàn chỉ còn lại mấy chiếc xe hơi bằng sắt nhỏ và hai chiếc đèn bàn bằng đất nung tỏa ánh sáng ấm áp màu vàng nhạt. Chiếc tivi thể chỗ nơi chiếc tủ đựng đồ cổ. Bọn trẻ con đang xem vở kịch A Christmas Carol. Alasdair chú ý lắng nghe, thấy những trang văn chương của Dicken được chú chuột Mickey đọc luyện lấu. Con anh cả ba đứa đang ngồi lọt thỏm trong những chiếc ghế bọc nhung ấm áp. Samantha mặc chiếc váy đầm dạ hội bằng lụa sọc trắng đỏ đang ngồi xem tivi với Cameron và Bonnie.

Cameron ngồi bắt chéo chân trên chiếc ghế màu xanh của nó. Thỉnh thoảng lại nhấm nháp vài miếng từ những món ăn dành cho bữa tối để trong cái tô bên cạnh, đó là một chiếc đùi gà, phomai và cà rốt. Nó vừa ăn, vừa thích thú chỉ vào màn hình. Còn Bonnie ôm khư khư trong lòng một cái bàn tính lớn to tướng. Phía sau chúng, ngay góc nhà là một cây thông Noel. Nhìn kỹ hơn, Alasdair biết đó không phải là cây để ở góc nhà. Cây này rất lớn và là một cây thông thực sự. Nó chiếm $\frac{1}{4}$ diện tích căn phòng. Những cây đèn nhấp nháy treo đầy các cành cây. Còn có cả những băng giấy trang kim, những bông tuyết tự làm từ những trang tập còn nguyên dòng kẻ. Còn có cả một xâu bóng ngô cùng những trái cây khô treo trên cây thông Noel. Trên cây cũng có cả những đồ trang trí của mẹ anh. Nhưng lạ lùng thay, đồ trang trí ấy chỉ có ở nửa trên của cây mà thôi. Phía dưới của cái cây đó được trang trí bằng những gói quà treo lủng lẳng ở mép dưới của một cái chần len đan bằng tay. Chần này khoác phần nửa dưới của thân cây, trông như cây được mặc một chiếc váy đầm rời.

Alasdair cảm thấy hồ thẹn, anh không sao nhớ được lần cuối cùng gia đình anh có cây thông Noel trong nhà là vào lúc nào. Nhiều năm qua, lũ trẻ thường chiêm ngưỡng cây thông Noel trong nhà thờ, và như thế đối với anh là đủ.

Samantha là người đầu tiên nhận thấy sự hiện diện của anh. Con bé không hấn sôi nổi chạy ào ngay đến bên anh. Nhưng ít nhất thì trông nó cũng không đau khổ như khi anh lên đường đi công tác.

- Chào cha.

- Chào con. Anh đáp. Sợ nói thêm điều gì đó thì tất cả khung cảnh huyền diệu này sẽ biến mất như thể anh sẽ làm hỏng câu thần chú của bà tiên.

Bonnie bắt chước nhìn anh cười rạng rỡ:

- Chào cha.

- Chào con. – Anh nhắc lại nhưng xúc cảm của anh quá sâu sắc đến độ một nụ cười không thể tả hết.

Cameron đứng lên chạy về phía anh, ôm chân anh. Alasdair ẵm thẳng bé lên, nó mới được tắm rửa sạch sẽ, mặc bộ đồ màu đỏ mới mua.

- Chào cha. Cameron nói nhỏ nhẹ.

Alasdair giấu mặt vào vai con trai, nhắm chặt mắt ngăn không cho dòng nước mắt trào ra.

Bridget reo lên:

- Nhìn xem ai về nhà nè?

Alasdair quay lại chào nàng. Anh sững sờ trước vẻ thay đổi của nàng. Nhìn kỹ, anh mới nhận ra chỉ có mỗi màu tóc của nàng là thay đổi mà thôi. Màu tóc nâu sáng nhường chỗ cho một mái tóc bạch kim lóng lánh. Vậy mà ngay khi mới nhìn, anh tưởng nàng thay đổi nhiều lắm.

Nàng nói như xin lỗi.

- Tôi đã bắt bọn trẻ phải chờ anh về ăn cơm chung cho vui. Nhưng tôi đã không nhớ chính xác giờ anh về.

- Ồ, không sao đâu. Không sao đâu mà, thật đấy! Cả nhà ăn cơm sẽ vui vẻ lắm. – Anh lắp bắp

như một thằng ngốc.

Cameron đòi xuống dưới chơi với em nó. Có tiếng chuông cửa.

- Tôi có đặt một cái bánh. Xin lỗi anh nhé! Bridget nói rồi ra mở cửa.

Alasdair lại đặt Cameron xuống, theo nàng vào nhà bếp. Anh nói:

- Bọn trẻ chắc vui lắm! Căn nhà đẹp quá! Tôi không sao thốt lên được lời cảm ơn.

Mái tóc dài của nàng đổ xuống hai bờ vai như một thác nước lỏng lánh. Nàng liếc nhìn anh và đỏ mặt. Chắc tại nàng đứng lâu bên lò nướng nóng.

- Tôi cũng vui lắm khi làm công việc dọn dẹp.

Anh nhìn căn phòng lại một lần nữa. Nỗi buồn hiện lên trong mắt. Anh đã làm gì khiến cho căn nhà của anh trở nên ảm đạm lâu như thế.

Nàng mở cửa lò nướng, lấy bánh ra. Chiếc bánh quả là một công trình nghệ thuật. Bánh có cả đường, quế, táo và mùi thơm sao mà tuyệt vời đến thế. Mùi thơm ấy kéo anh khỏi những dòng suy nghĩ buồn bã, ảm đạm.

- Bữa tối của anh đã được chuẩn bị xong. Rau trộn trong tủ lạnh. Còn gà và xúp khoai tây thì đằng kia. Nàng chỉ vào hai chiếc nồi đậy vung kín.

Cô ấy vừa nói gì thế nhỉ? Bữa tối của anh?

Anh buột miệng:

- Thế cô không ở lại dùng bữa tối với tôi hay sao?

Nàng lại đỏ mặt:

- Để tôi về nhà ăn được rồi.

- Vô lý.

Nàng liếc nhanh Alasdair. Anh lại cố mời nàng:

- Ý tôi muốn nói là tôi rất mừng nếu cô ở lại và dùng bữa tối tự tay cô vừa nấu nướng sẵn sàng. Cô sẽ ở lại nhé!

Mặt nàng càng đỏ hơn. Anh sợ rằng mình đã vi phạm phép xã giao giữa ông chủ và người làm, thế nên anh nói nhanh:

- Nếu cô không muốn thì cũng không sao cả.

Nàng lắc đầu:

- Tôi muốn mà. Tôi ở lại cũng không vương bận gì.

Anh cười tươi:

- Tốt lắm, để tôi đi rửa tay.

Nàng gật đầu, quay lưng giấu khuôn mặt đỏ bừng. Nàng với tay lên kệ lấy thêm một chiếc đĩa nữa đặt lên bàn.

Alasdair ăn thật no các món mặn và bây giờ anh không thể bỏ qua lớp kem vani thơm lừng vây lấy tầng bánh mềm xốp. Anh chưa bao giờ ăn miếng bánh nào ngon đến như vậy.

Anh và Bridget còn ngồi lại uống cà phê. Anh muốn kéo dài khoảnh khắc này mãi, khoảnh khắc đời thường mà nhiều năm qua anh không có được. Khoảnh khắc dành cho một cuộc nói chuyện trầm lắng vào cuối ngày khi đã ăn xong phần tráng miệng và uống cà phê. Anh thoải mái tì ngực lên bàn, chống tay xuống mặt bàn. Bánh ngon quá! Anh thưởng thức nốt mẩu bánh còn lại trong đĩa. Miếng bánh tan ra trong miệng anh để lại hương vị ngọt ngào.

- Đó là một bí quyết gia truyền. Bridget nói, miệng cười tươi. Nàng cười thật xinh, hàm răng đều trắng để lộ hai lúm đồng tiền thật sâu trên má. Cặp mắt màu xanh trong của nàng hoàn tất bức tranh một cô gái ngây thơ và trong sáng.

Anh mỉm cười.

- Bánh gì cũng được, miễn là ngon.

- Quê tôi là đất trồng táo, nên bánh táo ở đó ngon lắm.

- Thật thế à! Anh hỏi cố để kéo dài câu chuyện với nàng hơn là muốn tìm hiểu sự thật. Anh thích vẻ hào hứng của nàng mỗi khi nàng nói về quê hương của mình. Mặt nàng rạng rỡ và vui vẻ.

- Vâng, thưa ông. Trên đồi, dưới thung lũng, trên đỉnh núi, nơi nào cũng có các vườn cây ăn trái. Đủ loại táo được trồng ở chỗ tôi. Delicious, Golden Delicious, Winesap, Rome, York và Pitt... quê tôi trồng đủ loại...

Anh tiếp tục hỏi:

- Đất đó hợp với các giống táo à?

Nàng trả lời:

- Đất đó rất giàu chất vôi, tốt cho các loại cây ăn trái.

- Hay nhỉ.

Nàng bắt đầu tỏ vẻ thông thạo:

- Bà ngoại tôi thường nói, Chúa Trời đã đặt căn nhà của bà ngay giữa vườn địa đàng. Đôi khi tôi nghĩ bà nói đúng.

Cặp mắt nàng dịu dàng nhìn về một nơi xa xăm:

- Quê tôi đẹp lắm! Mỗi sáng khi sương tan, con sông như đột ngột hiện ra chảy giữa những tảng đá lớn rêu phong. Những hòn đá sắp xếp hài hòa đến nỗi như có bàn tay ai đặt chúng ở đó. Sau rồi, con sông chảy dọc theo thung lũng, nước văng tung tóe khi gặp những tảng đá dưới đáy thung lũng. Có một thân cây khô nằm vắt ngang qua chỗ dòng sông cạn. Tôi thường ra đó ngồi nhiều giờ liền.

Alasdair tưởng tượng như thể mình đang ghé thăm thiên đường. Bức tranh Bridget vẽ trong đầu anh như được tạc bằng gỗ quý.

Anh hỏi:

- Chỗ cô có nhiều hồ không? – Anh chợt nhớ tới Scotland.

Nàng lắc đầu:

- Không nhiều hồ lắm nhưng rất nhiều những con sông, bờ lạch nhỏ. Và hơn nữa, đủ loại cây. Cây sồi, cây mai châu, cây động gân và cây thông. Thậm chí tôi thấy màu đất của quê tôi cũng đẹp nữa. (Nàng mỉm cười) Anh có thể đi bộ dọc con sông ngắm nhìn những hòn đá cuội lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời. Mặt sông như tấm gương khổng lồ ngay dưới chân anh.

Alasdair cười.

- Nghe đẹp quá đi thôi.

Nụ cười của nàng nhạt dần.

- Nói chung cũng giống như nơi khác thôi. Không có nơi nào là hoàn toàn cả.

- Tôi cũng cho rằng thế.

Nàng có vẻ bồn chồn hơn. Tay nàng mân mê chiếc ly cà phê, miệng hỏi:

- Còn anh thì sao?

- À, tôi lớn lên ngay tại nơi đây. Cô tin không?

Bridget gật đầu lịch thiệp. Nàng chưa nghĩ tới điều đó. Nhưng nếu quả thật như vậy thì nàng không thể hiểu nổi tại sao những người láng giềng của Alasdair lại cứ đòi đuổi việc anh. Chắc hẳn anh đoán được ý nghĩ của nàng. Khuôn mặt anh tối sầm lại.

Nàng hỏi tiếp:

- Thế rồi sao nữa?

- Tôi học đại học rồi học trường chuyên tu dành cho các thầy dòng ở Boston. Học ở Boston một năm, còn một năm tôi đến Scotland học nốt. Vợ tôi là người Scotland. Tôi gặp Anna ở đó.

Cha cô ấy chẳng vui vẻ gì khi tôi đem cô ấy về Mỹ.

Anh ngừng lời. Ánh mắt nhìn xa xăm.

- Chúng tôi quay trở về Boston, tôi học nốt năm cuối cùng. Năm sau, cha tôi về hưu. Nhà thờ gọi tôi vào giữ chân mục sư và tôi tiếp tục công việc đó từ đây đến nay.

Ánh mắt Bridget gặp ánh mắt anh. Khuôn mặt nàng bình thản nhưng biết bao suy nghĩ xáo trộn trong tâm trí nàng.

Cửa chính kẹt mở rồi đóng lại. Giọng Lorna vang lên ngoài hành lang: Xin chào. Bridget cảm thấy nhẹ nhõm và tiếc nuối lẫn lộn. Giây phút sượng sùng đã qua nhưng đổi lại, cuộc trò chuyện giữa nàng và anh đã kết thúc.

- Tôi rất mừng vì việc cô đã ở lại chơi. – Alasdair nói, bàn tay vẫn để trên bàn, gần tay Bridget.

- Tôi cũng rất vui.

Anh gật đầu khe khẽ và nhoẻn cười:

- Mong cô hãy ở lại dùng bữa với chúng tôi mỗi tối.

Nàng mở to mắt ngạc nhiên. Nàng chưa trả lời ngay.

Anh nhận ra vẻ ngần ngại của nàng.

- Tính tôi hay áp đặt. Xin lỗi cô.

Nàng nói nhanh:

- Không đâu, tôi ở lại được mà.

Anh nhớn cười với nàng. Và một lần nữa, nàng nhận ra nụ cười ấy làm khuôn mặt anh sáng bừng lên như thế nào.

- Tốt lắm. - Anh nói rồi đứng dậy đón Lorna.

Bridget chất đĩa vào máy rửa chén, lấy làm mừng vì nàng có cơ hội giấu khuôn mặt ngượng ngùng của mình. Lorna bước vào, họ nói chuyện vài phút rồi Bridget xin phép ra về. Nàng mặc áo khoác, chào từ biệt rồi tới nhà Carmen. Trên suốt dọc đường đi, nàng tự xỉ vả mình: nhà họ không phải nhà nàng. Họ cũng chẳng phải người thân của nàng. Anh ta cũng không phải là... À, không phải là gì thì cũng được thôi, đừng có đến gần anh ta. Nàng tự răn đe. Nhưng sau khi đánh giá về cảm xúc của mình, nàng tự hỏi: lời cảnh báo kia liệu có quá trễ không nhỉ.

CHƯƠNG 7

Cuộc trò chuyện với Alasdair vẫn cứ tiếp tục, mặc dù đã biết không bao nhiêu lần Bridget tự răn đe bản thân. Thực tế, những cuộc trò chuyện của họ là nghi lễ không thể thiếu vào buổi tối. Những lúc hai đứa trẻ nhỏ đã ngủ say, những lúc nàng và Samantha cùng nhau xem nhật ký của Anna thì họ không gặp nhau. Nhưng ngoài những thời gian bận rộn đó, Alasdair cũng hay xuống dưới bếp. Bridget bối rối vô cùng, nàng mặc cảm mình đang lừa dối anh và nàng đau khổ vô cùng. Nàng muốn mình dừng lại ngay những gì mình đang làm, hỏi chuyện về cuộc đời anh. Mỗi khi cả hai cùng ngồi lại sau lúc ăn tráng miệng, nhưng nàng không thể làm khác được. Thế nên nàng cứ tiếp tục ngồi đối diện với anh vào bữa tối, uống cà phê hoặc trà, ăn vài miếng bánh ngọt tự tay nàng làm và trò chuyện.

Họ nói với nhau về đủ mọi đề tài. Nàng biết những thứ anh thích. Anh thích kẹo sữa, kẹo Caramen, bánh mì ngọt, thích núi non hùng vĩ và những thị trấn nhỏ yên tĩnh. Dịp lễ tết, anh thích nhất là dịp lễ Giáng sinh, màu anh thích nhất là màu xanh dương, kỳ nghỉ dài Alasdair thích nhất đó là vào năm gia đình anh thuê một nhà nghỉ trên rừng núi bang Pennsylvaniania. Ở căn nhà nghỉ đó, trước bữa điểm tâm, anh thường bơi rất lâu và rồi đến tối, anh ngủ ngay ngoài thềm có mái che.

- Còn cô thì sao? - Anh hỏi. Và nàng kể về tuổi thơ của mình. Nàng thích bơi, thích câu cá, thích đi dạo qua những khu rừng rậm. Nàng kể cho anh nghe về bà ngoại nàng. Nàng cũng kể một vài chi tiết về mẹ nàng và chỉ nhắc đến cha nàng một cách chung chung. Nàng cũng nhắc đến cậu em trai và hai cô em gái, nhưng nàng chưa kể cho ai nghe về cuộc đời nàng trước khi nàng đến đây. Nàng rất muốn kể. Càng lúc, nàng càng cảm giác có một tiếng thét từ tận thâm tâm thúc dục nàng hãy kể cho anh mọi chuyện.

Có lẽ nếu nàng kể hết với anh, anh sẽ hiểu nàng, có thể khi nghe nàng kể xong, anh sẽ nhìn nàng chăm chú rồi sẽ cầm lấy tay nàng và có thể anh sẽ nói: Đó là những chuyện thuộc về quá khứ. Em bây giờ là người khác rồi, và cũng có thể anh không nói thế mà thái độ anh sẽ thay đổi đến không ngờ.

Đồng hồ hẹn giờ trong lò nướng reo lên, nàng lấy bánh ra, đặt ấm nước chuẩn bị pha trà. Lát sau, nàng nghe thấy tiếng bước chân của Alasdair ngoài hành lang và nàng quên hết mọi chuyện, chỉ còn con tim đập thốn thốn.

Bridget và Samantha đã cùng nhau đọc nhiều tập nhật ký, rất nhiều trang Anna viết bằng tình cảm nồng nàn, ca ngợi Alasdair MacPherson.

Hôm nay cũng như mọi lần, Bridget lên giường Samantha. Samantha giục già:

- Nhanh lên đi cô.

- Đừng có rối lên thế! - Bridget trả lời, thu xếp chỗ ngồi thật yên ổn.

Samantha kéo cuốn sách trên đùi hai cô cháu và mở tấm bìa bọc da. Những dòng chữ viết tay lại đập vào mắt họ.

Chúng tôi đến thăm cha vào ngày nghỉ cuối tuần. Ông không coi Alasdair ra gì. Tôi thất vọng

dù tôi biết chuyện sẽ xảy ra như vậy. Tất nhiên ông sẽ không đồng ý. Ông nói ông phải suy tính kỹ chẳng phải vì Alasdair mà bởi vì tôi còn quá trẻ, chưa thể thích hợp với một quan hệ nghiêm túc.

Tôi không về thăm nhà trước khi nhận được lá thư dài của anh. Anh an ủi tôi rằng anh đã tìm được một tư vấn hôn nhân mới. Và tất nhiên, anh muốn tôi đến gặp ông ta. Anh an ủi tôi đủ điều. Tôi cố không nghĩ tới những chuyện quá khứ. Lúc này tôi đang hạnh phúc, hạnh phúc hơn bao giờ hết.

- Chán quá! - Samantha lật vài trang khác.

- Từ từ thôi. - Bridget nói.

Và rồi chuyện gì phải đến đã đến. Tôi sẽ không còn lo về chuyện Alasdair sẽ trở về Mỹ bỏ tôi lại một mình. Không bao giờ tôi phải lo chuyện đó nữa. Anh ấy đã cầu hôn tôi rồi. Tôi là một người phụ nữ hạnh phúc nhất trên địa cầu này.

Chúng tôi sẽ làm đám cưới ở đây. Alasdair nói đó là cách tốt nhất. Dường như mấy bà chị của anh khó tính lắm thì phải. Tôi hy vọng họ quý mến tôi. Anh bảo tôi chớ có phiền lòng. Nhiều khi cứ cố giải quyết một vấn đề nhưng cũng chẳng mang lại kết quả gì. Tôi không hiểu rõ ý anh định nói gì nhưng tôi linh cảm thấy có chuyện không được hay lắm chẳng mấy chốc sẽ xảy ra.

- Mẹ nói đúng. - Samantha thốt lên. Bridget vờ như không nghe thấy, giở tiếp trang kế.

Trang này miêu tả dài dòng đám cưới và chuyển đi của họ đến Boston. Cũng tại thành phố này, Alasdair kết thúc khóa học ở trường dòng.

Boston là thành phố lớn, luôn bận rộn và thật đáng sợ. Căn phòng của chúng tôi nằm sâu trong một khu tồi tàn của thành phố. Alasdair hứa tối nay chúng tôi sẽ xem những căn hộ được đăng quảng cáo sau khi anh đi học thêm ở lớp buổi tối về. Tôi khó chịu vì anh cứ bỏ tôi một mình ở đây suốt từ tối tới giờ. Anh bảo nếu tôi cứ đóng cửa chặt rồi cài then lại, tôi sẽ không sao. Tôi làm đúng như lời anh dặn, nhưng tôi vẫn còn rất sợ. Ngày hôm qua, tôi đã linh cảm một chuyện chẳng lành.

Bridget liếc nhìn sang Samantha để xem cô bé phản ứng ra sao. Khuôn mặt nhỏ nhắn của Samantha trông mới buồn làm sao. Bridget định nghĩ ra một điều gì đó biện hộ cho hoàn cảnh của Anna lúc đó.

Nhưng tiếng nói nhỏ tự thâm tâm của nàng lại cất lời: Đừng, đừng nói gì cả, đây là sự thật, cứ nói sự thật ra.

Hôm nay, chúng tôi đã tìm được căn hộ thích hợp. Tôi thấy vui lắm!

Tốt, những nét căn thẳng trên mặt Samantha dần ra đôi chút. Vài trang kế tiếp là dự định của Anna sẽ trang trí và sắp đặt lại ngôi nhà. Chị định may khăn trải bàn ra sao. Đồ đạc trong nhà chọn màu sắc gì. Trong nhật ký có nhiều ảnh chụp căn hộ kia. Căn hộ rất đẹp. Anna quả có khiếu thẩm mỹ.

Phần ghi chép kế tiếp ghi ngày tháng khoảng một tuần sau đó.

Những người thân của Alasdair đến Boston gặp tôi và suốt cả buổi gặp gỡ diễn ra thật khủng khiếp. Hai người chị của anh ấy là Winifred và Fiona quá dữ dằn. Tôi không biết phải nói gì. Mẹ anh ấy cũng giống hệt như họ. Cha của Alasdair tính tình luôn cộc cằn và lúc nào cũng lo lắng. Suốt buổi, ông cứ lôi Alasdair ra một chỗ, thì thầm, tư vấn cho anh về những công việc ở nhà thờ. Nào là cư xử với những bậc cao tuổi ra sao, nào là ngân quỹ của nhà thờ còn bao nhiêu, nào là tổ chức các buổi họp như thế nào. Chỉ có mỗi một thành viên trong gia đình tỏ ra mềm mỏng với tôi, đó là chị Lorna. Nhìn chị, tôi đoán chị hiểu hoàn cảnh tôi lúc này. Chị biết tôi cũng bị thua thiệt đủ điều.

Rồi sau đó có rất nhiều những trang nhật ký đầy ắp những chữ. Những trang nhật ký nói về thai kỳ của Anna, miêu tả thời kỳ mang thai vô cùng sâu thẳm và nói lên tình cảm sâu đậm của Anna dành cho Alasdair.

Samantha phẩy tay:

- Thôi đừng đọc nữa, bỏ mấy trang này đi.

Bridget gập sách lại:

- Hôm nay thế là đủ, ngày mai chúng ta sẽ đọc nhiều hơn. Tất nhiên là sau khi bận rộn với công việc chuẩn bị cho lễ Giáng sinh.

Nàng hôn Samantha, chúc con bé ngủ ngon và tắt đèn.

Căn nhà yên tĩnh có một ánh đèn lọt qua khe cửa phòng làm việc của Alasdair nhưng cửa đóng. Anh ta sẽ nói sao nếu như anh ta biết chuyện nàng và Samantha đang làm. Nàng bước ra ngoài hành lang lạnh lẽo, đóng cửa lại phía sau.

Bob Henry bức bối quăng những bảng tính của nhà thờ Knox lên bàn. Mấy ngày nữa là đến lễ Giáng sinh, vậy mà dù làm việc cật lực, hắn ta vẫn chẳng thu được kết quả gì, chẳng có gì.

Hắn xem những việc chi thu của nhà thờ trong nhiều tuần qua và cho đến giờ thời gian đã sắp hết. Hắn phải tìm ra một dấu vết nào đó khiến cho những ông già bà cả đang không vừa lòng với Alasdair vui vẻ hắn lên, nhưng hắn chẳng tìm ra điều gì cả. Tuy nhiên, hắn không chịu thua. Hắn cứ bắt mình tìm kiếm mãi.

Hắn đã ở Alexandria được một tuần rồi. Những người dân sở tại sẽ rất vui nếu cách chức Alasdair với một lý do nào đó. Nhưng rồi sau tất cả những việc làm khuấy động lôi kéo Alasdair MacPherson có vẻ như hoàn toàn trong sạch. Có lời đồn rằng con gái Alasdair đang gặp rắc rối. Thêm được thông tin đó cũng tốt, thế nhưng Bob vẫn chưa tìm thấy vụ mờ ám nào liên quan tiền bạc.

Hắn ngồi trong văn phòng ở Richmond xem thật kỹ những bảng chi, những con số chính xác đến hoàn hảo, không một xu bị tính toán sai hoặc chứng tỏ có sự thu chi mờ ám, số tiền ngân quỹ cũng không nhiều nhận gì nhưng không hề có chuyện khai khống. Hắn quyết định rà lại những bảng tính kia một lần nữa.

Một bảng tính gần cuối cùng, một tờ giấy màu vàng khiến hắn chú ý. Hắn nhú mày, có ai đó đã được ghi tên vào danh sách bảo hiểm y tế của nhà thờ, cái tên Bridget Collins đập vào mắt hắn, trong đó có cả ngày tháng năm sinh của cô ta, có cả số an sinh xã hội của cô ta, cô ta là ai thế nhỉ?

Hắn mở cuốn danh bạ điện thoại và quay số của đội quản lý nhân sự. Nhân viên phòng quản lý nhân sự đảm bảo với hắn không có người mới đến làm ở nhà thờ Alexandria.

Bob treo máy, gãi cằm. Suy nghĩ một lát, hắn quay số văn phòng nhà thờ Knox. Thư ký văn phòng trả lời.

- Tôi là Henry Fallan của phòng quản lý nhân sự đây.

Hắn nói dối, bịa ra một cái tên bất chợt xuất hiện trong đầu, đó là tên ông ngoại hắn.

- Tôi thấy danh sách bảo hiểm y tế có thêm một khoảng bổ sung. Tôi không hiểu khoản bổ sung này là như thế nào.

- Thì anh cứ nói ra đi. - Cô gái trả lời mong muốn giúp đỡ hắn nếu có thể.

- À, đó là cái tên Bridget Collins. Cô ta làm nghề gì thế.

- Cô ấy là cô giữ trẻ. Và trước khi anh thắc mắc thêm nữa thì hãy để cho tôi nói cho anh nghe trước cái đã. Tôi đã bảo Lorna rằng việc này có thể gây rắc rối. Tôi đã bảo trước với chị ấy thế. Bây giờ tôi sẽ cho anh số của chị ấy, nếu anh muốn hỏi gì thêm.

- Cô Collins này làm việc cho ai?

- Mục sư MacPherson. Ông ấy thuê cô ta trông nom hai đứa con nhỏ của ông ấy.

- Cô ta sống luôn trong nhà MacPherson sao? Bởi vì nếu cô ấy không dọn hắn vào ở nhà

MacPherson, cô ấy sẽ không được tính là một nhân sự làm việc chính thức và như vậy, cô ấy không được hưởng những quyền lợi dành cho các nhân sự chính thức.

Không ngờ mình thông minh như vậy. Bob Henry tự nhủ.

Cô gái phòng nhân sự trả lời:

- Tôi không biết, anh cứ gọi cho Lorna đi. Lorna là chị của mục sư MacPherson, đây là số điện thoại của cô ấy.

Cô gái đọc một hàng chữ số nhưng Bob không thèm ghi lại.

Hắn thở phào nhẹ nhõm và ngồi đó suy nghĩ. Sau đó hắn xem lại ngày tháng năm sinh của cô bé và làm một con tính nhỏ. Bridget, 26 tuổi. Hắn tự hỏi: Không hiểu hình dáng cô ta thế nào. Nếu như cô ta xinh đẹp thì hắn sẽ dễ bề vu khống MacPherson hơn. Chuyện Alasdair có nhân tình cũng là một yếu tố giúp hắn bôi nhọ anh. Hắn chỉ cần thu thập những ý tưởng và những chi tiết nhỏ nhất để thuyết phục MacPherson rằng vì gia đình mình, vì quyền lợi của gia đình mình tốt nhất anh nên từ chức.

Vui vẻ được một lúc, Bob quyết định sẽ khai thác triệt để thông tin về cô giữ trẻ này. Tuy nhiên, công việc cũng khó khăn đây. Người ta chẳng bới móc được gì từ một cái tên và số an sinh xã hội của người ấy.

- Cô có nghĩ cô Lorna thích cái này không? - Samantha hỏi, giơ cao chiếc vòng cổ con bé tự làm lấy.

- Cô chắc chị ấy sẽ thích.

Nàng và Samantha vào một tiệm hạt cườm. Lúc này, mọi người đang bận rộn với công việc xâu những chuỗi hạt cườm tặng cho người thân nhân lễ Giáng sinh.

- Cháu đừng quên kể lại cho cô cháu nghe câu nói của người bán hàng nhé!

Samantha nhắc lại:

- Cháu đã viết dòng chữ đó vào thiệp rồi.

Bridget ngắm con bé lâu hơn một chút rồi lên giường mở cuốn nhật ký Samantha đang đặt trên gối.

Bridget hít một hơi thật sâu rồi bắt đầu đọc:

Tôi có một bí mật tôi chưa nói với ai nhưng tôi biết mình đang mang thai. Tôi cảm nhận được những thay đổi trong cơ thể mặc dù tôi mới chỉ bị trễ kỳ kinh nguyệt mới có vài ngày. Để xem xem, tuần tới sẽ là lúc thích hợp để kiểm tra. Tôi nghĩ Alasdair sẽ rất vui, nhưng có điều này chắc không ai biết, chúng tôi chỉ mới kết hôn có vài tháng nay thôi.

Một ý nghĩ khác chợt đến trong tôi. Đó là suy nghĩ về cha tôi. Tôi buồn quá, nếu tôi mang bầu thật thì thông tin đó sẽ khiến cha tôi giận đến phát điên. Có lẽ tôi sẽ không kể với ông chuyện này cho tới khi tôi hoàn toàn khỏe mạnh trong suốt thời kỳ mang thai hoặc có lẽ để cho tới khi tôi mẹ tròn con vuông rồi sau đó mới báo tin thì tốt hơn. Trong tôi như có ai thúc dục hãy báo tin cho mọi người biết. Dù sao thì tôi cũng không muốn quá lo lắng, sống không thể vui vẻ được, không thể nào chuyện xảy ra với mẹ lại lặp lại với tôi. Tôi đang định nếu là con trai tôi sẽ đặt tên cho con mình là Devont, và nếu là gái, tên nó sẽ là Clairise.

- Clairise sao? - Samantha nhăn mặt.

Bridget bảo:

- Đó là cái tên tuyệt hay đấy.

Samantha nói:

- Cháu thích cái tên của cô cơ. Mary Bridget.

Bridget quay phắt lại nhìn con bé. Samantha vẫn cắn củi xâu chuỗi hạt. Bridget hỏi:

- Làm sao cháu biết cái tên đó?

- Trên cuốn Kinh Thánh của cô ấy. Cuốn Kinh Thánh để trong phòng dành cho khách. Cháu nhìn thấy nó khi cháu đi quét dọn. Tại sao cái họ của dòng chữ ghi tên của cô lại là Washburn. Trong lúc họ thực sự của cô là Collins?

Con bé hỏi, đầu vẫn không ngẩng lên.

Tim Bridget đập như trống làng. Nàng hấp tấp trả lời:

- Đó là bí mật của cô.

- Không phải đâu. Cô đâu có nói thật.

Samantha nhìn lên, nhưng ánh mắt nó không có vẻ gì là nghi ngờ.

- Đó là cuốn Kinh Thánh của mẹ cô đấy.

Bridget giật mình khi thấy mình nói dối trơn tru như vậy. Nàng đã định rút lại lời nói đó, đã định nói hết sự thật. Nhưng để làm gì, để bị quăng vào tù ngay vào lễ Giáng sinh sao? Chẳng lẽ làm thế lại là khôn ngoan sao?

Samantha nhận xét:

- Tên đó đẹp thật đấy!

Thắc mắc đến đó rồi thôi. Bridget chú ý vào cuốn nhật ký của Anna, cố xoa dịu cảm giác tội lỗi cứ như một vết sắt nung đỏ trong thâm tâm nàng.

Tôi đã báo cho Alasdair, anh ấy vô cùng thích thú. Lúc đầu anh ngạc nhiên, nhưng rồi một niềm hạnh phúc rạng rỡ xuất hiện trên gương mặt anh. Tôi hỏi: Liệu có con như vậy có sớm không? Anh lắc đầu và hôn tôi. Tôi cảm thấy nhẹ nhõm vô cùng và bây giờ tôi vui lắm.

Alasdair bảo chúng tôi nhất định phải về Alexandria dự lễ Giáng sinh. Anh ấy nói cha anh ấy có chuyện muốn bàn với anh. Tôi hy vọng mọi người trong gia đình không nghĩ ra một cái tên khủng khiếp nào để đặt tên cho con tôi.

Bridget nhìn lên. Samantha mỉm cười. Con bé ngừng tay xâu chuỗi hạt và lắng nghe chăm chú.

Chúng tôi đến Alexandria vào buổi chiều muộn, sắp tới đêm Giáng sinh rồi. Trong nhà không có cây thông Noel, chỉ có vài đồ trang trí lèo tèo. Căn nhà của anh rộng lớn nhưng lạnh lẽo.

Suốt một ngày dài cả nhà chuẩn bị cho đêm Giáng sinh thú vị lắm. Nhưng đối với tôi, như vậy là quá cầu kỳ. Gia đình quyết định không tặng quà cho nhau vào năm nay.

Bố chồng tôi thông báo mọi thành viên trong gia đình đều hiến khoảng tiền nhỏ mua quà Giáng sinh cho ngân quỹ của nhà thờ để nhà thờ có thể tổ chức lễ Giáng sinh cho nhiều người hơn. Tôi gật đầu một cách vô thức. Alasdair đưa cho ông phong bì của hai chúng tôi. Anh đã chuẩn bị khoản tiền kia mà không nói với tôi một lời. Tôi đã mua nhiều món quà, dự định sẽ tặng cho cả nhà nhưng theo tôi tốt hơn là không nói ra. Tuy nhiên, tôi sẽ tặng quà riêng cho Lorna, cô ấy thật dễ thương. Tôi hy vọng cô ấy sẽ thích những chiếc lược cổ tôi đã dày công chọn lựa. Lược ấy cài trên mái tóc dày của cô ấy có lẽ trông rất đẹp.

Trang nhật ký kế tiếp đề ngày 25 tháng 12.

Mọi người còn tệ hơn cả tôi tưởng tượng và sợ hãi. Bữa tối sẽ rất ngon nếu họ không luôn miệng cãi cọ, bắt bẻ nhau về chuyện ai nên ngồi ở đâu và mắng nhiếc Lorna tội nghiệp không tiếc lời bởi vì chị dám tự động đổi món cà rốt thành món khoai chiên, thực đơn của bữa ăn gồm những món người ta đã ăn cách nay hàng 2, 3 thế kỷ. Thịt cừu chiên, khoai tây hầm, rau trộn cà rốt và món tráng miệng là bánh mận. Mẹ của MacPherson nói công thức món bánh ấy đã được truyền từ nhiều thế hệ trong dòng họ MacPherson. Bánh quá khô cứng như thể nó cũng được nướng cách đây vài thế hệ rồi.

Samantha cười khúc khích.

- Có những thứ dường như là bất di bất dịch.
- Chẳng lẽ đó cũng là những món cháu ăn vào lễ Giáng sinh sao? - Bridget hỏi.

Samantha gật đầu.

- Năm nào cũng giống nhau.

Bridget thấy cơn buồn bĩnh của mình lại trôi dạt.

- Vậy thì đã đến lúc thay đổi đấy!

Mắt Samantha sáng rỡ.

- Thích quá! Vậy chúng ta sẽ ăn gì?
- Chúng ta sẽ ăn gà tây nướng.
- Và cả gà giò chiên nữa nhé!

Bridget gật đầu:

- Tất nhiên rồi. Ai mà chả thích gà chiên. Thậm chí Cameron và Bonnie còn thích nữa là...
- Tốt lắm! Vậy thì gà chiên là món thứ hai. Còn gì nữa nào?
- Khoai tây nghiền trộn với nước sốt thịt nhé?
- Ừ, và cô sẽ tự làm bánh mì tròn ở nhà.
- Cháu thích món thịt đông.

Bridget mỉm cười. Thế nào cũng có vài người tức điên lên cho mà xem. Tưởng tượng được không: món rau trộn cà rốt thay bằng món thịt đông.

Samantha như đọc được ý nghĩ của nàng.

- Cô Winifred sẽ biến thành núi lửa cho mà xem.
- Ừ, đúng rồi. - Bridget đồng tình.

Cả hai phá lên cười vui vẻ.

Samantha hỏi:

- Vậy ăn gì tráng miệng đây? Phần tráng miệng cũng quan trọng lắm đấy.
- Bà ngoại của cô có công thức nướng bánh Chocolate ngon lắm. Cháu sẽ thích mê cho mà xem.
- Thế cô có gọi điện cho bà mình và nói bà đọc công thức làm bánh cho cô được không?

Tim Bridget đập dồn.

- Cô thuộc nằm lòng công thức đó rồi.

Nàng cúi xuống. Trước khi Samantha kịp nói thêm thì nàng đã cất giọng đọc nhật ký. Cuối cùng thì nàng cũng đến trang cuối của cuốn nhật ký kia.

Tôi kinh hoảng quá, không hỏi ý kiến của tôi mà Alasdair đã đồng ý nhận cai quản nhà thờ của cha anh ấy. Tôi hỏi anh mà gần như muốn xỉu hoặc muốn nổi cơn tam bành đến nơi. Làm sao anh có thể như vậy được. Tại sao anh không hỏi ý kiến em trước khi quyết định.

Trông anh bối rối.

- Nói thật với em nhé, Anna. Đây là một nhà thờ danh giá. Một cơ hội thăng tiến nghề nghiệp tuyệt vời của anh. Hơn nữa, chúng ta còn phải nuôi con nữa chứ!

- Làm sao anh có thể chấp nhận lời đề nghị của họ mà không hỏi em đến một tiếng.

Anh nói như xin lỗi:

- Đáng lẽ anh phải tham khảo ý kiến của em. Thôi được, để anh gọi cho cha anh và nói anh cần thời gian suy nghĩ thêm vậy.

Tôi lặng thinh. Đêm đó, hai vợ chồng không ai nói một lời nào. Tôi không biết anh ấy có gọi cho cha mình hay chưa. Tôi ngủ thiếp đi trước khi anh đi ngủ và anh lại dậy sớm ra đi trước khi tôi tỉnh giấc. Vào sáng hôm sau, tôi sẽ đi Alexandria, nhưng nếu tôi làm thế là đang tự giết giấc

mộng đẹp mà chúng tôi đã có với nhau. Tôi cảm thấy mình bị tổn thương quá lớn.

- Sao mà rắc rối thế không biết?

Samantha nói nhưng trông mặt cô bé không có vẻ gì là khó chịu. Rõ ràng những chuyện thăng trầm xảy ra trong cuộc sống hôn nhân không làm cô bé quan tâm. Cô bé giờ cao chiếc vòng cổ của Lorna.

- Xong rồi nè.

- Đẹp quá! - Bridget đứng lên trả cuốn nhật ký vào trong hộp. Muốn đọc nhật ký phải chờ đến sau lễ Giáng sinh.

- Cô biết không, giờ cháu bận lắm. Samantha nói, liếc nhìn về phía chiếc túi đựng đầy hạt cườm.

- À, quà của ông già Noel. Thế thì cô về đi ngủ đây.

Samantha gật đầu. Bridget ra khỏi phòng cố không nghĩ về lời nói dối Samantha lúc nãy.

- Tôi biết lễ Giáng sinh sẽ tuyệt lắm. Cả nhà sẽ cùng thức suốt đêm thì còn gì bằng.

Lorna nói, Bridget mỉm cười với chị. Đó là đêm Giáng sinh. Chị và Lorna đang ngồi trong phòng dành cho khách của tòa nhà để chuẩn bị cho một buổi lễ đặc biệt.

- Em cũng háo hức mừng lễ Giáng sinh tới. Nàng vừa nói vừa xé thịt gà.

Chuông điện thoại reo. Lorna nhắc ống nghe và ngay lập tức bầu không khí trong phòng đầy ắp cơn căng thẳng.

Chị gật đầu áp sát ống nghe vào tai.

- Vàng... vàng... tôi hiểu rồi. Tốt thôi.

Rồi chị treo máy.

Chị nhìn Bridget hồi lỗi.

- Winifred tức giận vì Andre Mechison cứ khẳng khẳng đòi phải uống cà phê suốt một giờ đồng hồ sau buổi lễ tối nay mà không hề nghĩ đến chuyện đêm nay là đêm Giáng sinh. Tuy nhiên, Winifred cứ nhắc đi nhắc lại rằng không được mời người ngoài đến nhà tối nay. Chị ấy sẽ bàn với Alasdair chuyện ấy. Xem chút nữa chị đã bảo Winifred không cần lo gì nhiều. Đừng có mất công quá như vậy.

Bridget hỏi:

- Vậy sao chị không khuyên Winifred như thế?

Lorna lạ lẫm nhìn nàng. Chẳng phải lý do đã quá rõ ràng rồi sao: tính tình của Winifred thì ai cũng biết rõ hết rồi.

Bridget hoàn tất công việc của nàng. Nàng cắt thịt gà vào tủ lạnh. Vừa lúc đó, chuông cửa reo.

Lorna gần như đứng bật dậy.

- Winifred đấy.

Bridget rửa tay và đi theo Lorna ra cửa chính. Nếu như chưa vào nhà mà Winifred khó chịu như vậy rồi thì khi ra khỏi nhà chị ta chắc sẽ khó chịu gấp bội phần và nguyên nhân gây nên cơn thịnh nộ của Winifred chính là lỗi của Bridget. Nàng không muốn để Lorna một mình phải hứng chịu tất cả.

Winifred tập tễnh bước vào. Ngón chân cái vẫn còn băng vì vừa trải qua tiểu phẫu. Tay Winifred chống gậy, mặt nhợt nhạt và mệt mỏi.

Lorna đóng cửa trong lúc Winifred nhìn quanh, cặp mày nhíu lại. Bridget bắt đầu thấy lo sợ.

Nhưng cơn giận của Winifred chưa lên tới cực điểm. Trong lúc kiểm lại những món đồ trong nhà, cặp môi mỏng mỏng của Winifred mím chặt lại. Chị cất tiếng hỏi, giọng cố giữ vẻ bình thường.

- Mấy người làm cái gì thế này?

Giọng Lorna vui vẻ:

- Chúng em chỉ trang trí lại một chút thôi mà.

Winifred không trả lời. Chị lê bước chậm chạp dọc hành lang, nhìn lướt mấy bức tường, không thấy mấy tấm chân dung của ông bà tổ tiên dòng họ MacPherson đâu cả. Chị vào phòng ăn và thấy ngay những kệ trên tường cùng với đồ gốm và đồ pha lê đã được dọn sạch cả. Chị vào phòng khách, dừng lại nơi ngưỡng cửa.

Nhìn mắt Winifred, Bridget cũng đoán ra ý nghĩ của chị. Nào là mấy chiếc ghế tựa của con nít kia, màu sắc quá lòe loẹt, nào là chiếc tràng kỷ cũ như vậy mà lại đi kê vào phòng khách, lại còn cây Noel ngổ ngẩn kia cơ chứ. Ôi, trời đất ơi, đã hết đâu, Cameron và Bonnie lại còn mê mải giặt những chiếc bánh treo trên cây nhét đầy miệng.

- Chào bác. - Cameron nói, miệng lúng búng vì nhét đầy bánh.

Winifred không lấy thế làm vui. Mặt chị trắng bệch.

- Đồ đạc của mẹ đâu hết rồi? Tôi hỏi những vật kỷ niệm của mẹ đâu?

Giọng nói của Lorna đã bớt hăng hái:

- Trên gác xép ấy.

Winifred quay phắt lại nhìn Bridget. Giọng chị lạnh lùng.

- Chính cô bày ra trò này?

Lorna cắt ngang:

- Sao chị lại đoán như vậy?

- Tôi đoán ra ngay. Bởi vì tôi thấy Lorna còn có vẻ biết điều một chút chứ không như ai kia.

- Chị nghĩ chúng tôi qua mặt chị sao?

- Thôi đi, đừng có giả vờ trẻ con như thế nữa.

- Em làm sao nào? Chị muốn gì thì cứ nói thẳng ra đi Winifred, đây là nhà chị phải không?

Chị đứng tên ngôi nhà này chứ gì?

- Cô biết rõ căn nhà này là của chung bốn chị em ta.

- Nhưng Alasdair và các cháu sống ở đây. Nếu như thay đổi vậy làm cho cuộc sống của họ dễ chịu hơn thì tại sao chị lại phản đối?

- Lorna, đây là nhà cha sở họ đạo. Nó không chỉ là nơi ở của Alasdair mà còn là nơi cất giữ những kỷ vật của gia đình. Những con búp bê bằng thủy tinh của mẹ phải được trưng bày ra. Chị giấu chúng từ khi chị còn là một bé gái. Chị nhớ chị đã ngồi hàng giờ mê mải với những con thú thủy tinh ấy.

Bridget liếc nhìn Lorna. Nét mặt chị lúc này lạ lẫm. Như thể Lorna lần đầu tiên nhìn thấy chị gái mình vậy. Mắt Lorna ánh lên vẻ thương hại và thấu hiểu.

- Vậy tại sao chị không mang những món đồ ấy về nhà chị đi, Winifred?

Vẻ thông cảm trong giọng nói Lorna làm Winifred khó chịu. Chị dứt mình ra khỏi những nỗi tiếc kỷ niệm xa xưa.

- Mấy người cứ chờ xem, Fiona mà biết chuyện này thì không biết sẽ ra sao.

- Thực ra chị ấy biết rồi. Tối qua chị ấy có ghé để hỏi chị ấy sẽ phải mang gì đến góp vui. Nhìn ngôi nhà như thế này chị ấy mừng vì đây là một bước thẳng tiến đấy.

- Cô nói cái gì? Tại sao Fiona lại hỏi mang gì tới góp vui? Năm nay tới phiên cô ấy làm bánh mặn!

Lorna nói tỉnh bơ.

- Năm nay sẽ không ăn bánh mặn đâu. Sẽ ăn thịt gà chiên, khoai tây nghiền, bánh Chocolate và cả thịt đông nữa.

Winifred lặng thinh. Chị đứng im như phỗng đá. Chợt cửa trước bật mở, Alasdair bước vào, thận trọng hết nhìn người này đến nhìn người khác.

Winifred quay lại đối mặt với anh, chỉ tay vào Bridget.

- Cô gái này đã làm hỏng hoàn toàn ngôi nhà này rồi.

Giọng chị run rẩy, bàn tay run lên bàn bật.

- Cô ta dám vứt bỏ những kỷ vật xinh xắn của mẹ và thay vào đó là cái đồng rác rưởi này đây.

Alasdair không nói gì. Anh nhìn Winifred, nhìn Lorna và cuối cùng anh nhìn Bridget. Cô gái chắc hẳn đang dẫn vật ghê gớm lắm. Cô đang tự hỏi mình là ai mà lại dám thay đổi toàn bộ cách bài trí trong ngôi nhà này? Suy cho cùng, cô chỉ là một người làm công tạm thời.

Anh đứng bất động, vẻ mặt khó hiểu, mắt nhìn lên khoảng tường trống trên đầu nàng. Lát sau, anh lại nhìn kỹ nàng hơn. Nàng cúi đầu thật thấp, mắt nhìn xuống đất không dám ngẩng đầu lên.

- Winifred à, em phải thú nhận với chị điều này. Em thực sự chưa bao giờ để ý tới những món đồ của má.

Bridget ngẩng đầu lên thấy Alasdair ngồi phịch xuống một chiếc ghế nệm màu hồng. Anh gác cả chân lên ghế, ngồi gọn trong lòng chiếc ghế tựa.

- Em thích những cái ghế này hơn.

Nghe anh nói, Bridget thấy nhẹ nhõm.

Chưa bao giờ Alasdair ngồi lâu trên cái ghế đó. Lúc này trông anh càng buồn cười hơn vì anh cho cả hai chân lên ghế. Những ngón tay đan vào nhau kê dưới đầu. Anh muốn chứng minh cho mọi người thấy anh hoàn toàn thoải mái.

Bridget phải cố lắm mới không bật cười. Chưa bao giờ nàng nhẹ nhõm như vậy. Nàng liếc nhìn Winifred, Alasdair đang đứng về phía kẻ thù và đổ thêm dầu vào lửa làm cơn giận của chị bốc cao.

Winifred gào lên, động thành thạch chiếc gậy xuống nền nhà.

- Không đời nào, em không thể làm thế. Thật là quá đáng, bài trí như vậy thật thô thiển và bất hợp lý. Cha mẹ sẽ không thích kiểu bài trí này đâu, chị cũng ghét cách sắp xếp này lắm, em không thể làm thế được. Không, không, không đời nào.

Im lặng một lúc lâu. Lát sau, Alasdair mới lên tiếng, giọng anh trầm tĩnh và chắc như đinh đóng cột.

- Sao lại không cơ chứ? Chúng em không chỉ có thể thay đổi cách bài trí trong nhà mà chúng em thấy cần phải thay đổi nữa cơ. Mọi chuyện đâu đã vào đó rồi, và nhà em sẽ như thế này mãi thôi. Nếu chị muốn thì chị cứ giữ nguyên ý kiến của chị, chị chấp nhận hay không thì tùy. Em hy vọng rằng quan hệ chị em của chúng ta sẽ không bị sút mẻ chỉ vì một cuộc cãi cọ không đâu về đồ đạc, nhưng em không thể cho phép chị bước chân vào nhà em mà đối xử với Lorna và Bridget theo cách vừa rồi. Chị thật quá đáng lắm đấy nhé.

Winifred trừng mắt, mặt chị co rúm lại. Mọi người sững sờ mất vài phút. Âm thanh duy nhất trong nhà chỉ là tiếng nước nở của Winifred.

Cuối cùng, Bridget phá tan bầu không khí im lặng. Nàng đến bên Winifred, cầm lấy tay chị:

- Thôi nào, chị ra đây ngồi đi, mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi mà.

Nàng đưa cho chị khăn giấy và Winifred để mặc nàng dẫn chị tới ghế sofa.

Alasdair đứng dậy.

- Chị nói cho em nghe đi, chị thích gì ở nhà này. Chị muốn mang cái gì về nhà chị cứ cho em

biết, em sẽ mang ra xe, chở về nhà cho chị.

Giọng anh dịu dàng nhưng không hề hối lỗi.

- Cách giải quyết là như vậy đó, nếu như chị Lorna đồng ý. Em hy vọng rằng các chị sẽ bàn với nhau nên chia đồ đạc của ba mẹ như thế nào.

Winifred gật đầu. Chị hỏi Lorna:

- Em có phiền không nếu chị mang một ít đồ của mẹ về nhà?

- Không đâu, tất nhiên là không.

Winifred gật gù lau mặt mũi cho sạch.

- Chị sẽ mang những con búp bê bằng thủy tinh và bộ đồ trà pha lê. Hôm nay tạm thế đã.

Chị hạ thấp giọng khiến Bridget thấy thương hại chị. Thật khó khăn cho một người chợt nhận ra mình chỉ là một thực thể nhỏ bé sau nhiều năm tỏ ra đầy quyền hành trong gia đình như Winifred.

Bridget đưa tấm thảm dày đến chân Winifred và đề nghị:

- Đây, chị hãy đặt chân lên đây. Chị uống trà nhé?

Winifred gật đầu, nhưng lại chợt muốn khóc.

Bridget cười hiền hậu vỗ nhẹ vào cánh tay chị.

- Em sẽ mang trà tới ngay. - Nàng nói rồi đi pha trà.

Lorna theo nàng ra ngoài. Khi họ tới nhà bếp và Bridget đã đặt ấm nước lên bếp ga. Lorna quay mặt lại Bridget, nét mặt lộ rõ vẻ phẫn khởi. Vậy mà bao năm qua mọi người cứ phải chịu đựng đủ thứ chuyện vô lý.

Trong nhà thờ.

Sau khi thấp nển cho buổi lễ Giáng sinh xong, Alasdair không chịu bỏ giờ uống cà phê và trò chuyện thân mật sau đó. Thế nhưng không phải ai cũng hào hứng nói chuyện. Dường như Winifred đã bình tâm trở lại, chị tận hưởng chiến thắng nho nhỏ của mình. Chị giành việc pha cà phê và tỏ rõ quyền hành của mình bằng cách rót thật nhiều ly cà phê đầy tràn trong khi nhà chỉ có vài người. Dãy ly cà phê xếp hàng trên bàn trước mặt chị.

Bridget ngồi bên bàn nhấm nháp ly cà phê. Nàng quay qua nhìn Lorna và chợt thấy Alasdair đến ngồi đối diện với nàng. Anh mỉm cười hỏi nàng:

- Cô suy nghĩ gì mà trầm tư thế?

Nàng thoáng giật mình nhưng rồi cố giữ giọng bình tĩnh hỏi lại anh trong lúc tim nàng đập rộn rã:

- Làm thế nào anh biết tôi đang suy nghĩ mông lung chứ? Anh không nên lén quan sát người ta như thế nữa nhé!

Anh mỉm cười xếp hai chân chéo nhau nơi mắt cá. Tay đặt lên đùi.

- Tôi có thể đoán ra cô đang lo lắng, bởi vì nét mặt cô biểu lộ điều đó, bởi vì tôi đã sống với cô được một khoảng thời gian rồi, vậy hãy để tôi đoán xem.

Nàng thấy những câu nói của anh nghe mới trong sáng làm sao: Tôi sống với cô.

Bridget nhấp một ngụm cà phê.

- Tôi là người không biết giấu giếm tình cảm. Trước đây, bà ngoại tôi vẫn thường nói với tôi như thế.

- Có một vài người không biết cách che giấu đâu.

Anh mỉm cười. Có ai đó đang gọi anh, anh ngoái người ra sau giờ tay chào người bạn đang

vậy anh lại:

- Để tôi tới nói chuyện với anh ta.

Bridget uống nốt ngụm cà phê cuối cùng.

- Tôi nên đi thôi, về nhà chuẩn bị quà bỏ vào bít tất cho lũ trẻ.

Nàng rời khỏi bàn và biết nhiều cặp mắt đang dõi theo nàng vì tò mò.

- Tôi sẽ về nhà ngay. - Anh nói. Một lần nữa khiến tim nàng thổn thức.

Nhà ư! Đó là nhà của họ sao? Nàng gật đầu nhưng tâm tư tràn ngập lo lắng khi bước qua ngưỡng cửa nhà thờ.

- Cô vẫn muốn mình là một phụ nữ bí hiểm đấy.

Lorna đeo chuỗi hạt đá mặt trăng vào cổ, kéo cổ áo rộng ra để đeo khoe chuỗi hạt, vẻ ăm ắp hiện lên trong mắt chị.

- Trông cô đẹp quá!

- Cảm ơn.

Lorna mỉm cười, đi ngang qua phòng, hôn má Samantha.

- Cô rất thích chuỗi hạt này, mặc dù nó không còn phù hợp với tuổi của cô nữa.

- Có chứ! Rồi một ngày nào đó, cuộc sống của chị sẽ lãng mạn và bí hiểm như chị mong muốn vậy. - Bridget nói chen vào.

Lorna cười lớn như không tin vào điều đó.

Cameron rất thích chiếc xe hơi bằng sắt do Samantha mua cho nó. Nó vẫn chưa mở hết đồ chơi đang bày xung quanh. Bonnie thực sự thích con búp bê biết nói. Con bé đã cởi hết quần áo của con búp bê ra rồi.

Samantha thúc hồi Bridget.

- Cô mở quà của cô ra đi chứ!

Bridget nhìn đồng quà ngay trước mặt nàng.

Samantha đã chia đều phần quà để chắc chắn số quà của Bridget cũng bằng số quà của mọi người trong nhà.

Tối qua, con bé còn dạo quanh tiệm tạp hóa mua thêm nhiều món quà nữa để phòng khi có người đến nhà dự tiệc mà không mang theo món quà nào cả. Nhưng rõ ràng là mọi chuyện đều ổn. Cha nó cũng đã mua gì đó cho Bridget. Cô Lorna cũng đã mở những gói quà mà Samantha bảo đó là gói quà của Cameron và Bonnie.

Samantha chỉ vào gói quà có giấy bọc rất đẹp hình những con chim và nói:

- Đây nè, quà của cháu đấy.

Bridget mở một gói ra.

- Ôi lạ Chúa, làm sao cháu biết trong túi xách của cô còn thiếu những thứ này?

- Con bé rất chu đáo, vì thế nó mới biết chứ!

Lorna nói. Đột nhiên Samantha thấy hạnh phúc vì cô bé là thành viên của một gia đình ăm ắp như vậy. Cô gối đầu lên chân cha, nhìn Bridget mở chiếc hộp nhỏ xíu ra xem, trong đó có lược, kẹp tóc và một chiếc gương gấp lại được.

- Đầy đủ quá rồi. - Bridget nói, khuôn mặt của nàng bừng sáng vì nụ cười hạnh phúc.

- Cô vẫn chưa mở chiếc hộp quà đẹp nhất đâu. Đây này, mở cái này ra.

Bridget mở chiếc hộp nhỏ, Samantha quên mất tên của thứ đá trên khuyên tai kia, nhưng

những viên đá ấy có màu xanh xám hệt như màu mắt của Bridget. Con bé nín thở khi Bridget mở chiếc hộp.

Bridget cầm đôi hoa tai lên.

- Ô đẹp quá! Samantha, cô sẽ giữ mãi đôi bông tai này như một kỷ vật quý.

Samantha mỉm cười:

- Màu này cũng hợp với quần áo của cô đấy.

- Chắc cháu phải mất công nhiều lắm phải không?

Samantha mỉm cười sung sướng. Bố Samantha lấy đầu gối hích nhẹ vào chân nó.

- Samantha đi mang cà phê lại đây cho cả nhà đi. Cà phê pha xong rồi đấy.

Samantha nói với lại:

- Và lấy bánh quế nữa nhé! Đừng có mở hộp nào ra, chờ cháu về đã!

Cả nhà hứa sẽ không mở hộp. Samantha nhanh tay đặt những ly cà phê cùng đường và kem vào trong khay lớn nhanh chóng quay lại phòng khách. Bố nó đang mặc chiếc áo vest của ông nội MacPherson mà Bridget đã sửa lại cho vừa với người anh. Trông anh rất sang trọng.

- Bánh quế nướng lại cho giòn và sẽ xong trong vòng 5 phút nữa. Bây giờ đến lượt ai mở quà đây?

- Đến lượt con đấy! Bố nó nói rồi đưa cho nó chiếc hộp nhỏ xíu.

Con bé mở hộp ra và kìa, trên nền vải nhung màu đen có một sợi dây chuyền, mặt dây chuyền hình trái tim, có một viên kim cương nhỏ xíu nằm chính giữa. Bố nó lấy dây chuyền ra khỏi hộp và đeo vào cổ nó.

- Đó, đẹp chưa nào!

Alasdair vỗ vai con gái.

- Giờ thì mấy thằng con trai kia sẽ biết con thuộc về ai. Con là con của bố cho tới khi nào bố quyết định gả con cho ai đó.

Samantha lặng người đi. Con bé cứ lặng im ngấm nhìn Bridget và cô Lorna mở nốt những gói quà còn lại. Thỉnh thoảng, nó lại đưa tay mân mê mặt dây chuyền hình trái tim nhỏ xíu và không ngừng chỉnh cho sợi dây chuyền nằm ngay ngắn trên cổ.

CHƯƠNG 8

Tháng 1 đến với tuyết rơi dày hơn. Tuy nhiên, tuyết cũng đã bắt đầu tan. Lớp tuyết cứ cao được khoảng 5, 6 phân thì lại chảy tan đi để lộ mặt đất màu xám xịt đón chờ một lớp tuyết mới. Trường học của Samantha được nghỉ ba ngày liền. Bridget dẫn bọn trẻ ra ngoài chơi. Chúng đùa nghịch ngoài trời tuyết cho tới khi mặt lạnh cóng. Về nhà, hâm nóng xúp và nướng bánh mì cho giòn. Giờ thì nàng biết mọi người trong nhà thích ăn mặc như thế nào, còn biết họ thích ăn trứng vịt nữa. Cũng không thể quên món bánh mì kẹp thịt vào bữa điểm tâm. Càng lúc, nàng càng hay tưởng tượng những người trong gia đình kia chính là người thân của nàng.

Nàng vẫn tiếp tục trò chuyện với Alasdair trong lúc uống trà, ăn bánh. Những điều nàng giấu anh vẫn còn làm nàng đau lòng. Nàng chỉ thấy thoải mái duy nhất có một điều là nàng và Samantha đã gần đọc xong những dòng nhật ký của Anna. Không phải tối nào họ cũng giở nhật ký ra đọc. Cả hai đều không muốn kết thúc sớm công việc nghiên cứu về những kỷ niệm của gia đình. Những trang nhật ký cũng lạ lắm hẳn. Sắp tới sinh hạ Samantha, Anna dường như dành hết thời gian kể về những gì chị sắp xếp cho cuộc đời con gái. Chị không còn mấy quan tâm đến bản thân nữa. Tất nhiên cũng có vài dòng tâm sự riêng tư. Chị kể về một vài vụ cãi cọ với Alasdair vì chị thấy anh quá chăm lo tới nhà thờ mà không để ý tới gia đình. Nhưng rồi cuối cùng, chị như đầu hàng tất cả. Chị không còn mong mỗi một cuộc hôn nhân hạnh phúc như trước kia. Đầu hàng mối quan hệ chẳng mấy thiết với những người bà con bên chồng. Chị

đường như an phận thủ thừa, sống cuộc đời mờ nhạt và chỉ vui sướng vì Samantha sắp chào đời.

- Hai cô cháu làm gì trong phòng Samantha thế?

Có lần Alasdair hỏi Bridget khi thấy nàng vừa bước từ trong phòng con gái anh ra. Bridget sững sờ. Nàng thấy không có lý do gì phải nói dối anh nữa. Nàng không muốn nói dối anh thêm lần nào nữa. Nàng trả lời:

- Chúng tôi kể cho nhau nghe những bí mật.

Cho dù không hiểu lắm câu trả lời của nàng, anh vẫn mỉm cười và không hỏi gì thêm.

Tốt rồi đấy! Nàng tự an ủi. Chẳng bao lâu nữa, nàng không cần phải nói dối ai. Công việc đọc nhật ký của Anna đã gần xong, khi nào xong xuôi, nàng sẽ lại mang nhật ký cất lên trên gác xép. Họ chỉ còn có một cuốn chưa đọc thôi.

Luật sư của Jonah Porter ngồi trong phòng họp của các luật sư hạt Nelson chờ Jonah đến. Hôm nay, số phận của Jonah Porter sẽ được định đoạt. Bà không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Có vẻ như mọi chuyện đều thuận lợi, vậy tại sao bà lại lo sợ như thế này. Bà nghĩ về thân chủ của bà, cái vẻ im lặng lạnh lùng của hắn, khuôn mặt vô cảm, cặp mắt trống rỗng của hắn. Và bà biết tại sao mình lại sợ hãi.

Bà nhắc mình nhớ trong vụ án Jonah Porter, những bằng chứng đã không đủ hợp lệ để kết tội hắn.

Nhưng tự thâm tâm bà biết hắn có tội. Bà biết rõ điều đó, bà mở tập hồ sơ của vụ án để chuẩn bị lên toà. Đó là tập hồ sơ kháng án. Bà đọc lại tập hồ sơ, hy vọng lần này bà sẽ đưa ra kết luận logic hơn. Cảnh sát Hinkie thuộc sở cảnh sát Charlottesville đã đề nghị điều tra chiếc xe tải bị ai đó bỏ lại trên đường vào lúc năm giờ chín phút chiều. Anh đến bãi đậu xe Piggy Wiggly vào lúc 5 giờ 22 phút chiều. Đội điều tra các cơ sở sản xuất độc dược đã bắt tay vào việc từ lúc 5 giờ 35 phút. Sau đó, cảnh sát Hinkie gọi điện tới gợi ý nên công bố một lệnh khám nhà để lục soát nơi ở của Jonah. Tuy nhiên, vào lúc đó cảnh sát hạt Nelson đã đi trước bước đến nơi ở của hắn bởi họ có được thông tin từ một cú điện thoại nặc danh.

Bà Sondra giở lại trang mô tả người đã gọi số điện thoại 911 tại Charlottesville để xem xét thêm. Không còn nghi ngờ gì nữa, dòng chữ trong báo cáo được làm nổi bật lên với dòng mực màu vàng.

Lúc 4 giờ 9 phút chiều, một phụ nữ giấu tên đã cho biết thông tin về một nơi điều chế chất ma túy. Cảnh sát trưởng hạt Nelson xác minh rõ điều này.

Bà giở trang cuối cùng của tập hồ sơ mang những thông tin quyết định. Dòng chữ ghi trên đó rõ ràng bằng giấy trắng mực đen: cảnh sát đã tới phòng điều chế ma túy vào lúc 4 giờ 45 phút.

Bà đặt tập hồ sơ xuống. Như vậy là đã quá rõ, vụ khám nhà kia là bất hợp pháp. Tất cả những thông tin nặc danh đều phải chứng minh rõ ràng trước khi cảnh sát bắt tay vào việc. Những nguyên liệu tìm thấy trên chiếc xe tải kia được tìm ra sau khi đã lục soát căn nhà xập xệ điều chế ma túy. Họ kiểm tra nơi điều chế ma túy trước rồi mới tìm ra đồng nguyên liệu kia sau. Thời gian giữa hai sự kiện đó là 24 phút. Rõ ràng tòa án Virginia sẽ mở một phiên tòa mới xử Jonah Porter và hắn sẽ được trắng án. Đáng lẽ bà phải cảm thấy vui mừng vì chiến thắng mới phải. Tại sao phần thắng thuộc về bà mà bà lại thấy đau đớn như thế này. Bà tự hỏi mình vậy.

Thomas Dinwiddie bước nhanh vào phòng, họ bắt tay nhau. Ông đặt cặp lên mặt bàn, mở cặp ra. Ông liếc nhìn tập hồ sơ bà đang đọc và nhìn bà cười đầy ngụ ý.

- Dân chủ được thực thi. Bà thấy vui vẻ và ấm lòng trở lại phải không nào?

Bà liếc nhìn ông. Khuôn mặt ông thật nhân từ, nhưng rõ ràng nó chỉ xuất hiện giữa những

lần tuyên án và buộc tội. Bà nhún vai, tâm trạng dằng co mâu thuẫn.

- Pháp luật thì vẫn chí công vô tư, không thiên vị người nào.

- Phải rồi, nhờ ơn Chúa, luật pháp Mỹ đã làm được điều đó.

Bà Sondra nghĩ nên phải nói điều gì kế tiếp.

Thomas nói trơn tru.

- Tôi không thấy có lý do gì phải tổ chức lại phiên tòa. Tội của nạn nhân được giảm nhẹ rất nhiều. Theo như chứng cứ, anh ta sẽ bị buộc tội tàng trữ ma túy, chứ không phải là sản xuất và buôn bán ma túy. Dựa vào thời gian anh ta bị bắt thì giờ đây, thân chủ của bà có thể tự do ra về bất cứ khi nào anh ta muốn.

- Tôi ngạc nhiên vì ông đầu hàng dễ dàng như vậy đấy.

Sondra phản đối, bà chợt nhận ra mình đang cãi cọ chống lại quyền lợi của thân chủ bà.

Ủy viên công tố nhún vai:

- Chẳng phải bà đã thắng vụ kiện này rồi sao?

Bà Sondra gật đầu. Họ lại bắt tay rồi bà ra về. Không còn nghi ngờ gì nữa, Jonah Porter sẽ được tự do trong vài ngày tới. Những gì bà muốn đã đạt được. Từ nay trở đi, bà sẽ không còn phải giáp mặt với Jonah Porter nữa. Bà không muốn gặp lại người như hắn.

Qua cửa kính của chiếc xe 50 chỗ, Jonah nhìn phong cảnh tiêu điều của mùa đông ở Virginia. Xe này đang chạy trên con đường đầy ổ gà về nhà tù Nelson County.

Chuyến xe kết thúc quá sớm, hắn vội vã xuống xe, theo người gác ngục vào nhà giam. Họ kiểm tra người hắn rồi đưa hắn vào phòng giam.

Hắn nằm trên chiếc giường nhỏ lòng trào lên mỗi uất hận. Một khi lệnh tha bổng đã được ký thì hắn càng nôn nóng hơn bao giờ hết, hắn không thể chờ lâu hơn được nữa. Một ngày trôi qua đối với hắn quá dài, một giờ trôi qua đối với hắn như cả năm trời. Hắn cần phải kết thúc một số việc ngay bây giờ, nhưng nhà tù vẫn chưa xong thủ tục. Hắn tự nhủ: phải bình tĩnh hơn, không còn cách nào khác, cứ phải chờ thôi, chịu đựng một chút đi, khi nào hắn ra tù sẽ biết tay hắn. Hắn bắt mình phải nghĩ sang chuyện khác. Hắn lên kế hoạch mình sẽ làm gì khi ra khỏi đây. Hắn phải làm thế nào để tìm ra dấu vết của cô ả. Hắn nằm đó, mắt nhìn trần nhà cho tới khi trời sáng, đếm từng giờ cuối cùng qua đi trong phòng biệt giam.

Bà Sondra quay mặt về phía dãy phòng giam. Thân chủ của bà đến kia rồi, trông hắn ta chẳng khác nào một nông dân vụng về trong bộ đồ bằng vải thô mà bà dùng tiền của chính mình mua cho hắn. Một lần nữa, bà tự hỏi tại sao mình cứ phải bận tâm vào những loại người như hắn vậy. Đó là một câu hỏi khó trả lời. Nếu nói đó là do lòng từ tâm thì vẫn còn xa vời lắm.

Viên cai ngục dẫn Jonah Porter đến bên bàn. Hắn ngồi xuống bên bà, im lặng vẻ chịu đựng. Mái tóc màu đen của hắn quá dài nhưng cũng được chải gọn ra phía sau. Tuy nhiên, nhìn hắn cứ thấy sờ sợ thế nào ấy. Mắt hắn đen tối và sâu thẳm. Người ta có thể nhìn vào đôi mắt ấy, nhưng thay vì đó là tấm gương phản ánh tâm hồn hắn thì người ta chỉ nhìn thấy một khoảng trống rỗng vô cùng. Rất nhiều lần gặp hắn rồi mà bà vẫn không hề nhận thấy bất cứ cảm xúc gì nơi hắn. Nhìn hắn, người ta có cảm tưởng một cách rõ ràng rằng hắn sẽ giết bất cứ ai lọt vào tầm mắt hắn mà không hề run tay. Bà thấy lạnh sống lưng. Vậy mà bà lại chính là người đấu tranh để cho hắn được tha.

Quan toà bước vào. Họ đứng lên. Bà Sondra tự hỏi: Liệu đã quá trễ để huỷ bỏ đơn kháng án. Tất nhiên làm thế cũng chẳng mang lại kết quả gì. Trước khi bà nghĩ được chuyện gì xa xôi hơn thì quan toà đã yêu cầu mọi người yên vị.

Porter cầu xin toà mở lượng khoan hồng đúng như thủ tục bà đã chỉ cho hắn. Bà cũng nói

vài lời rồi tới Dinwiddie kết thúc phần việc của ông và phiên toà kết thúc. Porter nhìn bà lần cuối bằng cặp mắt của thần chết rồi bước đi mà không nói với bà một lời. Bà nhìn cái lưng to bè của hắn đi ngày càng xa và cũng tự giục mình phải đi về thôi.

Dinwiddie như đọc được những tâm tư của bà.

- Lần sau, tự tay tôi sẽ bắt hắn, tin tôi đi, hắn còn cơ hội vào tù mà.

Ông mỉm cười nhưng không tỏ vẻ gì độc ác.

- Tôi biết. Bà Sondra đáp, cảm thấy được nổi trội trong nghề nghiệp của mình.

Thomas Dinwiddie gật đầu rồi nhanh chóng bước ra ngoài.

- Chờ đã!

Bà gọi ông. Tiếng gọi thảng thốt như thể ông là cái phao cứu hộ cuối cùng của tàu Titanic vậy.

Ông quay đầu lại, lông mày nhướng lên. Bà bước thật nhanh đến chỗ ông.

- Không biết ở chỗ ông có...

Ông lịch sự chờ bà nói hết câu.

- Ở chỗ ông còn cần người hay không?

Jonah bước ra khỏi nhà tù, xuống trung tâm thị trấn Lovington. Hắn cố vẫy xe đi nhờ về Woodbine nhưng không ai cho hắn lên xe. Có vẻ như cái từ tù nhân đã viết đầy trên mặt hắn. Hắn không muốn về nhà, hắn bước dọc theo con đường cao tốc. Lâu lâu, lại quay lại ngắm dãy núi hùng vĩ mờ sương. Cứ bước được một đoạn, hắn lại quay lại nhìn một lần.

Hắn đi qua một trường học, một trường học của nhà thờ. Rồi đi qua một cửa hàng bán thực phẩm. Tiếp đến là một bãi đậu xe của một cây xăng đã có từ rất lâu. Sau đó hắn đi dọc theo dãy sau của toà nhà gần sân chơi bowling. Cũng như hắn đoán thôi, mọi thứ vẫn như cũ. Nơi này thay đổi không nhiều. Cũng có nhiều khuôn mặt mới, cũng thấy vài người biến mất dạng. Có vẻ như mấy tên đó đang nếm trải lòng mến khách của cảnh sát bang Virginia cũng như hắn vừa được nếm.

Hất hàm chào hắn, Bobby Lee Wilcox nói:

- Tao tưởng mày rồi đời từ lâu. Nghe nói mày và Heslop phải ngồi nhà đá phải không?

- Tao được tha rồi. – Jonah trả lời, không giải thích gì thêm.

Bobby gật đầu thò tay vào ngăn kéo lên đạn sẵn khẩu côn 45.

Jonah đi ngang qua mặt hắn bước vào trong quán rượu, hắn tới bên quầy mua một gói thuốc lá và kêu một ly bia. Hắn uống thật nhanh, nghe nhạc, nghe tiếng trò chuyện và nghe tiếng ly va vào nhau lách cách. Nghĩ ngợi một lát, hắn tới phòng vệ sinh nhỏ xíu và đếm xem sau khi được thả ra hắn còn bao nhiêu tiền: mười tám đôla và một ít tiền lẻ. Chẳng đủ để mua bất cứ thứ gì. Hắn cần phải tìm Mary Bridget ngay lập tức để đòi tiền của hắn về nhưng trước tiên hắn cần phải lên giây cót tinh thần cái đã. Hắn đến bên quầy kêu một ly bia nữa. Cầm ly bia ra cửa, hắn gặp Bobby Lee Wilcox đang đứng dựa vào tường.

- Tao cần một ít hàng trắng.

Hắn nói. Bobby Lee Wilcox không phải là tay đầu nậu nhưng hắn không có thời gian kén cá chọn canh.

Bobby xoa mặt.

- Tao chẳng có tí nào. Lúc này khó kiếm lắm. Cơ sở của bọn nó bị đổ bể liên tục, ngày xưa tao đã chỉ cho chúng nó đến nhà mày mà mua. Sao giờ mày không nấu tiếp?

Jonah chẳng buồn trả lời. Hắn chẳng có phương tiện gì trong tay, không có nguyên liệu,

không có tiền mua những thứ hần cần. Hần ra nông nổi này là tại cô ả hết.

Bobby gợi ý.

- Mà thử tìm Tim McPhee xem.

Jonah quăng chai rỗng xuống vỉa hè. Hần đã biết mình phải làm gì. Vài giờ nữa mới đến giờ đổi ca tại cửa hàng bán đồ điện tử. Hần sẽ qua đó trộm một vài bộ giàn âm thanh hiện đại. Bán món đồ ăn cắp ấy, hần sẽ có tiền mua những thứ hần cần. Tới lúc đó hần sẽ bắt tay vào việc.

Bà Sondra chỉ muốn gục đầu xuống bàn mà khóc. Ngay sau khi thoát khỏi vụ Jonah Porter, bà lại được giao nhiệm vụ điều tra gã đồng phạm bị bắt chung với Porter là Dwayne Heslop. So với gã này thì Porter còn tử tế hơn nhiều.

Bà Sondra thở dài, bắt đầu nói:

- Porter được thả vì anh ta bị bắt sau một cuộc lục soát bất hợp pháp, còn anh lại bị bắt ở trung tâm thị trấn Charlottesvillle với ma túy giấu trong người. Anh lại đang muốn bán số ma túy đó cho một cảnh sát chìm mà anh không hay biết. Chẳng phải vì hai sự việc cùng diễn ra một ngày mà anh tự cho mình cũng được hưởng những quyền lợi như Porter đâu.

Khuôn mặt mập bự của Heslop xỉ xuống thành một đồng mềm nhão.

- Thế thì không công bằng! Nó được ra ngoài còn tôi lại ngồi đây. Tụi này cũng nấu thuốc và đem đi bán. Thế mà hần thì được tự do, còn tôi lại phải ngồi tù. Thế sao gọi là công bằng được?

- Không phải bất cứ chuyện gì xảy ra trên đời này đều công bằng cả.

Bà Sondra vừa nói vừa thu dọn giấy tờ. Bà có cảm giác như mình có tội. Đáng lẽ bà phải hăng hái đại diện cho thân chủ của mình. Chợt bà nảy ra một ý, rất khó mang lại kết quả nhưng bà thấy mình có trách nhiệm phải hỏi cho ra.

- Thế còn những người khác thì sao?

Heslop ngẩng đầu nhìn bà.

- Có vài đứa đi bán ma túy cho tụi tôi. Còn nhân tình của Porter thì mua nguyên liệu.

- Nếu anh báo cho tôi tên và những chi tiết của những người này tôi sẽ nói chuyện với luật sư của liên bang để xem ông ta cân nhắc sẽ khoan hồng cho anh như thế nào.

Bà chờ, hy vọng hần sẽ nói ra. Cảm giác tội lỗi khiến lương tâm bà cắn rứt. Bà đang tìm cách chứng minh năng lực để gây chú ý với Tom Dinwiddie, mong ông thuê nhận bà làm trợ lý cho ông.

Heslop bảo:

- Được thôi, để tôi nói cho bà nghe.

Bà Sondra lấy ra tập giấy và mở nắp bút.

- Có hai gã tên là Eldon Hightower và Smartie Henderson chuyên đi bán ma túy. Bây giờ Smartie đang phải ngồi nhà đá ở Bắc Carolina nhưng Eldon vẫn đang nhớn nhoe ngoài kia. Tôi có thể tìm hần.

- Thế còn cô gái kia?

- Tên ả là Mary Bridget Washburn.

Bà Sondra ghi thêm vài dòng theo mô tả của hần.

Rõ ràng cái cô Mary Bridget Washburn này đã không có mặt tại hiện trường vào cái ngày Porter bị bắt. Theo lời của Porter, cô ta đã gom hết tiền rồi bỏ chạy. Chắc chắn cô gái này là tay chỉ điểm nặc danh, không còn nghi ngờ gì nữa.

Bà Sondra nhú mày nhớ lại. Bà đã cho Porter xem một bản ghi chép của tổng đài 911. Bà nhớ khi hần đọc những dòng mô tả kẻ nặc danh mắt hần loé lên một tia hiềm ác.

Bà nói:

- Tôi sẽ còn quay lại gặp anh.

Bà cất tờ giấy vừa ghi những thông tin của Heslop, quay trở lại văn phòng của bà gọi điện cho Tom Dinwiddie. Ngày hôm nay, bà thậm chí quên không hỏi về việc xin việc làm mà chỉ nói với ông về Marry Bridget Washburn và những điều bà lo lắng cho cô ta. Cảnh sát đã phát lệnh truy nã Mary Bridget Washburn. Bà Sondra lấy thể làm mừng, chẳng phải vì bà háo hức thấy cô đứng trước vành móng ngựa mà bởi bà tin chắc rằng ở trong tù cô ta sẽ được an toàn hơn. Bà nhớ lại cặp mắt thần chết của Porter và hình ảnh Mary Bridget Washburn lăn lộn trong vũng máu không còn là hình ảnh tưởng tượng quá xa vời nữa rồi.

Jonah quay trở lại căn hộ ấy và gõ cửa, lần này có ai đó đang ở nhà, hắn nghe tiếng ti vi mở lớn. Mấy lần trước hắn đến đều không gặp ai ở nhà thế nên hắn lại phải bỏ đi, rồi khi muốn quay lại lại phải chải chuốt ăn mặc chỉnh tề một chút nhưng bây giờ hắn quay lại lần này và biết chẳng bao lâu hắn sẽ biết được nhiều thông tin, hắn xoa tay lên cằm nghĩ lại những chuyện Mary B. đã làm. Cô ta đã bỏ đi, mặc hắn một mình, ăn trộm tiền của hắn, hắn căm ghét cô ả.

Hắn cứ để cho cảm giác thù hận dâng trào trong con người hắn xoa dịu nỗi đau của hắn. Một nỗi thù hận lạnh lùng khó chịu và hắn hài lòng khi nuôi được mối thù đó, mối thù đó sẽ giúp hắn, sẽ như điểm tựa nâng đỡ hắn.

Hắn gõ cửa một lần nữa. Một phụ nữ ra mở cửa, cô ta ẵm theo một đứa trẻ mới sinh nhìn thẳng vào hắn. Cô ta hỏi:

- Anh muốn gặp Eric phải không?

Jonah gật đầu.

- Vội chờ một chút.

Cô ta sập cửa ngay trước mặt hắn.

Hắn châm thuốc và đứng đợi. Cuối cùng thì cửa cũng mở.

Lần này là gã đầu đỏ. Jonah đã quên mất tên gã rồi, nhưng điều hắn muốn thì hắn không thể quên. Hắn nói:

- Mày hay làm giấy tờ giả cho mọi người, tao cần tìm một ả đàn bà.

Gã đầu đỏ lắc đầu cửa sắp sửa sập lại, Jonah thò chân vào khe cửa lôi khẩu súng giắt trong lưng quần ra.

Chủ nhà vội kêu lên.

- Trời đất! Đâu cần đến thứ đó.

- Đúng rồi. Không cần phải mạnh tay như thế.

Hắn quên mất kế hoạch của mình, hắn trả khẩu súng về chỗ cũ và thò tay vào túi áo. Trong túi hắn có khoảng tiền bán những món đồ hắn ăn cắp được trong suốt tuần qua.

- Tôi có tiền trả cho anh mà.

Gã đầu đỏ xoa trán, nhưng Jonah không thích phải chờ lâu. Hắn xấn tới xô cánh cửa mở rộng, chủ nhà loạng choạng lùi lại.

Hai người đứng đó trong căn hộ. Trong phòng khách còn có một bé gái đang xem tivi. Chủ nhà nói:

- Nghe này! Để tôi tìm những thông tin anh cần rồi anh biến đi cho tôi nhờ.

Cô vợ nói với đứa con gái nhỏ:

- Đi thôi Brittanty. Đi với mẹ nào.

Con bé quay lại, đôi mắt hốt hoảng nhìn Jonah trước khi ra khỏi phòng.

Hắn nheo mắt nhìn gã chủ nhà.

- Thôi đừng lôi thôi nữa. Mày lẹ lẹ lên đi, kể cho tao nghe con bé đó đi đâu thế.

- Trước tiên phải cho tôi biết anh đang tìm ai mới được chứ?

Chủ nhà nói và mở máy tính, nhấn nút và điều khiển con chuột.

- Mary Bridget Washburn.

Chủ nhà kiểm tra lại một hồi rồi lắc đầu.

- Không có ai tên như vậy cả.

Jonah tức tối.

- Xem lại đi! Tao biết con nhỏ đó thế nào cũng đến đây. Nó đâu còn biết chỗ nào làm giấy tờ giả mạo nữa đâu.

- Trông cô ta thế nào?

- Tóc vàng, mắt xanh khá xinh.

Gã đầu đỏ lại lắc đầu.

Jonah bắt đầu điên tiết nhưng hắn chợt nhớ ra, bật cười hô hố.

- Con bé đó chắc chắn sẽ xách theo một chiếc túi du lịch màu xanh lá cây, trong túi đầy tiền.

Chủ nhà nhìn Jonah một lát như thể anh ta đang quyết định xem phải làm gì. Có tiếng trẻ con khóc trong căn phòng kế bên, tiếng khóc của đứa con mới ra đời như giúp anh ta quyết định nhanh hơn. Anh ta quay trở lại máy vi tính tìm kiếm một lát, rồi tiếng máy in khởi động lát sau anh đưa cho Jonah hai tờ giấy.

- Đây là bảng sao bằng lái xe mới của cô ta, còn đây là số an sinh xã hội.

Jonah cầm giấy miệng gào lên:

- Tao muốn biết tao phải tìm con bé đó ở đâu?

Người kia lắc đầu. Jonah chỉ muốn lồng lộn lên, nếu có thể hắn đã xé nhỏ gã chủ nhà này ra thành từng mảnh nhỏ rồi.

- Tao bảo mày đừng có vòng vo với tao nữa cơ mà.

Gã đầu đỏ sợ hãi.

- Thôi được rồi! Thôi được rồi mà! Nếu cô ấy đi làm thì để từ từ tôi kiếm mới ra được, phải mất thời gian khá lâu đấy.

Cơn nóng đã dịu trở lại. Jonah bảo:

- Tao đợi được mà.

Hắn ngồi xem phim hoạt hình mà cô bé quên chưa tắt tivi. Một lát sau gã chủ nhà đập vào vai hắn.

- Này đây! Cầm lấy!

Anh ta đưa cho Jonah một tờ giấy khác.

Jonah cố đọc nhưng hắn không sao tập trung được những dòng chữ cứ nhảy múa trước mặt hắn. Cuối cùng hắn hỏi chủ nhân tờ giấy.

- Giấy này ghi cái gì vậy?

Người kia đáp.

- Một tiệm bán thực phẩm có tên Bag ang Save ở thị trấn Alexandria, bang Virginia.

Jonah gật đầu. Hắn lôi năm tiền trong túi ra chọn lấy hai tờ 20 đôla. Người kia chẳng buồn đòi thêm, chỉ muốn tiễn hắn thật nhanh ra khỏi cửa.

Bridget nấu bữa điểm tâm và hy vọng gặp được Alasdair. Hôm nay, anh đã trở thành một người hoàn toàn khác. Một người của công việc và nàng đoán ra điều gì đã gây nên sự biến đổi lớn lao ấy, trăm sự cũng tại việc ở nhà thờ, khi vào nhà thờ anh trở thành một con người khác một con người luôn bận rộn với công việc, một con người không hề bàn tới linh hồn và sự cứu rỗi không. Cái anh chàng Alasdair mới quen này dường như không hề biết đến từ dễ thương là gì.

Lorna giải thích cho nàng rõ. Những người cao tuổi trong xóm đạo yêu cầu một cuộc họp của giáo đoàn, họ sẽ lấy biểu quyết đòi Alasdair phải từ chức trước khi anh đi cùng họ tới Richmond dự một cuộc thảo luận với chủ tịch liên đoàn Anh giáo vào thứ sáu tuần này.

Alasdair từng kể với nàng họ hy vọng anh sẽ nhận công việc mà vị chủ tịch đang mời anh về làm.

- Chị nghĩ anh ấy có chịu không?

Nàng hỏi.

Lorna lắc đầu.

- Tôi không biết. Nếu anh ấy chống lại thì trong nhà thờ sẽ có sự chia rẽ. Nói chung, không có biện pháp nào là hoàn hảo cả.

Bridget liếc nhìn Alasdair, lòng nàng nặng trĩu lo âu. Anh ngồi bên bàn sau lưng nàng khoảng mười lăm phút mà không uống cà phê, không nói chuyện, mắt chỉ nhìn đăm đăm vào một điểm.

Nàng hỏi anh:

- Tôi dọn bữa điểm tâm cho anh nhé.

Anh đứng lên kéo ghế.

- Không. Cảm ơn cô!

Anh đi vòng sau lưng nàng mang ly ra bồn rửa chén.

- Cô có phiền không nếu phải ở lại với bọn trẻ vào thứ bảy, chủ nhật tuần này khi tôi đến Richmond.

- Tất nhiên là không có gì phiền. Anh cần tôi ở lại đêm thứ sáu và cả đêm thứ bảy phải không?

- Không. Có lẽ thứ bảy thì không cần. Ngày mai tôi sẽ lái xe tới Richmond và ngủ lại ở khách sạn, sau khi họp xong vào sáng ngày thứ bảy tôi sẽ trở về ngay khi có thể.

Samantha đứng lúc đó bước vào nhà bếp.

- Vậy hôm nay ai đưa con đi học?

Bridget nói. Không hiểu sao mặt nàng đỏ bừng lên.

- Để cô đưa. Cháu lên trên gác dắt Cam và Bonnie xuống rồi chúng ta cùng đi.

- Nhanh tay lên một chút có được không?

Bob hỏi. Khi máy tính tải những thông tin trên mạng của liên bang không hiểu tại sao nó chạy rất chậm.

Gerry Whiteman liên tiếp gọi lời nhắn cho Bob nhưng hắn vẫn chưa muốn quay trở lại cho tới khi hắn cảm chắc được những thông tin có lợi. Ngày hôm nay là thứ năm. Gerry nhắn lại rằng các vị bô lão tại xóm đạo đã không còn kiên nhẫn được nữa. Họ sẽ đến Richmond dự một cuộc họp vào sáng thứ bảy để quyết định cho xong việc Alasdair từ chức. Bob biết đây là cơ hội tốt để hắn khởi đầu kế hoạch của mình.

Jim Wigby vươn vai. Anh chàng đang giúp hắn rà lại bản danh sách và thấy số an sinh xã hội

dưới cái tên Bridget Collins, nhưng những thông tin từ mạng của chính phủ vẫn không thấy đâu.

- Vậy là đúng thật rồi.

Bob sững sờ trước những thông tin hắn vừa nhận được. Theo cục lưu trữ bang Virginia, Bridget Collins đã chết và bà ta già lắm rồi, không thể là cô gái trẻ này được.

Đột nhiên hắn nhớ đã có lần hắn dùng những thông tin giả để gặt cô thư ký ở nhà thờ. Lúc đó, hắn dùng tên của ông nội hắn, có lẽ cô giữ trẻ nhà Alasdair cũng làm tương tự. Như vậy có nghĩa cô ta đang che giấu điều gì đó. Mạch hắn đập mạnh.

- Hãy dựa vào những thông tin về tình trạng hôn nhân và giấy khai sinh để tìm cô này đi.

Jim cầu nhàu nhưng vẫn nghe lời. Một phút sau Jim đã có trong tay những thông tin được liệt kê sẵn.

- Có 4 Bridget Collins Washburn và bốn giấy khai sinh khác nhau và đi kèm với những thông tin về ngày sinh, năm sinh là số an sinh xã hội. Hãy nhìn xem! Tôi đã tìm ra một giấy khai sinh và ở độ tuổi sắp xỉ tuổi của cô giữ trẻ nhà Alasdair, đây là số an sinh xã hội của cô ấy. Tuy nhiên, chỉ tìm ra tên cô ấy thôi thì cũng chưa đủ bằng chứng.

- Để tôi tìm thêm xem sao.

Bob thở dài nôn nong.

- Tôi đành phải chờ vậy.

Vài phút sau Jim nói:

- Đây rồi. Tên cô ta là Mary Bridget Washburn.

- Anh hãy lên mạng vào trang lệnh truy nã nhập tên cô ta xem nào, tôi cần một bức hình của cô gái này.

- Tôi sẽ không làm thế đâu.

Bob nói.

- Xin tha lỗi! Tôi có ý kiến khác! Nếu như người đàn bà này dùng tên giả, lại chịu ngồi nhà trông trẻ thì rõ ràng phải có điều gì mờ ám. Tôi không bằng lòng thấy cậu biết điều gì đó mà nhất định không theo đuổi cho tới cùng.

- Anh cứng rắn quá đấy.

Jim nhận xét.

Bob lờ đi. Hắn muốn có một thông tin gì đó thật xác đáng, hắn muốn có một thứ vũ khí trong tay.

Và đúng như hắn đoán. Hai mươi phút sau buổi tối làm việc ngoài giờ quá vất vả đã kết thúc.

Jim nói, chỉ vào màn hình máy tính.

- Anh hãy nhìn đây.

Bob đọc thật kỹ.

- Đúng rồi, Mary Bridget Washburn bị truy nã vì tội sản xuất và buôn bán chất gây ảo giác.

- Nếu đây chính là cô giữ trẻ kia thì cô ta chắc phải có nhiều điều giấu giếm. Chúng ta hãy gọi cảnh sát kêu họ đến bắt cô ta đi nhé. – Jim đề nghị.

- Không để tôi lo vụ này. – Bob đáp.

Lúc này thời gian là vàng. Hắn in ra những trang tội lỗi của Mary Bridget Washburn và quay trở lại phòng làm việc.

Bridget đã định cho xe chạy ngang qua cửa hàng thực phẩm Bag an Save nhưng rồi nàng chợt thấy mình sao kỳ cục quá. Chẳng chóng thì chầy nàng cũng phải đối mặt với họ. Nàng cởi khoá an toàn cho Cam và Bonnie rồi đẩy xe đưa chúng vào quầy. Nàng chào nhân viên văn phòng lịch thiệp, Florence phụ trách quầy thuốc, nàng không thấy Winslow đâu cả và nàng thầm cảm ơn trời vì không gặp mặt ông ta. Carmen vẫn đứng tại quầy thu ngân đang nói chuyện và cười đùa vui vẻ.

Bridget vào trong cửa hàng lấy đồ, bỏ lên xe đẩy rồi đến quầy thu ngân của Carmen.

- Tụi này đã định ngày rồi, chị cũng đã mua nhẫn rồi đấy.

Carmen tươi roi rói, giơ bàn tay lên. Một chiếc nhẫn với một viên kim cương khá lớn. Bridget ngắm nhìn mà không khỏi trầm trồ.

- Chị muốn em đến dự đám cưới của chị.

Giọng Carmen ấm áp.

Bridget nhìn sâu vào cặp mắt nồng ấm đôn hậu của Carmen. So sánh với chị, hoàn cảnh của nàng đột nhiên trở nên không thể nào chịu đựng nổi. Nàng không thể nói cho ai biết năm tới, tháng tới, tuần tới và những ngày kế tiếp nàng sẽ ở đâu, cả cuộc đời nàng chỉ là những dãy con số nhấp nháy trên màn hình vi tính, rồi nàng như chợt nhớ ra đứng bàng hoàng một lúc. Đã mấy tuần nay nàng không kiểm tra tin tức trên mạng của các trại giam. Carmen nhìn nàng, ánh mắt buồn bã.

- Trên đời này không có gì làm cho em vui hơn là được đi dự đám cưới của chị.

Bridget nói chân thành. Nàng nhào người trên quầy ôm chặt Carmen. Lát sau nàng buông chị ra, và nhận thấy hạnh phúc tràn đầy trên gương mặt Carmen.

Carmen riu rít kể về đám cưới. Bridget nghe và mỉm cười. Lát sau nàng rút hai tờ hai mươi đôla trả tiền thực phẩm.

Carmen thối tiền lại cho nàng rồi chị chìa một mẫu giấy ra.

- Cầm lấy nè. Đây là một mẫu tin nhắn điện thoại của em đấy, cô ấy gọi vào số nhà cũ chị em mình có để đến hai lần. Lần thứ hai Newlee nghe điện thoại.

Carmen đưa cho nàng mẫu giấy.

- Cô ấy không nói tên, chị nhắn em gọi lại thôi.

Bridget hỏi:

- Cô ấy có nói cô ấy gọi vì chuyện gì không?

Carmen lắc đầu.

- Không.

Bridget sợ hãi đến thất lòng. Nàng nhét tờ giấy vào túi xách khi nào về đến nhà nàng sẽ gọi điện thoại ngay nhưng ai gọi cho nàng từ số này nhỉ. Ai bỏ công ra tìm nàng ở khắp nơi như thế này.

Carmen nói, nét mặt như có lỗi.

- Chị sẽ trả lại căn hộ, Bridget. Tụi chị sẽ mua nhà riêng.

Bridget gật đầu. Nàng đã biết thế nào cũng có ngày này.

- Cứ nói cho em ngày dọn nhà, em sẽ mang dần đồ đạc đi.

- Không cần vội đâu em ạ.

Bridget đẩy xe thực phẩm ra ngoài, vẫy tay chào tạm biệt.

- Hôm nay em sẽ ở nhà nhưng mấy ngày nữa em sẽ phải ở hẳn trong nhà của mục sư. Alasdair phải đi công tác xa.

- Alasdair à?

Carmen nhắc lại câu nói âu yếm của Bridget. Chị mỉm cười thông cảm.

Bridget không cười nổi. Có cái gì đó sắp kết thúc ở đây. Carmen thì kết hôn. Alasdair có vẻ như chuẩn bị chuyển nhà đến Richmond. Nàng và Samantha cũng sắp đọc xong những cuốn nhật ký kia. Thế đấy! Bây giờ là thời gian dành cho đoạn kết các câu chuyện.

Nàng chất thực phẩm vào xe, quay trở lại nhà Alasdair. Nàng cẩn thận không gọi đó là nhà trống không, dù chỉ là gọi thăm trong tâm trí.

Jonah hôm nay đã tìm thấy tiệm thực phẩm kia. Cửa hàng Bag and Save ở thị trấn Alexandria. Hắn vào trong tiệm mua mấy viên thuốc cảm, sau đó ra ngoài săn tin thông qua mấy cậu thiếu niên khuôn vác đang hút thuốc phía sau nhà. Hắn hỏi:

- Mấy người có biết Bridget Collins không?

Một cậu gật đầu.

- Cô ấy không làm việc ở đây nữa nhưng theo tôi biết thì cô ấy vẫn sống với Carmen.

- Carmen nào?

- Tổ trưởng tổ thu ngân. Hôm nay cô ấy làm việc vào ca tối.

- Thì bây giờ trời cũng tối rồi.

Jonah đóng cửa phòng trọ và băng qua con đường cao tốc bốn làn xe. Hắn vẫn giữ chiếc xe cũ ăn trộm tại bãi xe của một nhà hàng, nhưng tốt hơn hết hôm nay hắn nên đi bộ.

Jonah đã cho thằng bé khuôn vác hai mươi đôla để tên này im miệng. Thằng bé nói tối nay cũng là ca trực của nó.

Hôm nay, Carmen cũng làm ca tối và chỉ cần với tờ hai mươi đôla gã khuôn vác kia sẽ cho Jonah thông tin về nơi ở của Carmen. Jonah sẽ theo dõi tại nhà Carmen và như vậy hắn sẽ tóm được Mary B.

Đi dạo một hồi hắn quay về nhà lấy xe lái thẳng tới cửa hàng thực phẩm Bag and Save.

Bridget gọi số điện thoại Carmen mới đưa cho nàng ngay khi nàng trở về nhà mục sư. Nàng nghe một giọng nói vô hồn từ chiếc điện thoại di động kia nói rằng: Số thuê bao bạn vừa gọi lúc này không liên lạc được. Nàng treo máy và bình tâm trở lại, cố nghĩ xem người gọi là ai. Lời nhắn qua điện thoại này như một dấu hiệu báo điềm gở. Dù cho nàng gặp phép lạ nào chăng nữa thì khoảng thời gian yên thân của nàng cũng đã trôi qua mất rồi.

Alasdair hầu như không đụng đũa vào những món dọn trong bữa tối. Anh nói mình cũng không ăn tráng miệng luôn bởi anh cảm thấy không khỏe, anh nói anh sẽ ở trong phòng làm việc tối nay.

Nàng rửa chén đĩa thật nhanh rồi lên lầu đọc cuốn nhật ký cuối cùng với Samantha.

Khi Samantha đã ngồi yên vị, Bridget mở cuốn tập. Nó thì thăm vể nôn nóng. Hình như Samantha cũng linh cảm thấy điều gì ghê ghớm thế nên con bé ngồi sát vào nàng hơn, dựa đầu lên vai nàng. Hai cô cháu bắt đầu đoạn cuối của cuộc hành trình tưởng tượng.

Họ đọc qua vài trang về cái chết của cha mẹ Alasdair. Sau đó những tấm hình vui tươi hiện ra trên trang tập. Đó là hình chụp trong một bữa tiệc sinh nhật.

Samantha chỉ vào một khuôn mặt lạ lẫm.

- Đây là ông ngoại con. Ông cũng mất rồi.

Cha đến dự sinh nhật của tôi. Cha đi từ Scotland đến đây qua một chặng đường xa xôi như thế và tôi biết tại sao rồi. Tôi đã ba mươi một tuổi đúng vào tuổi của mẹ khi việc ấy xảy ra. Tôi

một mỗi vì cứ phải tranh luận với ông nhưng thậm chí nếu như ông đúng thì đã sao nào? Chuyện gì phải đến rồi sẽ đến, dù muốn dù không.

Samantha không nhận xét gì thêm chỉ bảo:

- Thôi cô giờ sang trang khác đi.

Chắc hẳn cha đã nói chuyện với Kenvin. Anh rẽ đến thăm bệnh cho tôi vào hai ngày nghỉ cuối tuần khi Alasdair phải ở lại văn phòng chuẩn bị cho bài thuyết pháp. Kenvin bảo:

- Tôi đã kê toa thuốc cho thím, một loại thuốc chống suy nhược. Thím phải nỗ lực nhiều hơn đấy.

Sau rồi anh hỏi tôi có muốn anh giới thiệu một bác sĩ khám định kỳ không. Tôi chỉ gật đầu chiều lệ.

Bác sĩ khám định kỳ mà làm gì. Họ chỉ làm rối chuyện lên thôi, họ đâu có thể mang thai giùm người khác.

Tuy nhiên tôi không muốn tranh luận với anh, tôi cảm ơn anh đã kê toa thuốc cho và cảm ơn vì anh đã giới thiệu một bác sĩ tốt.

Những dòng kẻ tiếp không còn tràn đầy sức sống như những cuốn nhật ký trước, rồi vài tháng sau Anna viết:

- Gần đây Alasdair và tôi trở nên hoà thuận. Chúng tôi đi nghỉ ở bờ biển Rehoboth vào ngày nghỉ cuối tuần. Lorna đến nhà và ở lại với Samantha để vợ chồng tôi được rảnh rang. Chúng tôi đã có một kỳ nghỉ tuyệt vời. Hai ngày nghỉ cuối tuần ấy có thể so sánh với những ngày đầu chúng tôi chung sống với nhau. Chúng tôi nói chuyện, ngồi bên lửa trại gần phòng của khách sạn hàng nhiều giờ liền. Anh hỏi tôi:

- Anh biết làm gì bây giờ nếu em lại tiếp tục trầm uất như trước kia? Mỗi khi em cảm giác không vui anh phải làm gì để giúp em.

Tôi không biết phải nói gì với anh. Tôi nói lên một niềm mong ước chứ không phải là một lời hứa.

- Em sẽ không buồn bã nữa đâu.

Sau đó lại thêm vài trang vui vẻ khác. Những bức hình chụp Samantha chơi trong sân trường, chụp buổi lễ sinh nhật của Samantha và một cuộc hẹn với bác sĩ Albert Chenowith.

Đúng như tôi đoán, tôi lại mang thai.

Bridget nhìn ngày tháng trên trang nhật ký và làm một con tính nho nhỏ: hai đứa trẻ sinh đôi.

Ngay lập tức tôi không uống thuốc chống suy nhược nữa, bác sĩ khuyên tôi nên uống một vài loại thuốc vô hại khác. Nhưng tôi không muốn uống bất cứ viên thuốc nào sợ làm tổn hại đến đứa trẻ.

Tôi rất sợ chuyện cũ lại lặp lại. Tôi chưa bao giờ có ý định mang thai lần nữa. Nhất là lại vào năm nay. Cũng vào tuổi của tôi hiện giờ, mẹ đã sinh tôi ra đời. Cứ nghĩ về lần vượt cạn ấy của mẹ, tôi không thể phấn khởi được. Tôi bắt đầu nghĩ đến ngôi sao chiếu mạng của mẹ cũng đang chiếu vào tôi. Hình như tôi càng nghĩ mình không giống mẹ thì số phận đen tối của bà càng lúc càng đến gần tôi.

Sau đoạn nhật ký đó có rất nhiều trang bỏ trống, rồi gần đến cuối của cuốn nhật ký có thêm một bức hình của Anna. Lúc này, cái bụng bầu của chị đã rất to rồi. Khuôn mặt của chị thờ ơ đến lạ lẫm: không buồn bã, không vui vẻ. Chỉ lãnh đạm, thế thôi. Thêm vài bức hình nữa: hình Alasdair mỉm cười tay ẵm hai đứa trẻ nhỏ xíu, hình Samantha ngồi bên các em, hình của Anna một mỗi và xanh xao dựa trên đồng gối hai tay ẵm hai đứa nhỏ. Bridget nhìn gần hơn, chú ý vào khung cảnh xung quanh. Rõ ràng không có ai phụ giúp cho Anna cả.

Thêm nhiều trang trắng nữa cho tới tận trang cuối cùng của cuốn nhật ký. Bridget căng thẳng. Samantha nép sát vào người nàng.

Hôm nay Kenvin đến nhà. Anh giảng giải cho tôi nghe về những cơn trầm uất xuất hiện sau

khi sanh con. Anh khuyên tôi nên nhập viện một thời gian cho tới khi tôi đến hạn khám định kỳ lần sau. Anh mong như vậy tôi sẽ khoẻ hơn. Anh bảo: Lorna sẽ chăm sóc cho hai đứa trẻ và Samantha. Thím không cần phải lo đâu.

Đột nhiên tôi thấy anh nói đúng. Lorna sẽ chăm sóc cho bọn trẻ chu đáo. Chị ấy nhân hậu lại dịu dàng, chị ấy mới thực sự là một bà mẹ hoàn hảo.

Tôi bảo với Kenvin để tôi suy nghĩ kỹ xem. Suốt hai ngày nghỉ cuối tuần tôi suy nghĩ rất lâu và rồi tôi đã đi đến quyết định. Hôm nay thì tôi đã nhất quyết rồi. Ngày hôm nay Alasdair sẽ đến đài phát thanh thu băng bài thuyết pháp của anh, còn Lorna sẽ đến nhà tôi chăm sóc cho các con tôi.

Samantha run rẩy. Bridget đặt cuốn tập xuống ôm chặt lấy con bé.

- Cháu có muốn cô ngừng ở đây không?

Samantha lắc đầu. Lần này chính nó cầm cuốn nhật ký lên. Đây là những dòng cuối cùng, chỉ còn một đoạn thôi.

Tôi ẵm con lên âu yếm ôm chúng vào lòng trước khi Lorna tới mang chúng lên phòng trẻ. Tôi nhìn con lạ lẫm như thể lần đầu tiên tôi thấy chúng. Lúc trước nhìn hai đứa, tôi chỉ thấy một mỗi nhưng hôm nay tôi không còn cảm giác ấy nữa. Chúng mới quý giá làm sao! Chúng nhỏ bé và xinh đẹp tuyệt vời. Tôi hôn chúng và cầu Chúa phù hộ cho các con. Lorna tới. Chúng tôi cùng ngồi uống trà. Chị ấy bảo:

- Trông thím khoẻ hơn rồi đấy.

- Vâng, đúng. Em khoẻ hơn rồi.

Tôi nói với chị thế. Và quả đó là sự thật. Tôi như trút được gánh nặng. Như thế tôi cứ phải cố gắng mãi, cố gắng mãi và bây giờ tôi không còn phải cố nữa. Tôi hôn các con lần nữa. Lorna ẵm hai đứa đi. Tôi từ biệt và hứa sẽ trở về nhà đón Samantha đúng giờ tại trạm xe buýt. Tôi viết một bức thư cho Samantha, tôi rất tự hào vì con, con bé chắc thế nào cũng hiểu điều đó.

Và rồi nhật ký kết thúc, chỉ đơn giản có vậy. Samantha khóc lặng lẽ, nước mắt giàn giụa trên má. Con bé đứng lên, đến bên tủ. Nó quay trở lại với một tấm phong bì nhàu nát. Samantha đưa phong bì cho Bridget và nàng nhận ra nét chữ viết tay ngay ngắn trên phong bì.

“Samantha yêu quý nhật đời của mẹ.

Con phải biết, con đã mang lại niềm vui tràn đầy tâm hồn mẹ. Mẹ ước mong những điều tốt đẹp nhất sẽ đến với con, mẹ mong con luôn được hạnh phúc vui vẻ và không bao giờ phải lo âu. Mẹ biết điều đó là không thể nhưng mẹ cho rằng dù có buồn bã thì vẫn còn tốt hơn là phải sống cả cuộc đời trong sợ hãi. Thế giới kỳ diệu nhất sẽ là của con, con sẽ không phải buồn bã hay sợ hãi gì cả, chỉ có hạnh phúc mà thôi. Không có bão táp cũng không có lòng biển sâu thăm thẳm chờ con phía trước. Mẹ yêu con, mẹ sẽ mãi yêu con và luôn yêu con. Mong sao cho cuộc đời của con đầy những niềm vui sướng và ân huệ của Chúa trời ban tặng.

Mẹ con.”

Bridget đưa ống tay áo lên chấm nước mắt. Samantha vẫn thẫn thức. Lát sau, bờ vai của cô bé không còn rung lên nữa. Nàng lấy khăn giấy trong ngăn kéo bên giường đưa cho Samantha, con bé hỉ mũi và lau khô nước mắt.

- Mẹ đã tự sát.

Con bé nói. Bridget nhìn khuôn mặt Samantha, cảm thấy một nỗi đau đón khôn tả. Như vậy Samantha đã biết điều đó từ lâu. Bây giờ con bé mới có thể giải bày những điều bấy lâu nó giữ kín.

Bridget lặng lẽ đồng tình.

- Phải! Cô cũng cho rằng như vậy.

- Nhưng tại sao?

Một nỗi thống khổ như chất đầy trong câu hỏi ấy. Nước mắt lại rơi lã chã trên má Samantha.

Bridget nói:

- Cô không biết. Nhưng có một điều cô vừa nhận ra ở đây.

Samantha ngửa mặt lên.

- Có những việc không ai có thể ngăn được đâu.

- Thế nếu lúc đó cháu có nhà thì sao? Cháu đã có thể trò chuyện với mẹ và có thể mẹ đã nghe cháu.

Bridget lắc đầu.

- Cháu đã đọc trang cuối của nhật ký rồi đó. Mẹ cháu tự an ủi mình rằng Lorna sẽ là một bà mẹ tốt của cháu và của hai em cháu. Chính Lorna chứ không phải mẹ cháu. Cho nên, cháu có nói gì cũng không thay đổi được tình thế. Hãy nhìn xem biết bao nhiêu người đã cố giúp mẹ cháu mà không được. Nào là cha cháu này, dượng cháu, ông Kenvin này, cô Lorna này và cả cháu nữa. Nhất là cha cháu đã ráng hết sức mình.

Bridget đã nói đúng vào điều trần trở của Samantha. Con bé cúi đầu thật thấp.

- Vậy mà cháu cứ nghĩ mẹ chết là do lỗi ba cháu.

- Cô cũng biết cháu nghĩ thế. Nhưng thực tế không phải như vậy.

- Cô có nghĩ cha sẽ tha thứ cho cháu không?

- Theo cô là có đấy.

Tuy nhiên liệu có bao giờ Alasdair tự tha thứ cho mình hay không lại là một vấn đề khác.

Samantha hỏi:

- Nếu cháu cũng sa vào tâm trạng sầu khổ như mẹ cháu thì sao?

Bridget hít một hơi thật sâu.

- Nỗi buồn của mẹ cháu đã làm huỷ hoại sức khoẻ của chính mẹ cháu. Chính bởi vì mẹ cháu không chịu đương đầu với nó. Nếu cháu thấy buồn, cháu hãy tâm sự với cha cháu. Còn cứ giữ nỗi buồn trong lòng thì chẳng phải là một giải pháp tốt đâu. Ai cũng có thể có lúc buồn phiền. Nhưng tìm cách làm tiêu tan nỗi buồn ấy, cứu rỗi cho tâm hồn mình thì mới có được sức mạnh thực sự.

Samantha gật đầu. Con bé vòng tay qua cổ Bridget và Bridget đu đưa nó trong vòng tay một lúc. Nàng vuốt tóc Samantha và không ngừng lau nước mắt của chính nàng.

Alasdair nhìn xuống bài thuyết pháp mới hoàn thành được một nửa đang để trên bàn. Anh gạt bài viết qua một bên để chuẩn bị cho chuyến đi tới Richmond.

Nhưng tại sao chứ? Một giọng nói khác trong thâm tâm hỏi anh. Tại sao anh lại phải tới Richmond như một nỗ lực cuối cùng cứu sự nghiệp của mình? Anh tưởng tượng mình đứng trên bục giảng kinh. Cả ngàn khuôn mặt ngược lên nhìn anh. Những con người đó khát chờ anh trao cho họ năm ổ bánh mì và hai con cá nhỏ. Chỉ bấy nhiêu mà dành cho cả biển người. Nếu vậy anh phải nói gì với họ? Anh phải giải thích với họ như thế nào? Niềm khao khát của anh là Chúa Trời sẽ xoa dịu nỗi đau đớn của những sinh linh đông đảo kia, trong đó có cả anh nữa.

Anh nhớ lại cái ngày bất hạnh đã xảy ra với anh. Anh từ đài phát thanh trở về nhà sau một ngày dài thu âm. Chiếc xe cảnh sát đã đợi anh ngay trước cửa nhà và anh biết chuyện gì đã xảy ra. Ngay lập tức anh đã biết ngay điều bất hạnh đã đến. Vấn đề ở chỗ là chuyện xảy ra như thế nào và câu trả lời cho điều thắc mắc ấy cũng ngán ngùi thôi.

Anh buông bút xuống và xoa gáy. Anh cố định thần lại. Anh nghe tiếng chuyện trò của Bridget và Samantha trong phòng bên. Anh đã nhận thấy nét đau đớn trên mặt Bridget khi anh rời bàn ăn lúc chiều nay mà không nói với nàng lời nào. Anh đứng lên định bụng sẽ mời nàng xuống tầng trệt nói chuyện với anh, nói chuyện một cách thân mật chứ không phải vì nghĩa vụ.

Anh muốn được trò chuyện với nàng và anh bất giác đi về phía cửa phòng Samantha. Anh cần phải gặp nàng. Anh đi mà như có một sức mạnh thôi thúc trong lòng.

CHƯƠNG 9

Samantha nhìn Bridget cất cuốn nhật ký vào hộp. Sau đó, con bé xem lại bức hình nó giữ riêng cho mình: bức hình mẹ nó trong chiếc áo đầm dạ hội. Con bé tự hỏi cha nó sẽ nói sao nếu như nó treo bức ảnh mẹ lên tường. Vừa lúc đó cửa bật mở.

Thôi chết! Không hay rồi.

Alasdair bước vào, miệng cười tươi, nét mặt cũng vui vẻ. Nhìn thấy bức hình trong tay nó, rồi nhìn xuống thùng nhật ký, mặt anh biến sắc.

Anh nhìn thẳng vào mắt Bridget.

- Hai người đã làm gì vậy?

Samantha nói:

- Đó là do con. Cha đừng giận cô ấy.

- Con không nên dính vào chuyện này, Samantha.

Bridget nói nhỏ:

- Những cuốn nhật ký này trên gác xép

Khuôn mặt của Alasdair chợt đanh lại.

- Có rất nhiều chuyện Samantha không nên biết.

Samantha nói:

- Con đã biết rồi. Con biết mẹ chủ tâm làm cái việc ghê gớm ấy.

Alasdair nhìn Samantha rồi lại nhìn Bridget. Mặt Bridget tái nhợt và Samantha có cảm tưởng nàng sắp sửa òa khóc.

Alasdair nói nhỏ.

- Tôi cần nói chuyện với cô, Bridget.

Bridget bước theo sau anh. Samanthe cũng theo họ ra khỏi phòng. Alasdair đi trước xuống cầu thang.

- Nếu đổ tội cho cô Bridget gây ra chuyện này thì quả thật không công bằng!

Anh ngoái lại quát to.

- Về phòng ngay, Samantha!

- Tốt thôi!

Con bé mặt đỏ bừng đáp trả rồi đi thẳng tới lỗ thông hơi trên tầng nhà của nó. Nó nằm bẹp trên sàn nhà, ghé tai vào cửa nhỏ. Chỉ một lát sau nó đã nghe tiếng họ nói chuyện ở dưới. Cả hai đều nói khá to.

Bridget bảo:

- Tôi làm thế là vì Samantha.

- Vì Samantha thật sao?

Nàng biết khi nào Alasdair nói bằng giọng khó chịu như vậy: Khi có ai đó gây lộn xộn trong nhà anh.

Bridget đáp:

- Phải. Samantha chính là lý do tôi đến đây, bắt đầu toàn bộ chuyện này. Tôi gặp con bé trong nhà thờ. Nó gắn một mẫu giấy lên trên bàn dưới tấm bảng có con chim sẻ đang rút từ tổ

xuống. Đó là lý do tôi đến căn nhà này và tôi biết con bé cần gì.

Samantha chớp mắt. Vậy mà nó cứ tưởng lời cầu nguyện của nó đã được Chúa Trời đáp trả.

- Giờ thì sao nào?

Bridget vẫn tiếp tục.

- Con bé cần phải có ai đó nói sự thật cho nó nghe. Con bé biết thực sự chuyện gì đã xảy ra, nhưng bởi vì không ai nói về chuyện đó cho nên nỗi buồn sự nghi ngờ đã gặm nhấm con bé.

- Cô không biết sự thật là gì đâu.

Có vẻ như cha nói đúng.

Alasdair hỏi:

- Thế Anna có biết gì về mẹ của cô ấy không? Về chuyện bà ấy đã uống thuốc ngủ quá liều khi Anna mới được sáu tuần tuổi? Cô ấy có biết chuyện cha của cô ấy cứ nói đi nói lại về cái sự kiện ghê gớm kia bởi vì muốn Anna không đi vào vết xe đổ của bà mẹ? Cô ấy có đưa ra những thông tin mà các nhà tư vấn tâm lý cô ấy từng gặp và cô ấy có kể rằng họ đã bất lực như thế nào khi phải đứng chống mắt nhìn lịch sử lặp lại một lần nữa? Hãy cho tôi biết tôi phải làm gì đây? Nếu như im lặng cũng không xong, nói ra cũng không được thì phải làm sao?

Bridget phát hoảng:

- Tôi biết có một cách nào đó giữa hai thái cực anh vừa nói, chứ không phải vờ như chẳng có chuyện gì xảy ra để cho con bé càng lúc càng ập ủ những cơn căng thẳng thần kinh và cuối cùng bùng phát như một trái bom nổ chậm.

- Sao cô dám buộc tội tôi đã giả vờ như cái chết của Anna chưa từng xảy ra? Sau cái ngày cô ấy qua đời, cái chết của cô ấy để lại dấu ấn trong từng giờ, từng phút của cuộc đời tôi.

- Vậy thì đã đến lúc hãy để chị ấy yên.

Cả hai đều im lặng. Samantha chờ rất lâu vẫn không ai nói câu nào.

Cuối cùng, Bridget hỏi:

- Anh có muốn tôi quay lại đây vào ngày mai không?

Alasdair gào lên như thể anh đã rối trí thực sự.

- Tất nhiên tôi phải thế thôi. Giờ mà vạch ra kế hoạch khác thì đã quá muộn.

Samantha nghe tiếng cửa mở ra rồi đóng sập lại. Con bé chạy vào phòng dành cho khách ở cuối hành lang để có thể nhìn ra cửa sổ trông ra đường. Bridget đang đi trên đường phố vắng. Cô ấy thậm chí còn không mặc áo khoác nữa. Samantha thấy thế lại hơn bởi vì Bridget sẽ quay trở lại ít nhất là để tìm áo khoác của mình.

Jonah đợi bên ngoài cửa hàng thực phẩm rất lâu, hắn tưởng như thời gian dừng lại. Hắn cứ để cho động cơ xe nổ nhè nhẹ. Nhiều lúc hắn cảm giác muốn nổ tung ra nếu hắn không được lao ra khỏi xe. Hắn cần phải đi loanh quanh đâu đó, hắn cần môi và châm một điếu thuốc khác. Tay hắn run lên bần bật.

Cửa mở, một bà già bước ra. Thằng bé chỉ mặt Carmen cho hắn đang xách túi hộ bà già kia.

Thằng bé trở vào trong cửa hàng với chiếc xe đẩy trống rỗng. Cửa lại mở và cô ta kia rồi. Carmen, người phụ nữ biết hiên Mary B. đang ở đâu. Cô đang nhìn hắn. Như vậy là điềm xấu rồi. Hắn ngồi yên một lát có lẽ đến một phút và khi ngẩng đầu lên một chiếc xe cảnh sát đã thẳng gấp nơi góc phố. Jonah sững sờ. Chỉ có quý dữ mới biết chuyện lại xảy ra tồi tệ như thế này. Như vậy có nghĩa cảnh sát đã quay lại, lần theo dấu vết của hắn. Ô không, Carmen có người quen là cảnh sát bởi vì chiếc xe cảnh sát kia đỗ bên vỉa hè và chỉ dừng ở đó, không tiến tiếp về phía hắn. Carmen nghiêng người hôn gã cảnh sát ngồi trong xe thật đậm thắm.

Tay Jonah run bần. Hắn xoay chìa khóa cho xe nổ máy. Hắn chỉ có một cơ hội là đi theo họ dù họ có đi đâu chẳng nữa. Hắn sẽ chờ đến khi viên cảnh sát kia bỏ đi. Hắn sẽ vào nhà tìm Mary.

Hắn lén lút cho xe chạy theo họ suốt quãng đường từ cửa hàng đến một căn hộ nhỏ. Nhưng

thay vì lái xe đi thì viên cảnh sát kia lại đậu xe và dắt tay Carmen ra khỏi xe, vào trong nhà. Jonah quyết định tắt máy xe của hắn và chờ cho tới khi viên cảnh sát kia ra khỏi căn hộ của Carmen. Hắn xoa cằm và tu thêm một ngụm rượu mạch nha để lấy tinh thần.

Alasdair ngồi bên bàn ăn rót cho mình một ly cà phê nữa. Lúc này là sáng thứ sáu. Anh không sao ngủ được. Hầu hết thời gian anh dành để đọc những cuốn nhật ký của Anna, quyết định đi theo hành trình mà con gái anh và Bridget đã trải qua. Anh gặp lại vợ mình trong những trang tập. Vừa đọc anh vừa cười rồi khóc, rồi lại đau khổ. Nó đây! Anh nghĩ khi lật giờ từng trang giấy nặng nề. Đó là tất cả những gì anh đã cố gắng nỗ lực biết bao để giấu kín.

Chuông cửa reo, anh nhìn đồng hồ. Nếu là Bridget thì cô ấy đến quá sớm và anh chột mừng tuy vẫn chưa biết sẽ phải nói gì với cô anh đi ra mở cửa.

- Bob.

Cái tên buột ra khỏi miệng anh một cách vô thức mặc dù người đàn ông đang đứng trước mặt anh đây khác hẳn với cậu học sinh trường dòng của mười lăm năm về trước.

- Tôi tự hỏi liệu cậu có cho tôi gặp vài phút được không?

- Tôi có một cuộc họp với sếp của cậu vào ngày mai.

- Tôi không ở lại lâu đâu.

Alasdair lùi vào.

- Vậy mời cậu vào đi.

- Cảm ơn!

Alasdair đóng cửa lại.

- Chúng ta lên phòng làm việc của tôi nhé.

Bobby theo anh lên lầu. Anh gõ cửa phòng Samantha yêu cầu nó xuống tầng trệt để trông em, sau đó đưa Bob vào phòng làm việc của anh, mời hắn ngồi xuống.

Khi họ đã an tọa, Bob nói:

- Chắc cậu thắc mắc rằng tại sao tôi lại đến đây.

Alasdair nhún vai.

- Tôi đoán chuyện cậu đến đây có liên quan tới chuyện giáo đoàn đang muốn tôi từ chức nhận công việc khác. Một công việc do ông Gerald Whiteman sắp đặt.

Bob gật đầu.

- Chính xác.

Hắn mở cặp lấy ra một tờ giấy đặt lên chiếc bàn nhỏ. Alasdair cầm tờ giấy lên: đó là bản báo cáo của cảnh sát có tên của Samantha trong đó.

Ngày ba mươi tháng mười một: nữ sinh ăn cắp vặt tại cửa hàng thực phẩm Bag and Save. Anh hỏi:

- Cậu đang làm cái quái gì vậy thế hả? Cậu tưởng cậu là ai chứ?

Bob nói về mặt bình thản.

- Tôi là người tận tụy với công việc. Sao? Tôi không được nói nữa à? Hay là tôi cứ nói tiếp nhé bởi vì nếu cậu muốn tôi dừng lại ở đây thì cậu sẽ phải ký vào cái này.

Hắn điệu dàng đặt tờ giấy lên bàn. Alasdair nhìn đọc câu đầu tiên và tự hiểu: Đơn xin từ chức của anh.

- Tôi sẽ không làm cái việc ngớ ngẩn ấy.

Bob chìa tay ra.

- Đừng bao giờ nói không bao giờ.

Hắn quăng tiếp một tờ giấy khác lên bàn. Bản báo cáo về tai nạn của Anna.

Alasdair cầm tờ giấy lên. Mọi chi tiết được miêu tả đầy đủ trong bản báo cáo.

Một vụ tai nạn xe hơi thời gian một giờ ba mươi hai phút chiều.

Tình trạng đường: trơn ướt.

Ước tính tốc độ khi xảy ra tai nạn: sáu mươi lăm dặm một giờ không có dấu bánh xe trên đường.

Những người làm chứng thấy xe tăng tốc khi rời khỏi đường nhựa và nhào xuống mặt nước.

Alasdair đặt tờ giấy xuống bàn.

- Mà đây là một kẻ đê tiện.

- Ngày hôm qua tôi có đến gặp một người quen tại tòa báo Washington Post. Họ đã để mắt tới cậu rồi đấy, đặc biệt là cậu lại để mình dính dáng đến cái này.

Bob Henry dẫn mạnh một thứ giấy tờ khác nữa lên bàn.

Alasdair cầm lên: đó là Lệnh truy nã của một người nào đó có tên là Mary Bridget Washburn. Cô ta bị kết tội sản xuất, buôn bán thuốc kích thích, một vụ buôn ma túy.

- Ta không biết người này.

Mặc dù nói thế nhưng tim anh vẫn thắt lại bởi anh đã đoán ra phần nào.

- Cậu là một gã khờ tội nghiệp.

Bob gằn từng tiếng rồi quăng lên mặt bàn bản photocopy màu một bằng lái xe của bang Virginia cấp.

Alasdair phải cố gắng lắm mới giữ cho nhịp thở của mình đều đặn.

Bob tiếp tục:

- Tôi đang nhờ người ta viết cho mấy bài báo về một vị mục sư nổi tiếng nào đó. Trong bài báo cũng để lộ những thông tin để người ta đoán biết được thực ra nhân vật chính của bài báo đó là ai. Cả bài báo sẽ đầy những tư liệu về cuộc đời cậu, những chi tiết về những bí mật bẩn thỉu của gia đình cậu. Rất có thể bài báo sẽ không ướt át như bao câu chuyện hư cấu khác, nhưng công hiệu của nó sẽ có một sức mạnh ngầm khủng khiếp. Cậu cứ cân nhắc đi.

Alasdair trả tờ lệnh truy nã trên bàn.

- Vậy mà muốn gì?

Bob Henry đáp:

- Muốn cậu từ chức. Tôi sẽ fax những thông tin này cho Whiteman và ông ấy sẽ fax cho tôi quyết định bổ nhiệm cậu. Tụi này đã tìm ra một công việc béo bở cho cậu rồi đấy.

- Nếu tôi từ chối thì sao?

Bob Henry nhún vai.

- Cậu quyết định sao cũng được. Còn ngay bây giờ tôi sẽ ra khỏi đây và đến thẳng tòa báo Washington Post. Biên tập viên trang tôn giáo đã dành sẵn cho cậu vài cột báo ở số báo phát hành vào ngày mai. Tụi tôi sẽ viết những bài báo đó.

Bob ngả người trên ghế. Một nụ cười nham hiểm thoáng hiện trên môi hắn.

- Tôi đã viết sẵn hai bài báo và tôi chẳng mấy quan tâm là mình sẽ cho đăng bài nào. Nếu như cậu ký vào đơn xin từ chức, tôi sẽ đưa cho tờ báo Washington Post. Bài báo ca ngợi công việc mới của cậu tại trụ sở giáo đoàn. Còn nếu cậu không ký, tôi sẽ đưa cho họ câu chuyện nhơ bẩn kia. Chắc cậu cũng chẳng thích đâu, tụi cậu thôi.

Alasdair nghĩ chắc anh nên nhận công việc ở trụ sở và mọi rắc rối sẽ lùi xa. Nhưng rõ ràng trong việc này còn nhiều bí mật khác nữa và nhiều người biết những bí mật đó. Vậy là anh lại phải thức thêm nhiều đêm nữa để tìm cho ra sự thật.

- Ký đi, Alasdair. Nếu không tôi sẽ lộ trần cậu mà mang bêu rếu ngoài phố chợ đông người đấy.

Chắc chắn Bob Henry sẽ làm như hắn đe dọa. Alasdair tin chắc như vậy. Ai cũng biết một phù thủy hùng mạnh và vĩ đại nhất cũng chẳng tài cán gì hơn là một người bình thường khi

mất hết quyền năng. Một khi anh đã mất danh tiếng thì anh cũng chẳng còn gì để mất nữa.

Alasdair chợt phát hiện một chi tiết hấp dẫn nếu anh chẳng còn gì để mất thì anh sẽ được yên thân. Chẳng còn phải che chắn, chẳng còn phải bảo vệ và như vậy người ta có hại anh thì cũng có được gì đâu. Nghĩ thế anh nói:

- Tôi không ký kết gì hết.

Bob đe dọa.

- Vậy thì tôi sẽ kể hết ra.

Alasdair mỉm cười.

- Cứ làm những gì cậu thích.

Khi những lời nói ấy thốt ra từ miệng anh, ngay lập tức anh cảm thấy mình như một tù nhân mới được trả tự do.

Vừa thức giấc, cảm giác nặng nề đã chụp lấy Bridget. Nàng cười cay đắng. Có những lần uống trà và ăn tráng miệng với Alasdair nàng đã xém nói ra sự thật. Nếu nàng làm thế thì bây giờ đã gặp rắc rối to rồi. Nếu như anh ta sẵn sàng cắt đứt quan hệ với nàng chỉ bởi vì những cuốn nhật ký của Anna thì anh ta sẽ còn phản ứng ghê gớm đến đâu nếu biết được sự thật về nàng?

Nàng nhìn đồng hồ. Đã đến lúc trở dậy rồi nếu như nàng muốn làm nốt những việc cần làm cuối cùng với Alasdair và bọn trẻ. Nàng sẽ đến nhà anh đưa Samantha đi học và sẽ tận hưởng hai ngày cuối cùng bên hai đứa trẻ sinh đôi và sau đó nàng lại thất nghiệp.

Bridget tắm và mặc đồ. Sau đó, nàng dọn dẹp một vài món đồ nàng muốn mang theo. Nàng nhét quần áo và đồ đạc vào túi xách và đếm món tiền mình dành dụm được, lấy ra phần lớn cho vào phong bì. Nàng ghi lại vài chữ cho Carmen rồi bỏ cả thư lẫn tiền vào trong tủ quần áo của nàng. Sau đó nàng bước thật nhanh ra phòng khách, ghé mắt nhìn qua cửa sổ. Chiếc xe cảnh sát của Newlee vẫn đậu trước cửa nhưng Carmen và Newlee vẫn chưa dậy. Nàng nhìn quanh căn hộ xinh xắn một lần nữa. Giờ đây nàng thấy những dòng chữ nàng viết cho Carmen không đủ nói lên tâm trạng của nàng. Nàng mở túi xách, lấy chìa khóa và cũng lấy luôn mẫu giấy trong túi xách. Đó là số điện thoại đầy bí ẩn mà Carmen đưa cho nàng. Câu chuyện đầy kịch tính tối hôm qua đã khiến nàng quên mất số điện thoại ấy. Nàng đến bên điện thoại và quay số.

- Ai đó?

Giọng một phụ nữ ở đầu dây bên kia.

- Tôi là Bridget Collins. Chị đang cần gặp tôi phải không?

- Xin chờ cho một phút.

Người kia nói và Bridget nghe ở đầu dây bên kia có tiếng trẻ con khóc và tiếng cửa đóng lại.

- Vâng, tôi ở với Eric, ở Charlottesville, cô còn nhớ không? Anh ấy đã làm cho cô bộ giấy tờ tùy thân mới.

Ruột Bridget quặn thắt vì lo lắng.

- Tại sao chị lại gọi cho tôi?

- Có người đang tìm cô và Eric đã cho hẩn thông tin của cô rồi.

Tâm trạng rối bời, Bridget hỏi:

- Hẩn là ai thế?

- Một gã cao gầy, điệu bộ lạ lùng, lúc nào cũng nôn nóng.

Người phụ nữ kia hốt hoảng nói thêm:

- Hắn còn có súng nữa.
- Eric cho hắn biết những gì?
- Tất cả những gì anh ấy biết. Nếu tôi tìm được cô thì gã kia cũng sẽ tìm ra cô thôi.
- Cảm ơn chị!
- Lúc này hắn không tìm chúng tôi nữa.

Người phụ nữ kia nói rồi treo máy.

Tay Bridget run lên bần bật. Nàng đặt ống nghe xuống rồi mở máy vi tính. Trong khi chờ máy khởi động, nàng nôn nóng đến độ muốn gào thét to. Rồi nàng lập tức vào mạng thông tin quản lý tù nhân Virginia. Nàng nhập tên của Jonah vào.

Màn hình hiện ra. Nàng mở tròn mắt, quá sợ hãi đến độ không sao nhúc nhích được.

Jonah Porter – Tình trạng: Mãn hạn tù.

Nàng nhấp chuột xem hình hắn và hắn đây rồi. Cũng với khuôn mặt góc cạnh đó, cũng với đôi mắt đó, một đôi mắt trống rỗng, tăm tối như thể linh hồn phía sau đôi mắt kia đã tan rã từ bao giờ. Hắn đã ra tù. Và hắn biết nàng đang ở đâu.

Nàng phải đi thôi! Nàng thậm chí không nên đến nhà Alasdair. Có thể nàng sẽ dẫn Jonah đến nhà họ gây rối. Nàng dừng lại cắn môi.

- Xin chào!

Bridget giật nảy mình.

Carmen đứng ngay ngưỡng cửa tròn mắt nhìn nàng.

- Có chuyện gì thế?

Bridget không trả lời. Nàng tắt máy tính rồi quay lại, vẫn thấy Carmen đứng đó nhìn nàng.

- Chuyện gì xảy ra vậy?

Carmen lại hỏi. Lần này giọng chị gay gắt hơn.

- Không có gì! – Bridget trả lời thật nhanh.

- Vậy em làm thế để làm gì?

- Em có làm gì đâu.

Carmen chỉ chiếc túi xách của Bridget rồi nhìn nàng chăm chú hơn.

- Cái kia kìa. Chuyện gì xảy ra với em thế.

- Chẳng có chuyện gì xảy ra với em cả.

Bridget nói dối, cố giữ giọng nói thật tự nhiên. Em sắp sửa đến nhà Alasdair ở lại vài hôm, Alasdair lại đi công tác.

Carmen càng kinh ngạc hơn.

- Em có chắc em không muốn kể cho chị nghe không?

Có vẻ như Carmen không chịu bỏ cuộc khi chưa tìm hiểu thấu đáo mọi chuyện.

- Chẳng có gì để nói đâu, em phải đi đây.

Bridget mở cửa quyết định đi ngay ra khỏi nhà trước khi Newlee từ trong phòng bước ra và bắt đầu hỏi han này nọ. Nàng nhìn màn sương xám vào buổi sáng sớm nhưng nàng không thể đứng đó quan sát lâu vì như thế Carmen sẽ sinh nghi và gọi Newlee dậy. Và như thế nàng đành phải đầu hàng chịu thua, nộp mình cho cảnh sát mà không kịp trở tay.

Bridget không thấy ai lảng vảng trên đường. Nàng bước ra đóng cửa lại nhưng thay vì đi ra lối cửa chính, nàng lại đi vòng ra sau tòa nhà. Trời mưa. Một làn mưa bụi bay đều hiu trong gió. Nàng băng ngang qua con hẻm nhỏ, đi vòng qua dãy nhà đón xe buýt tại bến đỗ xe cách xa nơi bến đỗ thường ngày của nàng.

Nàng lên xe, thả mình từ từ ngồi xuống xe, mắt liếc nhìn dọc hai bên vỉa hè. Không thấy hắn

ở đó. Ít ra thì nàng không nhìn thấy hắn.

Hơi thở của nàng dần chậm lại. Tuy nhiên, những suy tính trong đầu nàng lại đang gia tăng tốc độ. Chiếc xe buýt đi ngang qua nhà thờ và nhà mục sư, nàng vẫn ngồi trên xe. Nhưng đi được nửa đường tới bến đỗ kế tiếp trái tim mách bảo nàng: nàng nên nói lời tạm biệt. Nếu không Samantha sẽ nghĩ nàng giận dữ cha nó nên bỏ đi. Nàng xuống xe nhìn quanh để chắc không có ai theo mình rồi mới quay đầu bước đi.

Jonah nhìn lên đúng lúc thấy Mary đang hiện ra sau những bụi cây trồng quanh khu chung cư. Gần như ngay lập tức, hắn mở máy. Bởi vì hắn không muốn cô gái hoảng hốt la lối ầm ĩ nên tốt hơn hết hắn nên đi theo nàng. Rồi nàng lên xe buýt hắn cố bám theo chiếc xe và cuối cùng cũng thấy nàng ra khỏi xe. Hắn thắng xe lại rồi cho xe chạy thật chậm đằng sau cô gái. Hôm nay quả là ngày may mắn của hắn: cô ta kia rồi. Mary B. vừa bước qua cánh cổng sắt màu đen.

Hắn cho xe vòng qua dãy nhà và đậu xe vào lối nhỏ sau bãi đậu của nhà thờ. Ở đây chẳng ai để ý đến hắn. Hắn ra khỏi xe, dạo bước trong khu vực nghĩa trang. Hắn như nhìn thấy các bóng ma đang nhảy múa. Các bóng ma cầm tay nhau nhảy theo hình vòng tròn. Bọn ma khủng khiếp ấy hát lớn.

- Chúng tôi sẽ giúp anh tìm ra con bé đó. Chúng tôi sẽ giúp lấy lại những gì con bé đó lấy của anh.

Trong cơn ảo giác, hắn gật đầu ngồi xuống chiếc ghế bằng đá hoa cương chờ cho tới khi những bóng ma kia chỉ cách cho hắn phải làm gì.

Bridget vào lối cửa hậu, khi đã vào được bên trong nàng dựa lưng vào cánh cửa rồi cố giữ cho nhịp thở thật đều.

Có tiếng nước chảy rồi có tiếng giày đế mềm di chuyển trong nhà. Có lẽ là Samantha. Sau đó nàng nghe tiếng máy giặt kêu ù ù như thường lệ. Dần dần những âm thanh thường ngày ấy khiến nàng bớt hốt hoảng hơn. Nàng đặt túi xách xuống và cởi áo khoác.

- Hóa ra cô ở đây.

Giọng nói của Samantha làm nàng giật mình. Nàng quyết định nói sự thật ngay lập tức.

- Cô không thể ở lại.

Samantha buồn so.

- Cha cháu đâu?

- Cha trên lầu cùng với ông nào ấy.

Bridget gật đầu. Nàng vừa đau khổ lại vừa cảm thấy nhẹ nhõm.

- Tại sao cô phải đi thế? Cha cháu hết giận cô rồi mà. Cháu chắc chắn thế.

Bridget lắc đầu.

- Không phải chuyện đó.

Nàng hít một hơi thật sâu rồi nói thẳng ra.

- Cô đã làm một chuyện xấu xa.

- Chuyện gì?

Bridget đau đớn.

- Cô không nên nói, cô không có thời gian giải thích. Muốn cháu hiểu thì cô phải kể hết câu chuyện mà chuyện thì dài lắm.

Samantha suy nghĩ một lát rồi nói:

- Chỉ vì thế mà cô bỏ đi sao?

Bridget nhún vai.

- Đúng vậy, chuyện phức tạp lắm.

Samantha khoanh tay trước ngực.

- Còn cháu thì lại chẳng thấy phức tạp gì cả. Hôm qua, cháu đã nghe lén chuyện cô nói và cháu tưởng cô mạnh mẽ hơn nhiều.

Bridget tròn mắt.

- Giờ thì cô lại chạy trốn.

Qua giọng nói của con bé thì trong mắt nó nàng là một kẻ hèn nhát.

Bridget không thể ngăn một nụ cười.

- Có đôi khi cuộc đời không đơn giản như cháu nghĩ, Samantha.

Samantha nhún vai vẻ không cần quan tâm.

- Sao cũng được.

- Cam và Bonnie có trong phòng khách không?

Samantha gật đầu không đáp. Bridget đi ngang trước mặt con bé vào trong phòng khách. Hai đứa trẻ đang xem truyền hình.

- Chào cô!

Chúng chào nàng. Nàng thậm chí không thốt nên lời nào. Nàng ôm hôn chúng từng đứa một rồi quay lại nhà bếp. Samantha vẫn đứng đó.

- Cô phải đi đây.

Bridget nhắc lại, cổ họng nàng nghẹn đắng và đau nhói.

Lúc đầu nàng tưởng Samantha cứ đứng như vậy khoanh tay trước ngực trừng mắt nhìn nàng. Nhưng vào giây phút cuối cùng con bé nhào tới ôm chặt Bridget và van xin.

- Khi nào có thể cô hãy trở về nhé!

Bridget không dám nhìn con bé. Nàng mở cánh cửa hậu và đi ra.

Carmen không thể quên được khuôn mặt thần chết lạnh lẽo và cặp mắt lén lút kia. Chị hoang mang tới nỗi chị không nhận ra Newlee đến bên ngưỡng cửa tự lúc nào.

- Có chuyện gì thế em yêu?

Anh hỏi. Và chị thấy nghe vẻ mặt thường thấy của những viên cảnh sát đã thay thế nét mặt ngái ngủ của anh.

- Em không biết chuyện gì, Newlee ạ! Nhưng rõ ràng có chuyện gì không hay rồi. Em bước vào phòng đúng lúc Bridget đang tắt máy tính. Cô ấy có thái độ lạ lắm khiến em buộc phải chú ý. Cô ấy dùng password để vào mạng. Em nhấp chuột vào thư mục lưu trữ để xem cô ấy đang làm gì và đây là thứ em tìm thấy.

Chị đến bên máy tính rê chuột và bức hình lại hiện ra. Newlee cúi xuống nhìn cho rõ hơn. Không cần nhìn dòng chú thích ảnh cũng biết ngay đó là ảnh của một kẻ tội đồ.

Jonah Porter – đàn ông – da trắng – ba mươi ba tuổi. Hoàn cảnh hiện tại: Mới mãn hạn tù. Tiền án: Sản xuất và buôn bán ma túy.

Carmen chột thắc mắc.

- Newlee! Hôm qua em thấy hắn. Hắn đứng ngay trước cửa chính của cửa hàng. Hắn cao hơn người bình thường. Chính vì thế em mới để ý tới hắn.

- Bridget giờ đang ở đâu?

Newlee vừa đi vào phòng ngủ lấy quần áo vừa hỏi.

- Cô ấy đến nhà mục sư.

Carmen cũng bắt đầu thay quần áo. Chị mặc đồ xong còn Newlee đang đi giày.

Chị lấy chìa khoá và túi xách.

- Em tới đó đây.

- Chờ đó!

Đó không phải là lời đề nghị mà là một lời mệnh lệnh.

Chị đợi. Lúc này chị không có hứng để cãi cộ. Chị chỉ đứng nhìn anh chờ đợi. Mắt mở lớn khi thấy Newlee kiểm tra súng giắt vào thắt lưng.

- Con bé đó kia rồi! Đi theo nó ngay!

Những bóng ma gào lên và Jonah lên đường, khi đi theo Mary cơn giận càng lúc càng tăng trong hắn. Hắn tự hỏi: tiền của hắn có trong cái túi xách con bé đang khoác trên vai hay không? Nàng lên xe buýt chạy trong thành phố. Jonah cho xe bám theo. Hắn cho xe vượt đèn đỏ luôn để không mất dấu nàng. Xe buýt vào xa lộ đi ngang qua nhà trọ của hắn rồi đỗ xích ngay tại ga Greyhound. Mary xuống xe vào trong sân ga.

Chuông cửa reo, Alasdair xuống hành lang nhìn qua lỗ cửa. Ngoài kia là một người đàn ông và một người đàn bà. Hai người này nhìn trông quen quen. Anh mở tung cánh cửa.

- Bridget đâu?

Người phụ nữ hỏi trước khi anh kịp lên tiếng.

Alasdair nghe tiếng cửa hậu mở ra rồi đóng lại. Anh để hai người khách đứng trên hành lang và đi như chạy về phía nhà bếp.

Lorna hiện ra.

- Samantha gọi cho em. Con bé cần em chở nó tới trường.

Nét mặt lo lắng đã thế chỗ cho nụ cười thường trực của chị. Chị càng lo hơn khi trông thấy gương mặt bối rối của anh.

- Bridget đâu? Chuyện gì xảy ra thế?

Anh không trả lời chị, quay lại hành lang. Lorna theo sát gót anh.

Lorna hỏi:

- Carmen, chị làm gì ở đây?

Alasdair máy móc nhắc lại.

- Carmen à!

Carmen giải thích.

- Tôi là bạn cùng phòng với Bridget. Đây là vị hôn phu của tôi, Newlee Blackstone. Chúng tôi lo cho Bridget. Cô ấy có ở đây không?

Giọng Samantha vang lên nơi cầu thang.

- Cô ấy đã ở đây, nhưng cô ấy đi rồi.

Hôn phu của Carmen hỏi:

- Cách đây bao lâu?

- Cách đây khoảng mười lăm phút.

Alasdair hỏi:

- Chuyện gì xảy ra thế này?

Newlee và Carmen nhìn nhau. Newlee hỏi:

- Cô ấy định đi đâu?

Samantha trả lời:

- Cô ấy không nói. Cô ấy chỉ bảo nhất định cô phải đi.

- Samantha về phòng ngay! Lát nữa cha sẽ nhờ cô Lorna đưa con đến trường.

- Không đời nào!

Alasdair ra lệnh.

- Đi ngay! Cha nói là phải làm!

Samantha về phòng của con! Về phòng của con ngay! Cứ mỗi khi có chuyện gì hay ho xảy ra là mình phải về phòng. Samantha thở dài lên lỗ thông hơi nghe trộm.

Thế này thì chán quá, nhưng nếu không thế thì làm như thế nào. Ít ra nó cũng biết được chuyện đang xảy ra.

Nó ghé tai vào lỗ thông hơi và nghe thấy hết. Carmen là cô thu ngân của cửa hàng Bag and Save. Cô nói rằng có một gã nào đó đang theo dõi Bridget và cha nó nói rằng cô ấy đang bị buộc tội buôn bán ma túy v.v... có đời nào lại thế đâu nhỉ?

Samantha nghe thêm vài phút nữa. Dưới kia người lớn đang bàn nhau nên phải làm gì. Người bạn trai là cảnh sát của cô Carmen nói chú ấy sẽ gọi điện cho cảnh sát để có thêm người giúp họ giải quyết vụ này.

Samantha ngồi thẳng người lên, bước ra ngoài hành lang đến bên phòng dành cho khách. Nó quay lại để chắc không có ai nhìn thấy nó. Cuốn Kinh Thánh của Bridget vẫn còn để trên chiếc bàn cạnh giường. Samantha mở trang đầu tiên.

“Mary Bridget Washburn, hộp thư số 252, phòng số 4 Woodbine Virginia 22908”

Mary Bridget Washburn có thể là tên của Bridget chứ không phải là tên của mẹ cô ấy như cô nói với nó. Samantha lật vài trang để tìm xem có manh mối nào về quá khứ của Bridget hay không. Hai mảnh giấy rơi ra từ cuốn Kinh Thánh. Một mảnh là một mẫu báo cắt ra từ một tờ nhật trình, còn tờ kia là thông tin tải từ internet và được in ra. Con bé cầm mẫu báo lên. Đó là một mẫu báo về những kẻ buôn ma túy bị cảnh sát bắt, còn tờ giấy in từ mạng internet ghi những thông tin từ mạng lưới nhà tù của Virginia. Đó là lý lịch của một kẻ nào đó có tên Jonah Porter. Thế này thì không hay rồi. Những tờ giấy này chứng minh lời họ bàn tán là đúng. Bridget đúng là một kẻ buôn bán ma túy và bấy lâu nay cô ấy đã nói dối họ.

Samantha đặt hai mảnh giấy xuống. Con bé có thể tức điên lên, nhưng không, bởi Samantha không quan tâm Bridget đã làm gì trong quá khứ hoặc trước đây cô ta là ai. Bridget – Mary, sao cũng được, có gì khác nhau đâu. Con người ta bao giờ cũng nên được lượng thứ, cho họ một cơ hội khác để làm lại từ đầu.

Nó trả hai mẫu giấy vào trong cuốn Kinh Thánh, rồi nhét cuốn Kinh Thánh nhỏ vào lưng quần jean. Nó đi xuống hành lang dưới tầng trệt. Người lớn vẫn còn đang bàn tán. Nó trở lại phòng mình lấy chiếc phong bì có số tiền nó được thưởng sau lễ Giáng sinh. Cô Winifred và Fiona mỗi người thưởng cho nó hai mươi đôla vào mỗi dịp Giáng sinh như thế. Con bé nhét hai tờ bạc vào túi áo và lên ra cầu thang.

Họ cứ vẫn bàn tán mãi. Con bé xuống dưới nhà, đi nép vào bức tường phía trong. Nó đi thật nhẹ chân và tất nhiên không ai nhận ra nó. Samantha ra ngoài bằng cửa hậu, nó băng ngang qua bãi cỏ rồi dừng lại.

Nếu nó là Bridget nó sẽ làm gì.

Sẽ ra khỏi thị trấn này ngay. Bằng cách nào? Hình như cô ấy không có xe hơi. Vậy chắc đi xe buýt. Chính xác rồi! Bridget nói cô ấy cũng đi xe buýt đến Alexandria. Samantha biết muốn đi xe buýt thì phải làm thế nào rồi. Mấy ngày nó trốn học, nó đã biết quá đủ các thông tin về các ga xe buýt.

Xe số 223 khởi hành đi Fairfax Harrisonburg Stauston và Charlottesville. Xe đón khách ở

cổng số hai.

Bridget nghe lại thông báo, hé mắt nhìn ra ngoài cửa nhà vệ sinh, nàng không nhìn thấy Jonah. Nàng đi thẳng ra ngay bãi xe khắp khởi hành nhưng rồi dừng lại giữa đường. Cô bé đứng bên cửa giống Samantha. Nàng nhú mày nhìn cho kỹ hơn: cô bé đó chính là Samantha.

Bridget chờ cho con bé chạy như bay về phía nàng.

- Samantha, cháu làm gì ở đây?

- Cháu đến nói với cô rằng chuyện đó không hề gì.

- Ý cháu là sao? Chuyện không hề gì nghĩa là thế nào?

- Ý cháu là dù cho cô có sản xuất và buôn bán ma túy thì cũng không hề gì. Theo cháu, cô cũng giống như những người khác phạm sai lầm mà thôi.

Bridget ngạc nhiên chưa từng thấy. Nàng lắc đầu.

- Ý cháu muốn nói là mặt khác, cô không giống như những người khác.

Bridget ôm con bé vào lòng.

Samantha cũng ôm chặt lấy nàng.

Con bé nói:

- Cô hãy về nhà đi! Cha cháu đã biết lỗi rồi! Cha cháu sẽ bảo vệ cô, sẽ làm tất cả để giải quyết chuyện ổn thỏa.

- Thế ư?

Bridget xiêu lòng nhưng rồi nàng lắc đầu nhớ hoàn cảnh của mình lúc này.

- Cha cháu không nên làm thế.

Nàng tiếp tục bước về nơi xe sắp khởi hành.

Samantha tuyệt vọng. Nó cầu xin.

- Cô cứ chờ một phút đã.

Bridget nói:

- Cô không thể chờ, Samantha! Cô rất lấy làm tiếc! Cô phải đi thôi!

- Cháu xin cô đấy! Chờ một chút đi mà!

Samantha chạy về phía điện thoại công cộng. Nó xoay lưng lại phía nàng để bỏ xu vào máy và quay số.

Bridget vừa nhìn chiếc xe buýt, vừa nhìn Samantha. Xe đã sắp sửa chuyển bánh, tại sao nàng còn đứng chờ ở đây? Nếu nàng quay về với Samantha nàng sẽ bị bắt ngay tại đây và cuộc hành trình tội lỗi của nàng không bao giờ chấm dứt. Nàng xoay lưng đi về phía cánh cửa xoay.

Một bàn tay chụp lấy cánh tay nàng. Nàng còn đang mông lung nên chưa hiểu chuyện gì xảy ra. Lúc đầu nàng hy vọng đó là Alasdair nhưng chỉ một tích tắc sau, thậm chí nàng không cần phải quay đầu lại, nàng cũng có thể nhận ra nàng đã lầm. Bàn tay này bầm tím toát lên lòng thù hận, cơn giận dữ và sự điên cuồng. Khi nàng xác minh chủ nhân của bàn tay ấy, nàng không hề ngạc nhiên.

- Đừng có bắt tao phải giết những người này.

Samantha nhìn quanh. Hắn giở tà áo khoác lên cho nàng thấy khẩu súng giắt bên hông.

Nàng im lặng để hắn lôi nàng ra phía cửa trước của ga Greyhound. Nàng không nhìn Samantha, không muốn Jonah biết có Samantha ở đó. Hắn đẩy nàng tới chiếc xe Plymouth cũ rích rồi mở cửa cạnh tài xế đẩy nàng vào, bắt nàng trèo sang ghế bên kia.

Hắn chụp lấy chiếc túi xách của nàng mở dây kéo quăng quần áo đầy trong xe.

- Nó đâu rồi?

Hắn hỏi sau khi lục tìm.

Tất nhiên hẳn hỏi tiền của hẳn. Ngay lúc nàng nói với hẳn tiền đã không cánh mà bay thì cũng là lúc hẳn sẽ kết liễu mạng sống của nàng. Hơn nữa nàng biết thần kinh hẳn không được bình thường. Con hoang tưởng của hẳn vô cùng tệ hại. Đây là lúc nguy hiểm nhất. Lúc này nàng phải tỉnh táo, nàng cần kéo dài thời gian. Nàng cần lôi hẳn tránh xa Samantha. Con bé đang đi thẳng tới chỗ nàng.

Hẳn lôi tấm vé xe ra khỏi tay nàng, nhìn nơi nàng định đến, rồi làm ra vẻ hẳn đã đi guốc trong bụng nàng. Hẳn khởi động xe rồ máy lao ra khỏi bãi đậu. Bridget liếc nhìn Samantha lần cuối cùng. Nàng tưởng con bé sẽ cuống cuống gào khóc. Nhưng không, Samantha nhìn thật kỹ chiếc xe. Hình như con bé đang ghi lại mọi chi tiết về chiếc xe Plymouth cũ. Thế rồi nó quay người chạy vào trong trạm xe buýt.

- Nói chậm thôi Samantha. Nói cho cha nghe con đang ở đâu?

Đang ngồi trong bếp, Alasdair nghe tiếng điện thoại. Anh chụp lấy ống nghe. Lorna đứng đó nhìn anh, mặt mày thất thần.

- Con đang ở bến xe buýt. Có một gã lôi cô Bridget vào trong xe và rồi xe phóng đi mất.

- Con đang ở đâu thì đứng yên ở đó. Nhớ đấy!

Anh treo máy, chụp lấy áo khoác bước ra hành lang kể cho Newlee nghe chuyện vừa xảy ra. Newlee nói:

- Hãy đi xe của tôi, tôi có máy bộ đàm.

Alasdair gật đầu. Đột nhiên, đối với anh chẳng còn gì là quan trọng. Kể cả tương lai, sự nghiệp, kể cả những điều bí ẩn của anh ngày mai sẽ được phơi bày trên mặt báo. Anh chỉ còn mỗi một mong ước tìm ra Bridget và đưa nàng về nhà. Anh không quan tâm những việc nàng đã làm trước đây. Điều duy nhất anh hiểu rõ là anh không thể chịu đựng nổi nếu như để mất nàng.

Samantha chờ ngay trước cửa chính của ga xe buýt. Con bé mở cửa nhảy vào hàng ghế sau ngay khi chiếc xe cảnh sát chạy chậm lại.

- Đây là số xe.

Vừa lau vết mực dính trên tay, con bé vừa nói. Samantha đã viết những hàng số và chữ ấy bằng bút bi màu xanh.

Alasdair tự hào không sao kể xiết.

Samantha của cha cừ thật.

Anh hỏi:

- Con không sao chứ?

- Con không sao. Cô Bridget đã định đi lên chiếc xe hơi đi đến...chờ con một chút con đã viết điểm đến ra tay: đó là Fairfax Harrisonburg Stauston và Charlottesville.

Newlee dùng máy bộ đàm gọi về sở cảnh sát báo số xe và yêu cầu thông tin về chiếc xe này. Đó là chiếc xe bị đánh cắp. Anh không ngạc nhiên khi nghe tin ấy.

- Con nghĩ cô ấy sẽ đến đây đấy.

Samantha nói. Con bé giúi cuốn Kinh Thánh nhỏ vào tay anh. Anh mở trang đầu đọc cái tên và địa chỉ, đây là tên thật của Bridget, Mary Bridget Washburn ở Woodbine.

Newlee giải thích:

- Woodbine nằm ở phía nam Charlottesville, hạt Nelson. Nếu như vậy thì đúng rồi. Cũng ở nơi đó người ta công bố lệnh truy nã đây mà.

Anh nói chuyện với vài người qua máy bộ đàm.

- Chúng ta đang trên đường tới Charlottesville. Tôi hy vọng một vài đồn cảnh sát sẽ phát hiện ra xe của hẳn trước khi chúng ta tới đó.

Alasdair đề nghị.

- Hãy đưa con gái tôi về nhà trước đã!

- Không! Con hứa con chỉ đứng nhìn thôi mà! Đừng có đưa con về nhà!

Newlee bảo:

- Thời gian của chúng ta không còn nhiều. Hơn nữa tôi không thể đích thân bắt Jonah Porter được đâu cho nên ông đừng lo sẽ có chuyện nguy hiểm gì xảy ra. Cảnh sát tuần tra của bang hoặc cảnh sát trưởng của hạt Nelson sẽ có trách nhiệm bắt hắn.

Alasdair gạt đầu. Xe của họ bật đèn pha sáng chói nhưng không hú còi. Bầu không khí trong xe im lặng trừ những âm thanh phát ra từ máy bộ đàm.

Xe dừng lại ở cửa hàng DC. Jonah giấu chiếc đầu máy đời mới trong một bãi đậu xe. Sau đó hắn đi tìm bạn hắn bán chiếc đầu máy lấy 50 đôla. Khoảng mười một giờ, Jonah cho xe chạy về hướng trung tâm Charlottesville. Jonah cho xe chạy thật nhanh và miệng nói huyền thuyên trong suốt một giờ đồng hồ. Hắn nói như điên về quỹ dữ, về chuyện hắn bị người ta moi tim móc óc. Rõ ràng hắn không còn tỉnh táo được bao lâu nữa.

- Tao cần mua một thứ.

Jonah tuyên bố rồi đậu xe bên một nhà trọ bảo Bridget vào bên trong thuê một phòng. Hắn đã mua sẵn một số dụng cụ để ở trong cốp xe và hắn bắt nàng mang vào phía bên trong nhà trọ. Những dụng cụ đó là những chiếc chai lọ hiệu Mason, muồng thủy tinh hiệu Pyrex, những ống dẫn và dung dịch kiềm. Nàng nghĩ tốt. Hắn càng sớm bắt đầu việc nấu những viên kẹo độc được như trước thì hắn càng sớm vào ngồi tù. Nàng nằm trên giường không dám dùng chăn nệm vì sợ trong chăn đầy rận. Nhưng hình như nàng có chộp mắt một chút bởi vì lúc nàng nhận thức được là lúc Jonah đang cúi xuống giật tay nàng kêu nàng tỉnh dậy.

Hắn bảo nàng mang dụng cụ của hắn trở lại ngoài xe sau đó họ lên xe. Jonah lái xe, khi xe ra tới xa lộ, Bridget tránh nhìn mặt hắn, nàng ngoảnh mặt ra ngoài đường.

Dần dần nàng ngủ thiếp đi, khi tỉnh dậy nàng thấy những địa danh quen thuộc vụt qua trước mắt nhưng thay vì nháy căng lên vì vui mừng thì một nỗi xấu hổ nhục nhã vây lấy nàng.

- Không. Không phải đây! Đừng có làm như thế, tôi xin anh đấy!

Jonah nói:

- Tao muốn tiền của tao và tao biết mày giấu tiền ở đây.

CHƯƠNG 10

Bà Hattie cầu nguyện suốt buổi sáng. Martha đã đến được một lúc, và cùng cầu nguyện với bà, cuối cùng họ cũng thấy thanh thản. Bà Hattie nói điều bà linh cảm.

- Ta biết mọi chuyện bây giờ đã bình an, cuộc chiến đã thắng lợi và cuộc chiến ấy sẽ kết thúc ở ngay đây.

Sau đó, bà kiên nhẫn chờ đợi. Bà ngồi ngắm làn hơi nước phụt ra từ chiếc bàn ủi trong lúc Martha ủi đồ. Đột nhiên bà giật mình khi nghe tiếng bánh xe hơi nghiêng trên lớp sỏi trải ngoài lối đi. Martha đặt bàn ủi xuống đến bên cửa sổ hé rèm ra xem, mắt cô mở to.

- Thừa bà Hattie! Bà nói đúng.

Nó đây rồi! Một mái ấm gia đình, một nơi thân thiết nhất trên trái đất này luôn sống mãi trong tâm trí Bridget. Đó là căn nhà xây bằng vữa gạch, quét vôi trắng đã cũ kỹ, mái tôn thoải thoải xuống bậc thềm rộng phía trước, những cây gỗ hoàng dương rậm rạp và những cây đỗ quyên vẫn bám rễ thật sâu dưới mảnh đất này, mặt sau ngôi nhà cũng vẫn là những đỉnh núi hùng vĩ phủ đầy sương. Những đỉnh núi ấy vẫn thường trở về với nàng trong những giấc mơ nơi xứ người. Nhưng nàng không hề muốn trở về nhà theo cái cách như thế này.

Jonah thắng chiếc xe Plymouth ở giữa con đường dẫn vào nhà. Hắn hỏi:

- Mày giấu nó ở đâu. Mày giấu nó ở trong rừng cây hay ở chỗ nào?

Bridget lắc đầu.

- Jonah à! Tiền mất rồi. Ngay ngày đầu tiên có ai đã lấy cắp trên xe buýt.

- Mày nói dối.

- Không. Tôi không nói dối Jonah, của thiên đã trả địa rồi. Anh không thể tìm được tiền nữa đâu.

Hắn chăm chú nhìn nàng mất một phút rồi nói:

- Tao vào trong nhà.

- Không. Không thể như thế được.

Ngay lập tức một họng súng dí vào thái dương nàng.

- Ra khỏi xe ngay!

Nàng mở cửa xe và ra ngoài, Jonah theo sau nàng. Khẩu súng không còn dí vào gáy nàng nữa nhưng nó cũng đang ở rất gần đầu đây thôi.

Cửa chính kịp mở, Bridget nhìn lên bậc thềm. Nàng quên luôn Jonah, quên cả món tiền bị mất. Nàng dừng bước kinh hoàng và sững sờ nhìn những gì đang diễn ra trước mặt nàng.

Người phụ nữ ra mở cửa không phải là bà ngoại nàng. Cô ta là một phụ nữ da đen. Bridget như muốn quỵ xuống. Một nỗi đau xuyên thấu tim gan nàng. Cơn đau như xé toạc ngực nàng: bà ngoại nàng đã mất rồi. Nàng đã bỏ nhà đi quá lâu và đã trở về nhà quá trễ.

Cô gái da đen đứng trên bậc thềm chờ đợi. Bridget tiến từng bước một lên phía trước, nàng lên bậc tam cấp thật chậm chạp.

Người phụ nữ kia nghi hoặc nhìn Jonah, nhưng hình như chị ấy không sợ hãi. Chị ấy ngoái đầu nói với ai đó trong nhà.

- Bà Hattie! Cô ấy đây nè.

Nghe cái tên đó, tim Bridget đập dồn. Chị da đen mở cửa chính, Bridget bước vào qua ngưỡng cửa và bà ngoại của nàng đó. Bà đang ngồi trên xe đẩy như thể bà đang đợi nàng trở về. Bà già yếu hơn trước, lưng đã còng xuống nhưng bà vẫn giữ nguyên nụ cười dịu dàng thuở nào. Bà ngoại mặc chiếc váy chấm xanh, một cuốn Kinh Thánh khổ lớn mở rộng trong lòng bà. Bridget đến bên bà, quỵ xuống bên xe đẩy và bà ngoại ôm nàng vào lòng. Nước mắt Bridget trào ra. Vậy là nàng về kịp.

Jonah cắt ngang luồng cảm xúc của nàng.

- Đóng cửa vào!

Hắn ra lệnh cho chị da đen nhưng chị chỉ nhìn hắn khinh bỉ mà không hề nhúc nhích. Bà ngoại nói:

- Cứ làm đi, Martha! Nhưng theo tao, mày nên ăn nói cho lịch sự, Jonah Porter!

Jonah tròn mắt ngạc nhiên rồi hắn mấp má môi nói lời xin lỗi.

Bridget lau mắt nhìn hắn khó chịu nhưng nàng cũng ngạc nhiên. Nàng biết, trước mặt bà ngoại dù cho có là kẻ hư hỏng đến mấy ghê gớm đến mấy cũng không dám lếu láo, hung hãn. Hắn đi vòng quanh căn phòng người hơi lão đảo.

Bà ngoại lắc đầu.

- Nghiền ngập nó ghê gớm như thế đấy.

Rõ ràng bà ngoại nói đúng. Bridget kéo ghế ngồi bên cạnh bà, cầm lấy tay bà.

Jonah thôi không đi lại nữa, dường như hắn đã nhớ vì lý do gì hắn đến đây. Hắn hỏi bà ngoại:

- Nó giấu cái đó ở đâu?

- Giấu gì?

- Giấu tiền của tôi.

Nghe tới đó, bà ngoại nổi xung lên.

- Tao không mờ mắt vì tiền đâu Jonah Porter, và mày cũng không nên như thế.

Hắn lấy tay xoa mặt và chĩa khẩu súng về phía Bridget. Hắn ra lệnh.

- Đứng lên!

Nàng đứng lên, vuốt ve bàn tay của bà ngoại lần cuối.

Jonah bước đến bên tường, giật điện thoại ra, sau đó hắn rút một con dao nhỏ trên quần bếp cắt dây điện thoại và gí khẩu súng vào đầu Martha. Hắn ngoảnh nhìn Bridget.

- Nếu cảnh sát đến đây tao sẽ bắn bể sọ hai đứa này.

Martha nói:

- Xin Chúa cứu con!

Bridget van nài.

- Đừng làm thế, Jonah! Tôi xin anh đấy!

Trong suốt bốn giờ đồng hồ sau vì không muốn có bạo lực xảy ra trong nhà bà, nàng đã đi khắp nơi làm bất cứ điều gì hắn bảo nàng làm. Hắn lục tung mọi ngăn kéo, tủ kệ, tủ quần áo, dùng chổi khua dưới gầm tủ, gầm bàn thậm chí nàng cũng phải ra ngoài bới tìm một vài nơi có vẻ như là nơi giấu tiền.

- Tiền không có ở đây. Tôi đã nói thật với anh hết rồi, tiền bị đánh cắp rồi.

Jonah chớp mắt có vẻ hắn không chịu hiểu những điều nàng vừa nói. Nàng lắc đầu quay trở vào nhà bếp, hắn theo sát nàng, mắt chớp chớp cố định thần lại. Ngay lúc này nàng không buồn quan tâm tới chuyện hắn có bắn nàng hay không. Martha đã bình tâm trở lại, quay vào với món thịt chiên, đúng lúc đó nàng cũng bước vào bếp.

Bà ngoại bảo:

- Cả nhà chuẩn bị ăn cơm đi.

Bridget mỉm cười. Cảnh nàng thấy như trong mơ nhưng lại thực cũng với chiếc bàn đó, cũng với chiếc tấm trải bàn kẻ caro trắng và đỏ, cũng những đĩa bát với những hoa văn xưa cũ đó. Martha đặt một hũ mứt màu mận tía lên bàn. Bà ngoại nói với Jonah:

- Mời ngồi xuống ghế đằng đó đi!

Hắn ngoan ngoãn làm theo lời bà bảo rồi mọi người ngồi vào bàn. Bà ngoại cầu nguyện trước bữa ăn, còn Bridget không để tâm tới hoàn cảnh nguy hiểm hiện tại nữa. Tâm trí nàng dồn cả vào những đĩa thức ăn trên bàn, nàng đã đói ngấu.

- Jonah Peter, mày có biết tên của mày là đặt theo tên của ai không?

Hắn ngần ngừ nhìn bà ngoại rồi một lúc như thể theo hắn, bà đã phát điên rồi.

- Tên ông nội tôi.

Hắn nói, lười như đã bị lú lại, vậy là hắn đã bớt hận thù đi rồi. Bridget muốn la lên vì vui sướng. Bà ngoại nói:

- Tao đang nói về cái tên Jonah trong Kinh Thánh kia.

Bridget nhớ lại giọng cô giáo của nàng. Nàng lắc đầu mỉm cười, chỉ có bà ngoại mới có thể biến được một khung cảnh thù nghịch thành một cơ hội truyền bá kinh phúc âm.

Bà ngoại nghiêm khắc nhìn Jonah. Bà tiếp tục bài thuyết giáo của bà.

Chúa Trời bảo đi sang trái Jonah lại đi sang phải.

- Mày giống hệt Jonah, kể từ khi mày là một thằng bé ranh con vất mũi chưa sạch thì mày đã bướng bỉnh rồi.

Jonah chớp chớp mắt.

- Giờ thì Đức Chúa không thể để cho tông đồ Jonah qua mặt Ngài mãi và Ngài cũng không để cho mày cứ ngỗ ngược mãi. Chúa Trời thả một con cá cực lớn nuốt chửng Jonah và tao cũng đã thấy mày sắp sửa chui vào trong bụng cá. Một con cá voi khổng lồ cũng như nhiều kẻ khác tao từng chứng kiến trước đây.

Jonah nhìn bà đăm đăm, mắt chớp chớp. Hắn nói:

- Con hiểu rồi bà ạ!

Bridget nhấp một ngụm trà, lắng nghe bà ngoại thông thả kể nốt phần kết cuộc câu chuyện.

- Bây giờ mày còn thời gian để suy nghĩ lại đấy, mày cứ tiếp tục sống sai lầm như trước đây hoặc mày cũng có thể chui ra ngoài bụng của con cá voi kia. Đơn giản lắm bởi vì không phải tay đã dính chàm là nhất định không thể rửa được, hơn nữa mày vì gì mà mày lại đến đây hả? Mày định giết hết tụi tao sao? Chẳng lẽ đó là điều mày muốn.

Jonah đưa tay ôm mặt.

- Mary B, mày phải nói cho tao hay mày đã làm gì với món tiền đó? Nói đi mà.

Hắn gần như nản nỉ nàng.

- Jonah, tao thề trước mặt cuốn Kinh Thánh của ngoại rằng tao không có số tiền đó, có ai đó đã ăn cắp đi rồi.

Jonah lắc đầu rồi hắn nhìn nàng, mắt hắn ừng ực nước.

- Mày giết tao rồi đấy Mary, thực sự mày là kẻ giết người không dao.

Bà ngoại giục hắn.

- Vậy hắn cầu xin Chúa phù hộ cho mày đi Joanh, bây giờ vẫn chưa muộn đâu.

Jonah đứng lên gần như hắn đạp chiếc ghế ra xa.

- Phải rồi, bà nói đúng, bà Hattie.

Hắn vừa nói vừa đi ra cửa, ai cũng tưởng hắn chỉ bước ra bậc thềm châm điếu thuốc hút mà thôi.

Cả nhà chăm chăm nhìn hắn. Bridget ra ngoài cửa sổ nhìn hắn ngồi vào chiếc xe Plymouth nổ máy và trở ra con đường dài hun hút đang mịt mù sương.

Nàng ngồi xuống, không thể ngờ mọi chuyện lại diễn ra như vậy.

Bà ngoại bảo:

- Thôi nào cháu gái, bây giờ đến lượt cháu đây. Cháu định làm gì hả?

Bridget không cần phải suy nghĩ lâu. Nàng hăng hái trở lại chạy qua cửa chính băng ngang qua lùn cây, nàng đi bộ tới ¼ dặm đường rồi đến trước cửa nhà Cassidy. Gia đình họ vẫn sống ở đây và nàng rất mừng được gặp họ.

- Có chuyện gì thế?

Bà Cassidy hỏi, mở to mắt nhưng không mở chốt cửa rõ ràng tiếng đồn xấu xa về Bridget đã đến tai bà từ trước.

Briget hỏi:

- Cho phép cháu gọi điện thoại từ nhà bác được không ạ?

Bà Cassidy hỏi:

- Cháu gọi cho ai để ta quay số cho?

Nàng nói số điện thoại rồi quay lại nhà bà ngoại chờ.

Martha bảo:

- Tôi biết ngay thế nào cô cũng quay về.

Bà ngoại nhìn nàng cười đôn hậu. Bà đang ngồi bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Bà nói:

- Bà cũng biết cháu bà sẽ về mà!

Bridget đến bên bà, quỳ bên bà lần nữa.

- Cháu xin lỗi bà!

Nàng nói. Cảm giác đã tới lúc sự ăn năn hối hận của nàng được giấu kín lâu nay nên đem ra bày tỏ.

- Cháu biết, cháu nên về với bà khi họ mang các em cháu đi nhưng lúc đó cháu quá giận dữ. Cháu mong sao đòi bằng được các em mình về và cháu đã nhúng tay vào những việc làm khủng khiếp bà ạ.

- Cháu đừng có dằn vặt và quan trọng hóa mọi việc lên như thế. Biết nhận lỗi là tốt nhưng đừng có chuyệch bé xé ra to.

Bridget nhìn bà ngoại, lòng chợt ấm áp. Nàng gục đầu vào ngực bà khóc vì buồn tủi, nàng cứ khóc và khóc mãi. Tiếng khóc nhỏ dần rồi sau đó nàng nức nở nghẹn ngào. Khóc xong nàng thấy mệt nhưng đầu óc thanh thản và bình tâm trở lại. Nàng cảm giác tình yêu thương của Chúa bao bọc lấy nàng như vòng tay mạnh mẽ và ấp áp.

Bà ngoại thì thầm.

- Cám ơn Người! Con xin cảm ơn Người! Đã mang cháu gái của con trở về với con.

Họ không chỉ lệnh cho một xe cảnh sát mà là hai xe. Một xe thuộc hạt Nelson, xe kia thuộc sở cảnh sát Alexandria. Bridget bước ra ngoài thềm nhà.

Cảnh sát trưởng hạt Nelson ra khỏi xe.

- Này cô! Cô có phải là người gọi điện thoại đến sở cảnh sát xin tự thú không?

Bridget gật đầu.

- Tôi có cần phải giơ tay lên hay úp mặt vào tường hay không?

Ông nói:

- Không thưa cô! Cô không cần phải làm thế!

Rồi ông đọc một văn bản về tội trạng của nàng, y hệt như người ta từng thấy trong những bộ phim trên tivi.

Tài xế của chiếc xe cảnh từ Alexandria bước ra ngoài.

- Đó anh Newlee! Bridget muốn chết ngay vì nhục nhã, chắc hẳn anh đã được cảnh sát trưởng hạt Nelson báo tin.

Newlee quay lại ra hiệu với một người nào đó ngồi ở hàng ghế sau trong xe anh. Người đàn ông bước ra khỏi xe và ngay lập tức Bridget nhận ra đó là ai.

- Ôi trời ơi!

Alasdair bước về phía nàng. Dáng người thật thẳng, đầu ngẩng cao làm như không quan tâm đến cảnh sát trưởng hạt Nelson. Anh dừng lại dưới bậc tam cấp nhìn nàng đang đứng trên bậc thềm.

Nàng bảo:

- Tôi tưởng anh đang ở Richmond.

- Tôi không muốn đi.

- Samantha không sao chứ?

- Con bé không sao. Hiện tại, Samantha đang ở đồn cảnh sát Nelson, cô đã làm đúng, Bridget, khi kể cho nó nghe toàn bộ sự thật.

Bridget cúi đầu xấu hổ. Nàng không dám nhìn thẳng vào mắt của anh. Nàng chỉ nhìn thấy chân anh bước lên bậc tam cấp. Anh đứng trước mặt nàng giơ tay nâng cằm nàng lên, anh nói giọng dịu dàng nhưng cứng rắn.

- Cô nên tin rằng, đối với, thật sự cô là ai không quan trọng

Viên cảnh sát đến bên thềm.

- Thưa cô chúng ta nên đi thôi.

- Tôi có thể vào chào từ biệt bà ngoại tôi được không?

Nàng hỏi. Không muốn lặp lại sai lầm lần trước.

Ông ta gật đầu. Bridget vào bên trong, bà ngoại đang ngồi bên cửa sổ đã nghe thấy hết. Bridget nói:

- Bà ơi! Cháu không ở lại được nữa!

- Ừ!

Bà ngoại đồng tình với nàng. Cặp mắt sắc sảo của bà nhìn thẳng vào Alasdair.

- Anh cần phải nhìn xa trông rộng hơn, đừng quá tiệp cận. Đừng chỉ vì những gì anh nhìn thấy trước mắt mà đã nản lòng.

Bridget kêu lên.

- Không, bà ơi cháu sẽ phải đi tù mà.

Bà ngoại ngồi thẳng dậy, bà nói chắc như đinh đóng cột.

- Cháu sẽ phải đi tù một thời gian nhưng cháu không ở tù lâu đâu, chính Chúa Trời đã mách bảo bà điều đó.

Martha nhẹ bước đến sau xe đẩy của bà ngoại. Chị nói:

- Nếu như bà nói chính Chúa Trời mách bảo bà thì hầu như lần nào bà cũng đúng. Đêm qua, bà đã nằm mơ thấy cô trở về nhà bước lên những bậc tam cấp này đây.

Bridget cố gượng cười. Nàng cúi xuống hôn vào bên má của bà.

- Tạm biệt!

Bà ngoại nói chắc như đinh đóng cột.

- Thế nào rồi cháu cũng sẽ trở về.

Vợ của ông Gerald Whiteman mở cửa cho Bobby Henry vào và đưa hần tới phòng đọc sách. Bà bảo:

- Gery đang nói chuyện điện thoại, anh ấy sẽ xuống đây ngay bây giờ.

Bob ngồi xuống chiếc ghế bà Whiteman chỉ cho hần. Hần uống cà phê, nôn nóng mong bà đi ra khỏi phòng. Khi hần vừa đi, hần rút tờ báo Washington Post ra khỏi cặp. Hần không phải nhọc công nhìn tựa bài báo nữa, một tấm ảnh MacPherson đi chung với một bài báo chiếm hết ¼ trang báo về cuộc sống gia đình bất ổn của MacPherson.

Bob cố làm sao cho bài báo kia đạt được ấn tượng hoàn hảo. Thay vì là một bài báo liệt kê những sự kiện thì bài báo này đọc như một bản phân tích, nó vạch rõ đằng sau vẻ hoàn hảo về tư cách và sự nghiệp của Alasdair MacPherson chỉ là một tâm hồn vấn đục. Biên tập của bài báo đã tạo được ấn tượng như như Bob hằng hy vọng. Ông ta đã được hứa hẹn sẽ có nhiều công

việc béo bở sắp tới và Bob cũng sẽ được thăng quan tiến chức. Sau một vài tháng nữa thôi hẳn sẽ có một bàn làm việc chỉnh tề, một máy tính và một công việc mang lại thu nhập cao. Chuông cửa reo đưa Bob về với hiện tại, hẳn nghe tiếng bước chân ngoài hành lang, trong lòng vô cùng hồi hộp.

Hắn đứng lên khi thấy một nhóm người bước vào. Gerald Whiteman dẫn đầu ba vị cao tuổi ở xóm đạo Knox là các ông Sutton, Sedgewick và Smith.

Tất cả cùng ngồi xuống. Không ai mỉm cười, nét mặt Gerry lạnh băng.

Trước khi ai đó kịp lên tiếng, ông Sutton lấy trong cặp ra một tờ báo Washington Post đặt trên bàn. Ông trừng mắt nhìn Bob.

- Ông phải chịu trách nhiệm về việc này.

Ông nói, mặt đỏ lên vì tức giận. Ông quay sang Whiteman.

- Chúng tôi không hề yêu cầu ông làm việc gì khác hơn là chỉ thuyết phục Alasdair MacPherson mà thôi.

Whiteman nói lớn:

- Tôi hoàn toàn hiểu ý cái ông, hãy tin tôi! Tôi không hề biết bất cứ chuyện gì về bài báo này.

Bốn cặp mắt náy lửa đều quay cả lại, hướng vào Bob Henry.

Smith nói thêm, nét mặt rất nghiêm túc.

- Chúng tôi không muốn người ta chính thức than phiền, làm vậy bắn hồ sơ lý lịch của MacPherson. Chúng tôi những tuồng ông Whiteman có thể tìm cho anh ta một vị trí ở trụ sở để anh ta có thể thăng tiến nhanh hơn. Chẳng bao giờ chúng tôi nhắc tới chuyện buộc anh ta phải làm bất cứ điều gì và chắc chắn không bao giờ chúng tôi lại muốn một kiểu tổng tiền lên lút hèn hạ như thế này. Đây là nhà thờ chứ không phải hang ổ của bọn mafia!

- Chúng tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho chuyện này.

Ông Sutton nói lạnh lùng. Ông kinh tởm nhìn tờ báo đặt trên bàn.

Whiremen đồng tình.

- Đúng! Chuyện này không thể tha thứ.

Bob phản công.

- Đó chỉ là phương cách làm việc mà thôi. Mấy người dường như không hiểu hay sao?

Họ nhìn cả vào hắn, nét mặt u uẩn. Chỉ có mỗi Gerry là lên tiếng.

- Chúng tôi hiểu hết cả đấy. Chúng tôi còn hiểu hơn là anh tuồng nữa kia.

Khi nghe tới đó, Bob biết mình nên đi là hơn. Hắn đứng lên, dừng lại nơi ngưỡng cửa ngoài đầu nhìn lại, chỉ một lần, rồi cắm cúi đi thẳng.

Gerry ôm đầu. Ông hỏi những người còn lại bên bàn.

- Rồi chúng ta phải làm gì?

Ngay đêm đầu tiên quay trở lại Alexandria, Alasdair ký giấy bảo lãnh rồi đưa nàng về nhà. Sau khi Lorna ôm nàng thật chặt, hôn vào hai má nàng, sau khi nàng nói chuyện với Samantha suốt một giờ đồng hồ, sau khi nàng nhẹ bước lên lầu ngắm Cam và Bonnie đang ngủ thì Bridget quay trở lại nhà bếp. Nàng thấy Alasdair đang chuẩn bị món bánh ngọt cho nàng, món bánh táo. Bánh mua ở ngoài tiệm nhưng anh đã hâm nóng và trang trí bánh bằng kem vani rất ngon. Trà đã ngấm và được dọn sẵn sàng. Trên bàn còn có một cây nến rất to đang cháy sáng.

- Ở nhà em, anh không thấy có cây táo nào cả.

Alasdair nói, rót trà cho nàng. Không hiểu anh biết ý thích của nàng từ lúc nào mà anh cũng bỏ một muỗng đường vào trà như nàng thích.

- Chúng ta sẽ trở về nơi đó sống. Anh và em sẽ mang theo bọn trẻ. Và em nhớ phải đưa bọn anh đi chơi một vòng nữa đấy.

Bridget chớp chớp mắt. Anh đề nghị.

- Em ăn bánh đi chứ kẹo kem chảy ra hết bây giờ.

Nàng cắn một miếng bánh và ráng nuốt cho trôi xuống cổ họng. Nàng không thấy đói lắm.

Bridget nói thẳng:

- Em không thể giả vờ như chẳng có chuyện gì xảy ra.

Alasdair nhấp một ngụm trà.

- Anh không bao giờ khuyên em nên giả đồ như thế. Anh nghĩ nếu mình gần gũi với một ai đó mà cứ giữ bí mật rồi giả làm một người khác thì họ không chỉ nợ người bạn đời của mình lời giải thích mà còn phải xin lỗi nữa cơ.

Anh đặt ly xuống và nói giản dị:

- Anh xin lỗi em! Em không phải là người duy nhất trong hai chúng ta cố giữ những bí mật riêng.

- Nhưng hai chuyện không có giống nhau.

Nàng lãnh tránh mắt anh. Nàng thấy nhục nhã khi quay trở lại nhà anh sau những gì mọi người đều chứng kiến. Thật tủi nhục làm sao. Nàng đột nhiên nhớ tới bài báo nọ và đã nhìn thấy nét mặt bình tĩnh của Alasdair lúc ban ngày. Nàng không phải là người duy nhất đang bị bối lung tìm vết. Mắt nàng sáng lên, nàng nâng khăn ăn lên lau miệng.

Alasdair đau đớn nói.

- Cũng không khác nhau gì nhiều lắm đâu. Không có ai chết vì sự thờ ơ của em.

- Chuyện đó em biết rồi.

Anh khẽ nhún vai.

- Vậy chúng ta còn tự trừng phạt mình cho tới bao giờ nữa đây? Theo anh đó mới chính là vấn đề. Tự dần vặt mình sẽ không thể lấy lại những gì mình mất hoặc không thể sửa chữa những sai lầm của mình trong quá khứ.

Anh ngẩng nhìn khuôn mặt nàng.

- Vậy chúng ta phải làm sao?

Nàng lắc đầu.

- Thật ra em không bao giờ cố ý gây nên chuyện ngày hôm nay.

Alasdair hỏi với giọng cởi mở, thân ái và dịu dàng.

- Vậy, chuyện xảy ra như thế nào?

Nàng ngần ngừ một lát rồi đặt đĩa xuống kể hết toàn bộ câu chuyện cho anh nghe.

Samantha không nghe cho đến hết câu chuyện của Bridget. Cô bé chỉ nghe lỏm cho tới lúc chắc rằng mọi chuyện đều ổn cả.

- Bây giờ cô Bridget đã an toàn rồi.

Con bé nghĩ, đóng lỗ thông hơi lại. Bây giờ cô ấy đang kể lại chuyện cũ và chỉ có thể thôi. Samantha lên giường ngủ. Tắm mềm ấm và mềm mại trườn lên má cô bé, tắm mềm như cánh tay ai đó dịu dàng ôm lấy nó. Samantha nhắm mắt. Có thể rồi đây mọi chuyện sẽ ổn cả.

Bà Sondra đang ở giai đoạn kết thúc những vụ do bà thụ lý. Bà mở tập hồ sơ của Mary Bridget Washburn và dùng ngón tay có móng cắt ngắn gỗ lên tập hồ sơ đó. Thế còn tập hồ sơ này thì sao, cô ấy đồng ý làm chứng chống lại Porter và xin được hưởng án treo.

Tom Dinwiddie nhìn bà ngờ vực:

- Tôi đã trở nên mềm yếu rồi sao?

Bà Sondra mỉm cười.

- Theo tôi, ông không định bắt cô bé này bỏ tù. Phần tội lại càng không. Cô ấy đã thay đổi. Hơn nữa chúng ta biết thù hận là nguyên nhân chính của vụ này, ta cũng biết ai là thủ phạm rồi.

- Thôi được, cứ gọi tôi là thằng ngốc hay yếu lòng đi.

Dinwiddie vừa nói vừa ký tên vào biên bản thỏa thuận cho phép Mary Bridget Washburn được hưởng án treo. Sau đó ông đi thẳng vào vấn đề chính của vụ án này.

- Sao? Về Porter thì thế nào?

Sondra xem lại tập hồ sơ của Jonah.

- Hắn không được may mắn cho lắm! Không hiểu sao hắn dám chĩa súng vào đầu cảnh sát trưởng hạt Nelson khi ông này định bắt giữ hắn. Khi Jonah Porter ra khỏi bệnh viện tâm thần trông hắn như thể đã ở trong tù nhiều năm trời chứ không phải chỉ mới vài tháng như thực tế.

Ông Dinwiddie trả lời lạnh lùng.

- Porter sẽ còn phải ngồi tù lâu.

Bà Sondra bảo:

- Thừa đúng. Theo tôi chắc vụ này kết thúc ở đây.

Ông Dinwiddie gật đầu, theo bà ra khỏi văn phòng.

- Hãy quay trở lại vào ngày thứ tư. Chúng tôi có một số giấy tờ tuyển dụng đã sẵn sàng chờ bà ký.

- Tôi mong đến lúc đó lắm!

Bà nói, giọng cao vút tập hồ sơ của Mary Bridget Washburn.

- Để tôi lưu trữ tập hồ sơ này. Có thể đây là vụ cuối cùng của tôi với danh nghĩa luật sư bào chữa.

Dinwiddie mỉm cười với bà.

- Rất mừng vì sắp được cộng tác với bà.

Họ chờ ngoài hành lang, đợi Alasdair đi họp về. Tất cả mọi người đều chờ anh: Winifred, Fiona, Bridget và cả bọn trẻ. Anh biết họ đang nôn nóng. Alasdair vào trước, giữ cửa cho Lorna bước theo sau anh rồi theo chị vào nhà.

Cả nhà nhìn anh, những khuôn mặt chờ đợi. anh quyết định không kéo dài làm cho họ phải đau khổ lâu.

- Gerald Whiteman nói kẻ bức hại gia đình chúng ta là không thể tha thứ và hắn định chuộc lỗi và hứa sẽ làm tất cả để hàn gắn chuyện này. Những bậc cao tuổi trong giáo đoàn đã đồng ý. Tôi được phép chọn lựa, hoặc là giữ một chức vụ ở trụ sở, hoặc tiếp tục trông coi nhà thờ ở đây và được toàn bộ giáo đoàn ủng hộ. Đây là một giải pháp có được sự đồng lòng nhất trí của tất cả mọi người.

Winifred hài lòng gật đầu.

- Có lẽ họ sắp sửa khởi kiện thì phải? Chị nghe nói Bob Henry bị đuổi việc.

- Thế cha nói gì với cấp trên cũng như mọi người trong giáo đoàn?

Samantha hỏi.

Alasdair cười thật tươi.

- Cha đã từ chức.

Anh nói mà không tin mình vừa thốt ra câu ấy.

Winifred hoảng lên.

- Không thể như thế được!

Bridget hỏi với nỗi lo lắng hiện rõ trên nét mặt nàng.

- Anh nghĩ thế nào mà quyết định thế?

- Anh cho là mình đã quyết định đúng. Anh phải tự hỏi mình rằng, anh có bức bối khi đưa ra quyết định đó hay không, nhưng anh cho là không. Anh chỉ nghĩ rằng còn có một việc nữa anh phải giải quyết ngay bây giờ. Whiteman nói liên đoàn Anh giáo sẽ mua nhà cho chúng ta ở nơi ở mới thế nên chúng ta sẽ có nhiều việc phải làm. Hôm nay, họ đã đi khảo sát vài địa ốc trên thị trường và cuối cùng thì chúng ta sắp sửa có được một tổ ấm tuyệt vời.

Fiona hỏi:

- Còn cậu sẽ làm gì? Cậu sẽ lại tiếp tục thuyết pháp qua sóng phát thanh và viết sách ư?

Alasdair lắc đầu.

- Em đã gọi điện đến vài nơi trong buổi sáng hôm nay. Em đã gọi điện thoại thôi không tham gia phát sóng và cũng đã nói chuyện với nhà xuất bản rằng em sẽ nghỉ viết một thời gian.

Winifred thất sắc, nhìn chị như sắp muốn xỉu.

- Vậy cậu sẽ làm gì?

Anh nhún vai.

- Em cũng không biết nữa.

Tâm trạng anh tràn ngập niềm vui được tự do khi anh nói chuyện với nhà xuất bản rằng em sẽ nghỉ viết một thời gian.

Winifred tỏ vẻ nghi ngờ. Bridget tái mặt, nhìn nét mặt anh không ai đoán ra điều gì. Anh dọn giọng.

- Cũng có tin sốt dẻo: Một thành viên khác trong gia đình sẽ giữ một chức vụ ở trụ sở giáo đoàn.

Giờ thì Winifred thật sự nổi giận.

- Fiona! Sao cô không nói câu nào với tôi hết vậy!

Fiona lắc đầu.

- Không phải em đâu mà.

Alasdair tuyên bố.

- Em không nói tin tức dành cho Fiona. Xin chúc mừng chị Lorna, trợ lý riêng của chủ tịch Whiteman.

- Không!

Winifred quá ngỡ ngàng.

Lorna sung sướng đỏ bừng mặt.

- Ở vị trí mới, em sẽ lãnh lương cao hơn cả hai khoản lương hiện nay của em và ông Whiteman, cũng nói em sẽ còn thăng tiến nhiều trong lĩnh vực quản lý.

Bridget chấp tay lại vì vui mừng, niềm hân hoan tỏa sáng khuôn mặt nàng. Nhưng khi giây phút đó qua đi, nỗi buồn lại chế ngự tâm tư của nàng.

Lorna hỏi:

- Thế còn em, Bridget. Em sẽ làm gì?

Nét mặt Alasdair căng thẳng. Câu hỏi đó quá bất ngờ đối với anh. Anh đã vẽ ra một viễn cảnh hoàn toàn mới mẻ đối với anh nhưng đây không phải là cách để anh bắt đầu khoe với mọi người viễn cảnh ấy. Anh hít một hơi thật sâu và chờ câu trả lời của nàng.

Bridget ngẫm nghĩ một lát trước khi nói nhưng cặp mắt sáng của nàng đầy nước mắt khi nàng cất tiếng, giọng nàng lặng lẽ và cương nghị.

- Em muốn về nhà!

- Thì ra là thế.

Alasdair nhìn xuống sàn nhà, hy vọng nét thất vọng không hiện ra thái độ của anh.

Lát sau, anh nhìn lên bắt gặp ánh mắt của Bridget. Anh những tưởng nàng đưa ra quyết định kia một cách giản dị dễ dàng. Nhưng khi nhìn sâu vào đôi mắt ấy, anh đọc thấy niềm mong mỏi, khao khát trong ánh mắt nàng nhìn anh. Ánh mắt trong sáng ngây thơ và không thể che giấu được những cảm xúc bên trong. Ánh mắt đó như khuấy động một cơn bão lòng trong anh. Có thể anh không hiểu nhiều qua ánh mắt ấy nhưng có một điều chắc chắn và quá rõ ràng: anh không thể mất nàng. Anh cảm thấy chao đảo và như từ vô thức anh thốt lên thành lời giản dị thẳng thắn không có chút gì giống với những bài diễn văn đầy tính hùng biện anh từng phát biểu trước đông đảo giáo dân.

- Vậy cả nhà sẽ đưa em về.

Câu nói vô tình như một lời mời, nhưng ý nghĩa của câu nói ấy thì không ai trong phòng là không hiểu cả.

Winifred há hốc miệng vì ngạc nhiên. Fiona nhoẻn môi như muốn cười, Lorna cố gắng lắm mới khỏi không hét lên vì sung sướng, còn Samantha thì nhảy cẫng lên la hét.

- Đúng! Đúng! Đúng rồi!

Duy nhất trong phòng có một người không hiểu. Nét mặt nàng không biểu lộ một cảm xúc gì, chỉ có cặp mắt mở to sững sờ rồi dần dần như hiểu ra những điều anh vừa nói. Đột nhiên Alasdair cảm giác một điều gì mới lạ. Một điều mà đã nhiều năm nay anh chưa hề cảm thấy: Liệu anh đang ngộ nhận thì sao nhỉ, ngộ nhớ cô ấy không yêu anh thì sao.

Không khí trong phòng chợt lặng đi. Hai người cảm tưởng như chỉ có mình họ đứng trong nhà mà thôi. Miệng anh khô đắng, Alasdair nuốt khan.

- Tất nhiên nếu đó là điều em muốn.

Anh nói rồi chờ câu trả lời của nàng với trái tim đập như muốn vỡ lồng ngực.

Nước mắt tràn ra khỏi mi, nàng cắn môi bước về phía anh. Anh mở rộng vòng tay và nàng ngã vào lòng anh.

Anh vùi mặt vào làn tóc bạch kim óng mượt, tận hưởng mùi thơm của nàng. Đó là mùi không khí mùa hè thoang thoảng vị ngọt của mật ong. Anh hôn nàng và thốt lên những lời nói xuất phát từ tận đáy lòng.

- Kể từ khi anh lên chiếc xe của Newlee, rong ruổi dọc quãng đường dài để tìm em, anh biết Chúa Trời đã ban em cho anh. Anh thật là kẻ quá ngu ngốc vì bấy lâu này anh không nhận ra điều đó. Anh yêu em, Bridget! Yêu em với cả trái tim! Em sẽ chấp nhận anh là chồng của em chứ!

- Không còn điều gì khác trên đời này khiến em vui sướng hơn.

Nàng nói và đột nhiên mọi chuyện trở nên quá giản dị.

Bridget nhìn quanh nhà lần cuối. Trong nhà, mọi thứ đều sạch sẽ tinh tuym. Thậm chí phong cảnh bên ngoài cũng như đang mời gọi, thăm cỏ mượt xanh, những cây hoàng dương mới trồng đang trở lá xanh tươi. Nàng đặt một chậu cây thật lớn ngay trước cánh cổng sắt để

chào mừng vị mục sư mới và vợ anh ta.

Nàng và Alasdair đã mang những đồ dùng cần thiết vào trong chiếc xe tải. Chiếc thùng lạnh đằng sau thùng xe chứa đầy đồ ăn cho cả cuộc hành trình: nào là bánh sandwich bơ, đậu phộng, nào là hàng chục hộp nước trái cây và sữa socola. Alasdair chỉ mang tư trang của anh thôi. Winifred và Fiona sẽ vui hơn vì giúp anh trông coi những món đồ kỷ niệm của mẹ anh.

- Thế cũng tốt lắm.

Anh nói với các chị mình: một sự khởi đầu hoàn toàn mới là thứ anh đang cần lúc này.

Winifred chẳng phải là người hay gây rối như Bridget thường nghĩ. Tuy nhiên chị đã suýt nổi nóng lên khi vợ chồng nàng nói sẽ nhờ một vị mục sư của giáo đoàn lân cận làm phép cưới cho họ và chị cũng chỉ trích kế hoạch của họ định chuyển đến sống ở Woodbine. Tối qua chị vẫn còn cầu nhàu khi họ đến từ biệt chị.

- Đó là kế hoạch kỳ cục nhất mà chị từng biết. Tự nhiên dọn nhà đến một nơi lạ lẫm, không biết mình sẽ ở đâu và sẽ làm gì khi đến đó.

Nhưng họ biết họ sẽ ở đâu. Bridget nhìn Alasdair đang cúi đầu bên thùng xe tìm xem liệu họ còn để quên món gì chuẩn bị sẵn cho cuộc hành trình hay chưa. Thế nào bà ngoại cũng ủng hộ nàng, bà chắc sẽ vui sướng vô cùng khi thấy Bridget về nhà, mang theo cả chồng và những đứa trẻ giờ đã là con nàng. Nàng như đang ở trên thiên đường.

Bridget nói với Alasdair:

- Em còn muốn một thứ nữa.

Anh mỉm cười nhìn nàng.

- Em cứ làm điều gì em muốn.

Nàng đi ngang qua bãi cỏ, đến bên nhà thờ, lên bậc tam cấp vào trong giáo đường mát lạnh, nhớ lại cũng khung cảnh thanh bình này đã từng chào đón nàng lúc trước. Nàng nhìn lên tấm bảng vẽ hình con chim sẻ đang rời khỏi tổ. Nàng mỉm cười rồi bước thẳng vào trong.

Cửa giáo đường mở rộng, mang ánh sáng của buổi sáng sớm chiếu lên những ô cửa sổ. Nàng không muốn nấn ná lại lâu nên bước thẳng tới con đường giữa hai hàng ghế, ra ngoài vườn theo lối cửa hậu.

Nàng nhìn những cành cây táo ngoài sân vườn nhà thờ rồi đi dọc theo bức tường xây bằng gạch đỏ tới dãy mộ chí ở nghĩa trang phía sau nhà thờ. Nàng đến bên một tấm bia mộ bằng đá hoa cương màu trắng. Nàng rờ tay lên lớp đá hoa cương mát lạnh.

Nàng thì thầm: Xin Chúa hãy phù hộ cho người đã chết. Có thể giờ đây chị ấy đã được nghỉ ngơi sau những lần sanh nở, có thể chị cũng đã đang đến được cõi vĩnh hằng.

Khi nàng thì thầm cầu phúc cho Anna, nàng cũng cảm giác như mình được sanh ra lần thứ hai, thuần khiết và rũ sạch mọi tội lỗi.

Nàng thì thầm: Anna à, em cũng yêu mến tất cả mọi người, em cũng yêu quý các con chị thật nhiều. Con xin tạ ơn Chúa Trời.

Có tiếng bước chân trên lối đi, một luồng gió mạnh thổi rung rinh những cành táo và một cơn mưa những cánh hoa rơi trên nền cỏ xanh thẫm. Samantha xuất hiện Cameron và Bonnie bám sát theo nó.

Samantha gọi, mắt nó sáng rực.

- Cô Bridget, mình đi thôi.

- Cô tới đây.

Bridget nói, kéo Samantha lại gần, hôn lên trán cô bé rồi nàng cầm tay Cameron và Bonnie. Cả bốn người bước về phía Alasdair đang chờ bên xe hơi.

Họ nói lời từ biệt với một nhóm người đi tiễn họ và người cuối cùng Bridget nhìn thấy là Lorna. Chị đang lấy tay gạt nước mắt từ biệt họ.

Lorna vẫy tay cho tới khi chiếc xe mất dạng. Chị lau khô khuôn mặt nóng bừng. Nhìn họ đi thật đau lòng biết bao nhưng đó là nỗi đau ngọt ngào xen lẫn vui sướng. Một vài người ủng hộ MacPherson từ bấy lâu nay cũng đi tiễn anh. Lúc này, họ quay lại nhà thờ vừa uống cà phê vừa nhắc lại những ngày đáng nhớ vừa xảy ra.

Fiona hỏi:

- Em có đi cùng họ không?

- Không.

Lorna lắc đầu. Nàng không hỏi lý do tại sao.

Fiona bảo:

- Vậy thì tạm biệt em nhé.

Lorna mỉm cười lạ lẫm. Chị không dễ dàng gì khi nói ra những lời ấy. Chị quay lại nhìn căn nhà cũ. Căn nhà sao quá rộng lớn đến như vậy. Nó đã in dấu lên phần lớn cuộc đời chị. Giờ đây chị đã được tự do. Chị rời bỏ nó hết như một con tàu được cắt dây neo. Ngày mai chị sẽ đi Richmond và Chúa mới biết được cái gì chờ đợi chị ở đó.

Chị nghe tiếng tim mình đập rộn rã khi chị bước vào trong nhà. Chị đi dọc theo hành lang trống vắng, đi qua phòng khách đã được bày trí lại rồi tới nhà bếp. Chị dừng bên bồn rửa chén.

Đây là nơi chị hay cầu nguyện. Chị nhắm mắt và lại thấy họ bằng xương bằng thịt. Đây là Alasdair khuôn mặt rạng rỡ vì hạnh phúc, kia là Samantha đang mỉm cười, kia là hai đứa trẻ sinh đôi được yêu thương và chăm sóc chu đáo, rồi hình như tất cả bọn họ đều quay lại nói lời từ biệt. Cậu ấy đã bảo: Đó là điều em định làm, là cuộc sống mới của em. Chị sẽ giúp em.

Lorna mở bừng mắt vui mừng: Xin cảm ơn Đức Chúa Cha. Chị nói to bằng giọng trong trẻo. Cảm ơn vì Người luôn giữ lời Người hứa.

Chị mỉm cười nhìn quanh lần cuối rồi chị khóa cửa nhét chìa khóa vào dưới khe cửa và ra đi.

Họ đã lái xe suốt buổi sáng. Bọn trẻ bị bỏ trò chuyện phía sau họ. Samantha nghe nhạc từ máy headphone. Bridget liếc nhìn Alasdair. Anh cảm nhận được ánh mắt của nàng bởi vì ngay lập tức anh nhìn qua nàng với nét mặt dịu dàng, như thể nàng là cái gì đó thật quý báu mà anh xém chút nữa đã đánh mất đi rồi lại tìm lại được vẹn nguyên.

Anh chìa tay cho nàng.

- Em sắp về nhà rồi đấy!

Anh nói, hất hàm về phía chiếc biển chỉ đường, có ghi chỉ còn bảy dặm nữa là tới Woodbine. Nàng gật đầu, lòng tràn đầy cảm xúc khiến nàng nghẹn lời. Nàng chợt nghĩ lại điều bấy lâu nay nàng từng ấp ủ: không ai có thể chạy trốn khỏi Chúa Trời đâu cho người đó có cố đến đâu. Nàng nhìn không chán mắt dãy núi màu xanh chìm trong sương phía xa xa. Chân lý cũng đẹp và vĩnh hằng như những đỉnh núi ấy. Nàng không bao giờ phải cô đơn: Chúa Ngài cũng luôn ở bên nàng phù hộ cho nàng trong suốt quãng đời vừa qua.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>